PHUC MINH

TARRYN FISHER

Gabby - Thùy Dương dịch

Chỉ Đen

MUD VEIN

TIỂU THUYẾT TRINH THÁM TÂM LÝ

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

CHỈ ĐEN

———★———

Nguyên tác
MUD VEIN

Tác giả
TARRYN FISHER

Ngươi dịch
THÙY DƯƠNG

Phát hành
PHÚC MINH

Xuất bản
NXB VĂN HỌC

---

ebook©vctvegroup
12-04-2020

Dành tặng Lori
Người đã cứu giúp tôi trong lúc tôi đuối sức!

PHẦN MỘT

Cú sốc và sự phủ nhận

Chương 1

Ngày thứ nhất

Tôi viết một cuốn tiểu thuyết. Nó đã được phát hành. Cuốn sách xuất hiện trên *Danh sách bán chạy của New York Times.* Rồi một ngày, tôi ngồi trong rạp chiếu phim, ôm túi bỏng ngô lớn thơm ngậy mùi bơ, chứng kiến câu chuyện của mình trên màn ảnh rộng. Cuốn tiểu thuyết của tôi. Do chính tôi viết ra. Tôi làm mọi thứ một mình, chỉ là tự bản thân thích vậy. Nếu mọi người muốn trả tiền để được nhìn vào tâm trí hỗn loạn của tôi, xin cứ tự nhiên. Cuộc đời quá ngắn ngủi để chăm chăm giấu giếm sai lầm của bản thân. Thay vào đó, tôi chỉ tự giấu mình.

Đó là ngày sinh nhật thứ ba mươi ba của tôi. Tôi tỉnh dậy, khắp người đổ mồ hôi lạnh. Nóng. Không, tôi lạnh. Lạnh đến mức người như đông cứng lại. Lớp chăn quấn quanh chân trở nên xa lạ - nó quá mềm. Tôi kéo chăn, cố phủ kín cả thân người, cảm thấy những ngón tay bám vào lớp chăn mềm bỗng trở nên núc ních và thô sạn - hình như chúng bị sưng. Trong khi đầu óc còn nặng trịch, hai mắt díp vào nhau, người tôi nóng trở lại. Cũng có thể tôi lạnh. Từ bỏ việc co kéo

tấm chăn, tôi mặc cho bản thân mình trôi dạt... *trôi ngược lại... ngược lại...*

Tôi tỉnh dậy, cảm nhận thứ ánh sáng lờ mờ qua hàng mi. Ngoài trời khá tối - ngay cả so với một ngày trời mưa ở Seattle. Phòng ngủ của tôi có cửa sổ chạm sàn, tôi lăn về hướng đấy và tự ép mình mở mắt ra, nhưng chỉ thấy trước mặt là tường. Một bức tường gỗ. Nhà tôi làm gì có thứ như vậy. Tôi đảo mắt dọc theo chiều cao bức tường, đến tận trần nhà để rồi bật dậy, rồi tỉnh hẳn.

Tôi không ở trong phòng ngủ của mình. Tôi thảng thốt nhìn quanh căn phòng. *Phòng này của ai?* Tôi nghĩ về đêm hôm trước. *Liệu có phải...*

Không đời nào. Từ lâu rồi tôi chẳng còn để ý đến bọn đàn ông... không thể có chuyện tôi theo ai đó về nhà. Hôm qua tôi dùng bữa tối với một biên tập viên. Chúng tôi có uống vài ly rượu. Rượu Chianti chẳng khiến bạn bất tỉnh được. Tôi bắt đầu thở gấp trong khi cố nhớ lại chuyện gì xảy ra sau khi mình rời nhà hàng.

Xăng, tôi có dừng lại đổ xăng ở cây xăng Red Sea trên đường Magnolia and Queen Anne. Rồi sau đó? Tôi không nhớ nổi.

Tôi nhìn xuống chiếc chăn lông vũ dưới chân, giữa những ngón tay trắng muốt. Chăn lông vũ... Màu đỏ... Lạ lẫm! Tôi đưa chân xuống sàn và rồi cả căn phòng lắc lư, chao đảo, kéo theo sau là cảm giác buồn nôn - kiểu nôn nao khó chịu bạn thường thấy vào buổi sáng, sau những buổi chè chén say bí tỉ. Tôi thèm hít hà chút không khí, cố thở thật sâu để xua đi cảm giác buồn nôn trong lồng ngực. *Chắc không phải do rượu Chianti,* tôi tự nhủ.

"Mình đang mơ," tôi nói lớn. Nhưng chính tôi cũng biết không phải vậy. Tôi đứng dậy, bị hoa mắt đến mười giây trước khi bước đi nổi.

Rồi tôi cúi xuống và nôn thốc nôn tháo... ra sàn gỗ. Dạ dày tôi trống rỗng, nhưng dù sao tôi cũng nôn khan ít nhiều. Tôi đưa tay lên để lau miệng và cảm thấy cánh tay quá nặng nề. Phải rồi, không phải do rượu, mà tôi đã bị bỏ thuốc mê. Tôi cúi gập người vài giây rồi mới đứng thẳng dậy được. Cảm giác như thể bản thân đang ngồi trên vòng quay ở hội chợ. Tôi lảo đảo đi về phía trước, nhìn quanh quất. Một căn phòng hình tròn. Lạnh cóng. Có lò sưởi - nhưng không đốt lửa - và một chiếc giường có bốn cột trụ cao. Không có cửa ra vào. *Cửa đâu rồi?* Bất chợt cơn hoảng loạn dâng lên, tôi vụng về chạy lòng vòng rồi bám vào giường để trụ lại, trong khi hai chân như nhũn ra. *Cửa đâu rồi?*

Tôi thấy hơi thở của mình phả vào không khí. Luồng hơi tan ra, rồi biến mất. Phải mất một lúc lâu mắt tôi mới có thể tập trung trở lại. Tôi chẳng rõ mình đã đứng thần ra đấy bao nhiêu lâu, hai bàn chân tôi bắt đầu đau nhức. Tôi nhìn xuống mũi chân nhưng chẳng cảm nhận được gì. Tôi phải chuyển động. Làm gì đó. Rời khỏi đây. Trên bức tường trước mặt có một ô cửa sổ. Gạt tấm rèm mỏng sang bên, thứ đầu tiên tôi nhận thấy là mình đang ở trên tầng hai. Thứ hai là - Chúa ơi! Một cơn buốt lạnh chạy từ não bộ xuống dọc sống lưng - một lời cảnh báo. *Mày tiêu đời rồi, Senna. Chấm hết. Chết rồi. Có kẻ đã bắt cóc mày.* Khi miệng tôi bắt đầu phản ứng trở lại, tôi nghe thấy hơi thở hổn hển của mình rõ mồn một giữa căn phòng tĩnh lặng. Tôi vẫn luôn nghĩ thở dốc chỉ là một cách nói phóng đại, cho đến khi nghe thấy tiếng thở của chính mình. Khoảnh khắc này - cái khoảnh khắc phập phồng, nín lặng - khi tất cả trong mắt tôi chỉ là màu trắng của tuyết. Rất nhiều tuyết. Dường như tất cả tuyết trên thế giới đều đang chất đống ở dưới nơi mà tôi đang đứng.

Tôi nghe thấy tiếng thân thể mình va vào mặt gỗ, rồi tất cả chìm vào bóng tối. Khi tỉnh lại, tôi đang nằm ở trên sàn, giữa bãi nôn của chính mình. Tôi cất tiếng rên rỉ và một cơn đau sắc bén sượt qua cổ tay khi tôi đang cố vực bản thân đứng dậy. Tôi bật khóc và đưa tay chặn ngang miệng. Lỡ có ai đó ở đây thì tôi không muốn họ nghe thấy tiếng mình. *Được đấy, Senna,* tôi nghĩ. *Mày nên nghĩ đến chuyện này trước khi bắt đầu rên rỉ hay kêu gào.*

Tôi dùng tay còn lại để nắm lấy cổ tay bị thương và dựa vào tường để đỡ lấy thân mình. Lúc này tôi mới nhận ra thứ mình đang mặc. Đây không phải quần áo của tôi. Một bộ đồ ngủ bằng vải lanh màu trắng đắt tiền. Mỏng dính, thảo nào người tôi lạnh cóng.

Ôi Chúa ơi.

Tôi nhắm mắt lại. Ai đã thay đồ cho tôi? Ai đã mang tôi đến đây? Hai bàn tay của tôi tê cứng lại khi tự lần khắp người để kiểm tra thân mình. Tôi chạm vào ngực, kéo quần xuống kiểm tra. Không bị chảy máu, không có vết thương, ngoại trừ một chiếc quần lót trắng mà hẳn là ai đó đã mặc vào cho tôi. Có kẻ nào đó đã động đến người tôi. Nhắm mắt lại, tôi bắt đầu rùng mình không thể kiểm soát.

Không, làm ơn, đừng.

"Ôi Chúa ơi." Tôi nghe thấy tiếng mình. Tôi phải hít thở thật sâu, thật từ từ.

Mày đang chết cóng đấy, Senna. Và mày đang bị sốc. Tập trung lại nào. Nghĩ đi. Bất cứ kẻ nào đã mang tôi đến đây chắc hẳn có kế hoạch gì đó xấu xa hơn là bỏ mặc cho tôi chết cóng. Tôi nhìn quanh phòng. Trong lò sưởi có củi. Nếu gã tâm thần nào đó cho tôi củi, chắc hẳn cũng để lại thứ gì để nhóm lửa. Chiếc giường nơi tôi tỉnh dậy nằm ở giữa phòng, được chạm khắc bằng tay, có bốn cột trụ cao.

Vắt qua những cây cột là lớp vải voan mỏng kiều diễm, nó khiến tôi phát ốm. Tôi tiếp tục khám phá những phần khác của căn phòng: một chiếc tủ nhỏ bằng gỗ, tủ áo, lò sưởi và một tấm thảm lông thú dày cộp. Mở toang chiếc tủ, tôi lướt qua đám quần áo... có rất nhiều trang phục. Chúng dành cho tôi? Bàn tay tôi mân mê một cái mác áo. Tôi rợn người khi nhận ra tất cả những thứ ở đây đều trùng với kích cỡ của mình. *Không,* tôi tự nhủ. *Không, chúng không thể là của mình được. Tất cả chuyện này là một sự nhầm lẫn. Đám quần áo này không thể dành cho mình được, ngay cả màu sắc cũng không đúng. Đỏ... xanh... vàng...* Dẫu vậy, trong đầu tôi hiểu rõ, không có gì nhầm lẫn ở đây cả. Đầu tôi đã kịp quen với những cơn rùng mình và cơ thể tôi cũng vậy.

Có việc cần làm đây, Senna.

Tôi tìm thấy một chiếc hộp bạc kiểu cách ở kệ trên cùng của chiếc tủ áo. Tôi lấy nó xuống và lắc lắc. Khá nặng. Trông thật kì lạ. Bên trong đó là một hộp bật lửa, một chiếc chìa khóa và một con dao bạc nhỏ. Tôi tự hỏi những thứ trong hộp để làm gì. Tôi xem xét kĩ và thử chạm vào chúng. Tôi cần nhanh chóng rời khỏi đây. Tôi dùng con dao cắt một dải vạt áo, rồi xoắn lại, dùng bên tay lành lặn và răng để thắt nút. Tôi dè dặt đưa bên cổ tay bị thương vào chiếc nẹp tự chế.

Bỏ con dao vào túi, tôi sờ đến những chiếc bật lửa, quờ quạng phía trên chiếc hộp. Có tám chiếc Zippo màu hồng. Tôi bật lửa. Lửa không lên. Tôi nhất định phải nhóm được lửa, không sớm thì muộn, vì tôi đang lạnh cóng. Tay tôi run run. *Đây hẳn là một sự trùng hợp.* Tôi cười phá lên. Mấy thứ liên quan đến bắt cóc cũng có thể trùng hợp được sao? Tôi sẽ nghĩ về điều này sau, bây giờ cần sưởi ấm trước đã. Các ngón tay của tôi đã tê liệt. Tôi phải thử đến sáu lần mới làm cho cái bánh xe đánh lửa quay được, hằn một rãnh đỏ trên ngón

tay cái. Gỗ ẩm, không chịu bắt lửa. Hắn đặt củi ở đây bao lâu rồi? Tôi muốn tìm gì đó để mồi lửa, nhưng chẳng nghĩ ra thứ gì. Tôi nghĩ đến khả năng sống sót của bản thân và bắt đầu hoảng sợ. Có thể dùng thứ gì để mồi lửa đây? Tôi rà soát khắp phòng cho đến khi nhìn thấy một chiếc hộp trắng nhờ ở góc tủ áo với dấu thập đỏ phía trên. Một hộp dụng cụ sơ cứu. Tôi chạy tới và mở nắp, bên trong là băng gạc, thuốc giảm đau, rồi kim tiêm. *Chúa ơi!* Cuối cùng tôi đã tìm thấy mấy gói bông thấm cồn dùng một lần, bèn lấy và mang về phía lò sưởi. Mở một túi ra, tôi đốt một góc nắm bông. Nó bén lửa. Tôi dúi nắm bông đang cháy vào thanh củi, tiếp tục xé vỏ túi bông khác, lặp lại quy trình. Trong lúc thổi nhè nhẹ vào ngọn lửa, tôi cầu nguyện bất cứ vị thần nào làm chủ thứ năng lượng này. Củi bắt lửa. Tôi kéo cái chăn dày khỏi giường và cuộn mình trong đó, co ro ngồi trước đốm lửa le lói. Vẫn chưa đủ. Tôi rét đến nỗi chỉ muốn gieo mình vào trong ngọn lửa, để nó thiêu trọn hơi lạnh đang vồ vập từng góc da thịt. Tôi cứ ngồi thu mình như vậy cho đến lúc ngừng run rẩy.

Sau đó, tôi đứng dậy.

Chương 2

Dưới thảm có một cái cửa sập, tay kéo bằng kim loại nặng trịch. Cánh cửa đã bị khóa chặt. Tôi cố dùng bên tay lành kéo thật mạnh trong năm phút liền, đến mức bả vai mỏi rã rời và bụng dạ bắt đầu nhộn nhạo trở lại. Tôi dán mắt vào cánh cửa đó một lúc trước khi chạy lại chỗ chiếc hộp bạc để lấy chìa khóa. *Trò quái quỷ gì thế này? Sao mãi mày mới nghĩ đến chiếc chìa khóa?* Không biết phải làm gì, tôi đi đi lại lại quanh cái cửa, đập đập chiếc chìa khóa vào đùi. Chiếc chìa bằng đồng, kiểu cũ và to một cách bất thường. Lỗ khóa trên cửa trông có vẻ đủ lớn, chắc sẽ vừa với chiếc chìa. Tôi lại rùng mình, lần này không đơn giản là do bị lạnh. Tôi dừng lại để quan sát chiếc chìa khóa kĩ hơn. Nó chiếm trọn cả lòng bàn tay tôi, chạy dài từ đầu ngón tay đến cổ tay. Giữa tay cầm có một dấu chấm hỏi và những đường viền gợn sóng trang trí xung quanh. Tôi bỗng nhiên đánh rơi chiếc chìa khóa, ngay gần chỗ tôi vừa mới nôn ra. Kim loại va mạnh xuống sàn cất lên thứ âm thanh lạnh canh. Tôi bước giật lùi cho đến khi hai vai chạm vào bức tường sau lưng.

"Cái... gì... vậy?" Dĩ nhiên không có ai đáp trả, trừ khi họ đang nấp bên dưới, chờ để cho tôi thấy chính xác thứ này là gì. Tôi run lẩy bẩy, ngón tay tự động siết chặt con dao ở trong túi. Lưỡi dao sắc bén. May là vậy. Tôi thích những lưỡi dao sắc và tôi cũng thuần thục cách sử dụng chúng. Tôi có chìa khóa thì đương nhiên hắn cũng vậy. Tôi có thể chờ ở đây đến khi hắn xuất hiện hoặc tự mình chui xuống. Tôi

nghiêng về phương án thứ hai hơn, cảm giác như mình được tiếp thêm đôi chút sức mạnh.

Tôi bước nhanh tới, tránh bãi nôn rồi chộp vội lấy chiếc chìa khóa. Trước khi có thể suy xét bản thân đang làm gì, tôi đã tra chìa vào ổ khóa.

Hai thứ kim loại chạm vào nhau. Tiếng *tách* vang lên, ổ khóa đã được mở.

Tôi dùng cánh tay lành kéo mạnh cái cửa sập. Nặng chết đi được. Tôi cố gắng không gây ra tiếng động khi ngả cánh cửa xuống đất. Tôi ngó xuống hầm tối, ở đó có một cái thang. Dưới chân thang là một tấm thảm tròn và một hành lang mà tôi không thể nhìn quá một mét từ trên này. Tôi sẽ phải đi xuống, cắn chặt con dao giữa hai hàm răng, tôi vừa đếm bậc thang vừa leo xuống.

Một... hai... ba... bốn... năm... sáu. Cuối cùng chân tôi cũng chạm xuống tấm thảm. Sàn lạnh buốt, thấu qua gan bàn chân. *Sao mày không nghĩ đến việc tìm một đôi giày trước nhỉ?* Tôi giơ con dao về phía trước, luôn trong tư thế sẵn sàng đâm bất cứ kẻ nào xông ra trước mặt. Tôi sẽ nhắm đến tròng mắt, nếu không thể với tới thì sẽ là hạ bộ. Chỉ cần đâm một nhát thật quyết đoán và khi hắn quỳ phục xuống, tôi sẽ bỏ chạy. Lên kế hoạch xong xuôi, tôi bắt đầu ngó xung quanh. Trên trần nhà có một ô cửa, những tia nắng mảnh xuyên qua đó và rơi trên sàn gỗ. Tôi bước qua chúng, mắt vẫn không ngừng chú ý xem có kẻ nào đang nấp đâu đó trực chờ tấn công không.

Tôi đang ở cuối dãy hành lang, nơi có sàn gỗ, tường gỗ, trần nhà cũng bằng gỗ. Có ba cánh cửa: hai trái, một phải. Tất cả đều đóng chặt. Ngay sau lưng tôi là một bức tường và chiếc thang mà tôi vừa

leo xuống. Nhìn qua hành lang, tôi có thể thấy một chiếu nghỉ. Tôi quyết định sẽ đến đó đầu tiên. Nếu có kẻ nhảy ra từ một trong ba cánh cửa, tôi sẽ vượt mặt hắn và chạy đến cửa chính. Một lời nhắc nhở khẽ vang lên trong đầu tôi, rằng mọi chuyện sẽ không dễ dàng như vậy đâu. Tôi nhón chân, đi qua những cánh cửa và dừng lại ở chiếu nghỉ. Bàn tay vẫn nắm khư khư con dao, dù tôi biết so với tình thế trước mắt thì nó có vẻ quá nhỏ bé.

Rõ ràng tôi đang bị nhốt trong một căn chòi. Tôi có thể nhận ra một khu bếp rộng rãi ở bên trái, ngay dưới chân cầu thang. Bên phải là một phòng khách với thảm dày màu kem. Mọi thứ đều tĩnh lặng đến kì dị. Tôi áp lưng vào tường, rón rén đi xuống cầu thang. Nếu đến được cửa chính, tôi sẽ có thể chạy đi tìm người giúp đỡ. Chợt nhớ đến màn tuyết dày đặc mình nhìn thấy ở bên ngoài cửa sổ căn phòng tròn, tôi bèn bỏ ngay ý định vừa nhen nhóm. Có thể bên ngoài sẽ có ai đó... một căn nhà... hay một cửa tiệm bất kì. *Chúa ơi, sao mày lại không nghĩ ra mà đi giày vào cơ chứ?* Nếu cứ hành động mà chẳng nghĩ ngợi gì hết, tôi sẽ phải chạy chân trần trên ba tấc tuyết mất thôi. Cửa chính ở ngay dưới chân cầu thang. Tôi liếc lên tầng trên để chắc chắn rằng không có ai bám theo mình, rồi tiến tới cánh cửa. Nó đã bị khóa, bảng điện tử đặt ngay cạnh. Tôi sẽ phải cố tìm cách khác để thoát ra. Người tôi lại run rẩy. Nếu có kẻ nào lao ra tấn công ngay lúc này, chắc tôi cũng chẳng giữ nổi con dao để tự vệ. Tôi có thể đập vỡ cửa sổ. Bên trái trước mặt tôi là nhà bếp, tôi sẽ thử ở đây trước. Căn bếp có hình chữ nhật. Đồ gia dụng sáng loáng, làm bằng thép không gỉ, trông tất cả đều mới toanh.

Chúa ơi, tôi đang ở đâu thế này? Một ô cửa sổ trải dọc khắp chiều dài căn bếp, vật duy nhất chắn trước nó là chiếc tủ lạnh. Trong góc có một chiếc bàn tròn với hai chiếc ghế cong ở hai bên. Tôi bước tới

mấy cái ngăn kéo, mở hết cái này đến cái khác cho đến khi thấy ngăn đựng dao. Tôi lấy con dao lớn nhất ra, thử độ nặng của nó trên tay trước khi đặt con dao bé xíu xuống kệ. Sau một thoáng suy nghĩ, tôi lại nhét con dao nhỏ vào túi.

Giờ đã có trong tay vũ khí - món vũ khí thứ thiệt, tôi tiến đến phòng khách. Một bên tường toàn sách, phía bên kia là lò sưởi. Ghế sofa và ghế bành đôi được xếp quanh bàn trà. Không có lối thoát. Tôi tìm kiếm thứ gì đó có thể phá được cửa sổ. Chiếc bàn trà quá nặng để nhấc, nhất là với cổ tay bị trật như thế này. Tôi nhìn kĩ và phát hiện chúng đã bị bắt vít cố định xuống sàn. Trong phòng không có ghế đơn. Tôi quay trở lại nhà bếp, mở tất cả cánh tủ và ngăn kéo, tuyệt vọng tìm kiếm, bất chấp nguy cơ bị phát hiện từng giây từng phút. Không có thứ gì đủ lớn hoặc đủ nặng để phá vỡ ô cửa sổ. Tôi tuyệt vọng nhận ra mình phải quay lại lên tầng. Đây có thể là một cái bẫy. Có thể có người đang nấp sau một trong những cánh cửa. Thế nhưng, sao kẻ đó lại đưa cho tôi chìa khóa căn phòng giam giữ tôi, nếu hắn muốn bẫy tôi? Hắn đang bày trò với tôi sao? Cả cơ thể tôi run lên dữ dội khi leo thang. Nhiều năm rồi tôi không khóc, nhưng tôi cảm giác mình cũng gần như phát khóc lên rồi. *Bước chân trước chân sau nhé, Senna, và nếu có kẻ nào nhảy ra, mày phải dùng con dao để chém đôi hắn.* Tôi đang đứng giữa những cánh cửa. Tôi chọn cái bên trái mình, đặt tay lên và xoay núm cửa. Tôi có thể nghe rõ tiếng thở của bản thân, hơi thở hổn hển, tê cóng và sợ sệt.

Cửa mở.

"Ôi Chúa ơi!"

Tôi tự vả vào miệng và siết chặt hơn thứ vũ khí trong tay. Không hề hạ dao xuống, tôi giơ nó lên trước mặt, chuẩn bị tư thế sẵn sàng. Tôi bước lên thảm, ngón chân tự động bấu chặt xuống mặt thảm như

thể nó đang giữ chặt tôi lại. Một chiếc giường Canopy dựng sát bức tường đối diện, trông giống giường trẻ em nhưng kích cỡ siêu lớn. Hai cột giường to như chiếc cột gắn với vòng quay ngựa gỗ, đỉnh cột khuất sau tấm ván gỗ phía trên trần nhà. Bên trái tôi là lò sưởi, bên phải là bệ ngồi cạnh cửa sổ. Tôi bắt đầu cảm thấy khó thở. Đầu tiên là những cái bật lửa, rồi đến chiếc chìa khóa, rồi... thứ này.

Tôi không thể thoát khỏi căn phòng đó nhanh như mình muốn. Tôi đóng sầm cánh cửa lại phía sau. Thêm một cánh cửa nữa. Cánh cửa này đem lại cảm giác còn đáng sợ hơn cả cái trước đó. Liệu đó là do linh cảm, hay đây là nơi cuối cùng mà gã bắt cóc có thể đang lẩn trốn? Tôi đứng trước cánh cửa này lâu nhất, thở hổn hển, trong khi những ngón tay tê buốt của bàn tay lành lặn vẫn siết chặt lấy con dao. Tôi với lấy núm cửa bằng bàn tay bị thương, rùng mình khi cơn đau truyền khắp cánh tay. Tôi mở cánh cửa ra và chờ đợi. Căn phòng tối om, nhưng chưa có kẻ nào nhảy ra trước mặt tôi cả. Tôi tiến một bước, cố tìm công tắc đèn. Thế rồi tôi nghe thấy tiếng rên của một người đàn ông - giọng sâu và trầm. Tôi bước lùi khỏi căn phòng, chĩa mũi dao về hướng phát ra âm thanh. Lúc này, tôi chỉ muốn chạy đi, trèo lên thang và khóa chặt mình trong căn phòng tròn. Nhưng tôi không làm vậy. Nếu tôi không đi tìm kẻ đã đưa tôi đến đây, hắn cũng sẽ tìm đến tôi. Tôi sẽ không để bản thân trở thành nạn nhân. Không có lần thứ hai đâu. Nhịp tim tôi trở nên hỗn loạn. Tiếng rên bất chợt dừng lại, như thể anh ta nhận ra có người ở đây. Tôi có thể nghe thấy tiếng anh ta thở, không biết anh ta có nghe thấy tiếng tôi thở không. Âm thanh lại vang lên, lần này là tiếng thì thào, như thể anh ta đang cố nói gì. Từ đó nghe như là... *CỨU TÔI VỚI!* Đây có thể là một cái bẫy. Tôi phải làm gì đây? Tôi bước về phía trước.

Chương 3

Không ai tấn công tôi, nhưng cả cơ thể tôi vẫn sẵn sàng để đánh trả nếu cần. Âm thanh *cứuuuu, ứuuuu* càng lúc càng trở nên rõ rệt. Tôi tìm công tắc đèn, như vậy là tôi phải chuyển con dao sang bên tay bị thương. Chẳng hề gì, nếu ai đó xuất hiện, tôi sẽ cắn răng chịu đau để chiến đấu. Tôi tìm thấy một công tắc phẳng bản to, hình vuông mà tôi phải dùng hai ngón tay nhấn xuống. Trong tích tắc, bóng đèn bật sáng, tôi nhanh chóng chuyển con dao lại bàn tay lành. Bỗng chốc căn phòng như được giội trong ánh vàng vọt. Tôi nhấp nháy mắt trước sự thay đổi ánh sáng đột ngột. Tay tôi đâm loạn xạ vào không trung. Trước mặt tôi không có ai - không có kẻ tấn công nào cả - mà chỉ có một chiếc giường. Trên đó là một người đàn ông bị trói chặt chân tay vào bốn cột giường bằng vải trắng. Anh ta bị bịt mắt và nhét giẻ vào miệng. Tôi thất kinh nhìn anh ta đập đầu khắp nơi, cơ tay gồng lên căng cứng đến nỗi tôi có thể thấy rõ từng thớ cơ. Tôi toan lao tới giúp đỡ anh ta, nhưng rồi dừng lại. Tôi vẫn có thể gặp nguy hiểm. Đây có thể là một cái bẫy. Anh ta có thể là cái bẫy.

Tôi thận trọng bước tới, để mắt đến các góc phòng như thể sẽ có kẻ xuất hiện từ bốn bức tường gỗ. Rồi tôi liếc ra ngoài cánh cửa mình vừa bước vào, để chắc chắn rằng không có ai rình mò sau lưng. Tôi liên tục làm như vậy cho đến khi tới bên cạnh giường, trống ngực đập dồn dập một cách đau đớn. Tôi xoay một vòng cổ tay đang cầm con dao. Bên cạnh giường có một cánh cửa, tôi đá nó mở toang. Anh ta vẫn nằm im, mặt hướng về phía tôi, hơi thở nặng nhọc.

Tóc anh ta tối màu, mặt lún phún râu. Phòng tắm trống không, rèm bồn tắm được kéo hết về một bên, như thể trong phút cuối nán lại, kẻ bắt cóc đã nghĩ đến việc trấn an tôi rằng hắn không ở trong đó. Tôi ra khỏi phòng tắm. Người đàn ông trên giường không còn vật lộn nữa. Quay lưng về phía tường, tôi với tay tháo bỏ băng bịt mắt và giẻ trong mồm anh ta. Nửa người tôi xoải dài trên người anh ta, chúng tôi chạm mắt nhau lần đầu. Tôi có thể thấy ánh nhìn kinh ngạc của anh ta và ngược lại. Anh ta chớp mắt liên hồi như muốn nhìn cho rõ hơn. Tôi đánh rơi con dao.

"Ôi Chúa ơi!" Đây đã là lần thứ hai tôi nói câu này. Tôi không muốn nó trở thành một thói quen chút nào, bởi bản thân vốn không tin vào Chúa.

"Ôi Chúa ơi!" Tôi lặp lại. Tôi từ từ quỳ xuống, không rời mắt khỏi người đàn ông, cho đến khi nhặt lại được vũ khí. Tôi lùi vài bước, cần phải giữ khoảng cách nhất định. Tôi tiến tới trước cửa, nhưng rồi nghĩ ra là mình có thể bị phục kích từ sau lưng. Tôi quay người lại. Vung dao ra đằng trước. Không có gì sau lưng cả. Tôi quay lại, giơ dao về phía người đàn ông đang nằm trên giường. Không thể nào! Điên rồi. Tôi đang phát điên mất rồi. Tôi tựa lưng vào bức tường gần nhất. Chỉ có cách này tôi mới tạm coi là an toàn, để bản thân có thể nhìn khắp căn phòng mà không cảm giác có kẻ đang nấp sau lưng.

"Senna?" Tôi nghe thấy tên mình. Tôi quay phắt lại và nhìn vào mặt anh ta. Mọi giây mọi phút, tôi không mong gì hơn là bản thân có thể tỉnh dậy khỏi cơn ác mộng này. Tôi sẽ vẫn nằm trên giường của mình, đắp chăn bông trắng, mặc bộ pyjama của mình.

"Senna," giọng anh ta nghẹt cứng, "cắt dây trói cho tôi... Làm ơn..."

Tôi lưỡng lự.

“Senna,” anh ta lại nói. “Tôi đây. Tôi sẽ không làm hại cô đâu.”

Anh đặt mình nằm lại trên gối và nhắm nghiền mắt, như không thể chịu nổi cơn đau.

Tôi nắm chắc con dao và chém đứt mảnh vải quấn quanh tay anh ta. Khó khăn lắm tôi mới thở nổi, chứ đừng nói là nhìn. Tôi lỡ để đầu mũi dao sượt qua cánh tay anh ta. Anh ta nhăn mặt nhưng không kêu ca gì. Tôi trân trối nhìn theo dòng máu chảy dọc theo cánh tay anh ta.

“Tôi xin lỗi,” tôi nói. “Tôi đang run tay. Tôi không thể...”

“Không sao mà, Senna. Cứ từ từ thôi.”

Thật tức cười, tôi nghĩ. *Anh ta là người bị trói và chính anh ta đang trấn an ngược lại tôi.*

Tôi cắt được phần trói bên tay kia một cách suôn sẻ, rồi anh ta cầm lấy con dao từ tay tôi, cắt miếng vải đang trói hai chân mình. Tôi âm thầm hoảng hốt. Đáng ra tôi không nên rời con dao. *Anh ta có thể... có thể là kẻ...*

Không có lí nào.

Xong xuôi, anh ta ngả người ra giường, tự xoa bóp cổ tay. Tôi lùi ra xa... hướng về cửa. Anh ta chỉ mặc độc một bộ pyjama mỏng. *Kẻ nào đó cũng đã thay đồ cho anh ta,* tôi nghĩ.

Và tôi bất giác gọi thầm tên anh ta trong đầu: *Isaac Asterholder.*

Anh ta nheo mắt nhìn tôi. “Còn ai khác ở đây không? Cô có thấy...”

“Không,” tôi ngắt lời. “Tôi không nghĩ ở đây có ai khác đâu.”

Ngay lập tức, anh ta tiến ra cửa. Tôi rùng mình lúc anh ta bước ngang qua. Tôi muốn lấy lại con dao. Tôi vẫn ngập ngừng trước cửa, không biết nên tin vào đâu. Rồi tôi theo chân anh ta. Anh ta tìm quanh tất cả các phòng, trong khi tôi ôm cổ tay bị thương đi theo. Nếu có kẻ nào đó tấn công, anh ta sẽ là mục tiêu đầu tiên. Tôi cần tìm thứ gì đó sắc nhọn để tự vệ. Chúng tôi xuống tầng và Isaac thử cố mở cửa chính bằng cách kéo mạnh nó. Vẫn không mở được, anh ta bực mình đâm vào cánh cửa gỗ và chửi thề. Tôi thấy anh ta có để mắt đến bảng khóa điện tử nhưng không đụng vào. Hẳn là kẻ đặt tấm bảng ở đây đã cho chúng tôi lựa chọn để thoát ra ngoài.

Sau khi lùng sục cả hai tầng, anh ta bắt đầu tìm kiếm thứ gì đó để phá cửa sổ.

“Hai chúng ta có thể nâng chiếc ghế dài,” tôi thử đề nghị trong lúc đi tới chiếc bàn gỗ nặng trịch trong bếp. Isaac xoa xoa hai bên thái dương.

“Được rồi,” anh ta đồng ý. Nhưng lúc thử nâng lên, chúng tôi mới phát hiện ra chiếc ghế đã bị bắt vít cố định với sàn. Isaac xem tất cả đồ nội thất trong nhà. Cái nào cũng như cái nào, mọi thứ đủ nặng để phá vỡ cửa sổ đã bị đóng chặt xuống sàn.

“Chúng ta cần thoát ra ngoài,” tôi không từ bỏ ý định. “Có thể có dụng cụ để rút đinh ra. Cần phải tìm cách trước khi kẻ mang chúng ta đến đây quay trở lại. Chắc phải có gì ở gần đây chứ, hoặc nơi nào đó chúng ta có thể đi...”

Anh ta quay sang tôi, bất chợt nổi nóng. “Senna, cô thực sự nghĩ là có kẻ bất chấp tất cả để bắt cóc chúng ta, khóa lại trong một căn nhà để rồi cho chúng ta tìm ra cách thoát dễ dàng thế à?”

Tôi toan mở miệng, rồi ngậm lại. Bắt cóc. Chúng tôi đã bị bắt cóc.

“Tôi không biết,” tôi nói. “Nhưng ít ra cũng phải thử chứ!”

Anh ta mở rồi đóng từng ngăn kéo, nhìn hết một lượt xem trong đó có gì. Rồi anh ta mở toang cánh cửa tủ lạnh, tôi có thể thấy rõ gương mặt anh ta tái nhợt lại.

“Sao? Có gì vậy?” Tôi chạy đến xem anh ta đang nhìn gì. Chiếc tủ lạnh rất lớn, kích cỡ công nghiệp, mỗi ngăn đều chứa đầy đồ đến nỗi không có nổi một khe trống. Trong tủ đông cũng vậy: thịt, rau, kem, nhiều hộp nước hoa quả đông lạnh. Đầu óc tôi quay mòng mòng trong khi cố gắng tiếp nhận tình hình. Trong này có đủ đồ ăn cho nhiều tháng trời. Tôi cầm một hộp cà chua lớn, lấy hết sức ném mạnh vào cửa sổ. Mặc dù tôi dùng tay trái nhưng nhờ sức mạnh của nỗi sợ, cái hộp lao đi với tốc độ đáng kinh ngạc. Nó va bịch vào cửa sổ, rơi xuống kệ rồi lăn ngược xuống sàn. Chúng tôi mất vài phút ngẩn ngơ nhìn theo cái hộp trước khi Isaac cúi xuống nhặt nó lên. Đến lượt anh ta thử xoải cánh tay ra sau, lấy đà như một vận động viên ném bóng và phi thẳng cái hộp về phía trước. Lần này tiếng va đập to hơn, nhưng kết quả cũng không khác gì mấy. Tôi chạy ra phía cửa chính và lao mình vào tay nắm cửa. Vừa gào thét, tôi vừa đấm túi bụi vào cánh cửa gỗ, mặc kệ cơn đau nhói lên từ bên tay bị thương. Tôi cần cảm giác đau đớn. Tôi đấm đá cánh cửa liền một phút trước khi nhận ra Isaac đang giữ lấy cánh tay tôi. Anh ta kéo tôi ra, lắc lắc người tôi. “Senna! Senna!” Tôi nhìn vào anh ta, hơi thở gấp gáp. Chắc anh ta đã thấy gì đó trong mắt tôi, bởi anh ta ôm lấy

tôi vào lòng ngay sau đó. Tôi run rẩy trong vòng tay ấm áp trước khi anh ta rời cái ôm ra.

“Để tôi xem cổ tay cho cô,” anh ta dịu dàng nói. Tôi giơ cánh tay ra phía trước, rùng mình khi anh ta chạm nhẹ vào vết thương bằng những ngón tay lạnh buốt. Anh ta gật đầu tán thưởng cái nẹp tay tự chế của tôi. “Tay cô bị trật khớp rồi,” anh ta nói. “Khi ngủ dậy cô đã bị như thế à?”

Tôi lắc đầu. “Tôi bị ngã... ở tầng trên.”

“Lúc tỉnh dậy, cô đang ở đâu?”

Tôi kể về căn phòng phía trên thang và nơi mình tìm ra chiếc chìa khóa. “Tôi nghĩ mình đã bị bỏ thuốc mê.”

Anh ta gật đầu. “Đúng vậy, hai chúng ta đều bị. Giờ thử nhìn quanh phòng xem. Nếu trong phòng có điện thì chắc cũng sẽ có máy sưởi. Chúng ta cần tìm bộ điều nhiệt.” Chúng tôi quay lên tầng.

Tôi nhìn vào mặt anh ta. Đôi mắt xám lờ đờ như thể anh ta vừa mới phê thuốc - mặc dù anh ta thường không dùng chất kích thích, kể cả khi bị đau đầu. Tôi nhận ra mình biết rất nhiều về người đàn ông này, đó là điều khiến tôi ngỡ ngàng nhất. Tại sao tôi lại ở đây? Sao tôi lại ở đây cùng với anh ta?

Anh ta quay đầu lại, nhìn thẳng vào tôi. Như thể anh ta mới thấy tôi lần đầu. Tôi thấy rõ lồng ngực anh ta phập phồng lên xuống, cố gắng để hô hấp. Giống hệt tôi mười lăm phút trước. Nhìn thẳng vào mặt tôi, anh ta hỏi, “Cô còn nhớ những gì?”

Tôi lắc đầu. “Tôi dùng bữa tối ở Seattle rồi đi về vào khoảng mười giờ. Trên đường về tôi dừng lại đổ xăng. Có vậy thôi. Anh thì sao?”

Anh ta nhìn xuống sàn và nhíu mày. “Tôi đang ở bệnh viện, vừa mới tan ca. Trời hửng sáng. Tôi nhớ mình đã dừng lại để ngắm mặt

trời mọc. Sau đó không còn gì nữa.”

“Thật vô lí. Kẻ bắt cóc mang hai chúng ta đến đây làm gì cơ chứ?”

Tôi nhớ đến những chiếc bật lửa, chìa khóa và căn phòng vòng quay ngựa gỗ, rồi cố vắt óc suy nghĩ. Là trùng hợp ư? Suy nghĩ của tôi mới nực cười làm sao.

“Tôi không biết,” Isaac đáp. Tôi không nghĩ mình đã từng nghe thấy anh ta nói câu này. Tôi nhớ về rất nhiều lần, tôi từng hỏi anh ta nhiều thứ và anh ta đã luôn cho tôi câu trả lời.

Nhưng đó là trước đây…

Anh ta lấy tay vuốt vuốt đám râu lún phún trên cằm và tôi nhìn thấy vết bầm tím ở hai bên cổ tay anh ta, chỗ bị trói. Anh ta đã bị trói như thế bao lâu? Tôi đã bị bất tỉnh bao lâu?

“Chúng ta cần làm ấm người,” Isaac nói.

“Tôi đã nhóm lửa... ở căn phòng trên cùng.”

Chúng tôi đi tìm bộ điều nhiệt. Tôi nhận thấy những khớp tay trắng bệch của anh ta nắm chặt lấy cán dao. Cuối cùng cả hai cũng thấy bộ điều nhiệt đằng sau cánh cửa trong căn phòng ngựa gỗ. Anh ta bật hệ thống sưởi.

“Nếu có điện, chắc gần đây sẽ có cái gì đó,” tôi nói, tràn trề hi vọng. Nhưng anh ta lắc đầu.

“Chưa chắc. Điện có thể là từ máy phát. Máy phát không chạy được lâu đâu.” Tôi gật đầu, dù không tin anh ta lắm.

Chúng tôi leo lên căn phòng tròn để ngồi cạnh lò sưởi trong lúc chờ căn nhà ấm dần. Anh ta đỡ tôi lên trước. Sau đó, anh ta ngoái nhìn lại đằng sau một lần nữa rồi mới nhanh nhẹn trèo lên. Chúng tôi

đóng cửa sập và khóa lại, còn định đẩy bộ áo giáp ra chặn cửa nhưng nó cũng đã bị đóng vít chặt xuống sàn. Ngọn lửa trong lò sưởi đang lụi dần. Bên ngoài còn ba thanh củi. Tôi với lấy một thanh và ném vào ngọn lửa trong khi Isaac nhìn quanh.

"Anh nghĩ chúng ta đang ở đâu?" Tôi hỏi lúc anh ta ngồi xuống bên cạnh. Con dao được đặt giữa hai chúng tôi. Điều này khiến tôi cảm thấy an tâm hơn, nhưng vẫn chưa hoàn toàn tin tưởng. Thật tốt là anh ta không có ý định giấu vũ khí cho riêng mình.

"Ở nơi có nhiều tuyết thế này ư? Ai mà biết được? Có thể là bất cứ đâu."

Không đâu cả, chúng ta đang ở một chốn hư không, tôi nghĩ.

"Cô cởi dây trói như thế nào?"

"Sao cơ?" Mới đầu tôi không hiểu anh ta nói gì, rồi nhận ra rằng anh ta tưởng tôi cũng bị trói.

"Tôi không bị trói," tôi đáp.

Anh ta quay sang nhìn tôi. Mặt chúng tôi gần nhau đến nỗi hơi thở phả ra rõ mồn một trong màn hơi lạnh mỏng chắn giữa cả hai. Trên mặt anh ta có vệt râu lún phún, tôi chỉ muốn chà gan bàn tay lên đó, may ra tìm kiếm được cảm giác ram ráp chân thật.

Ánh mắt lúc nào cũng dữ dội của anh ta như hai hồ nước sâu chứa đầy suy tư. Anh ta không có thói quen chớp mắt nhiều. Ban đầu, lúc mới gặp anh ta, tôi khá sợ hãi. Nhưng sau một thời gian, tôi bắt đầu cảm thấy thích điều đó. Cứ như thể anh ta đang sợ mình bỏ lỡ mất thứ gì. Bệnh nhân của anh ta cũng thấy vậy, và họ còn cảm ơn anh ta vì không phí một giây nào để chớp mắt trong lúc phẫu thuật.

Bác sĩ Asterholder không bao giờ cắt nhầm vào tĩnh mạch, ở bệnh viện người ta vẫn hay nói đùa nhau như thế.

Tại sao tôi không bị bịt mắt và miệng, hay trói chân tay vào cột giường?

"Để cô có thể cởi trói cho tôi," anh ta nói như thể đọc được suy nghĩ của tôi. Sống lưng tôi bỗng ớn lạnh.

"Isaac, tôi sợ lắm."

Anh ta dịch lại gần, choàng một cánh tay qua vai tôi. "Tôi cũng vậy."

Chương 4

Khi căn nhà ấm dần và chân tay bắt đầu hồi sức, cả hai mở cửa sập và leo xuống. Chúng tôi ngồi đối diện nhau bên bàn bếp, ánh mắt phản chiếu cái nhìn đờ đẫn và sửng sốt của đối phương. Mặc dù vậy, nếu phát sinh tình huống nguy cấp, chắc chắn chúng tôi sẽ bật dậy ngay. Tôi mân mê chuôi con dao. Cả Isaac và tôi đều đặt con dao riêng ở trên mặt bàn, hai mũi dao chĩa vào nhau. Anh ta không cần nói gì, tôi cũng có thể nhận thấy vẻ nghi ngờ hiển hiện trên mặt anh ta. Tôi cũng vậy thôi. Trông chúng tôi thật ngốc nghếch, hai người cùng bị bắt cóc và giam giữ trong một căn nhà, chờ đợi kẻ gây chuyện quay trở lại.

"Tống tiền," tôi nói một cách bực tức. Cổ họng tôi nghẹn lại trước khi tôi kịp nói gì thêm. Tôi nuốt nước bọt và nhìn sang Isaac.

Mắt anh ta hướng đến góc phòng. Chân anh ta gõ nhịp lên xuống, tôi có thể cảm nhận được sàn nhà rung theo. Cứ vài phút, anh ta lại nhìn ra cửa sổ rồi cửa chính.

"Có khi..."

Tôi chờ đợi để nghe tiếp. Anh ta muốn nói thêm gì đó, nhưng lại không tin tôi. Nghi ngờ của tôi dường như không hợp lí lắm.

Bắt cóc tống tiền thường nhanh chóng và ồn ào, kẻ bắt cóc chĩa súng vào đầu bạn và đòi giao tiền gấp. Chúng sẽ không để lại bảng điện tử khóa cửa hay đồ ăn đủ sống qua cả một mùa đông dài dằng dẵng như trong truyện của George R. R. Martin. Tôi khoanh tay trên

bàn, ngón tay ép sát vào người và tựa cằm lên cánh tay. Ngón tay út của tôi vẫn chạm vào chuôi dao.

Chúng tôi chờ đợi.

Căn chòi yên tĩnh một cách kì quái, đến mức có thể nghe thấy tiếng xe hay người từ cách xa cả dặm, song chúng tôi vẫn liên tục kiểm tra căn nhà. *Chờ đợi... chờ đợi.* Cuối cùng, Isaac đứng dậy. Tôi nghe tiếng chân anh ta bước từ phòng này qua phòng khác, không biết liệu anh ta đang muốn tìm gì đó hay chỉ đơn giản là không muốn ngồi yên một chỗ. Chắc là vế sau. Anh ta không thể ngồi yên mỗi khi lo lắng. Lúc anh ta quay trở lại trong bếp, tôi mở lời.

"Nếu chúng không quay lại thì sao?"

Một hồi lâu anh ta không trả lời tôi.

"Có tủ chứa thức ăn," anh ta hất đầu về phía một cánh tủ hẹp bên trái chiếc bàn. "Trong đó đựng đủ thức ăn để sống sót trong vài tháng, còn có cả một túi năm mươi pound bột mì. Thế nhưng chúng ta chỉ có củi đủ dùng trong vài tuần. Nhiều nhất là bốn tuần nếu dùng tiết kiệm."

Tôi không muốn nghĩ về cái túi bột mì, nên cố tình vờ như không nghe thấy anh ta nói. Tuy nhiên, tôi khá lo lắng về đám củi, tôi không muốn bị lạnh đến chết.

Bên ngoài có rất nhiều cây. Nếu ra được ngoài thì không còn vấn đề gì nữa, chúng tôi sẽ có củi.

"Căn phòng ngựa gỗ," anh ta nói. "Cô có thấy căn phòng đó kì lạ không?" Giọng anh ta rõ ràng và chừng mực, đây là âm điệu anh ta thường dùng với bệnh nhân. Tôi không phải bệnh nhân của anh ta và cũng không thích bị đối xử như vậy.

"Có," tôi đáp gọn lỏn.

“Còn quyển sách cô viết?” Giọng anh ta trở nên nóng nảy. “Trong đó không có gì liên quan đến vòng quay ngựa gỗ à?”

“Không,” tôi nói. “Không có.”

Cũng không cần thiết phải có.

“Cô có nghĩ việc này do người hâm mộ của cô gây ra không? Một kẻ bị ám ảnh chăng?”

Tôi không muốn nghĩ đến nhưng những gì anh ta nói đã vội tràn vào tâm trí. Tôi không muốn mình là nguyên nhân dẫn đến sự việc.

“Cũng có thể,” tôi cẩn trọng trả lời. “Nhưng giả thiết đó không khớp với anh.”

“Cô có bao giờ nhận được một lá thư nào có nội dung đe dọa hay kì lạ không?”

“Không đâu, Isaac.”

Anh ta ngước lên khi tôi nói ra tên anh ta.

“Senna, cô phải nghĩ cho kĩ. Chuyện này có thể đem lại manh mối đấy.”

“Tôi nghĩ kĩ rồi!” Tôi nổi nóng. “Không có thư từ nào bất thường, không có một cái email nào cả. Không gì hết!”

Anh ta gật đầu rồi tiến đến tủ lạnh.

“Anh đang làm gì đấy?” Tôi hỏi trong lúc xoay ghế về hướng anh ta.

“Nấu gì đó ăn.”

“Tôi không đói,” tôi nhanh nhảu nói.

“Chúng ta không biết mình ở đây bao lâu rồi. Cô cần phải ăn và uống gì đó, nếu không cơ thể sẽ bị mất nước đấy.”

Anh ta bắt đầu nhấc từng món đồ ra khỏi tủ lạnh và đặt lên kệ. Anh ta lấy ra một cái ly, rót đầy nước từ vòi và mang đến chỗ tôi. Màu nước có màu khá kì quặc.

Tôi đón lấy. Làm sao tôi ăn uống được được trong tình thế này đây? Tôi chỉ ép mình nuốt trôi nước xuống họng vì anh ta đang đứng đợi trước mặt.

Tôi nhìn mông lung ra màn tuyết bên ngoài trong khi anh ta đứng nấu nướng. Bếp gas trông còn mới nguyên.

Anh ta quay lại bàn với hai chiếc đĩa chất đầy trứng chiên. Mùi của nó khiến tôi phát ốm. Anh ta đặt một đĩa trước mặt tôi và tôi cầm dĩa lên.

Vũ khí à, chúng tôi có nhiều thứ đấy chứ: dĩa, dao,... nghĩ mà xem, nếu lũ bắt cóc định quay lại, chúng sẽ không cung cấp nhiều thứ có thể tấn công như vậy đâu. Tôi nói ra suy nghĩ của mình và Isaac gật đầu.

"Tôi biết."

Dĩ nhiên anh ta đã nghĩ đến chuyện đó. Lúc nào anh ta cũng là người đi trước...

"Tóc của cô khác quá," anh ta nhận xét. "Tôi mất một phút mới nhận ra cô... lúc ở trên tầng."

Tôi chớp mắt nhìn anh ta. Chúng tôi thực sự đang nói chuyện về tóc tai ư? Tôi thường chú ý đến dải tóc bạc của mình, luôn vén nó ra sau tai.

"Nó dài hơn rồi."

Cho thức ăn vào miệng, nhai, nuốt, cho thức ăn vào miệng, nhai, nuốt.

Chúng tôi ngưng nói về chủ đề tóc tai. Khi ăn xong, tôi bảo anh ta là mình cần dùng nhà vệ sinh và muốn anh ta đi với mình. Trong nhà chỉ có một phòng tắm duy nhất ở trong căn phòng tôi tìm thấy Isaac. Anh ta đợi ngoài cửa, tay lăm le con dao. Trước khi ra khỏi nhà bếp, anh ta đã đổi sang con dao to hơn. Nghe có vẻ hài hước, nhưng không đâu. Vũ khí càng lớn càng gây nhiều sát thương. Tôi chỉ mang theo một con dao cắt bít tết, nó dễ cầm hơn mà cũng khá sắc.

Tôi đi vệ sinh rồi bước đến trước bồn rửa tay. Trên đó treo một tấm gương. Tôi ngắm chính mình rồi tự nhăn mặt. Tóc tôi bết dính, dải tóc màu bạc rộng khoảng một inch xuất hiện từ lúc tôi mười hai tuổi nay đã chờm xuống gương mặt nhợt nhạt. Tôi đã cố dùng mọi cách để loại bỏ nó: nhuộm, cắt, tự nhổ từng sợi một. Dải tóc không ăn thuốc. Tôi đã đến hàng tá hiệu làm tóc và người thợ nào cũng bất lực nói cùng một câu, “Thật vô lí... dải tóc không ăn màu.” Bất kể tôi làm gì, nó cũng sẽ mọc lại như một thứ cỏ dại ngoan cố. Cuối cùng, tôi mặc kệ cho nó chiến thắng.

Tôi mở vòi nước, nó kêu òng ọc vài giây trước khi một dòng nước màu nâu yếu ớt chảy ra. Tôi tóe nước lên mặt, nhân tiện uống một ít. Mùi vị nó khá khôi hài - như mùi gỉ sét và đất.

Khi tôi bước ra ngoài, Isaac đưa con dao thái thịt lớn cho tôi. Tôi phải đặt con dao của mình xuống mới giữ được nó, vì một bên cổ tay tôi đã mềm nhũn ra rồi.

“Tôi cũng phải dùng toilet,” anh ta nói. “Đừng để kẻ xấu vồ được chúng ta.”

Tôi cười - cười toe toét - khi anh ta đóng cửa. Lúc nào anh ta cũng tỏ ra hài hước vào những giây phút kì quái nhất. Tôi thầm nghĩ, nếu mình là kẻ xấu thì sẽ không tha cho bất kì ai đâu.

Khi bước ra ngoài, anh ta cũng đã rửa mặt và mái tóc thì ướt nhẹp. Nước rỏ xuống hai bên thái dương của anh ta.

“Giờ thì sao?” Tôi hỏi.

“Cô có mệt không? Chúng ta có thể thay phiên nhau. Cô muốn đi ngủ chứ?”

“Không đời nào!”

Anh ta cười, “Ừ, tôi hiểu rồi.” Tiếp nối đó là một khoảng im lặng ngập ngừng.

“Tôi muốn đi tắm,” tôi nói. Tôi còn chưa thêm vào vế sau, *lỡ như gã khốn kiếp nào đó chạm vào tôi...*

Anh ta gật đầu. Tôi trèo lên trên, kiếm đồ sạch để mặc. Tôi phát ốm khi mặc đống quần áo mà ai đó đã chọn sẵn cho mình. Ước gì tôi có quần áo của mình, nhưng đến bộ pyjama đang mặc trên người cũng không thuộc về tôi. Tôi sục sạo trong tủ quần áo. Phần lớn các món đồ đều hợp gu của tôi - trừ màu sắc - chúng quá lòe loẹt. Thật đáng sợ. Ai hiểu rõ về tôi đến mức biết tự chuẩn bị quần áo cho tôi? Những thứ mà tôi thực sự thích mặc? Tôi kéo một chiếc áo yoga dài tay ra khỏi móc treo và nhặt lấy chiếc quần cùng bộ ngay bên dưới. Trong ngăn kéo còn có đủ loại quần áo lót nữa.

Ôi Chúa ơi!

Tôi quyết định không mặc đồ lót. Tôi không thể mặc vào người thứ mà gã bệnh hoạn nào đó đã mua và xếp vào ngăn kéo cho tôi, cảm giác như thể hắn đang chạm vào người mình vậy. Nghĩ thế, tôi đóng sập ngăn kéo lại.

Isaac giúp tôi leo xuống thang. Kể từ lúc tự lao vào cửa, cổ tay của tôi đã sưng to gấp đôi.

“Cô nhớ nâng nó lên cao và tránh chạm vào nước nóng nhé,” anh ta nói trước khi tôi bước vào phòng tắm.

Tôi tìm thấy xà phòng và dầu gội ngay dưới kệ. Mấy loại thông thường. Bánh xà phòng màu trắng và có mùi như bột giặt. Tôi đứng dưới vòi sen trong năm phút, mặc dù rất muốn tắm lâu hơn. Cái thứ nước màu nâu này không đủ nóng, đã vậy còn có mùi rất quái dị.

Tôi ra khỏi vòi nước và lau khô người bằng một chiếc khăn màu vàng chanh treo trên giá khăn. Màu sắc rất sống động. Thật nực cười. Ai đó đã rất cẩn thận để sẵn cái khăn ở trong phòng tắm cho chúng tôi dùng. Tôi cố gắng lau khô tay chân. Màu vàng như làm tan chảy bớt sự lạnh lẽo của trời tuyết, sưởi ấm những kẻ bị bắt cóc và giam giữ là chúng tôi.

Có lẽ kẻ mang chúng tôi đến đây cho rằng màu sắc của chiếc khăn có thể làm tiêu tan những nỗi bực dọc. Tôi ném chiếc khăn xuống sàn nhà tắm trong ghê tởm. Rồi tôi cười chát chúa.

Tôi nghe tiếng Isaac gõ nhẹ vào cửa. “Cô có sao không, Senna?”

Giọng anh ta nghẹn đặc. Tôi gọi với ra, “Tôi không sao.” Rồi tôi đột nhiên phá lên cười, khiến anh ta phải mở cửa và bước vào xem tình hình.

“Tôi ổn mà,” tôi nói trong khi vẫn cố nén cười. Gương mặt anh ta đầy lo lắng. Tôi dùng tay bịt miệng và nước mắt bắt đầu tuôn ra. Tôi cười sặc sụa đến mức phải bám vào thành bồn rửa để đứng vững.

“Tôi ổn,” tôi thở hổn hển. “Đó có phải là câu chuyện cười điên rồ nhất mà anh từng được nghe không? Rằng tôi vẫn ổn trong hoàn cảnh như thế này. Anh có thấy ổn không?”

Tôi nhìn thấy cơ gò má của anh ta giật giật. Mắt anh ta có màu kim loại, như màu hộp thiếc. Anh ta với tay về phía tôi nhưng bị tôi

gạt đi. Lúc này tôi đã ngưng cười.

"Đừng chạm vào tôi." Tôi nói to và gay gắt hơn dự định.

Anh ta mím môi lại và gật đầu. Anh ta hiểu mà. Tôi bị điên. Không còn gì khác. Tôi ngồi trên giường, nắm con dao và nhìn chằm chằm ra cửa trong lúc anh ta tắm. Nếu có ai bước vào phòng bây giờ, tôi cũng chẳng làm gì được, dù có dao hay không. Tôi cảm giác như chỉ có thân xác mình ở đây, phần còn lại đã bị quăng xuống một cái hố sâu. Tôi không làm sao nối cả hai phần lại được.

Isaac tắm còn nhanh hơn cả tôi. Tôi đã tỉnh táo hơn một chút khi anh ta bước ra ngoài, người quấn khăn tắm và tiến đến tủ quần áo. Anh ta nhìn vào đám quần áo giống hệt như tôi đã làm. Anh ta không nói gì, chỉ mân mê lớp vải cotton của một chiếc áo phông đen giữa ngón cái và ngón trỏ. Tôi rùng mình. Ngay cả nếu chuyện là do người hâm mộ của tôi làm, tại sao lại chọn cả Isaac? Tôi nhìn trân trân vào con dao khi anh ta vào phòng tắm mặc đồ. Con dao mới toanh, lưỡi sáng bóng không một vết bẩn. *Tất cả đều được chuẩn bị cho chúng ta,* tôi thầm nghĩ.

Chẳng biết làm gì hơn, chúng tôi lại xuống tầng ngồi chờ. Isaac hâm nóng hai hộp súp và bỏ một ít bánh đông lạnh vào lò nướng. Bụng tôi cũng đang đói meo khi anh ta đưa tôi bát súp.

"Bên ngoài trời vẫn sáng. Giờ này đáng ra phải tối rồi chứ."

Anh ta nhìn xuống chỗ đồ ăn, cố tình tránh ánh mắt tôi.

"Sao thế, Isaac?"

Anh ta vẫn không ngước lên.

“Anh có nghĩ chúng ta đang ở Alaska không? Bọn chúng làm thế quái nào mà mang được chúng ta qua biên giới Canada vậy?”

Tôi đứng dậy và đi lại trong bếp. “Isaac?”

“Tôi không biết nữa, Senna.” Anh ta đáp cụt lủn. Tôi dừng lại và quay sang nhìn anh ta. Đầu vẫn cúi xuống chỗ đồ ăn, song anh ta liếc mắt lên nhìn tôi. Cuối cùng, anh ta thở dài và đặt thìa xuống, chầm chậm xoay chiếc thìa ngược chiều kim đồng hồ trọn một vòng.

“Có thể chúng ta đang ở Alaska thật,” anh ta nói. “Tại sao cô không nghỉ ngơi một chút đi? Tôi sẽ thức và canh gác cho cô.”

Tôi gật đầu. Thực ra tôi không thấy mệt. Cũng có thể tôi mệt. Tôi nằm xuống sofa, hai đầu gối thu lại trước ngực. Tôi đang rất sợ.

Chương 5

Không có ai đến. Hai ngày, rồi ba ngày sau sau cũng không. Isaac và tôi không trò chuyện mấy. Chúng tôi chỉ ăn, tắm rồi đi từ phòng này qua phòng khác như những bóng ma không ngơi nghỉ. Mỗi lần bước vào một phòng, chúng tôi đều nhanh chóng liếc sang chỗ mình giấu dao. *Liệu chúng tôi có phải dùng đến chúng không? Bao lâu nữa? Ai sẽ sống và ai sẽ chết?* Đó là loại cực hình tồi tệ nhất mà một người có thể tưởng tượng ra - chờ chết. Tôi nhìn thấy sự hoang mang trong quầng mắt ngày càng thâm của Isaac. Anh ta ngủ ít hơn tôi. Tôi không biết trông mình có khác gì không, chúng tôi đang chết dần chết mòn.

Nỗi sợ

Nỗi sợ

Nỗi sợ

Chúng tôi tự trấn an bản thân bằng những nỗ lực vô vọng: cố đập vỡ cửa sổ, cố mở cửa trước, cố để không bị mất trí. Mệt mỏi và kiệt sức, chúng tôi chuyển sang nhìn chằm chằm vào những đồ vật trong nhà suốt nhiều giờ liền: bức tranh vẽ hai con chim sẻ treo ngoài phòng khách, máy nướng bánh mì màu đỏ rực, bảng điện tử mở khóa cửa chính, cũng là cánh cửa mở ra tự do cho chúng tôi. Isaac thường xuyên ngắm tuyết. Anh ta hay đứng ở bồn rửa và nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi những hạt tuyết chậm rãi buông xuống.

Vào ngày thứ tư, tôi đã phát chán với việc nhìn chằm chằm vào thứ này thứ nọ, nên bắt đầu hỏi thăm Isaac về vợ anh ta. Tôi không thấy nhẫn cưới của anh ta đâu, không biết là *anh ta* đã tháo nó ra, hay *cả hai người* đều làm thế. Gần như theo bản năng, anh ta xoa tay vào chỗ ngón tay đã từng đeo nhẫn. *Họ đã cùng nhau tháo bỏ nhẫn,* tôi nghĩ vậy.

Chúng tôi đang ngồi ở bàn bếp, nơi cả hai dạo này thường ăn sáng cùng nhau bằng bột yến mạch. Móng tay tôi, bị gặm trụi đến sát vào thịt, đau nhói. Anh ta chê cái bàn quá lớn và thô, chỉ là một khối gỗ to đặt trên một cái bệ gỗ tròn, dày hơn cả hai thân cây.

Ban đầu, lúc tôi hỏi, trông anh ta có vẻ thảng thốt. Trong ánh mắt có điều gì đó như vụn vỡ mà anh ta không kịp che giấu. Chứng kiến cảm xúc của anh ta, tôi cũng thấy đau đớn thay.

"Cô ấy là bác sĩ chuyên khoa ung thư," anh ta nói. Tôi gật đầu, cổ họng khô khốc. Hợp với anh ta đấy chứ.

"Tên cô ấy là gì?"

Tôi đã biết trước tên cô ta.

"Daphne," anh ta đáp. *Daphne Akela.* "Chúng tôi đã kết hôn được hai năm. Cô từng gặp cô ấy một lần rồi."

Ừ, tôi nhớ.

Anh ta gãi đầu, ngay trên mang tai, rồi vuốt lại phần tóc rối.

"Giờ Daphne sẽ phải làm gì đây... khi anh mất tích như thế này?" Tôi hỏi, hai chân gập lại.

Anh ta đằng hắng. "Cô ấy chắc sẽ làm loạn lên, Senna à."

Đây là một câu trả lời quá hiển nhiên, tôi không biết sao mình còn nhẫn tâm đi hỏi. Không ai đi tìm tôi cả, may ra thì có giới báo chí. Họ

sẽ đưa tin kiểu *Tác giả sách bán chạy bỗng chốc bốc hơi không dấu vết.* Nhưng Isaac còn có những người yêu thương anh ta thực sự.

“Cô thì sao?” Anh ta hỏi ngược lại tôi. “Cô kết hôn chưa?”

Tôi vuốt lọn tóc bạc, quấn quanh đầu ngón tay rồi miết ra đằng sau tai.

“Anh có nhất thiết phải hỏi tôi câu đấy không?”

Anh ta cười nhạt. “Không, không hẳn. Cô có đang gặp gỡ ai không?”

“Không.”

Anh ta bặm môi lại, gật đầu. Anh ta hiểu tôi... đại khái là thế. “Thế còn chuyện với...”

Tôi ngắt lời. “Tôi đã không nói chuyện với anh ta lâu rồi.”

“Ngay cả khi cô đã viết xong quyển sách?”

Tôi đưa thìa yến mạch vào trong mồm, nhai trệu trạo. “Ngay cả thế,” tôi đáp mà không nhìn vào ánh mắt anh ta. Tôi muốn hỏi xem anh ta đã đọc quyển sách chưa, nhưng không dám.

“Giò chắc anh ta cũng có nàng Daphne của riêng mình rồi. Con người ta ai cũng phải bắt cặp với một ai đó, phải không nào? Tìm kiếm tri kỉ, tình yêu của cuộc đời - hay cái gì đó.” Tôi phẩy tay, tỏ vẻ bất cần.

“Con người luôn có nhu cầu kết nối với một ai đó,” Isaac nói. “Chẳng có gì sai trái cả. Nhưng cũng không sai nếu cô tìm mọi cách để tránh xa chuyện đó.”

Tôi ngẩng đầu lên. Sao cơ? Anh ta nghĩ mình là chuyên gia tâm lí à?

“Tôi không cần ai hết,” tôi quả quyết.

“Tôi hiểu.”

“Không, anh không hiểu,” tôi ngoan cố.

Tôi cảm thấy có lỗi vì đã cau có với anh ta, trong khi tôi là người bắt đầu chủ đề trò chuyện. Thế nhưng tôi không thích điều mà anh ta đang ám chỉ - rằng anh ta hiểu tôi hoặc đại loại thế.

Isaac nhìn xuống cái bát trống không của mình. “Cô quá tự tin, khiến đôi lúc tôi quên mất là phải chú ý đến tình hình của cô. Cô ổn không, Senna? Gần đây cô có...?”

Tôi lại ngắt lời. “Gần đây tôi rất ổn, Isaac. Đừng nói nữa.” Tôi đứng dậy. “Tôi ra nghịch tấm bảng khóa điện tử đây.”

Tôi có thể cảm nhận được ánh mắt anh ta nhìn theo khi tôi bước ra ngoài. Tôi đứng trước cửa và bắt đầu ra sức ấn những tổ hợp số ngẫu nhiên. Chúng tôi đã thay phiên nhau đoán mật mã có bốn chữ số, một ý tưởng khá ngu ngốc bởi vì có tới mười nghìn tổ hợp số như vậy. Nhưng chúng tôi không có việc gì khác để làm, nên tại sao lại không thử? Isaac tìm thấy một chiếc bút và chúng tôi viết ra bức tường bên cạnh để đánh dấu những tổ hợp số đã dùng.

Chúng tôi giấu dao ở tất cả mọi căn phòng trong nhà: một con dao thái bít tết dưới mỗi tấm đệm, một con dao có răng cưa dài bằng nửa cánh tay đằng sau mấy chiếc gối trên sofa trong phòng khách, một con dao thái thịt dưới bồn rửa phòng tắm, một con dao khắc cạnh khung cửa sổ trên hành lang tầng trên. *Rồi sẽ phải tìm chỗ tốt hơn để giấu con dao ở hành lang tầng trên,* tôi cứ nghĩ mãi. Để ở đó thì ai cũng nhặt lấy được. *Ai cũng có thể. Lấy... nó...*

Ngón tay tôi dừng lại ở nút số 5. Lồng ngực tôi bỗng co thắt lại, như thể bị quấn chặt bởi một con trăn siết mồi. Nhịp thở dồn dập. Tôi quay lại, dựa lưng vào cửa và trượt dần xuống sàn. Tôi không thở

được. Tôi đang chết đuối trong một đại dương không khí, nó ở đầy xung quanh nhưng tôi không thể nào hít vào đủ khí ôxy để phổi hoạt động.

Chắc Isaac đã nghe tiếng rên khò khè của tôi. Anh ta nhanh chóng lao ra góc tường và quỳ xuống trước mặt tôi.

“Senna... Senna! Nhìn tôi này!” Tôi đưa mắt lên mặt anh ta, cố gắng tập trung vào đôi mắt. Giá như tôi có thể hô hấp được...

Anh ta cầm lấy tay tôi, giọng nói tha thiết. “Senna, thở đi. Thở đều và chậm thôi. Cô nghe thấy tiếng tôi chứ? Cố thở theo nhịp giọng tôi nhé.”

Tôi cố làm theo. Giọng anh ta khá đặc biệt, tôi có thể nhận ra nó giữa một loạt các giọng nói khác nhau. Đó là âm vực cao hơn giọng alto một quãng tám, đủ trầm để ru ngủ, đủ du dương để giữ cho người khác tỉnh táo. Tôi bắt hơi thở tuân theo nhịp điệu từng lời anh ta nói - các phụ âm kéo dài, âm xát nhẹ ở mỗi âm “e’s”. Tôi chăm chú quan sát miệng anh ta. Hai răng cửa của anh ta hơi nhô về phía trước, một khiếm khuyết đối xứng một cách hoàn hảo. Dần dần, hơi thở của tôi chậm lại. Tôi nhìn xuống hai bàn tay anh ta đang nắm lấy tay tôi. Tay của bác sĩ phẫu thuật. Đôi bàn tay dễ chịu nhất trên đời. Tôi đưa mắt theo từng mạch máu trên bàn tay ấy. Hai ngón cái đang xoa thành hình tròn ở vùng da giữa ngón cái và ngón trỏ của tôi. Anh ta có móng vuông đầy nam tính. Nhiều gã tôi từng qua lại có móng tay hình bầu dục. Móng vuông đẹp hơn nhiều. Cảm thấy phổi của mình mở ra, tôi hít lấy hít để không khí vào trong. Anh ta vẫn ở cạnh giúp tôi. *Móng vuông đẹp hơn,* tôi lặp đi lặp lại như một câu thần chú. *Móng vuông đẹp hơn.*

Tôi mệt lử. Isaac không ngừng tay chút nào, anh ta kéo tôi dậy và bế tôi ra sofa. Anh ta rất giỏi chăm sóc người khác mà chẳng cần ai nhờ vả. Anh ta chui vào bếp và trở lại vài phút sau với một ly nước trên tay.

Tôi nhận lấy. “Gã đó biết chính xác kích cỡ quần áo của chúng ta nhưng lại không biết tôi bị hen suyễn?”

Isaac cau mày. “Cô đã tìm lọ thuốc xịt tất cả các phòng chưa?”

“Rồi. Ngay ngày đầu tiên.”

Anh ta nhìn xuống sàn.

“Có lẽ hắn không muốn để lại lọ thuốc xịt cho cô.”

Tôi lầm bầm. “Thế là gã tâm thần này bắt cóc tôi rồi vứt tôi ở đây để chờ tôi chết vì lên cơn hen? Thật phi lí.”

“Tôi không biết,” anh ta đáp. Thật khó cho một bác sĩ khi phải thốt ra câu này. Anh ta từng bảo vậy với tôi. Vì đáng ra bác sĩ phải biết hết mọi thứ trên đời. “Chẳng có gì hợp lí ở đây cả,” anh ta nói. “Tại sao lại có kẻ đưa tôi và cô đến đây? Hắn cho là hai chúng ta có mối liên hệ gì chứ?”

Tôi không biết trả lời sao, bèn quay đầu đi. Ngắm bức tranh mấy con chim sẻ.

“Cô nên cố gắng nghĩ thoáng ra. Hãy...”

Tôi ngắt lời.

“Tôi ổn mà, Isaac.” Tôi đặt một bàn tay lên cánh tay anh ta rồi ngay lập tức bỏ ra. Anh ta nhìn vào chỗ tôi vừa chạm vào, rồi đứng dậy và bước ra khỏi phòng. Tôi cố nén lại mọi thứ - đôi mắt, lòng bàn tay, môi, lỗ hổng không thể vá lại trong lòng.

“Isaac,” tôi khẽ gọi. Anh ta không nghe thấy.

Chương 6

Sau tuần thứ nhất, tôi bắt đầu ngủ trong căn phòng có cửa sập. Ở trên đó ấm hơn. Isaac bắt tôi khóa cửa lại ngay khi vừa leo lên. "Để đề phòng thôi," anh ta nói. "Bọn bắt cóc cũng có chìa khóa, nhưng lỡ có chuyện gì thì cô còn câu giờ được." *Tốt thôi.*

Anh ta còn cẩn thận kiểm tra lại sau khi tôi khóa cửa để chắc chắn không ai mở ra được. Tôi luôn chờ đến khi nghe thấy tiếng anh ta gõ gõ lên cửa sập, sau đó mới yên tâm leo lên giường. Tôi đi ngủ trong khi tay còn nắm một con dao thái thịt. Cũng khá nguy hiểm, nhưng còn an toàn hơn việc kẻ bắt cóc lẻn vào cái cũi hắn nhốt bạn và...

Sáng nào tỉnh dậy, tôi cũng cảm thấy sợ hãi, mặc dù tôi không bao giờ chắc lúc đó là sáng, trưa hay tối. Mặt trời lúc nào cũng chiếu sáng. Tôi luôn sợ rằng khi trèo xuống dưới tầng, mình sẽ không còn thấy Isaac nữa. Thế nhưng Isaac luôn ở đó - đầu tóc rối bời, gương mặt u ám, đứng cạnh chiếc máy pha cà phê. Lúc nào tôi xuống cũng có sẵn cà phê mới pha, tôi có thể ngửi thấy mùi từ trên gác. Nhờ thế, tôi biết là Isaac vẫn khỏe mạnh, vẫn sống sót và vẫn ở đó. Có một buổi sáng xuống tầng, tôi không ngửi thấy mùi hương đó nữa. Tôi hốt hoảng chạy xuống hai bậc một, đến mức suýt nữa ngã gãy cổ. Bước vào bếp, tôi thấy anh ta đang ngủ trên mặt bàn, dựa đầu lên cánh tay. Hôm đó tôi là người pha cà phê. Tay tôi vẫn bình tĩnh, nhưng tim không ngừng đập hoảng loạn.

Có lần Isaac leo lên gác và ngồi xuống cạnh tôi, khi đó đang bắt tréo chân ngồi trước lò sưởi. Tôi đang nghĩ về việc tự sát. Không phải cho tôi, mà chỉ là việc tự sát nói chung. Có rất nhiều cách. Tôi không hiểu sao người ta luôn tự sát một cách thiếu sáng tạo như thế.

Thông thường, hai chúng tôi luôn cắt cử một người ra gác cửa chính, nhưng hôm nay tôi chắc chắn rằng anh ta muốn nói chuyện. Tôi duỗi chân về phía ngọn lửa, đung đưa hai bàn chân. Chúng tôi sắp hết củi, Isaac thì không chắc máy phát điện lớn đến đâu, nhưng dầu để chạy máy phát cũng có thể sắp hết luôn.

"Anh đang nghĩ gì thế?" Tôi hỏi trong khi quan sát sắc mặt anh ta.

"Về căn phòng ngựa gỗ, Senna. Tôi cho rằng nó có ý nghĩa gì đó."

"Tôi không muốn nói chuyện về căn phòng đó. Nó làm tôi phát sợ lên được."

Anh ta kiên quyết nhìn tôi. "Chúng ta sẽ phải nói chuyện về nó. Trừ khi cô muốn bị nhốt ở đây suốt đời."

Tôi lắc đầu, cuốn dải tóc bạc quanh ngón tay. "Chỉ là trùng hợp thôi. Nó không có nghĩa gì cả."

Anh ta ngưng cắn môi, lắc đầu. "Daphne đang có thai."

Giây phút im lặng đó, tôi nghe thấy tiếng nước mắt mình đang chực trào ra. Tôi giật mình nhìn vào mặt anh ta.

"Lần cuối gặp nhau, cô ấy mang thai được tám tuần rồi." Anh ta liếm môi rồi nhìn sang tôi. "Chúng tôi đã thụ tinh trong ống nghiệm ba lần, hai lần trước cô ấy đều sẩy thai." Anh ta xoa xoa trán. "Daphne đang mang thai và tôi cần nói chuyện về căn phòng ngựa gỗ."

Tôi mông lung gật đầu.

Tôi cảm thấy gì đó. Nhưng tôi cố phớt lờ cảm xúc ấy. Chôn chặt nó đi.

“Có ai biết chuyện gì đã xảy ra không?” Anh ta nhẹ nhàng hỏi. Tôi nhìn thanh củi dần hóa thành bụi tro trong đống lửa. Suốt một phút tôi không hiểu anh ta đang ám chỉ điều gì. Trong đầu tôi có quá nhiều thứ. *Vòng quay ngựa gỗ,* tôi tự nhắc mình. Đó là một kí ức kì lạ. Không có gì thú vị mấy. Nhưng riêng tư.

“Chỉ có anh biết thôi. Không thể là do...” Tôi nhìn anh ta. “Liệu anh có...?”

“Không... không, Senna, không đời nào. Đó là chuyện của chúng ta. Sau đó tôi còn không muốn nhớ lại chuyện ấy nữa.”

Tôi tin anh ta. Trong một lúc lâu, ánh mắt chúng tôi như bị hút vào nhau với quá khứ lơ lửng ở giữa - như bong bóng xà phòng mỏng manh dễ dàng tan biến. Tôi cụp mắt trước, chuyển xuống nhìn đôi tất của mình. Tất có họa tiết chứ không trắng trơn. Tôi đã cố tìm tất trắng, nhưng tất cả tất để sẵn ở đây đều dài đến đầu gối và có hoạt tiết. Không giống với con người tôi chút nào. Tôi đi đôi tất sặc sỡ bên ngoài quần bó, đôi hôm nay có sọc chéo màu tím và xám.

“Senna...?”

“Xin lỗi anh. Tôi đang mải nghĩ về đôi tất.”

Anh ta cười bằng giọng mũi, như thể không định cười. Tôi cũng nghĩ anh ta không nên cười thì hơn.

“Isaac, chuyện về vòng quay ngựa gỗ là... chuyện riêng của tôi. Tôi không có thói quen kể chuyện về mình với người khác. Anh biết vậy đã.”

“Được, vậy thì hãy quên đi cách mà... người đó phát hiện ra. Cứ giả sử là hắn ta đã biết. Có thể đó là một gợi ý cho chúng ta.”

“Gợi ý?” Tôi nói trong nghi hoặc. “Về cái gì? Tự do à? Như thể đây là một trò chơi?”

Isaac gật đầu. Tôi suy xét kĩ nét mặt anh ta, hi vọng anh ta đang đùa. Thế nhưng trong căn nhà này đâu có chỗ cho việc đùa cợt. Chỉ có hai kẻ bị bắt cóc ôm khư khư con dao mỗi khi đi ngủ.

“*Tôi* mới là người được gọi là tác giả truyện viễn tưởng đấy,” tôi nói để chọc tức anh ta, vì chính tôi cũng biết anh ta nói đúng.

Tôi toan đứng dậy, nhưng anh ta đã nắm lấy cổ tay tôi và nhẹ nhàng kéo tôi ngồi xuống.

Ánh mắt anh ta lướt qua sống mũi rồi gò má của tôi. Anh ta quan sát những đốm tàn nhang trên má tôi. Lúc nào anh ta cũng vậy, như thể đám tàn nhang đó là một tác phẩm nghệ thuật thay vì thứ gì đó làm xấu đi làn da của tôi. Isaac không có tàn nhang. Đôi mắt anh ta tỏa ra ánh nhìn dịu dàng với hai khóe mắt rủ xuống, còn hai răng cửa hơi nhô ra đằng trước. Anh ta nhìn trông vừa bình thường lại vừa đẹp trai. Nếu quan sát ở khoảng cách đủ gần, bạn sẽ thấy những đường nét của anh ta dữ dội đến thế nào. Mỗi thứ trên gương mặt giao tiếp với bạn bằng một cách khác nhau. Hoặc có thể vì tôi là nhà văn nên thấy vậy.

“Chúng ta không bị bắt cóc tống tiền,” anh ta khẳng định. “Bọn chúng muốn gì đó ở chúng ta.”

“Như là gì cơ?” Tôi hỏi như một đứa trẻ thiếu kiên nhẫn. Tôi nâng bàn tay lên trước miệng và cắn vào phần khớp ngón tay. “Không ai muốn gì ở tôi cả - nếu có thì chắc là truyện của tôi thôi.”

Isaac nhướn mày. Tôi nghĩ đến Annie Wilkes và những màn tra tấn cực hình của cô ta. *Không đời nào.*

"Ở đây không có máy đánh chữ," tôi nói. "Bút và giấy cũng không. Không liên quan gì đến chuyện viết lách của tôi cả."

Anh ta trông có vẻ không bị thuyết phục lắm. Tôi thà lái câu chuyện đến vòng quay ngựa gỗ còn hơn, nếu anh ta chịu ngưng nhìn tôi như thể tôi là chiếc chìa khóa thần kì để ra khỏi đây.

"Vòng quay ngựa gỗ mới đáng sợ," tôi nói. Chỉ cần thế là thuyết âm mưu của anh ta lại tiếp tục. Tôi lơ đãng lắng nghe anh ta phỏng đoán này nọ - à không, tôi chẳng nghe tí nào. Tôi chỉ giả vờ chú tâm trong lúc ngồi đếm thầm mấy cái mấu trên bức tường gỗ. Rồi tôi nghe thấy tên mình.

"Kể cho tôi nghe những gì cô nhớ về nó đi," anh ta giục.

Tôi lắc đầu. "Không. Kể ra thì được gì chứ?"

Tôi không có tâm trạng để ôn lại những kí ức đó, nó xáo trộn mọi thứ trong cuộc sống của tôi. Vì thế mà tôi phải ngồi chết gí trong phòng khám của bác sĩ tâm lí.

"Được thôi." Lần này anh ta chủ động đứng dậy. "Tôi sẽ nấu bữa tối cho cô. Nếu cô ở lại trên này thì nhớ khóa cửa sập đấy."

Lần này anh ta không kiểm tra xem tôi đã khóa cửa chưa. Anh ta đi thẳng xuống dưới. Tôi ghét anh ta.

Chúng tôi ăn tối trong lặng lẽ. Anh ta rã đông bánh hamburger và mở một hộp đậu xanh. Tôi có thể thấy anh ta đang tiết kiệm đồ ăn. Tôi xúc mấy hạt đậu và ăn hamburger bằng dĩa, dùng cạnh dĩa để cắt bánh thành miếng nhỏ. Isaac ăn bằng dao và dĩa, dao dùng để

cắt, dĩa dùng để giữ thức ăn. Tôi từng hỏi và anh ta từng trả lời. “Cái gì cũng có dụng cụ riêng. Tôi là bác sĩ. Tôi dùng dụng cụ đúng theo mục đích sử dụng của nó.”

Anh ta đang giận dỗi tôi. Cứ ăn vài miếng tôi lại nhìn anh ta một lần, nhưng anh ta chỉ chăm chăm dán mắt xuống đĩa đồ ăn. Ăn xong, tôi đứng dậy và mang đĩa đến vòi nước, rửa sạch và phơi khô, rồi bỏ vào trong tủ bát. Tôi đứng quan sát phía sau đầu anh ta trong lúc anh ta ăn nốt thức ăn. Tôi có thể thấy mấy sợi tóc bạc, chủ yếu ở gần thái dương. Chỉ có ít thôi. Lần cuối tôi gặp, anh ta không hề có tóc bạc. Có lẽ là do chuyện thụ tinh ống nghiệm, hoặc do vợ anh ta, hoặc do công việc. Tôi sinh ra đã có tóc bạc rồi nên không biết được. Khi anh ta đứng dậy, tôi nhanh chóng rời mắt và ra vẻ bận rộn lau kệ bếp. Lau được ba nhát, tôi tự cảm thấy mình thật ngu ngốc. *Tôi đang lau nhà cho kẻ đã bắt cóc mình.* Nghe như một sự phản bội nho nhỏ: *sống trong bẩn thỉu hay lau dọn nhà tù của chính mình.* Đáng ra tôi nên phá sạch. Tôi lau hết cái kệ, giặt giẻ, gấp lại rồi phơi trên vòi nước. Trước khi lên gác, tôi đến tủ đựng củi và ôm lấy một đống trên tay. Tôi và đống củi cồng kềnh đâm sầm vào chân cầu thang.

“Để tôi mang lên cho.”

Tôi khư khư giữ lấy đống củi.

“Anh không phải ở đây canh cửa à?”

“Chẳng có ai đến đâu, Senna.” Trông anh ta buồn bã trong lúc cố đón lấy đống củi trong tay tôi. Tôi giật mạnh tay ra.

“Anh không biết được đâu,” tôi cãi lại. Anh ta nhìn vào mấy đốm tàn nhang trên mặt tôi.

“Suỵt,” anh ta nói khẽ khàng. “Đáng ra chúng phải đến đây rồi chứ. Đã mười bốn ngày rồi.”

Tôi lắc đầu. “Chưa lâu đến thế đâu...” Tôi nhẩm tính. Chúng tôi đã ở đây được... *mười bốn ngày.* Anh ta nói đúng. Mười bốn ngày. Chúa ơi. Mấy đội tìm kiếm cứu nạn đâu? Cảnh sát đâu hết rồi? Chúng tôi đang ở đâu? Nhưng quan trọng hơn, ai là kẻ đã đem chúng tôi đến đây? Tôi nhường lại đống củi cho Isaac, anh ta nhếch miệng cười. Tôi theo anh ta lên tầng và trèo lên căn phòng gác mái trước để đỡ lấy đống củi.

“Chúc ngủ ngon, Senna.”

Tôi nhìn vào ánh mặt trời rọi qua khung cửa sổ đằng sau lưng.

“Buổi sáng tốt lành, Isaac.”

Chương 7

Chúng tôi đang ở chốn hư không.

Isaac mất trí rồi. Phần lớn thời gian, anh ta đều đứng trước cửa sổ bếp hàng giờ, dán mắt vào tuyết như thể đang nói chuyện với nó. Như thể anh ta đang cố nhìn gì đó, nhưng lại không có gì để nhìn - chỉ thấy những gò tuyết trắng giữa trời tuyết trắng, bao phủ lên lớp tuyết trắng, ngập trong màn tuyết trắng. Chúng tôi đang ở chốn hư không, còn tuyết thì không biết nói. Tôi ở lì trên căn phòng gác mái để trốn tránh anh ta, có lúc nào chán quá thì tôi nằm trên sàn căn phòng ngựa gỗ và quan sát mấy con ngựa. Isaac không bao giờ vào phòng này và nói là căn phòng khiến anh rợn người. Tôi thử ngâm nga hát như các nhân vật trong truyện của mình, nhưng nó khiến tôi cảm thấy điên khùng.

Dù ở chỗ nào, tôi đều cảm nhận được sự hiện diện của anh ta qua những bức tường. Lúc nào anh ta cũng nhiệt huyết, điều đó giúp anh ta trở thành một bác sĩ giỏi. Anh ta luôn cố tìm hiểu tại sao chúng tôi lại ở đây và tại sao vẫn chưa có ai đến. Đáng ra tôi cũng nên làm thế, chắc vậy, nhưng tôi không tập trung được. Mỗi lần tôi bắt đầu thử nghĩ đến lí do ai đó lại bắt cóc chúng tôi, đầu óc tôi bắt đầu phập phồng như một quả bóng căng tròn. Nếu tôi ép chặt những suy nghĩ của mình, chắc chắn nó sẽ nổ tung. *Như một quả bưởi đặt trong lò vi sóng.*

Mỗi khi chúng tôi ở cùng một phòng, ánh mắt anh ta đều dán chặt vào tôi. Như những ngón tay ấm nóng bấu vào da thịt tôi, ngày càng dữ dội, khiến cho tôi phải rời đi và chạy đến căn phòng có cửa sập để trốn tránh. Bây giờ anh ta không còn lên phòng tôi nữa. Anh ta bắt đầu ngủ trong căn phòng mà tôi tìm thấy anh ta, thay vì trên sofa. Đó là thời điểm sau sáu tuần. Anh ta mới chuyển lên đó được một đêm và không gác cửa nữa.

"Anh đang làm gì đấy?" Tôi hỏi, theo anh ta đến bên giường. Anh ta cởi áo sơ mi, tôi nhanh chóng đảo mắt quay đi chỗ khác.

"Đi ngủ."

Lòng đầy hoang mang, tôi nhìn anh ta vứt chiếc áo sang một bên.

"Lỡ như... thế còn...?"

"Không có ai đến đâu," anh ta nói, vén ga giường qua một bên và chui vào. Anh ta không nhìn tôi. Không hiểu anh ta có gì trong mắt mà không muốn tôi thấy.

Tôi không tranh cãi với anh ta nữa. Tôi mang chăn và con dao của mình xuống tầng, ngồi trên sofa và nhìn về phía cửa. Isaac có thể ngưng cảnh giác, nhưng tôi thì không có ý định làm thế. Tôi không tin vào cái nhà tù này, tôi sẽ không ở đây vĩnh viễn đâu. Tôi đun một bình cà phê, mang ra một ít bò khô và quan sát. Sáng hôm sau, khi bước xuống nhà và thấy tôi vẫn còn thức, anh ta ra vẻ ngạc nhiên. Anh ta mang cho tôi một cốc cà phê mới và một bát yến mạch, rồi bảo tôi đi ngủ.

"Buổi sáng tốt lành, Isaac."

"Ngủ ngon, Senna."

Tôi không ngủ được. Tôi có thể không cần ngủ trong một thời gian dài. Thay vào đó, tôi đẩy chiếc ghế ra cạnh cửa sổ phòng bếp và cùng anh ta ngắm trời tuyết.

Một tuần sau, tôi tỉnh dậy và tự nhiên hiểu rõ mọi việc. Thỉnh thoảng khi viết sách, tôi đi ngủ mà trong lòng vẫn vướng bận với một lỗ hổng trong truyện. Thế rồi khi tỉnh dậy, tôi đã có đáp án. Như thể nó vẫn luôn ở đó và tôi chỉ cần ngủ một giấc là có thể tìm được câu trả lời.

Tôi ngay lập tức đặt chân xuống sàn, chạy chân trần đến chỗ chiếc cửa sập, vừa leo vừa nhảy xuống khỏi cái thang. Tôi chạy xuống cầu thang hai bậc một và dừng lại trước cửa nhà bếp. Isaac đang ngồi gục đầu xuống bàn. Tóc anh ta dựng đứng như thể đã dùng ngón tay cào ngược tóc suốt đêm qua. Tôi nhìn xuống đầu gối anh ta đang gõ nhịp dồn dập dưới bàn. Anh ta đang trải qua bảy giai đoạn đau khổ, phiên bản bị bắt cóc. Nhìn vào đôi mắt đỏ ngầu của anh ta, tôi có thể nói anh ta đang đến giai đoạn *Chấp nhận* rồi.

“Isaac.”

Anh ta nhìn lên. Dù rất muốn biết anh ta đang cảm thấy thế nào, tôi vẫn nhìn đi chỗ khác. Tôi đã mất đi đặc quyền đối với những suy nghĩ của anh ta từ lâu rồi. Hai bàn chân lạnh cóng, tôi ước mình đã đi tất vào. Tôi bước đến trước cửa sổ và chỉ ra trời tuyết.

“Cửa sổ trong nhà này,” tôi nói, “chúng đều quay về một hướng.”

Ánh mắt anh ta dường như bớt mờ mịt đi một chút. Anh ta đứng dậy và đến bên cạnh tôi.

“Ừ...”, anh ta đáp. Dĩ nhiên anh ta cũng biết điều đó. Chỉ có tôi rơi vào mơ hồ, chứ anh ta thì không.

Tôi chưa bao giờ thấy râu ria anh ta mọc rậm như vậy. Tôi hướng mắt ra ngoài và chúng tôi cùng nhau ngắm tuyết. Chúng tôi đứng gần nhau, đến nỗi chỉ cần đưa một ngón út ra là tôi có thể chạm vào tay anh ta.

“Sau căn nhà này có gì nhỉ?” Anh ta hỏi.

Một hồi im lặng, rồi tôi nói, “Máy phát điện…”

“Cô có nghĩ là...?”

“Có.”

Chúng tôi nhìn nhau. Hai cánh tay tôi nổi da gà.

“Hắn có thể đến đổ thêm dầu,” tôi nói. “Tôi nghĩ rằng chỉ cần chúng ta chịu ngồi yên trong này, hắn sẽ đến đổ dầu vào máy phát. Còn nếu tìm được mật mã và thoát ra ngoài, chúng ta sẽ hết điện và chết cóng.”

Anh ta suy nghĩ một hồi lâu. Nghe có vẻ đúng. Ít nhất là đối với tôi.

“Tại sao?” Isaac hỏi. “Sao cô lại nghĩ thế?”

“Nó có trong Kinh thánh,” tôi đáp, bỗng dưng rùng mình.

“Cô thử giải thích rõ ràng cho tôi nghe xem, Senna,” anh ta cau mày nói. Anh ta nói năng cụt lủn, rõ ràng là đang dần mất kiên nhẫn với tôi - thật không công bằng khi hai chúng tôi là những kẻ cùng chìm xuống trên một chiếc thuyền.

“Anh đã thấy bức tranh treo cạnh cửa chưa?” Anh ta gật đầu. Dĩ nhiên là vậy. Làm sao anh ta không thấy nó cho được. Có bảy bức tranh treo trên tường ngôi nhà này. Khi bạn bị nhốt: trong một căn

nhà đến sáu tuần, bạn sẽ có rất nhiều thời gian để ngắm nghía những thứ treo trên tường.

“Đó là một bức tranh của F. Cayley. Nhân vật trong đó là Adam và Eve lúc họ biết mình phải rời khỏi vườn địa đàng.”

Anh ta lắc đầu. “Tôi tưởng đó chỉ là bức tranh vẽ hai con người tuyệt vọng trên bờ biển.”

Tôi mỉm cười.

“Chúng ta giống như hai con người đầu tiên,” tôi nhận xét.

“Adam và Eve ư?” Trông anh ta có quá nhiều nghi hoặc đến nỗi tôi chẳng muốn nói tiếp.

Tôi nhún vai. “Đúng vậy.”

“Tiếp đi,” anh ta nói.

“Chúa cho họ ở trong vườn địa đàng và bảo họ không được ăn trái cấm, đúng không nào?”

Giờ đến lượt Isaac nhún vai. “Ừ, chắc vậy. Đấy là bài đầu tiên ở trường đạo.”

“Sau khi nếm thử trái cấm vì tò mò, họ bị trục xuất khỏi vườn địa đàng, rời khỏi sự bảo hộ của Chúa tại nơi mà người đã tạo ra cho họ.” Thấy Isaac không nói gì, tôi tiếp tục. “Từ bỏ chốn hoàn mĩ, họ phải tự chống chọi - tự săn bắn, làm vườn, chịu đựng giá lạnh, sinh tử và việc sinh con.”

Tôi phát ngượng khi nói đến từ cuối cùng. Tôi đã lỡ lời khi nhắc đến sinh con mà không nghĩ đến Daphne và đứa trẻ trong bụng. Nhưng Isaac không để ý.

“Vậy ý cô là,” anh ta nhíu mày, “chỉ cần chúng ta ở lại đây - nơi mà kẻ bắt cóc đã an bài cho cả hai - chúng ta sẽ được an toàn, còn

hắn sẽ mang đến thêm thức ăn và nhiên liệu?"

"Đó là tôi đoán mò thôi, Isaac. Tôi không biết chắc."

"Vậy trái cấm là gì?"

Tôi gõ ngón tay lên mặt bàn. "Chắc là bảng điều khiển..."

"Thật phát ốm lên được," anh ta nói. "Nếu một bức tranh đã ám chỉ nhiều thứ như vậy, thì trong căn nhà này còn giấu những gì nữa?"

Tôi không muốn nghĩ tiếp. "Hôm nay tôi sẽ nấu bữa tối," tôi nói.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ trong lúc gọt khoai tây. Rồi tôi nhìn xuống đám vỏ xấu xí chất đống. Đáng ra chúng tôi nên ăn cả vỏ. Sớm thôi, đến khi hết thức ăn, chúng tôi sẽ ước rằng mình có vỏ khoai thôi cũng được. Tôi ôm nắm vỏ trong lòng bàn tay, không biết nên làm gì. Tôi đã đếm hết số khoai tây trước khi chọn ra bốn củ nhỏ nhất trong cái bao nặng năm mươi pound. Tổng cộng là bảy mươi củ khoai tây. Chúng tôi có thể ăn trong bao lâu? Còn bột mì, gạo và yến mạch. Trông thì nhiều đấy, nhưng chúng tôi không biết mình sẽ bị giam giữ ở đây bao lâu nữa. *Bị giam giữ. Ở đây.*

Tôi nhai đống vỏ. Ít ra như vậy thì sẽ không bỏ phí.

Chúa ơi. Tôi đánh rơi củ khoai tây trong tay trong lúc đang nhăn mặt nhai hết đống vỏ và vỗ lòng bàn tay vào trán. Tôi phải tập trung mới được. Suy nghĩ tích cực. Tôi không thể để bản thân bị chìm xuống hố sâu ấy. Bác sĩ tâm lí đã từng dạy tôi phương pháp để thoát khỏi tình trạng bị quá tải về mặt cảm xúc. Tại sao lúc ấy tôi không chịu lắng nghe cơ chứ? Tôi nhớ có gì đó liên quan đến khu vườn... bước vào khu vườn và chạm vào những cánh hoa. Cô ta đã nói thế

đúng không nhỉ. Tôi cố tưởng tượng ra khu vườn, nhưng không nhìn thấy gì khác ngoài những bóng cây và rất có thể ai đó đang ẩn nấp sau hàng rào. Tôi ong hết cả đầu.

"Cô cần giúp gì không?"

Tôi ngoái lại và thấy Isaac. Tôi đã bảo anh ta lên gác chợp mắt một lát, giờ trông anh ta thư thái hơn nhiều. Bác sĩ phẫu thuật vốn đã quen với việc thiếu ngủ. Anh ta đã đi tắm và tóc vẫn còn ướt.

"Dĩ nhiên rồi." Tôi chỉ vào đám khoai tây còn lại và anh ta với lấy một con dao.

"Cảm giác như trước kia nhỉ," tôi nhếch mép cười. "Chỉ khác là bây giờ tôi không phải bệnh nhân rối loạn tâm lí và anh cũng không đeo cái bộ mặt lo lắng cố hữu nữa."

"Không à? Trong cái tình huống tai hại như thế này ư?"

Tôi đặt dao xuống. "Không hề. Trông anh bình tĩnh lắm. Tại sao vậy?"

"Tôi chấp nhận. Đương đầu với thực tế tệ hại này."

"Thật à?"

Tôi cảm giác anh ta đang mỉm cười. Chúng tôi chỉ cách nhau vài bước chân và một cái bồn rửa rải rác vỏ khoai tây. Lồng ngực tôi co thắt mất một lúc. Sau khi gọt xong, anh ta rời đi, mùi xà phòng tắm cũng không còn vương quanh tôi nữa.

Tôi luôn có cảm giác muốn biết khi một người ở trong phòng, anh ta đang làm gì, ở chỗ nào. Tôi nghe tiếng anh ta đến gần tủ lạnh, băng qua phòng và ngồi xuống bàn. Qua âm thanh nghe được, tôi đoán là anh ta đã mang ra hai chiếc ly và một chai gì đó. Tôi rửa tay rồi quay lại.

Anh ta đang ngồi bên bàn, trong tay là một chai whiskey. Miệng tôi há hốc. “Anh tìm thấy cái đó ở đâu đấy?”

Anh ta cười toe toét. “Cuối nhà bếp, đằng sau một hộp bánh mì khô.”

“Tôi ghét bánh mì khô.”

Anh ta gật đầu như thể tôi vừa nói gì to tát lắm.

Chúng tôi nâng ly đầu tiên trong lúc thịt đang được nấu trong chảo. Tôi đoán đấy là thịt nai. Isaac bảo là thịt bò. Thực ra cũng chẳng quan trọng lắm, trong tình huống như thế này, bạn sẽ không còn tâm trạng ăn uống mấy nữa. Dù có là thịt gì thì bạn cũng không thực sự thấy ngon.

Hai chúng tôi làm ra vẻ việc uống rượu là một thú vui tao nhã, thay vì một phương thức giúp chúng tôi chống chọi với tình huống trước mắt. Chúng tôi chạm ly nhưng tránh chạm mắt, rót rượu rồi nhìn vào tường bếp với nụ cười cứng nhắc. Chúng tôi dùng bữa trong im lặng gần như tuyệt đối, không ai rời mắt khỏi đĩa thức ăn. Thật hay quá. Chúng tôi đang chống chọi một cách bất cần. Tối nay là nhờ whiskey, tối mai có thể là ngủ.

Ăn xong, Isaac lau bàn và rửa bát đĩa. Tôi ngồi yên tại chỗ, xoải dài cánh tay ra mặt bàn và dựa đầu lên tay mà quan sát anh ta. Đầu tôi xoay mòng mòng vì rượu whiskey còn mắt tôi ướt sũng. Vì khóc. *Mày không khóc, Senna. Mày có biết khóc đâu.*

“Senna?” Isaac chùi tay vào khăn lau bát và quỳ lên ghế để nhìn tôi. “Mắt cô đang rỉ ra một thứ chất lỏng, còn được gọi là nước mắt. Cô có biết vậy không?”

Tôi sụt sùi đáng thương. “Tại tôi ghét bánh mì khô quá...”

Anh ta đằng hắng rồi gượng cười.

“Trên danh nghĩa là bác sĩ của cô, tôi khuyên cô nên ngồi dậy.”

Tôi khịt mũi và ngồi thẳng dậy, rồi chùng lưng xuống.

Giờ cả hai chúng tôi đều đang quỳ trên ghế, mặt đối mặt. Isaac dùng hai ngón trỏ để lau nước mắt trên má tôi rồi dừng tay, dùng cả hai bàn tay ôm lấy mặt tôi.

“Cô khóc khiến tôi đau lòng lắm.” Giọng anh ta tha thiết và đầy chân thành. Tôi không thể làm được như vậy, mọi thứ tôi nói nghe đều khô khan và cứng nhắc.

Tôi cố quay mặt đi, nhưng bàn tay anh ta khiến tôi không thể cử động. Tôi không thích ở quá gần anh ta như thế này. Hơi thở của anh ta phả vào từng lỗ chân lông của tôi, ngứa ngáy đến khó chịu.

“Đúng là tôi đang khóc, nhưng tôi không cảm thấy gì đâu,” tôi trấn an. Anh ta mím chặt môi thành một đường thẳng và gật đầu.

“Tôi biết. Đó là điều khiến tôi đau lòng nhất.”

Chương 8

Sau bức tranh của F. Cayley, tôi bắt đầu khám phá mọi thứ trong căn nhà. Ai biết được chúng tôi có thể bỏ lỡ thứ gì đó. Tôi ước mình có một cái bút, vài tờ giấy, nhưng cái bút duy nhất đã hết mực từ lâu rồi. Lần này tôi đành phải dùng đến trí nhớ của mình để ghi nhớ.

Có sáu mươi ba quyển sách rải rác khắp căn nhà. Tôi nhặt từng quyển lên, lật qua từng trang, chạm cả vào số trang ở góc phải. Tôi còn đọc hai quyển trong số đó - cả hai đều là những tác phẩm kinh điển tôi từng đọc - nhưng không thể nào tập trung nổi. Tôi có hai mươi ba chiếc bật lửa, áo len sặc sỡ, sáu chiếc quần bò, sáu chiếc quần bó, mười hai đôi tất, mười tám cái áo, mười hai chiếc quần yoga. Thêm một đôi ủng đi mưa - cỡ chân của Isaac. Ngoài bức tranh của F. Cayley còn có sáu bức khác trên tường, tất cả đều của họa sĩ ảo ảnh người Ukraine, Oleg Shuplyak. Trong phòng khách là bức "Chim sẻ", một trong những bức vẽ đơn giản nhất của ông. Các bức khác treo rải rác khắp căn nhà, đều là gương mặt của các nhân vật lịch sử nổi tiếng, phối lẫn với hình phong cảnh để đánh lừa thị giác. Bức tranh ở trên căn phòng gác mái khiến tôi đau đầu nhất. Tôi đã thử cạy nó ra khỏi tường bằng con dao cắt bơ, nhưng nó được gắn quá chặt nên không hề nhúc nhích. Bức tranh vẽ một người đàn ông đội mũ trùm, hai tay dang rộng đang cầm hai lưỡi hái. Miệng gã há hốc và hai hốc mắt xám xịt, trống rỗng. Điều đầu tiên bạn có thể thấy là sự trống rỗng lạ lùng - thứ bạo lực hằm hè hăm dọa. Thế rồi

khi điều chỉnh ánh nhìn, bạn có thể thấy cái đầu lâu: hai hốc mắt tối tăm ẩn hiện giữa hai lưỡi hái, hàm răng thế chỗ cho thứ từng là hoa văn trên tấm vải. Kẻ bắt cóc treo bức tranh tử thần trong phòng ngủ của tôi, ngụ ý của nó khiến tôi phát ốm. Những bức tranh khác trong nhà bao gồm: "Hitler và con rồng", "Freud và cái hồ", "Darwin dưới cây cầu với một bóng người bí ẩn". Bức tôi không thích nhất là "Mùa đông", ở đó một người đàn ông cưỡi một con bò Tây Tạng giữa làng mạc phủ đầy tuyết, trong khi đôi mắt lạnh lùng nhìn thẳng vào tôi. Trông như ẩn chứa một thông điệp nào đó.

Khi đã đếm xong đồ trong tủ quần áo của tôi và Isaac, tôi bắt đầu đếm trong bếp. Tôi chú ý đến màu sắc của từng món đồ nội thất và bức tường. Tôi không biết bản thân đang tìm kiếm điều gì, nhưng tôi cần gì đó để suy nghĩ. Hết thứ để đếm, tôi quay sang nói chuyện với Isaac. Anh ta đang pha cà phê như thường lệ rồi chúng tôi ngồi ở bàn bếp.

"Tại sao anh muốn bay đi trên chiếc xe đạp đỏ?"

Anh ta nhướn mày. Anh ta vốn không quen bị tôi chất vấn.

"Tôi không biết gì về anh cả," tôi nói.

"Trước giờ cô có vẻ chưa từng muốn tìm hiểu về tôi."

Cảm giác nhói lòng. Anh ta nói không hẳn là sai. Tôi vẫn luôn đeo cái biểu cảm *tránh xa tôi ra* với người khác.

"Đúng, tôi chưa từng."

Tôi đếm số tủ bếp. Suýt nữa thì quên.

"Tại sao không?" Anh ta xoay xoay cốc cà phê rồi đưa lên miệng. Chưa kịp uống ngụm nào, anh ta đã đặt cái cốc xuống.

Tôi cần thời gian để nghĩ về lí do.

“Thì con người tôi là vậy.”

“Bởi vì cô chọn trở thành như vậy?”

“Đáng lẽ chúng ta đang nói chuyện về anh mới phải.”

Cuối cùng anh ta uống một ngụm cà phê. Rồi anh ta đẩy chiếc cốc đến trước mặt tôi, khi thấy tôi đã uống hết cốc của mình. Khá là thân thiện.

“Bố tôi nghiện rượu. Ông ta thường đánh đập mẹ tôi. Câu chuyện không có gì mới mẻ lắm,” anh ta nhún vai. “Cô thì sao?”

Tôi đã nghĩ đến việc trốn tránh câu trả lời và đánh trống lảng như mọi khi, nhưng cuối cùng tôi quyết định dành cho anh ta một sự ngạc nhiên. Lúc nào cũng xử sự một kiểu thì nhàm chán quá.

“Mẹ tôi bỏ đi trước khi tôi bước vào tuổi dậy thì. Bà ấy là nhà văn. Bà nói bố tôi khiến nguồn sống của bà cạn kiệt, nhưng tôi nghĩ đó là do cuộc sống ở ngoại ô. Sau khi bà bỏ đi, bố tôi có hơi phát điên.”

Tôi uống một ngụm cà phê của Isaac và tránh ánh mắt anh ta.

“Phát điên như thế nào?”

Tôi mím môi. “Ông đặt ra quy tắc. Rất nhiều quy tắc. Cảm xúc của ông trở nên bất ổn.” Tôi uống hết cốc cà phê và anh ta đứng dậy với lấy chai whiskey. Anh ta rót cho mỗi người một ly.

“Anh đang cố để dụ tôi nói tiếp đấy à, bác sĩ?”

“Đúng vậy, thưa quý cô.”

“Có rượu tequila thì hiệu quả hơn đấy.”

Anh ta cười. “Để tôi chạy xuống cửa hàng rượu và mua về một chai.”

Tôi uống ly rượu và bắt đầu phơi bày hết tâm tư của mình. Tôi thậm chí còn chưa say, Saphira mà biết chắc sẽ tự hào lắm. Tôi nhăn

mũi khi nghĩ đến cô ta. Cô ta nghĩ gì về chuyện này? Chắc cô ta tưởng tôi rời khỏi thành phố rồi. Cô ta luôn nói tôi là... cô ta dùng từ gì ấy nhỉ? Kẻ chạy trốn?

"Kể cho tôi nghe về lúc cô ở cùng bố đi," Isaac giục.

Tôi lại mím môi. "Hừmmm... quá nhiều thứ tồi tệ. Tôi nên bắt đầu từ đâu đây?"

Anh ta chớp mắt nhìn tôi.

"Một tuần trước khi tôi tốt nghiệp trung học, ông phát hiện ra một miếng khoai tây chiên trong một cái cốc. Ông hầm hầm lao vào phòng tôi để hỏi tại sao nó lại ở đó. Khi tôi không trả lời được, ông không thèm nói chuyện với tôi suốt ba tuần. Ông còn không đến lễ tốt nghiệp của tôi. Bố tôi thế đấy. Ông có thể khiến một cái cốc bẩn trở nên nghiêm trọng như việc mang thai ở tuổi vị thành niên."

Tôi đưa cốc ra và Isaac lại rót rượu cho tôi.

"Tôi ghét rượu whiskey," tôi nói.

"Cả tôi cũng giống vậy."

Tôi nghiêng đầu.

"Suỵt," anh ta nói. "Cô không được đánh giá câu cú của tôi."

Tôi xoải tay ra bàn và gối đầu lên đó.

Anh ta càng ngày càng bớt giống bác sĩ, với gương mặt luộm thuộm và mái tóc đã dài ra đáng kể. Để ý kĩ thì anh ta cũng bớt tỏ ra mình là bác sĩ hơn hẳn. Có lẽ đây là Isaac phiên bản ngôi sao nhạc rock. Tôi nhớ lúc chúng tôi ở cùng nhau trước đây, tôi còn chưa thấy anh ta uống rượu. Tôi ngẩng đầu dậy rồi gối cằm lên cánh tay.

Tôi muốn hỏi xem hồi anh ta chưa giấu giếm hình xăm trên tay, anh ta có nghiện rượu không. Nhưng điều đó không liên quan đến

tôi. Tất cả chúng ta đều kiếm cách gì đó để xoa dịu bản thân. Anh ta nhận thấy tôi đang quan sát anh ta uống ly rượu thứ năm.

“Cô có gì muốn hỏi tôi à?”

“Chúng ta còn bao nhiêu chai rượu thế?” Tôi hỏi. Chai anh ta cầm chỉ còn một phần ba. Tôi nghĩ sẽ có những ngày tình hình u ám hơn, chúng tôi nên để dành thứ đồ uống vui vẻ này cho những lúc ảm đạm.

Anh ta nhún vai. “Bao nhiêu chả được.”

“Này,” tôi nói, “chúng ta đang kể chuyện gia đình. Đó là máu mủ ai cũng có. Anh đừng buồn.”

Anh ta cười, rồi đặt cái chai lên kệ bếp. Tôi tự hỏi liệu mình giấu nó đi thì anh ta có nhận ra không. Tôi nhìn anh ta bước ra phòng khách, không biết nên đi theo hay nên để anh ta một mình. Cuối cùng, tôi bước lên tầng. Vấn đề của Isaac không liên quan đến tôi. Tôi không biết nhiều về anh ta lắm. Mà không, cũng không hẳn. Tôi chỉ chưa biết khía cạnh này ở anh ta thôi.

Tôi bọc mình trong chăn lông và cố ngủ. Rượu whiskey khiến tôi ong hết cả đầu. Tôi thích nó. Tôi chưa từng nghiện rượu, đây đúng là một cách tốt để kiểm tra bản thân. Có lẽ tôi nên tìm một thứ mới để nghiện. Có lẽ tôi nên tìm Isaac.

Có lẽ…

Khi tỉnh dậy, trong người tôi thấy nôn nao. Tôi cố gắng bước xuống thang và tìm vào phòng của Isaac. Cửa nhà tắm đang đóng. Tôi không nghĩ gì nhiều trước khi mở toang cửa ra và nôn sạch vào trong toilet. Isaac mở rèm tắm ra nhìn tôi. Lúc đó, cơn nôn đã dâng

đến giữa cuống họng nhưng nhìn thấy Isaac không mặc gì đứng trước mặt, tôi bỗng khựng lại một hồi rồi mới đẩy anh ta ra và nôn ọe.

Cảm giác thật tồi tệ, mọi thứ trong dạ dày tôi tuôn hết ra ngoài. Thật đáng khâm phục mấy kẻ mắc chứng nôn mửa suốt ngày. Tôi phải dùng bàn chải đánh răng của anh ta vì không tìm thấy cái của mình, may là tôi không mắc chứng sợ vi trùng. Khi tôi bước ra khỏi phòng tắm, anh ta đang nằm trên giường, ơn Chúa là anh ta đã mặc quần áo.

"Tại sao anh không bị nôn nao?"

Anh ta ngẩng đầu nhìn tôi. "Chắc là tôi quen rồi."

Tôi bỗng có một suy nghĩ thoáng qua rằng chính Isaac là người đã mang chúng tôi đến đây. Tôi nhíu mắt lại và nghĩ kĩ xem có lí nào không. Thế rồi tôi hoàn hồn lại. Anh ta không có mong muốn hay động cơ gì để ở đây cả.

"Giúp tôi một chuyện này," tôi nói. "Nếu như trước đây, lúc anh còn xăm mình để lưu lại những cảm xúc của mình, anh nghiện rượu đi chăng nữa, thì cũng đừng uống."

"Cô quan tâm chuyện đó làm gì, Senna?"

"Tôi thì không," tôi nói nhanh. "Nhưng vợ con anh thì có."

Anh ta quay mặt đi.

"Kiểu gì chúng ta cũng ra khỏi đây." Tôi hùng hồn nói với giọng điệu chắc chắn. "Anh không thể quay về nhà trong bộ dạng nhếch nhác được."

"Có kẻ cố tình để chúng ta chết ở đây," anh ta ôn tồn nói.

"Vớ vẩn." Tôi lắc đầu và nhắm mắt lại. Tôi lại buồn nôn. "Tất cả đồ ăn... rồi đồ tiếp tế. Có kẻ muốn chúng ta sống sót."

“Có ít đồ ăn. Cũng rất ít đồ tiếp tế.”

“Thật vô lí,” tôi nói. Chúng tôi đã ngưng hí hoáy với tấm bảng điện tử kể từ ngày tôi nói ra mấy cái thuyết về Adam và Eve.

“Có lẽ chúng ta nên tiếp tục cố tìm cách thoát khỏi đây,” tôi đề xuất.

Rồi tôi lại chạy vào phòng tắm để nôn tiếp.

Sau đó, khi đã nằm yên trên giường, vẫn xanh xao và nôn nao, tôi quyết định không cố nữa. Giúp đỡ người khác không phải sở trường của tôi. Tôi muốn ở một mình thì cũng nên để kệ người ta một mình. Chúng tôi lại tiếp tục tìm mật mã cửa trước vì không còn gì khác để làm.

Để cho đỡ chán, tôi lại thử đọc sách nhưng không có tác dụng. Tôi mắc chứng rối loạn giảm chú ý do bị bắt cóc. Tôi vốn thích cảm giác ngón tay chạm vào giấy, rồi âm thanh sột soạt khi lật sang trang. Ngay cả khi không đọc chữ, tôi vẫn thích chạm vào trang sách rồi giở đến hết cả quyển. Có lần Isaac đã cười khi thấy tôi làm thế.

“Tại sao cô không đọc quyển sách đi cho rồi?” Anh ta hỏi.

“Tôi không tập trung được. Tôi muốn đọc lắm nhưng không thể.”

Anh ta bước đến rồi đoạt lấy quyển sách trong tay tôi. Đệm sofa lún xuống khi anh ta ngồi xuống bên cạnh tôi và mở trang sách đầu tiên. Anh ta ngồi gần tôi đến nỗi chân chúng tôi đang chạm vào nhau.

Dù cho cuối cùng tôi có trở thành người hùng của cuộc đời mình hay bị thống lĩnh bởi kẻ khác, chúng đều được hiển hiện trên những trang đời của tôi...

Tôi nhắm mắt lắng nghe giọng đọc của anh ta. Lúc anh ta đọc đến đoạn “Tôi đã bị an phận để trở thành một đứa trẻ không may mắn…”,

hai mắt tôi mở to. Tôi muốn nói, *một kẻ xúi quẩy.* Có lẽ tôi sẽ thích quyển sách này, *David Copperfield*. Đây không phải lần đầu Isaac đọc cho tôi nghe. Lần trước là trong tình huống khác hẳn. Vừa khác lại vừa rất giống. Anh ta đọc cho đến khi giọng khàn đi. Rồi tôi lấy lại quyển sách và cũng đọc cho đến lúc giọng mình khàn đặc. Chúng tôi đánh dấu lại và để quyển sách đó đến hôm sau đọc tiếp.

Chương 9

Không có gì xảy ra trong suốt nhiều tuần liền. Chúng tôi đã quen với một lối sống mới, nếu có thể gọi là như thế. Giống kiểu cố gắng sống sót qua ngày hơn. Tôi thì gọi là quy trình tuần hoàn tâm lí. Khi bị giam lỏng, bạn sẽ cần thứ để đốt thời gian, không thì bạn sẽ bắt đầu cảm giác ngứa ngáy, như lúc bạn ngồi một chỗ quá lâu đến mức chân tay tê cứng. Nếu không thư giãn đầu óc, sớm muộn gì bạn cũng sẽ phát điên. Vậy nên chúng tôi cố gắng làm thế. Hoặc ít ra là tôi. Trông Isaac như thể anh ta sắp cần đến thuốc an thần và phòng đệm để đấm đá giải tỏa lắm rồi. Mỗi sáng anh ta đều pha cà phê, đó là việc cố định. Có một túi bột cà phê xay to đùng trong phòng bếp và vài can cà phê uống liền cỡ lớn. Anh ta dùng gói bột cà phê trước, nói rằng khi nào hết nhiên liệu chạy máy phát, chúng tôi có thể đun sôi nước dưới ngọn lửa để pha cà phê uống liền. Anh ta dùng từ *khi nào...* không phải *nếu như.*

Chúng tôi uống cà phê tại bàn. Thường là trong im lặng, nhưng đôi khi Isaac cũng nói gì đó cho có không khí. Tôi thích những lúc như vậy. Anh ta kể về những ca phẫu thuật khó, những bệnh nhân sống sót và những người không qua khỏi. Sau đó chúng tôi ăn sáng với bột yến mạch hoặc bột trứng. Thỉnh thoảng là bánh xốp và mứt. Rồi chúng tôi rời nhau trong khoảng vài tiếng, tôi lên nhà, anh ta ở dưới tầng. Thông thường, lúc đó tôi sẽ đi tắm và ngồi trong căn phòng ngựa gỗ. Tôi không biết sao mình lại thích ngồi đó, ngoại trừ việc ngắm con ngựa. Sau đó chúng tôi đổi chỗ, anh ta lên nhà đi tắm

và tôi xuống dưới tầng ngồi trong phòng khách. Lúc đó tôi sẽ giả vờ đọc sách. Chúng tôi gặp nhau ở trong nhà bếp để ăn trưa. Bữa trưa cả hai tự biết nhờ cơn đói, chứ không cần đến vị trí của mặt trời hay đồng hồ *tích tắc, tích tắc.*

Bữa trưa của chúng tôi là súp đóng hộp hoặc đậu nướng nấu với xúc xích. Có lúc anh ta rã đông một ổ bánh mì và chúng tôi ăn nó với bơ. Tôi rửa bát. Anh ta ngắm tuyết. Chúng tôi lại uống cà phê, rồi tôi lên căn phòng gác mái đi ngủ. Tôi không biết anh ta làm gì trong lúc đó, nhưng khi tôi xuống thì anh ta lại đang làm gì đó không ngơi nghỉ. Anh ta muốn nói chuyện với tôi. Tôi đi lên đi xuống cầu thang để tập thể dục. Hai ngày một lần, tôi chạy bộ quanh căn nhà và tập chống đẩy, đứng lên ngồi xuống cho đến khi chân tay tê liệt. Bữa trưa và bữa tối cách nhau khá nhiều giờ. Phần lớn thời gian chúng tôi chỉ đi lang thang từ phòng này qua phòng khác. Bữa tối là bữa ăn lớn, Isaac sẽ làm ba món: thịt, rau và ngũ cốc. Tôi luôn trông chờ bữa tối, không chỉ vì đồ ăn mà còn vì niềm vui khi tôi xuống nhà sớm và ngồi bên bàn dõi theo anh ta nấu ăn.

Có một lần, tôi bảo anh ta diễn giải mọi thứ đang làm, coi như tôi đang xem chương trình ẩm thực. Anh ta làm theo yêu cầu, còn đổi giọng và ngữ điệu, nói bằng ngôi thứ ba.

Isaaac sẽee nấuuu mónnn thịt khônggg rõoo làaa thịt giìì trên bếppp cùng vớiii bơơơ và...

Cứ cách vài ngày, khi tâm trạng tốt hơn, tôi sẽ yêu cầu một anh đầu bếp Isaac khác nấu bữa tối. Đầu bếp ưa thích của tôi là Rocky Balboa, lúc đó Isaac gọi tôi là Adrian và bắt chước Sylvester Stallone, cố nhái chất giọng Philadelphia một cách tệ hại. Những tối đó sẽ vui hơn một chút - xen giữa cả một chuỗi ngày tệ hại. Vào những ngày không vui, chúng tôi không nói gì với nhau. Tiếng tuyết

rơi còn lớn hơn bất cứ âm thanh nào trong căn nhà đang chứa hai vị khách bị bắt cóc.

Nhiều lúc tôi ghét anh ta. Khi rửa bát, anh ta sẽ lắc lắc từng cái đĩa một trước khi xếp lên giá cho khô. Nước bắn tung tóe khắp mọi nơi, vài giọt còn bắn cả vào mặt tôi. Lúc đó tôi phải ra khỏi phòng bếp để ngăn bản thân phang một cái đĩa vào đầu anh ta. Anh ta còn có thói quen ngân nga khi tắm. Tôi có thể nghe rõ mồn một tiếng hát khi đang ngồi ở dưới nhà, chủ yếu là nhạc của AC/ DC và Journey. Anh ta hay đi tất cọc cạch.

Anh ta nheo tít mắt lại trong khi đọc sách mà cứ cãi là thị lực của mình không có vấn đề. Anh ta luôn đóng nắp bồn cầu. Anh ta nhìn tôi với ánh mắt buồn cười. Kiểu buồn cười thật ấy. Đôi lần tôi bắt quả tang anh ta đang nhìn mình và anh ta còn chẳng thèm quay đi, khiến mặt và cổ tôi nóng râm ran. Anh ta chẳng gây ra tiếng động gì mấy khi đi lại, lúc nào cũng dọa tôi chết điếng. Trong hoàn cảnh bị bắt cóc, việc ra vào phòng này phòng nọ quá nhẹ nhàng không bao giờ là tốt cả. Thế nên, không biết bao nhiêu lần, anh ta bị tôi huých cùi chỏ vào mạn sườn hoặc tát nhẹ.

“Tôi làm gì khiến anh thấy khó chịu à?” Có lần tôi hỏi. Cả hai chúng tôi đều đang ở tâm trạng cáu kỉnh. Anh ta luôn trốn tránh, tôi thì cứ theo dõi. Chúng tôi chạm mặt nhau khi tôi ra khỏi nhà bếp và anh ta bước vào bếp từ phòng khách. Chúng tôi co kéo nhau ở khoảng trống giữa hai căn phòng.

“Tôi ghét những lúc cô cứ nằm ì trên giường.”

“Cũng lâu tôi không làm thế rồi,” tôi chỉ ra. “Ít nhất là bốn ngày rồi. Cho tôi lí do gì đó thuyết phục hơn đi.”

Anh ta nhìn lên trần nhà. “Tôi ghét những lúc cô nhìn chằm chằm tôi ăn.”

“Gừ!” Tôi giơ hai tay lên không trung - chẳng giống tôi chút nào. Isaac cười khùng khục.

“Anh ăn uống với quá nhiều quy tắc,” tôi nói. Trong giọng tôi rõ ràng có chút hài hước, ngay cả tôi cũng nghe ra. Anh ta nheo mắt như thể có gì đó khiến anh phiền lòng, rồi ra vẻ gạt đi.

“Khi ta mới gặp, cô không bao giờ nghe nhạc có lời,” anh ta khoanh tay trước ngực và nói.

“Chuyện đó thì liên quan gì?”

“Tại sao chúng ta không vừa ăn gì đó vừa thảo luận chuyện này nhỉ.” Anh ta chỉ tay vào bếp. Tôi gật đầu nhưng vẫn đứng im không nhúc nhích. Anh ta tiến gần thêm một bước, đến sát vào tôi. Tôi lùi lại đằng sau hai bước cho anh ta đi vào bếp. Anh ta đặt bánh xốp lên một cái đĩa với bò khô và chuối khô, rồi đặt đĩa giữa hai chúng tôi. Anh ta cố diễn trò ăn bánh xốp, rồi lấy tay che miệng vì quá xấu hổ.

“Cô mới là người sống theo nguyên tắc. Nguyên tắc của tôi chỉ giống với tiêu chuẩn xã hội hơn thôi.”

Tôi cười.

“Tôi đang cố hết sức để không ngắm anh ăn nữa.”

“Tôi biết. Cảm ơn nỗ lực của cô.”

Tôi bốc một miếng chuối khô. “Mở miệng ra đi,” tôi nói. Anh ta làm theo mà không thắc mắc. Tôi ném miếng chuối vào miệng anh ta. Miếng chuối đụng trúng mũi nhưng tôi vẫn giơ tay đắc thắng.

“Cô ăn mừng cái gì?” Anh ta cười. “Cô ném trượt rồi mà.”

“Không. Tôi đang nhắm vào mũi anh đấy chứ.”

“Đến lượt tôi.”

Tôi gật đầu và mở miệng, nghiêng đầu về phía trước thay vì phía sau để cho khó hơn.

Miếng chuối rơi thẳng xuống lưỡi tôi. Tôi nhai nó, mặt buồn thiu.

“Anh là bác sĩ phẫu thuật mà. Anh nhắm đâu đều trúng đấy thôi.”

Anh ta nhún vai.

“Tôi có thể đánh bại anh,” tôi tuyên bố, “một trò nào đó. Tôi biết mình có thể mà.”

“Tôi chưa từng nói là cô không thể.”

“Ánh mắt anh ám chỉ thế,” tôi rền rĩ. Tôi cắn nhẹ phần má trong, cố nghĩ ra gì đó. “Anh chờ ở đây.”

Tôi chạy lên tầng. Có một bộ cờ kim loại ở trong căn phòng ngựa gỗ, phía dưới chân giường. Tôi đã tìm thấy mấy bộ trò chơi trước đó, vài bộ xếp hình, cả vài quyển sách về giải phẫu học và cách sống sót trong rừng rậm. Tôi lướt qua nội dung của mấy quyển sách rồi lôi ra hai bộ xếp hình. Mỗi bộ có một nghìn miếng. Một bức có hình hai con nai bên vách đá, bức còn lại có dòng chữ “Waldo Ở Đâu Trong Sở Thú”. Tôi mang chúng xuống nhà và đặt lên bàn. “Chúng ta thi xếp hình,” tôi nói. Isaac trông hơi có vẻ hoang mang.

“Thật đấy à?” Anh ta hỏi. “Cô muốn chơi trò chơi à?”

“Thật. Và đây là xếp hình, trông phải trò chơi.”

Anh ta dựa lưng và đưa tay ra sau đầu trong khi nghĩ về lời thách đấu. “Chúng ta sẽ dừng lại cùng lúc để đi vệ sinh,” anh ta nói chắc nịch. “Và tôi sẽ xếp bộ con nai.”

Tôi giơ tay về phía trước và chúng tôi bắt tay.

Mười phút sau, chúng tôi ngồi đối diện nhau trong bàn bếp. Chu vi cái bàn lớn đến nỗi nó có đủ chỗ cho chúng tôi bày hết một nghìn miếng ghép của mỗi người. Isaac đặt hai cốc cà phê lên bàn trước khi bắt đầu.

“Chúng ta cần đặt luật lệ,” anh ta nói. Tôi trượt cái cốc qua một bên và ngoắc một ngón tay vào tay cầm. “Kiểu luật nào?”

“Đừng nói chuyện kiểu đấy với tôi.”

Mặt tôi thực ra khá cứng nhắc mỗi khi cười. Ngoại trừ lần tôi cười như bị tâm thần hôm đầu tiên, có lẽ đây là lần đầu tiên cơ mặt tôi động đậy một cách tự nhiên hơn chút.

“Cơ mặt cô là bộ phận lười biếng nhất trên cơ thể,” Isaac nói và ngồi xuống ghế. “Tôi nghĩ mình đã từng nhìn thấy cô cười một lần. Duy nhất lần ấy.”

Cái cảm giác đeo nụ cười trên mặt khá ngượng nghịu, nên tôi bỏ nó xuống để hớp một ngụm cà phê.

“Không phải thế.” Nhưng tôi biết anh ta nói đúng.

“Okay, về luật lệ,” anh ta nói, “cứ nửa tiếng chúng ta sẽ uống một ly.”

“Một ly rượu á?”

Anh ta gật đầu.

“KHÔNG!” Tôi phản đối. “Chúng ta sẽ không xếp hình nổi nếu say đâu!”

“Thế mới là chơi,” anh ta nói. “Đừng nghĩ tôi không biết về tình yêu với xếp hình của cô.”

“Anh đang nói cái gì thế?” Tôi dùng đầu ngón tay di di một miếng xếp hình quanh mặt bàn thành hình số tám - vòng to rồi đến vòng

nhỏ. Làm thế nào anh ta biết chuyện đó? Tôi cố nhớ lại xem tôi có để bộ xếp hình trong nhà mình không, lúc...

"Tôi đã đọc sách của cô," anh ta nói.

Tôi phát ngượng. *À ừ.* "Đấy chỉ là một nhân vật…"

"Không," anh ta nói trong lúc nhìn theo đường đi của miếng ghép dưới tay tôi. "Đó chính là cô."

Tôi nhìn vào mặt anh ta, không có đủ sức để cãi lại mà cũng không chắc mình có thể cãi thắng được, *cảm giác tội lỗi,* tôi nghĩ. *Vì đã tiết lộ quá nhiều sự thật.* Tôi nghĩ về lần trước chúng tôi uống rượu và dạ dày tôi quặn lên. Nếu say, tôi sẽ ngủ xuyên gần như cả ngày hôm sau và sẽ ốm không ăn uống gì được. Như vậy sẽ tiết kiệm được thức ăn và giết thời gian được ít nhất mười hai tiếng đồng hồ ngán ngẩm. "Tôi đồng ý," tôi nói. "Chơi như vậy đi."

Tôi nhặt miếng ghép dưới ngón tay mình lên, có thể nhận ra hình ống quần sặc sỡ và một con chó bun nhỏ xíu với dây xích đỏ. Tôi lại đặt nó xuống, nhặt một miếng khác và xoay nó trong tay. Tôi khá bận tâm đến những gì anh ta nói, may thay lúc đó tôi cũng tìm thấy miếng có nhân vật Waldo. Tôi giữ nó dưới đáy cốc cà phê.

"Tôi cũng là nghệ sĩ, Senna. Tôi hiểu thế nào là tự đưa bản thân vào bức tranh mình dựng ra."

"Anh đang nói về cái gì thế?" Tôi giả vờ không hiểu.

Isaac đã ghép được một góc nhỏ vào với nhau. Tôi dõi theo bàn tay anh ta lướt trên những miếng ghép cho đến khi nhặt được một miếng lên. Anh ta có khởi đầu tốt hơn tôi, ít nhất là được hai mươi miếng rồi. Tôi sẽ chờ xem.

"Thôi đi," anh ta nói. "Tối nay chúng ta đang vui vẻ và cởi mở với nhau mà."

Tôi thở dài. “Tôi không thấy cởi mở có gì vui vẻ hết. Thêm nữa, trong cuốn sách đó, tôi đã nói thật nhiều hơn trong những cuốn khác.”

Isaac ghép thêm một miếng vào mảng ghép đang lớn dần của anh ta. “Tôi biết.”

Tôi để nước bọt ngập trong miệng, sau đó nuốt một thể. Anh ta đã đọc sách của tôi, đáng ra tôi nên biết trước. Anh ta xếp được ba mươi miếng rồi. Tôi gõ tay lên mặt bàn.

“Tôi chưa từng biết khía cạnh đó ở anh,” tôi nói. “Con người nghệ sĩ.” Tôi lúng búng thêm nhiều nước bọt, sục sạo nó trong miệng rồi nuốt.

Anh ta nhếch môi cười. “Bác sĩ Asterholder. Đó là người cô biết.”

Đoạn hội thoại khiến tôi nhói lòng. Tôi đang nhớ lại nhiều thứ, đêm mà anh ta cởi áo và cho tôi xem hình xăm trên da. Ánh mắt anh ta cháy bỏng đến lạ. Đó là lúc tôi lọt xuống cái hố không đường thoát. Một Isaac *khác,* giống như người mẹ khác trong truyện *Coraline.* Anh ta ghép được ba mươi ba miếng rồi. Khá giỏi đấy chứ.

“Có lẽ đó là lí do cô ở đây,” anh ta nói mà không nhìn lên. “Vì đã nói thật.”

Tôi đợi một lúc rồi mới hỏi, “Ý anh là gì?”

Năm mươi.

“Tôi thấy nhiều người phát cuồng vì cuốn sách của cô. Tôi nhớ mình từng thấy người ta đọc nó trong phòng chờ bệnh viện, thậm chí trong tiệm tạp hóa. Cô ta vừa đẩy giỏ hàng vừa đọc như thể không dứt ra được. Khi đó tôi rất tự hào về cô.”

Tôi không biết mình cảm thấy thế nào đối với việc anh ta tự hào về tôi nữa. Anh ta không hiểu rõ tôi. Có vẻ tâng bốc, nhưng thật ra không hề. Isaac không phải loại người hay tâng bốc. Anh ta cũng tỏ ra khá khiêm tốn, rụt rè và hơi xấu hổ khi được nhận lời khen. Tôi từng chứng kiến điều đó ở trong bệnh viện. Mỗi lần nghe thấy ai đó nói tốt về mình, ánh mắt anh ta lại lảng đi và anh ta nhanh chóng rời đi tìm chỗ trốn.

Sáu mươi hai miếng.

"Thế tại sao đó lại là lí do khiến tôi bị bắt đến đây?"

"Ba mươi phút," anh ta nói.

"Gì cơ?"

"Được ba mươi phút rồi. Đã đến lúc uống rượu."

Anh ta đứng dậy và mở chiếc tủ để rượu. Chúng tôi liên tục tìm được mấy chai rượu được giấu khắp nơi, như chai rum trong túi khóa zip ở trong bao gạo.

"Whiskey hay rum?"

"Rum," tôi đáp. "Tôi phát ốm vì rượu whiskey rồi."

Anh ta vớ lấy hai chiếc cốc cà phê sạch và rót rượu. Tôi uống hết cốc của mình trước khi anh ta kịp cầm cốc lên, rồi chép miệng trong lúc rượu trôi xuống cổ họng. Ít ra đây không phải loại rượu rẻ tiền.

"Thế nào?" Tôi hỏi. "Tại sao nó lại khiến tôi có mặt ở đây?"

"Tôi không biết," cuối cùng anh ta nói. Anh ta nhặt được miếng ghép vẫn đang tìm và ghép vào phần tai của con nai. "Nhưng tôi không thể không nghĩ tới khả năng đó là người hâm mộ của cô. Có thể vẫn có giả thiết khác."

Giọng anh ta nhỏ dần và tôi biết anh ta đang nghĩ gì.

“Tôi không nghĩ là do anh ta,” tôi vội vàng nói. Tôi tự rót cho mình một cốc.

Tửu lượng của tôi không tốt lắm và hôm nay tôi cũng chưa ăn gì. Đầu tôi hơi loạng choạng trong lúc chất cồn trôi xuống họng, tôi dõi theo những ngón tay anh ta trượt trên các miếng ghép, ghép hình, trượt, tìm kiếm, trượt,...

Một trăm miếng.

Tôi nhặt miếng ghép đầu tiên của mình lên, miếng có con chó bun.

“Cô biết đấy,” Isaac nói. “Chẳng đời nào xe đạp của tôi mọc cánh.”

Rượu rum khiến tôi bớt gai góc và các cơ mặt như giãn ra. Tôi làm điệu bộ giật mình kinh ngạc và Isaac phá ra cười.

“Tôi cũng không nghĩ vậy. Loài chim là thứ duy nhất có thể mọc cánh. Chúng ta không có nên mới phải lặn lội qua bùn sình giống như một đám người đa cảm khốn khổ.”

“Không cần, nếu cô có người cõng.”

Không ai muốn cõng kẻ khác trong khi cuộc sống của bản thân đã quá nặng nhọc. Tôi từng đọc một quyển sách như thế, gồm những câu chuyện vô vị về hai người liên tục quay trở lại với nhau. Nam chính nói điều đó với cô gái mà anh ta luôn luôn để vuột mất. Đọc đến đó, tôi phải bỏ quyển sách xuống. Không ai muốn cõng một kẻ khác khi bản thân đã quá nặng gánh với cuộc sống của mình. Đó là thông điệp mà một số tác giả thông thái đã nhồi nhét vào đầu độc giả. Tình yêu là thứ chất độc ngấm chậm. Ta cho đối phương nếm thử nó, họ sẽ không ngừng quay lại để đòi hỏi nhiều hơn. Tình yêu là thứ cocaine gây nghiện. Tôi biết vậy bởi vì tôi đã từng có một tình yêu

ngắn ngủi và mê đắm với ma túy, khiến bản thân quên đi cơn nghiện cắt tay trong suốt một thời gian dài. Rồi một ngày, tôi tỉnh dậy và cảm thấy bản thân thật thảm hại - hít hà thứ bột trắng để đương đầu với vấn đề về mẹ mình. Tôi thà đổ máu chứ không muốn ôm ấp nàng tiên nâu nữa. Thế nên tôi lại quay lại với việc cắt tay. Dù sao đi nữa... tình yêu và cocaine. Cái giá phải trả cho cả hai đều đắt đỏ: bạn đắm chìm trong hoan lạc, thế rồi khi định thần lại, bạn mới hối tiếc hàng giờ đã lãng phí để chơi đùa với một thứ quá nguy hiểm. Nhưng bạn sẽ quay lại để được nếm trải nhiều hơn. Luôn luôn là vậy. Trừ khi bạn là tôi. Khi đó bạn sẽ khóa mình lại và viết ra những câu chuyện về nó. Chết tiệt.

“Con người ta không có nghĩa vụ phải gánh theo trọng lượng của cả người khác. Ốc còn không mang nổi mình ốc nữa là.” Tôi nói mà không hoàn toàn tin vào điều đó. Tôi từng thấy Isaac làm những điều mà phần lớn mọi người sẽ không làm. Nhưng đó chỉ là Isaac.

“Có thể gánh trọng lượng người khác sẽ khiến cô bền bỉ hơn,” anh ta nói.

Chúng tôi chạm mắt nhau cùng một lúc. Tôi là người quay đi trước. Biết nói gì đây, câu nói của anh ta lãng mạn và ngốc nghếch, còn tôi không có tâm tư để cãi lại. Isaac Asterholder từng bị ai đó phản bội tình cảm trong quá khứ có là gì. Bị mắc kẹt trong một thứ tình cảm nào đó mới khó chữa. Giống như bệnh ung thư, tôi nghĩ vậy. Khi bạn nghĩ mình đã hồi phục hoàn toàn thì nó quay trở lại.

Anh ta uống thêm một cốc nữa trước khi tôi xếp mảnh ghép cuối cùng vào bức tranh hoàn chỉnh. Đó là miếng Waldo tôi đã để dưới

cốc cà phê. Isaac mới chỉ xong một nửa, anh ta há hốc miệng ra nhìn tôi.

“Sao nào?” Tôi nói. “Tôi đã cho anh lợi thế lúc bắt đầu rồi nhé.” Tôi đứng dậy để lên đi tắm.

“Cô vốn giỏi trò này mà,” anh ta gọi với theo. “Thật không công bằng!”

Tôi không hề ghét Isaac. Không một chút nào.

Chương 10

Những ngày tiếp theo tan vào nhau. Khiến tôi không thể nhớ nổi chúng tôi đã ở đây bao lâu, lúc nào là sáng hay tối. Mặt trời dường như không bao giờ tắt nắng. Isaac không lúc nào ngưng đi lại khắp nhà. Tôi chỉ nằm yên một chỗ và chờ đợi.

Cho đến lúc đó. Sự tường minh, xuyên qua những gì bản thân vốn luôn chối bỏ, phả hơi ấm ấp lên đầu óc tê liệt của tôi. Hơi ấm - đó là một từ ngày càng trở nên ít thân thuộc hơn với tôi. Dạo này Isaac lo lắng về cái máy phát điện hơn nhiều. Anh ta nhẩm tính xem chúng tôi đã ở đây được bao lâu. “Nó sẽ sớm hết nhiên liệu mất thôi. Tôi thật không hiểu sao nó vẫn chưa…”

Chúng tôi tắt hệ thống sưởi và đốt lò sưởi bằng củi trong tủ gỗ ở tầng dưới. Nhưng giờ chúng tôi cũng sắp hết củi. Isaac đã giới hạn còn bốn thanh củi mỗi ngày, vì giờ máy phát có thể hết nhiên liệu bất cứ lúc nào. Isaac sợ rằng nếu thiếu điện, chúng tôi sẽ không thể có nước chảy ra từ vòi. “Chúng ta có thể đốt thứ này thứ kia trong nhà để sưởi ấm,” anh ta nói. “Nhưng không có nước thì chúng ta sẽ chết.”

Hai chân tôi đều lạnh, tay lạnh, đầu mũi lạnh, nhưng hiện tại đầu tôi đang sục sôi. Tôi vùi đầu vào gối và cố xua đi suy nghĩ ấy. Đôi lúc não tôi như một khối rubik, nó vặn xoắn cho đến khi xuất hiện một hình thù cố định. Tôi có thể nhớ ra tên của một bộ phim, một cuốn sách chỉ trong vòng năm phút. Cảm giác lúc đó thường là đau đớn,

tôi chỉ biết chờ nó biến đi. Trong đầu, tôi có thể thấy bức tranh mà Isaac vẫn đang tìm kiếm. Trong lúc anh ta đi đi lại lại trong bếp, tôi thức dậy và ngồi trước ngọn lửa le lói. Sàn gỗ cứng khiến chân tôi tê rần, nhưng gỗ giữ nhiệt và tôi thà được ấm áp trong khó chịu còn hơn chịu lạnh trong êm ái. Tôi cố xua đi những ý nghĩ, nhưng chúng không chịu rời đi. *Senna! Senna! Senna!* Tiếng nói trong đầu tôi nghe giống giọng Yul Brynner. Không phải giọng nữ, không phải giọng tôi, mà là giọng của Yul Brynner. Giống hệt giọng ông ta trong phim *The Ten Commandments.*

"Im đi, Yul," tôi thầm thì.

Nhưng ông ta không chịu im. Giờ tôi đã hiểu tại sao trước đây mình chưa nghĩ đến. Sự thực lắt léo hơn tôi tưởng. Nếu tôi nghĩ đúng, chúng tôi sẽ sớm được về nhà. Isaac về nhà anh ta, tôi về nhà tôi. Tôi cười khúc khích. Nếu tôi nghĩ đúng, cánh cửa sẽ mở ra và chúng tôi có thể ra ngoài để tìm sự giúp đỡ. Thảm họa này sẽ kết thúc. Đó cũng là chuyện tốt, giờ chúng tôi chỉ còn mười hai khúc gỗ. Khi mấy đầu ngón chân hết lạnh, tôi đứng dậy và đi xuống tầng để nói với anh ta.

Anh ta không ở trong bếp. Tôi đứng một lúc chỗ bồn rửa, nơi anh ta thường đứng nhìn ra ngoài cửa sổ. Vòi nước đang rỉ ra từng giọt, tôi quan sát nó vài phút rồi mới quay đi. Chai whiskey chúng tôi uống từ mấy hôm trước vẫn đặt trên kệ. Tôi mở nắp và uống một ngụm thẳng từ chai. Môi tôi ấm nóng. Không biết Isaac có từng đứng đây và làm điều y hệt như tôi bây giờ không. Tôi nhăn mặt, liếm môi và uống thêm hai ngụm to. Tôi phăm phăm bước ra ngoài cầu thang, vung tay trong lúc đi. Tôi đã phát hiện ra rằng nếu đung đưa hai chân hai tay cùng một lúc, bạn có thể bớt lạnh đôi chút.

Isaac đang ở trong căn phòng ngựa gỗ. Tôi tìm thấy anh ta ngồi trên sàn, nhìn chằm chằm vào một trong mấy con ngựa. Thật kì lạ. Đó là chỗ tôi hay ngồi. Tôi ngồi xuống cạnh anh ta và duỗi hai chân về phía trước. Rượu whiskey bắt đầu ngấm, càng dễ nói chuyện hơn. “Ngày ngựa gỗ,” tôi nói. “Hãy nói chuyện về nó đi.”

Isaac quay sang nhìn tôi. Thay vì trốn tránh, tôi đối diện với ánh mắt anh ta. Ánh nhìn của anh ta dữ dội và cứng rắn.

“Tôi chưa từng kể với ai chuyện hôm đó. Cả đời tôi cũng không hiểu nổi làm sao mà người khác biết được. Đó là lí do mà căn phòng này có vẻ trùng hợp thì hơn,” tôi nói.

Thấy anh ta không trả lời, tôi bèn tiếp tục. “Nhưng anh đã kể với ai đó, đúng không?”

“Đúng vậy.”

Anh ta đã nói dối tôi. Anh ta bảo mình chưa từng kể với ai khác. Mà có khi tôi cũng nói dối không biết chừng. Tôi không nhớ gì cả.

“Anh đã kể với ai, Isaac?”

Nhịp thở của chúng tôi đồng nhất, hai cặp lông mày đều nhướn lên.

“Vợ tôi.”

Tôi không thích từ đó. Nó khiến tôi nghĩ về những người đàn bà đeo tạp dề diềm xếp có họa tiết quả táo và tràn đầy thứ tình yêu mù quáng, phục tùng.

Tôi quay đi chỗ khác. Nhìn trân trân vào bộ bờm sơn mài của mấy con ngựa, một con đen và một con trắng. Con màu đen có cái mũi vẩy ra như ngựa đua, đầu nghiêng sang một bên, mắt mở to đầy sợ hãi. Một chân của nó đang hất lên không trung, như thể đang cố đá gì

đó trước khi da thịt vĩnh viễn đông cứng thành chất liệu sợi thủy tinh. Đó là con ngựa nổi bật hơn trong hai con, với biểu cảm quyết liệt và giận dữ hơn cả. Tôi đã phải lòng nó. Chủ yếu vì nó có một mũi tên đâm xuyên vào tim.

“Cô ta đã kể cho ai?”

“Senna,” anh ta nói. “Không ai cả. Cô ấy kể với ai khác chuyện đó làm gì chứ?”

Tôi đứng dậy và đi chân trần tới chỗ con ngựa đầu tiên - con màu đen. Tôi dùng ngón út vuốt dọc theo yên ngựa, nó được làm từ xương.

Tôi không thích sự thật, đó là lí do tôi nói dối để tồn tại. Nhưng tôi lại tìm kiếm ai đó để đổ lỗi.

“Vậy thì đây chỉ là chuyện trùng hợp, như tôi đã nói từ đầu.” Tôi không còn tin là như thế, nhưng Isaac vẫn còn gì đó giấu giếm tôi.

“Không, Senna. Cô đã từng nhìn vào những con ngựa chưa - ý tôi là thực sự quan sát chúng ấy?”

Tôi quay phắt lại đối mặt với anh ta.

“Giờ tôi đang nhìn vào chúng đây!” *Tại sao tôi lại hét lên chứ?*

Isaac bật dậy và đi vòng quanh tôi. Khi thấy tôi không còn nhìn mình nữa, anh ta nắm lấy và xoay hai bả vai của tôi về phía con ngựa đen. Anh ta giữ chặt tôi. “Yên lặng và quan sát nó xem, Senna.”

Tôi nhăn mặt. Tôi làm theo chỉ để anh ta không nhắc tên tôi như thế lần nữa. Tôi nhìn vào con ngựa đen, nhưng bằng một cái nhìn khác - không bướng bỉnh, chỉ là Senna đơn thuần. Tôi nhìn thấy hết. Tôi cảm nhận được hết. Mưa, âm nhạc, con ngựa gỗ gắn trên thân cột có vết nứt. Tôi ngửi thấy mùi bụi bặm, cá mòi... còn cả gì đó khác nữa... mùi thảo quả và lá đinh hương. Tôi cố thoát khỏi nó, thoát khỏi

những kí ức quá đột ngột đến nỗi lồng ngực thắt nghẹt lại. Bàn tay của Isaac trên vai tôi dần nới lỏng. Tôi thất vọng khi mất đi hơi ấm của anh ta. Lúc này tôi có thể bỏ đi, nhưng tôi vẫn đứng đó, bấu chặt mười đầu ngón chân xuống tấm thảm. Tôi đến đây để giải quyết một trong những vấn đề của chúng tôi. Một trong rất nhiều vấn đề. Cùng là những con ngựa đó. Rất giống. Tôi lần theo vết nứt. Giọng nói của Yul lại vang lên trong đầu, nói gì đó về việc chế ngự những kí ức của mình. Tôi phì cười trước lời ông ta. Chế ngự cảm xúc. Nghe giống như những gì Saphira Elgin sẽ nói hơn. Nhưng ông ta nói đúng, phải không nào. Tôi đang mờ mịt, mà phần lớn thời gian tôi còn chẳng nhận ra điều đó.

"Ngày xảy ra chuyện đó," tôi khẽ nói. "Là mật mã cánh cửa."

Bầu không khí trở nên râm ran, rồi anh ta chạy xuống. Tôi nghe thấy tiếng anh ta bước liền hai bậc một. Tôi còn không cần nhắc anh ta ngày tháng chính xác, vốn dĩ nó đã như được khắc sâu vào da thịt của kí ức chúng tôi. Tôi nhắm mắt lại chờ đợi, cầu nguyện rằng cửa sẽ mở, rồi cầu nguyện cửa không mở.

Một phút sau, anh ta quay lại. Lần này chậm rãi hơn nhiều. Tiếng bước chân đi trên cầu thang vang lên nặng nề. Tôi cảm giác được anh ta đang đứng ngoài cửa nhìn tôi, thậm chí còn ngửi thấy mùi hương của anh ta. Trước đây tôi từng vùi đầu vào cổ anh ta hít hà mùi hương ấy. *Ôi Chúa ơi, tôi lạnh quá!*

"Senna," anh ta gọi, "muốn ra ngoài không nào?"

Có chứ. Dĩ nhiên rồi. Tại sao không?

PHẦN HAI

Nỗi đau và cảm giác tội lỗi

Chương 11

Hôm đó là ngày hai mươi lăm. Năm nào cũng có ngày này, mặc dù tôi chẳng muốn vậy. Chẳng ai thoát khỏi ngày lễ Giáng sinh. Mà kể cả có được đi chăng nữa, những con người ảo vọng trên cái hành tinh này sẽ lại nghĩ ra một ngày khác để ăn mừng, treo lên mấy dải kim tuyến rẻ tiền, làm món gà tây nhồi rồi trang trí bãi cỏ chết tiệt. Rồi tôi sẽ lại ghét cái ngày đấy thôi. Mà mùi vị gà tây thì dở tệ, bất cứ ai sành ăn cũng phải công nhận thế. Vị của nó như mồ hôi, trong khi thịt thì dai nhách như nhai phải giấy ướt. Toàn bộ ngày lễ là một trò đùa, ai đời Chúa Jesus lại phải chia sẻ ngày của mình với ông già Noel cơ chứ. Gần chán đời bằng việc Chúa Jesus phải chia sẻ ngày lễ Phục sinh với một con thỏ. Ghê chết đi được. May là lễ Phục sinh còn có thịt xông khói vớt vát lại.

Thông thường, vào ngày Giáng sinh, tôi sẽ dậy chạy bộ quanh hồ Washington còn chìm trong sương sớm. Việc chạy bộ giúp tôi giải quyết vấn đề, không chỉ với ngày Giáng sinh, mà với mọi thứ khác trong cuộc sống nữa. Thêm vào đó, chạy bộ là môn thể thao được bác sĩ tâm lí khuyến khích. Gần đây tôi không còn gặp bác sĩ nữa nhưng vẫn giữ thói quen chạy bộ. Cũng là một cách để cơ thể sản

xuất ra đủ endorphins chế ngự những góc tối trong tôi. Tôi cứ nghĩ là phải uống thuốc cơ - thôi kệ, sao cũng được. Đơn giản là tôi thích chạy.

Vào buổi sáng ngày Giáng sinh, tự dưng hôm đó tôi không muốn chạy theo cung đường vòng quanh bờ hồ như mọi ngày nữa. Kiểu như có một loại người ghét Giáng sinh, nhưng vẫn cảm thấy cần làm điều gì đó quan trọng trong ngày ấy. Tôi muốn vào rừng. Những cái cây cao tựa tòa nhà chọc trời với lớp vỏ sần rêu có gì đó khiến tôi thấy tràn trề hi vọng. Tôi luôn nghĩ rằng nếu trên đời có Chúa thì những vết rong rêu sẽ là dấu vân tay của Ngài. Vớ lấy chiếc iPod, tôi ra khỏi cửa vào khoảng sáu giờ sáng. Trời vẫn tối nên tôi đi bộ đến chỗ con đường mòn trong lúc chờ mặt trời mọc. Để đến chỗ đường mòn, tôi phải đi qua một khu nhà tên là The Glen. Tôi ghét khu The Glen kinh khủng. Vậy mà tôi phải băng qua đó mới đến được nhà mình ở trên đỉnh đồi.

Tôi liếc qua những ô cửa sổ trong lúc rảo bước qua dãy nhà, ngắm nghía những cây thông và đèn trang trí, tự hỏi không biết từ ngoài đường có thể nghe tiếng lũ trẻ con hò reo khi mở quà không. Đến sát khu rừng còn đang mờ mịt trong màn mưa phùn mùa đông, tôi bắt đầu giãn cơ như thường lệ, thầm nhủ bản thân lại phải sống thêm một ngày nữa, thắt chặt đuôi tóc và thả lỏng theo nhịp điệu của đôi chân. Con đường gập ghềnh và dốc, bao quanh khu The Glen theo cái cách mà tôi cảm thấy thật nực cười. Cảnh vật hằn lên dấu vết của thời gian và mưa, trong khi mặt đường gồ lên những rễ cây khô khốc và đá cuội lởm chởm. Phải tập trung lắm mới có thể đi qua con đường này khi trời sáng mà không bị trẹo mắt cá chân, cũng vì thế mà chẳng mấy người chạy bộ qua đây. Không hiểu bản thân nghĩ gì mà lại chọn đường này để chạy trong khi trời vẫn còn tối. Tôi

nhận ra đáng lẽ mình nên giữ nguyên ý định chạy vòng quanh bờ hồ. Đáng ra mình nên ở nhà. Mình nên làm bất cứ điều gì, ngoại trừ việc chạy trên con đường mòn ấy, vào buổi sáng ấy, vào thời gian ấy.

Hắn cưỡng hiếp tôi lúc 6:47.

Tôi biết thế bởi chỉ vài giây trước khi cảm nhận có cánh tay lạ vòng qua thân trên của mình, chặn đứng hơi thở thoát ra khỏi lồng ngực, tôi đã liếc nhìn đồng hồ và khi đó là 6:46. Tôi đoán hắn mất ba mươi giây để kéo tôi ngược khỏi con đường trong khi hai chân tôi loạng choạng đá lên không trung một cách vô ích. Mất thêm ba mươi giây nữa để ném tôi xuống cạnh một gốc cây và xé quần áo tôi. Hai giây để giáng cho tôi một cú đấm vào mặt. Một phút để biến cuộc đời tôi thành một thứ kí ức cuồng bạo và hung hãn. Hắn đã có thứ mà hắn muốn, còn tôi không kêu gào. Tôi không kêu khi hắn túm lấy tôi, khi hắn đánh tôi, hay khi hắn cưỡng hiếp tôi. Ngay cả khi cuộc đời tôi đã bị vấy bẩn đến mức không thể cứu chữa.

Sau đó, tôi vấp váp chạy ra khỏi khu rừng, quần mới chỉ kéo lên một nửa và máu tràn vào mắt từ vết thương trên trán. Vừa chạy tôi vừa mải nhìn ra sau lưng và đâm phải một người chạy bộ vừa mới ra khỏi ô tô. Anh ta nhanh tay đỡ lấy ngay lúc tôi loạng choạng ngã. Chẳng cần tôi phải nói gì, anh ta đã nhanh chóng lấy điện thoại ra và gọi cảnh sát. Sau đó anh ta mở cửa xe bên ghế phụ, giúp tôi ngồi vào và bật máy sưởi lên mức cao nhất. Anh ta còn có một chiếc chăn cũ trong cốp xe thường dùng khi đi cắm trại. Trong mười phút chúng tôi

cùng ngồi đợi cảnh sát đến, anh ta nói rất nhiều, cố gắng để tôi bình tâm lại. Thực chất tôi chẳng nghe rõ anh ta nói gì mấy, mặc dù giọng nói của anh ta đúng là một liều thuốc xoa dịu tức thời. Anh ta quấn tấm chăn phủ kín hai vai tôi, hỏi xem tôi có muốn uống nước không. Tôi gật đầu dù không muốn. Anh ta nói rằng sẽ mở cửa sau để lấy nước. Anh ta cẩn trọng báo trước với tôi trước khi làm bất cứ điều gì.

Tôi được đưa đến bệnh viện trong một chiếc xe cứu thương. Ở đó, tôi được đẩy vào một phòng riêng, nơi có một người hộ lí đưa tôi bộ quần áo bệnh viện. Vài phút sau y tá bước vào. Cô ta trông khá căng thẳng và mất tập trung, tóc bết lại đằng sau tai. "Bác sĩ Richards, chúng ta sẽ dùng đến bộ dụng cụ SOEC," cô ta nói mà không nhìn vào tôi. Khi tôi hỏi đó là gì, cô ta trả lời là bộ dụng cụ Thu thập Chứng cứ Tấn công Tình dục.

Tôi cảm thấy bị sỉ nhục đến đỉnh điểm khi cô ta nâng hai chân của tôi lên và mở banh ra. Bộ dụng cụ SOEC nằm trên một chiếc bàn kim loại được đẩy đến bên cạnh giường. Tôi nhìn cô y tá dỡ bộ dụng cụ ra, đặt từng món một vào một cái khay. Có một vài hộp nhỏ, tiêu bản kính hiển vi và túi nhựa, thêm hai phong bì lớn màu trắng để cô ta nhét quần áo của tôi vào. Tôi bắt đầu run rẩy khi cô ta lấy ra một chiếc lược nhỏ màu xanh, một chiếc kìm bấm móng và tăm bông. Lúc này tôi phải hướng mắt mình lên trần nhà, nhắm chặt đến nỗi tôi có thể thấy những chấm sao vàng li ti bên trong mi mắt. *Ơn Chúa, đừng. Làm ơn đừng.* Tôi tự hỏi từ *tấn công tình dục* có khiến phụ nữ cảm thấy bớt tổn thương chút nào không. Còn tôi thì ghét từ đó. Tôi ghét tất cả mọi từ ngữ mà người ta thường sử dụng. Người cảnh sát đưa tôi vào đây đã nói thầm với cô y tá từ *cưỡng hiếp.* Nói với tôi thì lại là *tấn công tình dục.* Dù sao đi nữa, những từ này đều không đủ để lột tả bản chất sự việc.

Mất hai tiếng để cô y tá thao tác xong với bộ dụng cụ. Sau đó, cô ta bảo tôi ngồi dậy, đưa cho hai viên thuốc trắng trong một chiếc cốc giấy nhỏ. “Uống cho đỡ *khó chịu*,” cô ta nói. Khó chịu. Tôi lặp lại từ cô ta vừa dùng trong đầu, trong lúc thả viên thuốc vào miệng và đón lấy cốc nước mà cô ta đưa. Tôi đã quá sốc nên không còn cảm thấy bị xúc phạm. Sau khi cô y tá xong việc, một nữ cảnh sát bước vào để trao đổi về những gì đã xảy ra. Tôi mô tả gã đàn ông đó: thân hình chắc mập, khoảng 35 tuổi, cao hơn tôi nhưng thấp hơn vị cảnh sát, đội một chiếc mũ chỏm che kín tóc, hình như tóc màu nâu. Tôi không thấy hắn có hình xăm cũng như có sẹo. Xong xuôi, cô y tá hỏi tôi có người thân nào để họ liên lạc không. Tôi nói *“Không”*. Cảnh sát đưa tôi về nhà. Tôi dừng lại ngay khi nhìn thấy một người đàn ông. Người chạy bộ đã giúp tôi ban sáng - khoác áo bác sĩ màu trắng bên ngoài áo phông và quần tập thể dục - đang xem xét thứ mà tôi cho rằng là hồ sơ bệnh án của tôi. Không phải là anh ta chưa biết chuyện đã xảy ra với tôi, thế nhưng tôi vẫn không muốn anh ta đọc được nó trên bệnh án của mình.

“Cô Richards,” anh ta mở lời. “Tôi là bác sĩ Asterholder. Tôi đã ở đó lúc cô...”

“Tôi vẫn nhớ,” tôi cắt ngang.

Anh ta gật đầu. “Hôm nay tôi không có ca làm,” anh ta thừa nhận. “Tôi đến để xem tình hình cô thế nào.”

Xem tình hình của tôi? Tôi tự hỏi anh ta thấy gì khi nhìn tôi. Một người phụ nữ? Một người phụ nữ nhơ bẩn? Bi thương? Một nơi để cho anh ta trút lòng thương hại?

“Tôi biết cô cần người đưa về. Cảnh sát cũng được,” anh ta liếc nhìn viên cảnh sát đang đứng kế bên. “Nhưng nếu không có vấn đề

gì, tôi muốn đưa cô về nhà."

Chẳng có gì là không vấn đề cả. Nhưng tôi không nói thế. Thay vào đó, tôi thắc mắc tại sao anh ta lại biết chính xác phải làm gì và phải nói gì để giúp tôi giữ bình tĩnh. Anh ta là bác sĩ, vậy cũng có lí. Nếu được lựa chọn, tôi sẽ không chọn ngồi sau xe áp tải của cảnh sát.

Vậy nên tôi gật đầu.

Anh ta liếc vị cảnh sát đang trông có vẻ rất vui mừng khi giao được nhiệm vụ của mình cho người khác. Một ca cưỡng hiếp vào đúng ngày Giáng sinh, ai muốn nghĩ đến những tội ác xấu xa khi mà ông già Noel và tuần lộc còn đang đâu đó ngoài kia chứ?

Bác sĩ Asterholder đưa tôi đến khu đỗ xe dành cho nhân viên. Đáng ra anh ta có thể đề nghị tôi chờ ở bên ngoài rồi lái xe đến trước tòa nhà để đón, nhưng tôi sẽ không đồng ý. Xe của anh ta không có gì đặc biệt. Không quá hào nhoáng và khoe mẽ. Vẻ ngoài của nó có gì đó cá tính và tự tin. Anh ta mở cửa xe cho tôi, chờ đến khi tôi đưa chân vào... đóng cửa... đi vòng sang bên ghế lái. Tôi nhìn chăm chăm ra màn mưa ngoài cửa sổ. Tôi muốn xin lỗi vì đã làm hỏng ngày Giáng sinh của anh ta. Thứ nhất vì đã bị cưỡng hiếp. Thứ hai vì đã khiến anh ta cảm thấy phải đưa tôi về nhà.

"Cô ở đâu?" Anh ta hỏi. Tôi rời mắt khỏi những hạt mưa.

"Số 1226 đường Atkinson Drive." Tay anh ta hí hoáy với màn hình GPS một lúc rồi mới đặt lại bánh lái.

"Căn nhà đá đúng không? Ở trên đồi, với dây leo bò trên ống khói?"

Tôi gật đầu. Đứng ở bên kia hồ cũng có thể nhìn thấy nhà tôi, nhưng nếu nhìn thấy cả mấy cành dây leo thì hẳn anh ta phải sống

gần đấy.

“Tôi cũng sống trong khu này,” một lúc sau anh ta nói. “Nhà cô đẹp đấy.”

“Vâng,” tôi đáp hờ hững. Tự dưng tôi thấy lạnh. Tôi phải tự ôm lấy hai cánh tay để đỡ run rẩy, thấy thế anh ta tự động điều chỉnh tăng nhiệt độ. Tôi nhìn thấy một gia đình đi qua khu đỗ xe, tay ôm đầy các món quà. Cả bốn người đều đội mũ Giáng sinh, từ cậu nhóc cho đến ông bố bụng bự. Gương mặt họ tràn trề hi vọng.

“Tại sao Giáng sinh mà anh không ở cùng với gia đình mình?” Tôi hỏi.

Anh ta lái xe khỏi bãi đỗ và rẽ ra đường. Lúc đấy là một giờ chiều ngày Giáng sinh, lần đầu tiên, tôi thấy đường phố không một ai qua lại.

“Hai tháng trước tôi mới từ Raleigh chuyển đến đây. Gia đình tôi sống ở bờ Đông. Tôi không có nhiều thời gian nghỉ để về thăm nhà. Thêm nữa, vào ngày lễ, bệnh viện luôn thiếu người. Lát nữa tôi cũng có ca trực.”

Tôi lại nhìn ra ngoài cửa sổ.

Sự im lặng kéo dài được khoảng vài dặm, sau đó tôi mở lời, “Tôi đã không kêu cứu... có lẽ nếu tôi kêu lên...”

“Cô đang ở trong rừng và hôm đó là sáng sớm ngày Giáng sinh. Chẳng ai ở đó để nghe tiếng cô cả.”

“Nhưng ít ra tôi nên thử. Tại sao tôi không thử kêu cứu chứ?”

Bác sĩ Asterholder quay sang tôi. Lúc đó chúng tôi đang dừng đèn đỏ, nên anh ta có thể nhìn rõ tôi. “Tại sao tôi lại không đến đó sớm hơn? Chỉ sớm mười phút là tôi đã có thể cứu cô...”

Tôi kinh ngạc. Trong giờ phút đó tôi như biến thành một Senna khác. Bàng hoàng, tôi nói, “Đâu phải lỗi của anh.”

Đèn chuyển xanh, chiếc xe tải phía trước ì ạch chuyển bánh. Trước khi bác sĩ Isaac Asterholder nhấn chân ga, anh ta nói, “Cũng không phải lỗi của cô.”

Từ bệnh viện về nhà tôi mất khoảng mười phút lái xe. Qua ba lần đèn giao thông, một đoạn đường cao tốc ngắn và cung đường đồi dốc quanh co đến mức xe tốt mà đi đường này chắc cũng sớm hỏng. Suốt đoạn đường còn lại, chúng tôi im lặng, trong xe chỉ có tiếng nhạc Chopin êm dịu phát ra từ loa. Nội thất trong xe có màu kem dịu mắt. Đến nhà tôi, anh ta đỗ lại và nhanh chóng ra ngoài để mở cửa xe cho tôi. Thậm chí tôi đã phải tự nhắc nhở bản thân chuyển động, đi về phía cửa và đưa chìa khóa vào ổ. Tất cả những việc này đều cần một động lực khủng khiếp, như thể chân tay tôi không được gắn liền với cơ thể mà tôi lại phải điều hành chúng vậy. Cùng lúc, tôi vừa đóng vai người điều khiển vừa là chính con rối. Hoặc có thể trong thân xác này không phải là tôi. Phần tôi thực sự có lẽ vẫn đang đều đặn chạy trên con đường mòn, còn thứ mà kẻ khốn nạn kia túm được là một bộ phận nào khác. Có thể ta tự vứt bỏ được phần cơ thể đã bị hủy hoại bởi những tổn thương xấu xa. Nhưng tôi biết là không phải. Tôi chỉ quá sợ hãi.

“Cô muốn tôi xem qua ngôi nhà không?” Bác sĩ Asterholder hỏi. Ánh nhìn của anh ta lướt qua tôi rồi hướng đến tiền sảnh. Tôi nhìn anh ta bằng ánh mắt vừa cảm kích trước lòng tốt, vừa sợ hãi việc để cho anh ta vào nhà. Dù thế nào đi nữa, đó là người đàn ông đã cứu giúp tôi, vậy mà tôi cứ dè chừng như thể anh ta sẽ tấn công tôi bất

cứ lúc nào. Hình như anh ta hiểu điều đó. Tôi liếc nhìn khoảng tối đằng sau lưng, bỗng cảm thấy quá sợ hãi dù chỉ để bật công tắc đèn điện. Liệu ở đó có gì? Kẻ đã cưỡng hiếp tôi chăng?

"Tôi không muốn mình khiến cô không thoải mái." Anh ta tự động lùi lại một bước, ra xa khỏi tôi và căn nhà. "Tôi đưa cô đến đây thôi cũng được."

"Khoan đã," tôi nói. Tôi tự thấy xấu hổ ngay khi vừa thốt ra bằng tông giọng rõ ràng là vô cùng sợ sệt. "Làm ơn xem giúp tôi." Tôi phải cố gắng lắm mới nói được điều này, nhờ vả sự giúp đỡ của người khác. Anh ta gật đầu. Tôi tránh sang một bên cho anh ta đi vào. Một khi bạn cho phép một người vào trong nhà để kiểm tra xem có kẻ xấu nào trong đó hay không, cùng lúc bạn cũng đang vô thức chấp nhận sự hiện diện của anh ta trong cuộc đời mình.

Tôi ngồi đợi trên ghế trong bếp trong khi anh ta kiểm tra toàn bộ các phòng. Tôi có thể nghe thấy tiếng bước chân anh ta di chuyển từ phòng ngủ đến phòng tắm, rồi đến phòng làm việc của tôi ở phía ngay trên gian bếp. *Mày đang bị sốc thôi,* tôi tự trấn an. Anh ta kiểm tra kĩ càng từng cửa sổ, cửa ra vào. Xong xuôi, anh ta rút ra một tấm danh thiếp trong ví và đặt lên bệ bếp trước mặt tôi.

"Gọi tôi bất cứ lúc nào nếu cô cần. Nhà tôi cách đây có một dặm thôi. Ngày mai tôi sẽ ghé qua xem cô thế nào, nếu cô đồng ý."

Tôi gật đầu.

"Cô có gọi được người thân hay bạn bè nào đến đây ở cùng cô đêm nay không?"

Tôi lưỡng lự. Tôi không muốn cho anh ta biết mình không có ai.

"Tôi không sao đâu," tôi nói.

Anh ta vừa rời đi, tôi bèn đẩy chiếc sofa đến trước cửa chính, chặn ngang giữa khung cửa và tường. Đối với những kẻ dòm ngó thì như vậy cũng chẳng an toàn hơn nắm đấm vô lực của tôi là mấy, nhưng ít ra tôi thấy an tâm hơn. Tôi thay đồ ngay trong tiền sảnh, trút bỏ bộ quần áo cô y tá đưa cho ở bệnh viện sau khi đồ của tôi đã bị gói lại để làm chứng cứ điều tra. Vẫn không mặc gì trên người, tôi mang bộ quần áo kia đến bên cạnh lò sưởi, đặt tạm bên cạnh sàn trong khi mở hốc lò và xếp củi. Tôi nhóm lò, đợi đến lúc lửa cháy rực. Rồi tôi vứt vào đó tất cả mọi thứ, chứng kiến ngày kinh hoàng nhất trong cuộc đời mình cháy thành tro bụi.

Mang theo bùi nhùi thép và một bình nước tẩy còn lưng chừng xuống nhà tắm tầng dưới, tôi bật nước đến mức nóng nhất. Nhà tắm bỗng chốc ngập trong một màn hơi nước. Khi gương mờ hơi đến mức không còn nhìn thấy gì, tôi trèo vào bồn tắm và xem da thịt mình dần ửng đỏ. Tôi chà xát cơ thể cho đến khi người tôi bật máu, nước dưới chân bắt đầu có màu hồng. Mở nắp lọ nước tẩy, tôi giơ nó cao quá vai rồi bắt đầu đổ xuống. Tôi bật khóc vì đau và phải gắng gượng lặp lại một lần nữa. Rồi tôi nằm rạp xuống sàn nhà tắm, với hai đầu gối dang rộng và hông nâng lên, một lần nữa đổ chất tẩy xuống cơ thể mình. Bệnh viện cho tôi một viên thuốc, nói là nó có tác dụng tránh thai ngoài ý muốn. *Chỉ để phòng trừ thôi,* cô y tá nói. Thế nhưng tôi còn muốn giết chết từng thứ mà hắn đã chạm đến - từng tế bào một. Tôi cần phải xóa bỏ mọi dấu vết về hắn trên thân thể. Tôi để mình trần đi vào bếp, lấy một con dao từ giá bên cạnh tủ lạnh. Dùng đầu mũi dao, tôi khía vào mặt trong cánh tay, tìm kiếm mạch máu ưa thích của mình. Nhà tôi có quá nhiều cửa sổ, đồng nghĩa có quá nhiều cách để đột nhập. Lỡ như hắn ta vẫn đang theo dõi tôi thì sao? Liệu hắn có biết chỗ tôi ở? Đó là điều cuối cùng mà tôi nghĩ trong lúc

đưa đầu mũi dao thành một vệt dài khoảng hai inch. Nhìn máu chầm chậm chảy xuống khuỷu tay, ánh mắt tôi mờ đi trong cơn mê hoặc. Khi chuông cửa reo, tôi thất kinh, đánh rơi con dao xuống sàn nhà.

Tôi quá sợ hãi đến mức không thể cử động. Chuông lại reo. Dùng một chiếc khăn lau bát, tôi chặn nó vào vết cắt trên cánh tay và nhìn ra cửa. Nếu ngoài đó có kẻ muốn hại tôi, chẳng có lí nào hắn lại bấm chuông cửa như vậy. Tôi túm rổ đựng đồ giặt trên kệ bếp, lôi ra một chiếc áo phông sạch và quần bò. Tôi muốn mặc nhanh mà lớp vải cứ dính lại trên làn da còn chưa khô hẳn. Nhặt lấy con dao trên sàn, tôi mang theo nó ra cửa, đẩy chiếc sofa qua một bên. Trong lúc nhìn qua chiếc lỗ nhỏ, tôi không ngừng run rẩy, khó khăn lắm mới giữ được con dao trong tay. Tôi thấy bác sĩ Asterholder, giờ đã thay bộ đồ khác.

Tôi kéo chốt và mở rộng cánh cửa. Rộng hơn mức mà một người phụ nữ, sau tất cả chuyện xảy ra ngày hôm nay, nên chào đón một người không thân thiết. Kể cả không có chuyện đó đi nữa, tôi cũng không nên làm thế. Chúng tôi nhìn nhau chằm chằm đến khoảng ba mươi giây, trước khi anh ta phát hiện ra chiếc khăn lau bát đang thấm máu tươi của tôi.

“Cô làm gì đấy?”

Tôi nhìn anh ta với ánh mắt trống rỗng. Tôi còn không thể nói gì, như thể đã quên mất cách mở miệng. Anh ta túm lấy cánh tay và giật cái khăn ra để xem vết thương. Lúc đó tôi mới nhận ra rằng anh ta tưởng tôi đang có ý định tự sát.

“Không phải... tôi không cắt vào mạch đâu,” tôi phân trần. “Không phải như anh nghĩ đâu.” Anh ta chớp mắt liên hồi khi rời mắt khỏi vết thương để nhìn lên mặt tôi.

“Vào đây,” anh ta nói. “Để tôi rửa vết thương cho cô.”

Tôi theo anh ta vào bếp và ngồi lên một chiếc ghế cao, trong đầu vẫn còn chưa hiểu rõ tình hình lắm. Lần này anh ta nhấc cánh tay tôi nhẹ nhàng hơn, lật lại rồi lột nốt mảnh khăn còn lại ra.

“Cô có băng gạc không? Hay thuốc sát trùng?”

“Dưới bồn rửa ở nhà tắm tầng trên.”

Khoảng hai phút sau, anh ta quay lại với hộp dụng cụ sơ cứu cơ bản của tôi trên tay.

Tôi chỉ nhận ra mình vẫn đang khư khư giữ con dao khi anh ta nhẹ nhàng gỡ nó khỏi bàn tay tôi, đặt lên kệ bếp.

Anh ta không nói gì trong lúc rửa và băng bó vết thương cho tôi. Tôi lặng lẽ theo dõi đôi tay anh ta thao tác, thuần thục và nhanh chóng.

“Vết thương không cần khâu,” anh ta thông báo. “Không sâu lắm. Nhưng cô chú ý giữ sạch vết thương.”

Anh ta nhìn vào vết tấy đỏ vì bùi nhùi nhám trên da tôi.

“Senna,” anh ta nói. “Có một số nhóm giúp đỡ cộng đồng...”

Tôi cắt lời. “Không.”

“Được rồi.” Anh ta gật đầu. Làm tôi nhớ đến bác sĩ tâm lí của mình, người cũng thường nói thế, như thể đó là một từ bạn nuốt vào hơn là nói ra. Nhưng không hiểu sao, khi anh ta nói, từ này nghe có vẻ bớt kênh kiệu.

“Tại sao anh lại ở đây?”

Anh ta lưỡng lự một hồi rồi đáp, “Bởi vì cô ở đây.”

Tôi không hiểu ý anh ta là gì. Suy nghĩ của tôi lúc này quá lung lạc, lộn xộn. Tôi không thể...

“Đi ngủ đi. Tôi sẽ ngủ ở đây.” Anh ta chỉ vào chiếc sofa vẫn đang chắn ngang góc cửa.

Tôi gật đầu. *Mày đang bị sốc,* tôi lại tự nhủ. *Mày đang để một người lạ ngủ trên ghế nhà mày đấy.*

Tôi mệt mỏi đến mức chẳng nghĩ được nhiều. Tôi lên tầng và khóa chặt cửa phòng ngủ. Cảm thấy vẫn chưa an toàn, tôi ôm gối và chăn vào phòng tắm. Tôi khóa thêm cả cửa phòng tắm, nằm xuống trên tấm thảm thô. Đó mới là cách ngủ của một người phụ nữ vừa mới bị cưỡng hiếp.

Chương 12

Tôi tỉnh dậy và nhìn lên trần nhà. Có gì đó không đúng... có gì đó... nhưng tôi không rõ là gì. Bỗng dưng lồng ngực tôi như bị một khối nặng đè xuống. Cái cảm giác khi bạn thấy sợ hãi nhưng không rõ mình đang sợ hãi điều gì. Năm phút, hai mươi phút, hai phút, bảy phút, một giờ. Tôi không biết mình đã nằm ngó trần nhà bao lâu, trong khi không thực sự suy nghĩ điều gì. Rồi tôi nghiêng người, chợt nhớ ra từ mà cô y tá đã dùng: *khó chịu.* Đúng đấy, tôi cảm thấy khó chịu. *Vì sao chứ?* Tôi đã bị cưỡng hiếp. Đầu tôi tua lại những kí ức. Tôi từng thấy một thằng nhóc hàng xóm đổ muối vào một con ốc sên. Đó là nỗi kinh hoàng và khiếp sợ khi một đứa trẻ như tôi nhìn sinh vật bé nhỏ ấy quằn quại rồi tiêu biến trên vỉa hè. Lúc đó tôi mếu máo chạy về nhà, hỏi mẹ tại sao thứ nhà mình hay dùng để nêm gia vị cho đồ ăn lại có thể giết chết một con ốc sên. Bà nói muối hấp thụ hết nước trên cơ thể con vật, nên chúng bị chết khô vì không thở được. Hiện giờ tôi cũng cảm thấy vậy. Chỉ sau một ngày và mọi thứ đều thay đổi. Tôi không muốn thừa nhận đâu, nhưng thứ đó đã ở đây - giữa hai chân tôi, ở trong đầu tôi... ôi Chúa ơi, còn trên sofa. Bỗng dưng tôi không thở nổi. Tôi lật người lại, với lấy lọ thuốc xịt ở trên kệ đầu giường, lỡ tay làm đổ chiếc đèn ngủ. Nó gây ra tiếng kêu loảng xoảng trên sàn trong khi tôi cố gắng ngồi dậy. Tôi đã trèo lên giường ngủ từ lúc nào? Tối qua mình ngủ trên sàn phòng tắm cơ mà. Một giây sau, bác sĩ Asterholder phá toang cửa phòng ngủ tiến vào. Anh ta nhìn từ tôi qua chiếc đèn, rồi lại nhìn tôi. “Để ở đâu?” Anh ta hỏi cụt

lủn. Tôi chỉ vào một góc phòng cách giường hai bước, nhìn anh ta tiến đến mở ngăn kéo và lục lọi một hồi. Tôi nắm lấy ống thở, cắn vào nó và một giây sau, mùi thuốc giãn phế quản albuterol tràn đầy lồng ngực. Anh ta chờ tôi thở lại bình thường rồi mới nhặt chiếc đèn lên. Tôi thấy xấu hổ. Không chỉ vì cơn hen suyễn bất chợt mà còn vì đêm hôm qua. Tôi đã cho anh ta ngủ lại nhà mình.

"Cô ổn chứ?"

Tôi gật đầu mà không nhìn vào anh ta.

"Ý tôi là cơn hen ấy."

Tôi ổn. Như thể biết được tôi đang khó chịu, anh ta rời khỏi phòng và đóng cửa lại. Cánh cửa giật mạnh như thể nó không còn khít với bản lề nữa. Chắc chắn đêm qua tôi đã khóa cửa, vậy mà anh ta chỉ dùng một cú huých vai mạnh đã vào được trong phòng. Tôi cảm thấy không ổn về điều này cho lắm.

Tôi lại tắm rửa, lần này không dùng bùi nhùi kim loại mà thay vào đó là một bánh xà phòng trắng có hình con chim được khắc tinh tế. Cảm thấy ngứa mắt với con chim, tôi bèn dùng ngón tay cào nát hình khắc trên thân bánh xà phòng. Sau lần chà rửa đêm qua, nước nóng làm da tôi ngứa rát. *Mày không sao đâu, Senna,* tôi tự bảo mình. *Mày đâu phải người duy nhất bị như vậy.* Tôi lau khô người, vỗ vỗ vào da thịt mềm mại của mình và dừng lại để soi gương. Trông bản thân thật khác lạ. Dù tôi không rõ khác ra sao. Có thể thân xác này không còn phần linh hồn đã từng chứa ngự trong đó nữa. Hồi nhỏ mẹ tôi từng bảo rằng người ta đánh mất linh hồn theo hai cách: hoặc bị kẻ khác chiếm đoạt, hoặc bản thân tự nguyện từ bỏ nó.

Vậy thì mày chết rồi, tôi nghĩ. Ánh mắt tôi thể hiện rõ sự đồng tình. Tôi mặc quần áo, che kín toàn bộ cơ thể. Tôi mặc nhiều lớp quần áo đến nỗi nếu muốn chạm vào người tôi, người khác phải cắt đi cả một tầng vải dày. Bước xuống tầng dưới một cách dè dặt vì cảm giác khó chịu giữa hai chân, tôi thấy bác sĩ Asterholder ở trong bếp, đang ngồi trên chiếc ghế cao và đọc báo. Anh ta đã pha cà phê và đang uống bằng chiếc cốc mà tôi thích dùng. Thậm chí tôi còn chẳng hiểu anh ta lấy tờ báo ở đâu ra, hi vọng là lấy trộm từ mấy người hàng xóm, tôi ghét bọn họ.

"Chào cô," anh ta nói trong lúc đặt cốc xuống. "Hi vọng cô không phiền." Tôi lắc đầu khi anh ta dùng tay ám chỉ việc pha cà phê. Anh ta đứng dậy và rót cho tôi một cốc. "Thêm sữa? Hay đường?"

"Không gì cả," tôi đáp. Tôi không muốn uống cà phê nhưng vẫn đưa tay ra đón lấy khi anh ta đưa cốc. Anh ta cẩn trọng không chạm vào người tôi, cũng không đến quá gần. Tôi nếm thử một ngụm rồi đặt cốc xuống. Không khí đầy ngại ngùng. Kiểu như buổi sáng khi hai người thức dậy sau cuộc tình một đêm, không biết nên đứng ở đâu, nên nói gì với nhau hay tối qua mình đã ném đồ lót vào xó nào.

"Anh thuộc chuyên khoa nào?"

"Tôi là bác sĩ phẫu thuật."

Đây là câu duy nhất mà tôi chủ động hỏi. Anh ta đứng dậy mang cốc đến bồn rửa. Tôi nhìn theo khi anh ta tráng cốc và úp ngược nó lên trên giá cho khô.

"Tôi phải đến bệnh viện đây."

Tôi trân trối nhìn, không hiểu vì sao anh ta lại nói với tôi điều đó. Anh ta nghĩ chúng tôi cùng một phe à? Anh ta còn định quay lại đây chắc?

Bác sĩ Asterholder lại rút ra một tấm danh thiếp khác và đặt trên kệ bếp. “Phòng khi cô cần tôi.”

Tôi nhìn vào tấm danh thiếp trắng tinh với chữ in hoa, rồi nhìn lại vào mặt anh ta.

“Tôi không cần.”

Tôi dành cả ngày còn lại ngồi ở hiên sau, nhìn ra hồ Washington. Tôi vẫn uống tiếp cốc cà phê mà bác sĩ Asterholder rót cho trước khi anh ta rời đi. Nó nguội từ lâu rồi, nhưng tôi vẫn giữ nó giữa hai lòng bàn tay như thể đang sưởi ấm. Hành động đó chỉ để ra vẻ thôi, một loại ngôn ngữ hình thể mà tôi đã học cách để thể hiện. Chứ lỡ như địa ngục có mở ra trước mặt, có khi tôi còn chẳng cảm nhận được ấy chứ.

Đáng ra tôi không nên suy nghĩ gì cả. Tôi nhìn thấy mọi thứ bằng mắt và não tôi tự động xử lí hình ảnh mà không thèm đoái hoài đến cảm xúc của tôi: nước, thuyền, bầu trời, cây cối, chim lặn bơi lướt trên mặt nước. Ánh mắt tôi dõi theo mọi thứ, nhìn quanh hồ rồi quanh sân nhà. Khối nặng vô hình trong lồng ngực tôi như thể nặng thêm. Tôi không muốn chấp nhận sự việc. Ở Washington, mặt trời lặn khá sớm. Khoảng bốn rưỡi chiều, trời đã tối và chẳng còn gì để ngắm ngoài những đốm đèn tí hon le lói từ các căn nhà bên kia bờ hồ. Đèn Giáng sinh sẽ sớm bị dỡ xuống. Đau mắt. Tôi nghe thấy tiếng chuông nhưng không thể đứng dậy nổi để ra mở cửa. Người ta sẽ sớm bỏ đi thôi, thường là thế. Lúc nào cũng thế.

Tôi cảm thấy có lực bám vào hai bên bắp tay. Nhìn xuống, tôi thấy những bàn tay đang túm lấy người mình. Những bàn tay không gắn liền với một cơ thể nào cả. Chỉ là những bàn tay. Có gì đó vụn vỡ, rồi tôi bắt đầu la hét.

"Senna!... Senna!"

Tôi nghe thấy một giọng nói. Tắc nghẹn, như thể âm thanh của một người đang ngậm đầy phô mai trong miệng. Đầu tôi quay lại, bất giác phát hiện ra có ai đó đang lay người tôi.

Tôi thấy anh ta. Anh ta dùng một ngón tay để cảm nhận mạch đập trên cổ tôi.

"Tôi đây. Nhận ra tôi chứ? Nhìn tôi này." Anh ta dùng hai bàn tay ôm lấy mặt tôi, bắt tôi nhìn vào anh ta.

"Ngoan nào...", anh ta nói. "Cô an toàn rồi. Có tôi ở đây."

Tôi chỉ muốn phá lên cười, nhưng còn đang bận gào thét. Ai an toàn ở đây thế? Làm gì có. Thế giới này có quá nhiều thứ xấu xa và độc ác, chẳng bao giờ là an toàn cả.

Anh ta vật lộn với cơ thể tôi để làm hành động mà đáng lẽ ra là một cái ôm. Hai cánh tay vòng qua người tôi, mặt tôi gí sát vào vai anh ta. Năm năm, mười năm, một năm, bảy năm - bao nhiêu lâu rồi tôi mới được ai đó ôm? Tôi không hiểu rõ người đàn ông này, nhưng anh ta đã ôm tôi. Anh ta là bác sĩ. Anh ta đã cứu giúp tôi. Anh ta ngủ trên sofa cả đêm để tôi không phải ở một mình. Anh ta phá cửa phòng ngủ chỉ để lấy lọ thuốc xịt cho tôi.

Anh ta vỗ về tôi như một đứa trẻ. Tôi bám víu lấy thân hình vững chắc của anh ta trong bóng tối, trong đầu tái hiện cảnh tượng cuộc

tấn công... nỗi sợ, hoài nghi và tê liệt cùng lúc hòa vào nhau khiến não tôi rối mù. Tôi kêu thống thiết như một con thú bị thương gào lên đau đớn và vô vọng. Tôi không rõ mình đã như vậy trong bao lâu nữa.

Anh ta đưa tôi vào trong nhà, nâng người tôi dậy, bế tôi qua cánh cửa kiểu Pháp và nhẹ nhàng đặt tôi xuống sofa. Tôi nằm xuống, cuộn tròn người lại, hai đầu gối co ro dưới cằm. Anh ta ném cho tôi một cái chăn rồi nhóm lửa, sau đó vào bếp làm gì mà tôi chỉ còn nghe thấy âm thanh đi đi lại lại. Khi ra ngoài, anh ta đỡ tôi ngồi dậy, đưa tôi một cốc đồ uống nóng.

"Trà," anh ta nói. Trên chiếc đĩa có vài miếng phô mai và một lát bánh mì nhà làm. Tôi từng ăn bánh mì vào đêm Giáng sinh. *Đấy là trước kia.* Tôi đẩy chiếc đĩa ra xa nhưng vẫn đón lấy cốc trà. Anh ta ngồi xổm nhìn tôi uống xong cốc trà ngọt. Uống hết, anh ta lấy lại chiếc cốc.

"Cô cần phải ăn."

Tôi lắc đầu. "Tại sao anh lại ở đây?" Giọng tôi trở nên khàn đặc sau khi la hét quá nhiều. Lọn tóc bạc vương trước mắt, tôi vén nó qua một bên để nhìn vào ngọn lửa.

"Bởi vì cô ở đây."

Tôi không hiểu ý anh ta là gì. Có phải anh ta cảm thấy cần phải chịu trách nhiệm với tôi vì đã phát hiện ra tôi trong hoàn cảnh ấy? Tôi lại nằm xuống, cuộn tròn người lại.

Anh ta ngồi trên sàn nhà, phía trước chiếc ghế mà tôi đang nằm, đối mặt với lò sưởi. Tôi nhắm mắt lại và ngủ.

Khi tôi tỉnh giấc thì anh ta đã không còn ở đó nữa. Tôi đứng dậy và nhìn quanh căn phòng. Có ánh sáng lọt qua khung cửa sổ nhà bếp, như vậy có nghĩa là tôi đã ngủ trọn đêm. Tôi không nhớ rõ lúc anh ta đưa tôi vào nhà là mấy giờ. Quấn chiếc chăn quanh người, tôi đi chân trần vào nhà bếp. Anh ta đã tháo giày của tôi sau khi vào nhà đấy à? Tôi chẳng nhớ. Hoặc có thể trước đó tôi không mang giày. Trong bình có cà phê mới và một chiếc cốc sạch được đặt ngay bên cạnh. Tôi cầm chiếc cốc lên và thấy dưới đó là một tấm danh thiếp nữa. *Thông minh đấy.* Anh ta đã viết gì đó ở cạnh dưới tấm danh thiếp.

Cần thì gọi tôi. Ăn gì đó đi.

Tôi vò nát tấm danh thiếp rồi quẳng nó vào bồn rửa.

"Tôi không cần," tôi gào to. Tôi mở vòi và để nước làm nhòe hết chữ trên tấm giấy.

Tôi tắm rửa. Thay quần áo. Nhóm lò sưởi. Nhìn chằm chằm vào ngọn lửa. Thêm một khúc củi. Nhìn vào ngọn lửa. Cứ thế đến khoảng bốn giờ, tôi lang thang đi vào phòng làm việc và ngồi trước bàn. Đây là căn phòng tẻ nhạt nhất trong nhà tôi. Phần lớn tác giả có thói quen trang trí không gian viết lách của họ bằng những tông màu ấm nóng, những bức họa tạo cảm hứng, hay những bộ ghế giúp họ thoải mái nghĩ ngợi và sáng tạo. Trong khi đó, phòng làm việc của tôi chỉ có một cái bàn sơn đen nằm giữa căn phòng trắng toát: tường trắng, trần trắng, gạch cũng màu trắng nốt. Tôi cần cảm giác trống rỗng để suy nghĩ, như một khung vải trắng trơn để vẽ lên. Chiếc bàn đen là thứ giữ chân tôi, bằng không tôi sẽ lơ lửng vô định trong không gian trắng toát này mất. Tôi thường bị xao nhãng hoặc bị rối mắt bởi thứ

này thứ khác. Tôi không thích màu mè. Không phải lúc nào cũng như thế, chỉ là tôi đã học cách tồn tại.

Tôi mở chiếc MacBook và nhìn trân trân vào con trỏ. Một giờ, mười phút, một ngày... tôi không rõ bao lâu đã trôi qua rồi nữa. Chuông cửa reo làm tôi giật mình. Mình đã vào đây từ lúc nào nhỉ? Chắc là lâu rồi, hai chân tê cứng khi tôi cố đứng dậy. Tôi đi xuống dưới nhà và dừng lại trước cửa. Mọi cử động của tôi lúc đó đều máy móc và miễn cưỡng. Qua lỗ nhòm trên cửa, tôi nhìn thấy chiếc xe xám của bác sĩ Asterholder đang đỗ trên lối đi bằng gạch ẩm ướt trước nhà mình. Tôi mở cửa và anh ta nháy mắt với tôi, như thể chuyện anh ta có mặt ở thềm cửa nhà tôi là chuyện bình thường vậy. Anh ta ôm hai túi giấy đầy ắp đồ mua từ cửa hàng tạp hóa. Đúng vậy, anh ta mua đồ dùng cho tôi.

"Tại sao anh lại ở đây?"

"Bởi vì cô ở đây." Anh ta đi qua tôi và tiến thẳng vào nhà bếp mà không thèm hỏi ý kiến tôi. Tôi đứng lặng người mất vài phút, nhìn chằm chằm vào xe ô tô của anh ta. Ngoài trời đang mưa phùn, màn sương dày che kín bầu trời, trông như một tấm vải liệm móc trên cây. Tôi rùng mình lúc đóng cửa lại.

"Bác sĩ Asterholder," tôi gọi trong lúc bước vào nhà bếp. *Đó là bếp của tôi.* Anh ta đang dỡ đồ ra khỏi túi và đặt lên kệ bếp: nhiều hộp sốt cà chua, mì ống rigatoni, những quả chuối vàng óng và cả mấy túi quả mọng.

"Isaac," anh ta sửa lại.

"Bác sĩ Asterholder. Tôi rất cảm kích... nhưng... tôi..."

"Hôm nay cô đã ăn gì chưa?"

Anh ta lấy tấm danh thiếp ướt sũng ra khỏi bồn rửa và cầm nó bằng hai ngón tay. Không biết phải làm gì, tôi ra chỗ cái ghế cao và ngồi xuống. Tôi không quen được đối xử như thế này. Mọi người thường cho tôi không gian riêng, bỏ tôi một mình, kể cả khi tôi xin họ đừng làm thế - mặc dù rất hiếm khi tôi cầu xin. Tôi không muốn bị ai kiểm soát và cũng không muốn nhận lấy lòng thương hại của người đàn ông trước mặt. Nhưng lúc này, tôi đã không nói lời nào.

Tôi nhìn theo anh ta mở hộp và thái đồ ăn. Anh ta lấy điện thoại ra, đặt lên kệ bếp và hỏi ý kiến tôi. Khi tôi lắc đầu, anh ta mới bật nhạc. Bản nhạc mang cảm giác cũ kĩ mà mới lạ, vừa sáng tạo lại vừa cổ điển.

Tôi hỏi tên ca sĩ và anh ta trả lời, “Julia Stone.” Đó là một cái tên văn vẻ. Tôi thích nó. Anh ta nghe hết toàn bộ album, cùng lúc đổ nguyên liệu vào một cái nồi anh ta tìm thấy. Cả nhà tôi tối om, ngoại trừ ánh sáng của bóng đèn trên đầu anh ta. Cảm giác kì lạ, như thể đây không phải là cuộc sống thuộc về tôi, mà là thứ tôi đang vui vẻ chứng kiến. Lần gần nhất tôi có khách thăm nhà là bao giờ? Kể từ lúc tôi mua căn nhà này thì chưa có ai. Đó là từ ba năm trước. Phía trên bồn rửa của tôi có một khung cửa sổ trải dài khắp chiều rộng căn phòng. Đồ gia dụng đều được xếp hết về một phía, vì thế bất cứ lúc nào tôi cũng có thể thấy toàn cảnh hồ bên ngoài. Có lần đang rửa bát, tôi nhìn ra ngoài chăm chú đến mức không nhận ra hai tay đang sững lại. Cho đến khi nước chuyển lạnh, tôi mới biết mình đã mơ màng đến mười lăm phút.

Tôi nhìn theo bóng lưng anh ta đứng trước bếp. Những đốm đèn điện xa xa như những con đom đóm lập lòe trong màn đêm đằng sau lưng anh ta. Tôi rời mắt khỏi anh ta, chuyển hướng nhìn sang bóng tối. Bóng tối khiến tôi cảm thấy dễ chịu.

“Senna?” Tôi giật mình.

Isaac đang đứng cạnh tôi. Anh ta đặt tấm lót đĩa và thìa trước mặt tôi, cùng với một bát đồ ăn nóng hổi và một cốc nước có bọt. Tôi còn không nhận ra anh ta đến lúc nào.

“Soda,” anh ta nói khi thấy ánh mắt tôi. “Tôi nghiện thứ đồ uống này.”

“Tôi không đói,” tôi nói trong lúc đẩy cái bát ra xa.

Anh ta đẩy bát lại trước mặt tôi và gõ ngón tay lên bàn bếp. “Đã ba ngày cô chưa ăn gì rồi.”

“Sao anh phải quan tâm?” Giọng nói của tôi gay gắt hơn dự tính. Mọi điều tôi từng nói với anh ta đều gay gắt.

Tôi theo dõi nét mặt xem anh ta có định nói dối không, nhưng anh ta chỉ nhún vai.

“Tôi là người như thế thôi.”

Tôi ăn hết bát súp. Sau đó, anh ta lên sofa nằm thoải mái rồi đi ngủ. Tôi đứng trên nhà, nhìn xuống chỗ anh ta một lúc lâu, thấy bàn chân đi tất của anh ta thò ra khỏi chăn. Cuối cùng, tôi bò lên giường. Tôi với tay ra ngoài trước khi nhắm mắt và chạm phải cuốn sách trên kệ đầu giường. Chỉ là bìa cuốn sách.

Chương 13

Đêm nào anh ta cũng đến. Có hôm sớm từ ba giờ chiều, có hôm muộn là chín giờ tối. Thật đáng sợ, cái cách mà một người có thể nhanh chóng trở nên quen thuộc với thứ gì đó chỉ mới xuất hiện trong cuộc đời mình - như là việc có một người lạ trong nhà, hàng ngày ngủ trên sofa và sử dụng máy pha cà phê của bạn. Khi anh ta bắt đầu mua đồ và nấu ăn ở nhà tôi, mọi thứ dường như trở nên cố định. Như thể bỗng nhiên tôi có thêm một người bạn cùng nhà, hoặc một thành viên gia đình dù tôi chưa từng đòi hỏi. Thế nhưng, những đêm anh ta đến muộn, tôi phát hiện ra mình luôn lo lắng đi qua đi lại trong hành lang, không thể ở yên trong một phòng quá vài giây. Đã vậy, điều tồi tệ nhất là khi anh ta đến, tôi ngay lập tức chui vào phòng ngủ của mình lẩn trốn, không bao giờ để lộ bản thân nhẹ nhõm thế nào khi nhìn thấy ánh đèn xe ô tô của anh ta hắt lên cửa kính. Ngoài mặt lạnh lùng, nhưng dường như tôi khó mà sống thiếu thứ đó. Tôi rất muốn hỏi tại sao anh ta đến muộn. Có ca phẫu thuật à? Phẫu thuật có thành công không? Nhưng tôi không dám hỏi.

Sáng nào tỉnh dậy, tôi cũng thấy một tấm danh thiếp khác của anh ta ở trên kệ. Sau vài ngày thì tôi chẳng buồn vứt đi nữa, để chúng xếp chồng thành đống gần bát hoa quả. Chiếc bát lúc nào cũng đầy hoa quả anh ta mua đến: táo xanh và táo đỏ, lê vàng, thỉnh thoảng còn có những quả kiwi vỏ nhám. Chúng tôi không nói chuyện với nhau mấy. Đó là một mối quan hệ yên lặng mà tôi cảm thấy ổn. Anh ta nấu đồ ăn cho tôi và tôi cảm ơn, sau đó anh ta đi ngủ trên sofa. Tôi

bắt đầu tự hỏi nếu không có anh ta canh cửa, không biết mình có ngủ ngon như thế này không. Có khi tôi còn chẳng ngủ được. Chiếc sofa hơi ngắn - quá ngắn so với thân hình hơn mét tám của anh ta. Đây là chiếc ngắn hơn trong số hai cái trong nhà tôi. Có lần anh ta đang ở bệnh viện, tôi đã tạm ngừng việc nhìn trân trân vào ngọn lửa trong lò sưởi để đẩy chiếc ghế dài hơn đến trước cửa. Tôi còn đặt đó một chiếc gối mềm hơn và một tấm chăn ấm hơn.

Có một đêm, gần mười một giờ anh ta mới đến. Tôi đã tưởng anh ta từ giờ sẽ không đến đây nữa, nghĩ rằng mối quan hệ của chúng tôi đến đây là chấm hết. Đúng lúc tôi đang trở mình quay lên nhà thì nghe thấy một tiếng gõ cửa nhè nhẹ. Chỉ là tiếng *cốc cốc cốc* rất khẽ, như thể một luồng gió mạnh đập vào cửa. Nhưng tôi nhận ra anh ta, sau nhiều giờ trông đợi. Anh ta không nhìn vào mặt tôi khi tôi ra mở cửa. Hoặc không muốn nhìn. Hoặc không thể nhìn. Thay vào đó, dường như sàn nhà của tôi, hoặc điểm nào đó đằng sau lưng tôi, thu hút ánh nhìn của anh ta hơn. Dưới mắt anh ta là quầng thâm, hai hốc mắt trũng sâu. Nhìn vào khó mà biết được trông ai khốn khổ hơn - là tôi trong nhiều lớp quần áo luộm thuộm, hay Isaac với đôi vai rủ xuống vô lực. Cả hai chúng tôi đều trông không thể tệ hơn.

Tôi cố làm ra vẻ đang không dõi theo bóng lưng anh ta đi vào nhà tắm và vỗ nước lạnh lên mặt. Khi bước ra ngoài, hai cúc áo sơ mi trên cùng đã được mở bung ra và tay áo xắn lên đến tận khuỷu. Bình thường anh ta chẳng bao giờ mang đồ để thay. Anh ta bận nguyên bộ quần áo đã mặc cả ngày mà đi ngủ và rời đi vào mỗi sáng sớm, chắc để về nhà và tắm rửa. Tôi không biết anh ta sống ở đâu, năm nay bao nhiêu tuổi, hay anh ta đã học trường Y nào - thường thì thắc

mắc gì ta phải hỏi mới biết được. Tôi biết là anh ta lái một chiếc xe lai điện. Mùi hương sau khi cạo râu của anh ta như mùi trà sữa vương trên miếng da cũ. Anh ta đi mua đồ ba lần một tuần, luôn dùng túi giấy. Hầu hết người sống ở Washington đều cố gắng sống thân thiện với môi trường, như là mua một can Coke lớn mỗi lần đi siêu thị. Tôi thích chống đối, nên toàn dùng túi plastic. Thế mà giờ đây trên chạn đồ ăn của tôi có cả chồng túi giấy, tất cả đều được gấp gọn. Vào mỗi thứ Năm anh ta sẽ đẩy thùng đồ tái chế của tôi ra vỉa hè, chờ xe đến thu gom. Một cách không tình nguyện, tôi bỗng trở thành một phần của nhóm người sống vì mẹ môi trường ngoài kia. Vào mỗi Chủ nhật, Isaac sẽ lấy trộm tờ báo của mấy người hàng xóm nhà tôi. Đây là điểm duy nhất tôi thích ở anh ta.

Isaac mở cửa tủ lạnh và nhìn vào trong, một tay xoa xoa đằng sau gáy.

"Trong này chẳng còn gì cả," anh ta nói. "Chúng ta ăn ngoài nhé." Đây không phải điều tôi muốn.

Ngay lập tức, tôi cảm thấy ngạt thở. Tôi lùi lại cho đến khi hai gót chân chạm phải bậc cầu thang. Đã hai mươi hai ngày rồi tôi chưa rời khỏi nhà. Tôi đã quá sợ hãi. Tôi sợ mọi thứ không còn như trước nữa. Tôi sợ mọi thứ sẽ giống như trước. Tôi sợ người đàn ông trước mặt mà tôi không hiểu rõ, sợ người đang nói với tôi đầy thân mật. *Chúng ta ăn ngoài nhé.* Như thể chúng tôi đã ra ngoài ăn tối với nhau nhiều lần lắm ấy. Anh ta chẳng hiểu gì cả. Ít ra là không hiểu tôi.

"Đừng có chạy," anh ta nói trong lúc tiến đến điểm giao giữa nhà bếp và phòng khách. "Cô chưa rời nhà ba tuần nay rồi. Chỉ là ăn tối thôi mà."

“Ra ngoài,” tôi nói, tay chỉ về phía cánh cửa. Anh ta không nhúc nhích.

“Tôi sẽ không để chuyện gì xảy đến với cô đâu, Senna.”

Kéo theo đó là chuỗi im lặng tuyệt đối đến mức tôi có thể nghe thấy tiếng nước rỉ xuống từ vòi rửa, tiếng trống ngực đập thành hồi, và cả tiếng nỗi sợ đang phập phồng nơi từng tế bào trên cơ thể.

Ba mươi giây, hai phút, một phút, năm phút. Tôi không rõ chúng tôi đã đứng im như thế bao lâu. Kể từ đêm anh ta bế tôi vào nhà, anh ta chưa từng nói tên tôi. Chúng tôi là người lạ. Giờ đây sau khi anh ta nói thế, mọi chuyện bất giác cảm giác chân thực. *Nó thực sự đang xảy ra.* Tôi thầm nghĩ. *Tất cả mọi việc.*

Anh ta lấn tới. “Chúng ta sẽ đi bộ ra xe,” anh ta nói. “Tôi sẽ mở cửa xe cho cô, bởi tôi vẫn thường làm thế. Chúng ta sẽ đến một nhà hàng Hy Lạp cực ngon, ở đó sẽ có món gyro ngon nhất mà cô từng ăn, mở cửa suốt hai mươi tư giờ. Cô sẽ được chọn nhạc ở trong xe. Tôi sẽ mở cửa xe cho cô, chúng ta đi vào nhà hàng, chọn một chiếc bàn cạnh cửa sổ. Lí do để chọn chỗ đó là vì bên kia đường có một phòng tập, mà phòng tập ngay kế bên một tiệm bánh rán vòng. Chúng ta muốn đếm xem có bao nhiêu người tập hừng hực để rồi ra ngoài cửa lại bị những chiếc bánh rán vòng lôi kéo. Lúc đó ta sẽ nói chuyện, hoặc là chỉ yên lặng ngắm tiệm bánh rán vòng. Cô muốn sao cũng được. Nhưng cô phải rời khỏi nhà, Senna ạ. Và tôi sẽ không để chuyện gì xảy ra với cô đâu. Làm ơn đấy.”

Lúc anh ta nói xong, người tôi run rẩy dữ dội. Đến mức tôi phải ngồi sụp xuống bậc thang cuối, móng tay cào xuống mặt sàn gỗ. Điều đó có nghĩa là tôi đang cân nhắc lời đề nghị của anh ta. Tôi đã thực sự nghĩ đến việc rời nhà, nghĩ đến mùi vị của gyro... ngắm nhìn

tiệm bánh rán vòng mà anh ta kể. Nhưng không chỉ thế, trong giọng nói của anh ta còn hằn chứa điều gì khác nữa. Anh ta cần phải làm thế. Khi tôi nhìn lên, Isaac Asterholder vẫn đang ở đó. Chờ đợi quyết định của tôi.

"Thôi được," tôi nói. Không giống tôi cho lắm, nhưng mọi thứ đã thay đổi. Nếu anh ta đã cố gắng giúp đỡ tôi, tôi cũng có thể nỗ lực vì anh ta. Chỉ một lần này thôi.

Trời đang mưa. Tôi thích trời mưa, như một vỏ bọc bảo vệ con người ta khỏi ánh nắng mặt trời gay gắt. Mưa mang vạn vật đến với đời, khiến chúng sinh sôi nảy nở. Tôi được sinh ra ở vùng sa mạc, suýt chết bởi nắng gắt và bố mình. Tôi chọn sống ở Washington cũng vì mưa, bởi nó khiến tôi cảm thấy cuộc đời được gột rửa khỏi quá khứ. Tôi nhìn mông lung ra khỏi cửa, cho đến khi Isaac đưa tôi chiếc iPod. Trông khá cũ kĩ, chắc đây là món đồ ưa thích của anh ta.

Trong đó có nhạc phim *Finding Neverland.* Tôi bấm nút, và cứ thế suốt chặng đường lái xe không có một lời nào, kể cả trong bản nhạc mà tôi đang nghe.

Nhà hàng anh ta đưa tôi đến có tên là Olive, bên trong toàn mùi hành tây và thịt cừu. Chúng tôi ngồi cạnh bên cửa, như Isaac đã hứa, và gọi món gyro. Cả hai đều không nói gì, dường như chỉ cần tồn tại giữa một thứ không gian sống là đủ. Chúng tôi quan sát đám người đang rảo bước trên vỉa hè. Quả như Isaac nói, những người đến phòng tập và người dừng chân mua bánh rán vòng, có khi là cùng một đối tượng. Tiệm bánh có tên là The Doughnut Hole, phía trước có trưng bày hình một chiếc bánh rán vòng lớn phủ kem hồng, với một mũi tên chỉ vào lỗ tròn giữa bánh đúng như cái tên của cửa

hàng. Một tấm biển lớn nhấp nháy ghi *Mở cửa 24/7.* Người dân thành phố dường như không ngủ. Đáng ra tôi nên sống ở đây.

Một số người có ý chí mạnh mẽ hơn những người khác, nên họ chỉ nhìn âu yếm xuyên qua ô cửa sổ của The Doughnut Hole trước khi chạy vội về xe mình. Phần lớn họ lái xe lai điện. Thông thường, những người sở hữu loại xe này đều khá đỏng đảnh với những món không tốt cho sức khỏe của họ. Nhưng phần lớn họ không cưỡng nổi sự cám dỗ, như một trò đùa quái gở. Tôi đã đếm được tới mười hai người tạm gạt sức khỏe của mình qua một bên để chạy theo mùi hương của bột mì trắng và kem phủ ngọt. Tôi thích những người như thế hơn - đám người đạo đức giả. Bản thân tôi cũng kiểu như thế.

Ăn xong, Isaac rút thẻ tín dụng ra khỏi ví.

"Đừng," tôi ngăn. "Để tôi..."

Trông anh ta như thể sẵn sàng cãi nhau với tôi bất cứ lúc nào. Một số đàn ông không thích việc phụ nữ quá rạch ròi về việc phái nào nên trả tiền. Tôi nhìn anh ta bằng ánh mắt sắc lẹm, và sau khoảng năm giây anh ta mới đút chiếc ví trở lại túi quần sau. Tôi đưa thẻ của tôi. Đó là một bước phản ứng mạnh mẽ của tôi, và tôi đã thắng - hoặc có thể anh ta để cho tôi thắng. Có chút quyền lực thì vẫn hơn. Thấy tôi nhìn qua cửa hàng bánh rán vòng bên kia đường, anh ta hỏi xem tôi có muốn ăn không. Tôi gật đầu.

Anh ta dẫn tôi qua đường và mua nửa tá bánh. Khi nhận lấy túi bánh nóng và ngây ngấy, miệng tôi bắt đầu ứa nước bọt.

Tôi nhâm nhi một chiếc bánh trên đường về nhà và chúng tôi đã nghe nốt nhạc nền của phim *Finding Neverland.* Bình thường tôi còn

chẳng thích bánh rán vòng, tôi chỉ muốn ăn thứ đã biến người ta thành mấy kẻ đạo đức giả.

Khi chúng tôi về đến trước sân, tôi không biết anh ta sẽ vào nhà hay thả tôi ở cửa rồi về nhà của mình. Tối nay luật chơi đã thay đổi. Tôi đã tình nguyện đi đâu đó với anh ta. Cảm giác như kiểu hẹn hò, không thì, ít nhất cũng giống như bạn bè thân thiết. Song khi tôi mở cửa, anh ta đi theo tôi vào trong rồi với tay khóa chốt cửa lại. Tôi đang định lên tầng thì anh ta mở lời.

"Hôm nay tôi đã mất một bệnh nhân." Tôi đứng sững lại ở bậc thang thứ tư, nhưng không quay lưng lại. Đáng ra tôi nên làm thế. Đối với một tin tức kinh khủng như vậy, đáng ra tôi nên quay lại nhìn anh ta. Giọng anh đặc nghẹn. "Cô bé mới mười sáu tuổi. Tim cô bé ngừng đập trên bàn mổ, chúng tôi không cứu được."

Trống ngực tôi dồn dập. Tôi nắm chặt lấy lan can cầu thang cho đến khi gân tay hằn lên, tưởng như mình sẽ miết thanh gỗ đến nát vụn ra mất.

Tôi đợi anh ta nói thêm, nhưng anh ta không làm vậy nên tôi mới tiếp tục bước lên. Vào phòng, ngay lập tức tôi đóng chặt cửa lại và dựa lưng vào nó. Đồng thời, tôi quay nghiêng, áp tai vào cửa gỗ mà không nghe ngóng được động tĩnh gì. Từ vị trí của mình, tôi bước lùi bảy bước cho đến khi hai gót chân chạm giường, bèn dang rộng hai tay và thả mình xuống lớp nệm.

Khi tôi mới bảy tuổi, mẹ đã bỏ bố tôi mà đi. Bà cũng bỏ cả tôi, nhưng chủ yếu là bỏ bố tôi. Trước khi xách hai vali ra khỏi cửa và leo lên taxi, bà nói với tôi. *Mẹ bắt buộc phải làm thế vì chính mình. Ông ta sẽ khiến mẹ chết dần chết mòn thôi. Mẹ không bỏ con, người mẹ bỏ là ông ta.*

Tôi chưa từng có đủ can đảm để hỏi tại sao bà không mang tôi theo. Đứng ở ô cửa sổ phòng khách, tôi nhìn theo bóng lưng bà rời đi trong khi hai bàn tay nhỏ bé miết chặt lên tấm kính, trong đầu gào thét xin mẹ đừng đi. Lời cuối cùng bà nói với tôi là, *Con sẽ có cảm giác giống mẹ mỗi khi ngã người ra sau.* Sau đó, bà hôn lên miệng tôi và đi mất.

Tôi chưa bao giờ gặp lại bà, cũng chưa từng thôi tìm kiếm ý nghĩa của những lời bà nói. Mẹ tôi là nhà văn, theo đuổi thể loại nghệ thuật khó hiểu đắm chìm trong những thứ âm thanh và màu sắc. Bà đã phát hành hai cuốn tiểu thuyết trong khoảng những năm bảy mươi và sau đó lấy bố tôi, người mà bà cho là đã vắt kiệt tính sáng tạo của mình. Đôi lúc, tôi tự nghĩ rằng mình theo đuổi nghiệp viết chỉ để khiến bà thấy được tôi. Vì thế, tôi viết lách rất giỏi. Thế nhưng tôi vẫn chưa từng cảm giác như bà đã nói, trong những cú thả mình về phía sau.

Tôi nhìn chằm chằm lên trần nhà và tự hỏi, cảm giác đó là thế nào khi nắm giữ tính mạng của một người, rồi để nó mất đi ngay trước mắt mình như Isaac đã trải qua. Thêm nữa, tôi đã gọi anh ta là Isaac từ bao giờ? Mông lung suy nghĩ, tôi thấy cơ thể mình chìm đi, và thế là tôi nhắm mắt trôi theo cơn mộng mị. Tôi tỉnh dậy bằng cơn gào thét của chính mình.

Người tôi bị kẻ nào đó níu chặt, tôi giãy giụa, quay trái rồi phải để thoát khỏi vòng giam. Tôi hét lên thêm một hồi và cảm nhận được luồng hơi thở nóng rẫy phả vào mặt và cổ mình. Một tiếng rầm vang lên, và cửa phòng ngủ của tôi bị mở toang. Ơn Chúa! Có người đã đến cứu mình. Đó cũng là lúc tôi nhận ra tôi vẫn đang nằm một mình, vùng vẫy trong dư âm của một giấc mơ quái gở. Chẳng có ai khác. Không ai tấn công tôi cả. Isaac nhoài người về phía tôi đang nằm, gọi

to tên tôi. Tôi có thể nghe thấy tiếng hét của chính mình, thật xấu hổ. Ngay cả khi tự bắt mình nhắm mắt lại, cái cảm giác ám ảnh vẫn không tan đi - như vẫn còn bàn tay vô hình độc địa nào đó đang mân mê cơ thể tôi, xé toạc, ép chặt xuống da thịt. Tôi hét to hơn, cho đến khi cổ họng bỏng rát bởi âm thanh của bản thân như bị cào xé bởi những cái móng sắc nhọn.

“Senna,” anh ta nói, tôi còn không biết làm sao mình nghe thấy trong lúc bản thân vẫn không ngừng la hét, “giờ tôi sẽ chạm vào người em đấy.”

Tôi không chống lại khi anh ta ngồi lên giường, sau lưng tôi, xoải chân hai bên người tôi. Rồi anh ta kéo tôi về phía sau cho đến khi tôi dựa vào ngực anh ta, và ôm cả hai tay vòng quanh bụng tôi. Tay tôi khum thành nắm đấm trong lúc la hét. Cách duy nhất để thoát khỏi cơn đau là chuyển động - tôi lắc người thật mạnh về phía trước rồi sau, Isaac cũng làm theo tôi. Cánh tay anh vòng qua giữ chặt tôi với hiện thực, nhưng tôi vẫn phần nào mơ màng. Anh ta gọi tên tôi. “Senna.”

Âm thanh của anh, tông giọng của anh, khiến tôi bình tĩnh lại đôi chút. Giọng nói đó giống như tiếng sấm trầm lắng bên tai tôi.

“Khi tôi còn nhỏ, tôi có một chiếc xe đạp màu đỏ,” anh ta kể. Tôi phải ngừng la hét để nghe thấy tiếng anh. “Mỗi tối trước khi đi ngủ, tôi đều cầu Chúa cho xe của tôi một đôi cánh để buổi sáng khi thức dậy, tôi có thể bay đi. Sáng nào rời khỏi giường, tôi đều chạy ngay đến gara để xem ngài có đáp ứng lời thỉnh cầu của mình hay không. Đến giờ tôi vẫn còn chiếc xe, dù lớp gỉ sét đã gần như thay thế cho lớp sơn màu đỏ. Nhưng tôi vẫn giữ thói quen ngày bé. Ngày nào cũng vậy.”

Tôi ngừng co giật.

Người tôi vẫn run rẩy, nhưng lực siết từ vòng tay của anh ta đã khiến cơn rung giảm dần.

Tôi ngủ thiếp đi trong vòng tay của một người lạ, mà không sợ hãi gì cả.

Chương 14

Isaac ngủ ngon, không hề có một chút bất an. Anh ta hít vào sâu và đều, rồi thở ra một hơi dài. Ước gì tôi cũng được như vậy. Nhưng tất cả đã không còn. Tôi nghe anh kể chuyện một lúc lâu, đủ lâu để mặt trời chuẩn bị ló rạng sau đám mây. Vậy nhưng lũ mây cuối cùng cũng thắng, ở Washington này luôn luôn là vậy. Người Isaac vẫn bọc lấy tôi, đầu tôi dựa vào ngực anh ta - người đàn ông tôi còn không hiểu rõ. Tôi muốn vươn vai, nhưng vẫn cố nằm yên, bởi tôi có chút thích bầu không khí như thế này. Hai tay anh đan phủ lên bụng tôi. Tôi quan sát chúng, bởi đôi mắt là thứ duy nhất tôi dám cử động. Tay anh ta trông bình thường, nhưng tôi hiểu rằng cả hai mươi bảy khúc xương trên mỗi bàn tay này đều thật phi thường. Chúng được bao quanh bởi cơ, mô và các dây thần kinh có thể kết hợp nhuần nhuyễn với nhau để cứu sống mạng người một cách khéo léo và chính xác. Tay Isaac bị chai, bình thường tay hay phải thao tác nếu không có sẹo thì cũng là chai hẳn. Cuối cùng, hơi thở của anh nhẹ dần, và tôi biết là anh đã tỉnh. Chỉ là một cuộc đối đầu nho nhỏ xem ai sẽ ra mặt đầu tiên. Anh ta buông tay khỏi người tôi, nhân đó tôi nhoài người và ra khỏi giường. Tôi bước vào nhà tắm mà không hề nhìn anh ta. Tôi rửa mặt và uống hai viên aspirin cho đỡ đau đầu. Khi tôi bước ra thì anh ta đã đi rồi. Tôi đếm đống danh thiếp ở trên kệ bếp, hôm đó anh ta không để lại một tấm như thường lệ.

Đêm đó anh ta không quay lại, đêm hôm sau cũng vậy.

Cả đêm sau nữa,

Cả đêm sau nữa,

Cả đêm sau nữa,

Tôi không còn bị mơ, nhưng vẫn chưa hết sợ hãi. Vì quá sợ nên tôi không dám ngủ. Ban đêm tôi ngồi trong phòng làm việc, uống cà phê và nghĩ về chiếc xe đạp màu đỏ của Isaac. Đó là màu sắc duy nhất hiện lên trong phòng lúc ấy - sắc đỏ của chiếc xe. Vào ngày ba mốt tháng Một, tôi nhận được cuộc gọi từ bố. Lúc đó tôi đang ở trong bếp thì điện thoại tôi rung lên trên kệ. Nhà tôi không có điện thoại cố định, chỉ có máy di động. Tôi trả lời mà không nhìn vào màn hình.

“Chào con, Senna.” Giọng ông luôn luôn dễ nhận ra, một thứ giọng mũi nghèn nghẹt hòa với giọng địa phương mà ông vẫn cố không nói. Bố tôi sinh ra ở xứ Wales và chuyển đến Mỹ năm hai mươi tuổi. Ông vẫn giữ lối tư duy và giọng điệu của châu Âu, ăn mặc như cao bồi. Đó là một trong những kí ức buồn nhất của tôi.

“Giáng sinh của con thế nào?”

Tôi bất giác cảm thấy lạnh.

“Con ổn. Còn bố thì sao?”

Ông bắt đầu màn kể chuyện chi tiết đến từng phút một về ngày Giáng sinh của mình. Phần lớn trong lúc đó, tôi đều thầm cảm kích vì ông không bắt tôi phải nói. Cuối cùng, ông kết thúc câu chuyện bằng việc khoe khoang ông mới được thăng chức, lần nào gọi cho tôi ông cũng nói vậy.

“Ta đang nghĩ đến việc đến thăm con, Senna. Chắc là sớm thôi. Bill nói kì nghỉ năm nay ta được thêm một tuần, bởi ta đã làm việc cho công ty suốt hai mươi năm qua.”

Tôi đã sống ở Washington được tám năm mà ông chưa từng đến thăm tôi một lần nào.

“Điều đó thật tuyệt. Bố con đang có vài người bạn đến chơi. Con phải đi đây.”

Chúng tôi chào nhau rồi tôi cúp máy dựa trán vào bức tường trước mặt. Chắc từ giờ đến cuối tháng Tư ông sẽ không gọi thêm nữa.

Điện thoại lại kêu. Suýt nữa tôi đã không định trả lời, nếu không nhìn thấy mã vùng Washington.

“Cô Senna Richards, tôi gọi từ phòng khám của bác sĩ Albert Monroe.”

Tôi căng não ra để nhớ lại danh tính của bác sĩ vừa được nêu tên, và lần thứ hai trong ngày, huyết quản trong tôi bỗng dưng đông cứng lại. “Phim chụp của cô có điều bất thường. Bác sĩ Monroe muốn mời cô đến phòng khám trao đổi trực tiếp.”

Ngày hôm sau, tôi vừa ra khỏi nhà, đang định ra lấy xe thì thấy chiếc xe lai điện của anh ta tấp vào trước cổng. Tôi đứng lại nhìn theo anh ta bước ra ngoài và kéo áo khoác. Chiếc áo rất thường nhật, mang phong cách riêng. Trước giờ anh ta chưa từng đến sớm như vậy, khiến tôi vẫn thường tự hỏi anh ta làm gì vào buổi sáng những ngày nghỉ. Anh bước đến chỗ tôi và dừng lại cách khoảng nửa mét, mặc một chiếc áo lông cừu màu xanh nhạt xắn lên đến

khuỷu tay. Tôi bị sốc khi thấy vết mực xăm màu xám lộ ra khỏi tay áo. Bác sĩ kiểu gì mà lại có hình xăm chứ?

“Tôi có hẹn với bác sĩ,” tôi nói, đoạn bước qua anh ta.

“Tôi là bác sĩ.”

Tôi phì cười, may là đã xoay lưng nên Isaac không nhìn thấy.

“Tôi biết. Ở bang Washington còn có nhiều bác sĩ khác nữa.”

Đầu anh ta giật giật, như thể giật mình vì tôi đã bớt giống trước đây, một bệnh nhân lạnh lùng không bộc lộ cảm xúc.

Tôi đang mở cửa chiếc Volvo của mình thì anh ta đưa tay ra toan đón lấy chìa khóa xe.

“Tôi sẽ đưa em đi.”

Tôi rời mắt khỏi lòng bàn tay của anh ta, nhìn xuống phía dưới hình xăm.

Một dòng chữ nào đó - tôi chỉ thấy được một góc hình xăm. Mắt tôi trượt lên phía cổ tay áo và dừng lại ở cổ áo. Tôi không muốn nhìn vào mắt anh ta khi tôi đưa anh chìa khóa xe. Trong đầu tôi đang nghĩ đến, một bác sĩ thích từ ngữ.

Tôi khá tò mò. Một người đàn ông đã ôm một người phụ nữ gào thét suốt cả đêm thì sẽ viết gì trên cơ thể mình chứ nhỉ? Tôi ngồi ở ghế phụ và chỉ đường cho Isaac. Radio của tôi đang bật đến kênh nhạc cổ điển. Anh ta chỉnh to âm lượng để biết bài hát nào đang được phát, rồi lại vặn bé lại.

“Em có bao giờ nghe nhạc có lời không?”

“Không. Anh rẽ trái ở đây đi.”

Anh ta bẻ lái, rẽ trái ở góc đường rồi quay sang nhìn tôi bằng ánh mắt tò mò.

“Tại sao không?”

“Vì tối giản là cách thể hiện sâu sắc nhất.” Tôi đằng hắng rồi nhìn thẳng về phía trước. Giọng tôi nghe gai gai. Tôi cảm giác được anh ta vẫn đang nhìn vào mình, săm soi như cách anh ta thường nhìn bệnh nhân. Tôi thì không muốn bị mổ xẻ.

“Cuốn sách của em,” anh ta nói. “Người ta nói nhiều về nó. Nó không hề đơn giản.”

Tôi chẳng nói gì.

“Người ta dùng sự đơn giản để sáng tạo ra cái phức tạp,” anh ta nói. “Tôi hiểu rồi. Tôi đoán là quá nhiều thứ một lúc sẽ cản trở việc sáng tạo của em.”

Chính xác.

Tôi nhún vai.

“Đến nơi rồi,” tôi nói khẽ khàng. Anh ta trở lại cái nhìn khó tính của bác sĩ và tấp vào một điểm đỗ xe gần lối ra vào.

“Tôi sẽ chờ em ở đây.”

Anh ta không hỏi tôi định đi đâu, hay tôi đến đây làm gì. Chỉ đơn giản là đỗ xe ở nơi có thể thấy tôi đi ra đi vào tòa nhà, và chờ đợi.

Tôi thích điều này.

Bác sĩ Monroe thuộc chuyên khoa ung thư. Đợt giữa tháng Mười hai vừa rồi, tôi phát hiện ra một cục u ở ngực phải. Tôi đã quên mất nỗi lo ung thư, trước sự xuất hiện của một nỗi đau tức thời hơn. Tôi ngồi trong phòng chờ, hai tay bó gối trong lúc một người đàn ông xa lạ đang chờ trong xe tôi, và tất cả những gì tôi có thể nghĩ là những

lời của Isaac. Điều mà Isaac đã bất giác nói khi tôi nằm trong vòng tay anh. Một chiếc xe đạp sơn đỏ trong căn phòng trắng trơn.

Một cánh cửa mở ra bên cạnh quầy lễ tân. Y tá gọi tên tôi.

“Senna Richards.”

Tôi đứng dậy, đi vào.

Tôi bị ung thư vú. Tôi vẫn nhớ được khoảnh khắc mà bác sĩ Monroe xác nhận sự thực này, mình đã cảm giác như thế nào. Sau đó, bác sĩ còn nói với tôi nhiều lời trấn an, nhưng tóm lại vẫn là, tôi bị ung thư vú.

Trong lúc đi bộ ra xe, tôi đã nghĩ về chiếc xe đạp màu đỏ của Isaac. Tôi không khóc. Cũng không bị sốc. Chỉ nghĩ đến một chiếc xe đạp sơn đỏ biết bay. Tôi không hiểu sao mình lại không cảm giác được gì lúc đó.

Có lẽ do con người ta vốn chỉ chuẩn bị tinh thần đủ để đối mặt với không quá một cú suy sụp tinh thần cùng một lúc. Tôi chui vào ghế phụ trong xe. Anh ta đã chuyển kênh radio khác, nhưng lại mở lại kênh nhạc cổ điển trước khi quay xe. Anh không nhìn vào tôi cho tới khi chúng tôi về đến nhà và phải dùng đến chìa khóa của tôi để mở cửa. Rồi khi anh nhìn, tôi chỉ muốn biến vào khe nứt trên đường. Tôi chưa từng biết màu mắt của anh là gì, cũng không muốn biết. Tôi đi qua anh ta để vào tiền sảnh và rồi đứng sững lại. Giờ tôi chẳng rõ nên đi đâu nữa - nhà bếp? Phòng ngủ? Phòng làm việc?

Dường như đâu cũng là sự lựa chọn ngu ngốc. Vô nghĩa. Tôi chỉ muốn ở một mình. Nhưng tôi không muốn ở một mình. Tôi muốn chết. Mà tôi không muốn chết.

Tôi tiến tới chiếc ghế cao vốn được đặt ở vị trí hoàn hảo để ngắm cảnh hồ và ngồi ở đó. Isaac đi vào bếp. Anh ta bắt đầu pha cà phê và rồi dừng lại, quay đầu nhìn tôi.

"Tôi bật chút nhạc có làm phiền em không? Nhạc có lời?"

Tôi lắc đầu. Mắt anh ta có màu xám. Anh ta đặt điện thoại trên chiếc hộp đựng bánh mì, trong lúc xúc từng thìa bột cà phê vào phễu lọc.

Lần này anh ta bật thể loại nhạc vui vẻ hơn. Giọng nam. Giai điệu kì lạ đến mức tôi gác vỏ bọc vô cảm của mình sang một bên để lắng nghe.

"Alt-J," anh ta nói khi thấy tôi chú ý nghe. "Tên bài hát là *Breezeblocks*."

Anh nhìn thẳng vào mặt tôi. "Nghe khá lạ tai, đúng không? Tôi từng chơi trong một ban nhạc, nên dễ dàng bị thứ âm nhạc này thu hút."

"Nhưng anh là bác sĩ cơ mà." Vừa dứt lời, tôi nhận ra điều này nghe thật ngây ngô. Tôi bứt một sợi tóc bạc dài cỡ một inch, quấn quanh ngón tay hai vòng, vừa đủ chạm chân tóc. Hai khuỷu tay gác lên kệ bếp, thu mình trong tư thế an toàn của tôi.

"Lúc đầu tôi không phải là bác sĩ," anh ta nói, với lấy hai cái cốc khỏi tủ bếp. "Nhưng cả khi đã làm bác sĩ rồi, tôi vẫn còn tình yêu với âm nhạc... và vẫn giữ hình xăm."

Tôi nhìn chằm chằm vào cánh tay anh ta chỗ hình xăm để lộ ra khỏi tay áo, cho đến lúc Isaac đưa tôi cốc cà phê tôi vẫn nhìn. Tôi đã đọc được phần đầu của dòng chữ trước mặt.

Sau khi đưa cà phê cho tôi, anh ta bắt đầu làm đồ ăn. Tôi không muốn ăn, nhưng đã lâu lắm rồi không bỏ gì vào bụng. Tôi không

muốn nghe, nhưng vẫn chăm chú dõi theo lời bài hát mà anh ta bật. Lần cuối tôi nghe thể loại nhạc này là lúc trào lưu nhóm nam đang thịnh hành trên toàn thế giới, với những bài hát bắt tai phát nhan nhản trên mọi kênh radio. Tôi định hỏi anh ta ai là người hát bài này, nhưng anh ta đã nói trước.

"Nhóm *Florence and the Machine.* Em có thích không?"

"Đến cả âm nhạc ưa thích của anh cũng liên quan đến chết chóc."

"Tôi là bác sĩ phẫu thuật mà," anh ta nói, không nhìn lên vì đang mải thái hạt lựu đống rau củ.

Tôi lắc đầu. "Anh trở thành bác sĩ phẫu thuật bởi vì anh thích sự chết chóc."

Anh ta không nói gì, nhưng hơi chần chừ trong lúc cắt súp lơ - khó mà nhận ra, nhưng tôi quan sát thấy hầu hết mọi thứ.

"Ai cũng vậy, phải chứ? Chúng ta đều bị ám ảnh bởi cái chết. Có người ăn uống lành mạnh, tập tành để bảo vệ cuộc sống của họ, có người uống rượu và hút chích để thách thức số phận lấy đi tính mạng của họ, rồi có người mông lung, cố gắng phớt lờ cái chết bởi vì họ sợ nó."

"Anh thuộc loại nào?"

Anh ta đặt dao xuống và nhìn tôi.

"Tôi từng là cả ba loại. Giờ thì tôi không biết."

Thật vậy. Đã bao lâu rồi tôi chưa được nghe một sự thật khắc nghiệt như vậy? Tôi nhìn chằm chằm vào anh ta một lúc lâu trong khi anh ta múc đồ ăn ra đĩa. Lúc anh ta đặt đĩa xuống trước mặt tôi, tôi đã nói ra điều đó. Nó giống như kiểu một cơn hắt xì lỡ bật ra ngoài mà chưa được cơ thể cho phép, và ngay sau khi nói ra điều đó, tôi đã cảm thấy hơi xấu hổ.

“Tôi bị ung thư vú.”

Toàn thân anh ta trở nên bất động trừ đôi mắt đang chầm chậm nhìn sâu vào mắt tôi. Chúng tôi cứ giữ như thế cho đến... một... hai... ba... bốn giây. Như thể anh ta đang chờ nghe tôi xác nhận mình chỉ nói đùa. Lúc đó tôi cảm thấy mình cần nói thêm điều gì đó. Lần đầu tiên tôi chủ động như vậy.

“Tôi không cảm thấy gì cả. Sợ hãi cũng không. Anh có thể cho tôi biết tôi nên có cảm giác gì không, Isaac?”

Cổ họng nghẹn lại, rồi anh ta liếm môi.

“Đó là do morphine cảm xúc,” cuối cùng anh ta nói. “Cứ kệ nó đi.”

Chấm hết. Đó là tất cả những gì chúng tôi nói đêm hôm đó.

Chương 15

Ngày hôm sau, Isaac lái xe đưa tôi đến bệnh viện. Đó là lần thứ ba tôi rời khỏi nhà và chỉ nghĩ đến việc quay lại đó cũng đủ khiến tôi phát ốm. Tôi không ăn nổi món trứng hay uống cốc cà phê anh ta đặt trước mặt. Không giống người bình thường hay làm, anh ta không ép tôi ăn hay nhìn tôi đầy lo lắng. Kiểu như nếu không muốn thì tôi không cần phải ăn. Khoảnh khắc bạn bị chẩn đoán ung thư chính là lúc một quả nặng giáng xuống cuộc đời bạn, lúc đó bạn sẽ bắt đầu cảm thấy sợ hãi. Và vì tôi vốn đã sợ hãi, cảm xúc ấy như thể chồng chất thêm, nỗi sợ chèn lên nỗi sợ. Tôi bị di truyền mầm bệnh ung thư. Tôi tưởng tượng trông nó quái gở, như gen của tôi vậy. Đó là điềm gở. Khó nhận thấy. Nó khiến bạn thao thức hàng đêm, gặm nhấm tâm hồn bạn từng chút một, biến đầu óc bạn trở thành một cái hang cất giấu những nỗi sợ. Nỗi sợ làm mất đi lương tri. Tôi không muốn quay lại bệnh viện, nơi đó cũng là một trong số những nỗi sợ của tôi, nhưng tôi bắt buộc phải đi vì tế bào ung thư đang gặm nhấm cơ thể mình.

Bài kiểm tra sức khỏe và chụp cắt lớp bắt đầu vào buổi trưa. Người đầu tiên khám cho tôi là bác sĩ Akela, một bác sĩ chuyên khoa ung thư học cùng trường với Isaac. Cô ta là người Polynesia, đẹp đến nỗi tôi há hốc mồm khi thấy cô ta bước vào. Tôi có thể ngửi thấy mùi hương hoa quả trên da cô ta, khiến tôi nghĩ đến bát hoa quả Isaac luôn luôn chuẩn bị tươm tất đặt trên kệ bếp. Tôi hít hà lấy mùi hương bằng mũi và thở ra bằng miệng. Cô ta giải thích cho tôi về hóa

trị liệu. Ánh mắt cô ta như chứa đựng cả trái tim và tôi có cảm giác rằng cô là bác sĩ chuyên điều trị ung thư, bởi cô ta luôn quan tâm đến người bệnh trước mặt. Tôi ghét loại người thích quan tâm. Họ tọc mạch, thích nhúng mũi vào chuyện người khác và khiến tôi cảm thấy mình không giống người bình thường, bởi vì tôi chẳng quan tâm đến ai cả.

Sau bác sĩ Akela, tôi tới chỗ một bác sĩ chuyên xạ trị, và một bác sĩ phẫu thuật tạo hình, người không ngừng thuyết phục tôi đặt lịch hẹn tư vấn riêng. Tôi gặp Isaac giữa các lượt khám. Anh ta đang trong ca trực, nhưng vẫn đến dẫn tôi tới phòng khám kế tiếp. Không khí khá ngượng ngập. Mặc dù vậy nhờ bóng dáng chiếc áo trắng, tôi cảm thấy gần gũi hơn với anh ta. Nó như kiểu một cách nhận dạng thương hiệu hơi kì lạ - Isaac Người Tốt. Tóc anh ta có màu nâu, mắt sâu, thành mũi rộng và hơi khoằm, nhưng bộ phận đặc trưng nhất trên cơ thể anh ta là bờ vai. Đôi vai chuyển động trước, kéo theo toàn bộ cơ thể.

Tôi có một khối u ở ngực bên phải. Ung thư giai đoạn hai. Tôi được khuyên phẫu thuật xạ trị.

Isaac tìm thấy tôi ở nhà ăn bệnh viện, đang uống một cốc cà phê, nhìn ra ngoài cửa sổ. Anh ta ngồi vào chiếc ghế chéo trước mặt tôi, và quan sát tôi đang nhìn ra ngoài ngắm mưa.

“Người nhà em đâu, Senna?”

Đúng là một câu hỏi khó.

“Bố tôi sống ở Texas nhưng chúng tôi không gần gũi lắm.”

“Bạn bè thì sao?”

Tôi nhìn vào anh ta. Đùa đấy à? Suốt một tháng liền tối nào anh ta cũng ở lì trong nhà tôi và điện thoại của tôi còn chẳng reo một lần

nào.

“Tôi không có ai cả.” Tôi còn không kèm theo câu, *chẳng lẽ anh không thấy điều đó hả?*

Bác sĩ Asterholder thấp thỏm trên ghế, dường như đây là chủ đề nói chuyện khiến anh cảm thấy không thoải mái, rồi sau một hồi suy nghĩ, anh ta đặt hai bàn tay bắt tréo lên mặt bàn.

“Em sẽ cần được hỗ trợ. Em không thể tiến hành phẫu thuật một mình được.”

“Thế anh nghĩ tôi nên làm gì? Kiếm đâu đó một gia đình à?”

Anh ta nói tiếp như thể chưa nghe thấy tôi nói. “Có thể sẽ phải phẫu thuật nhiều hơn một lần. Có trường hợp ngay cả sau khi xạ trị và hóa trị liệu, khối u vẫn quay trở lại...”

“Tôi sẽ làm phẫu thuật cả hai bên ngực. Nó sẽ không quay lại đâu.”

Tôi đã từng viết về cú sốc được thể hiện trên gương mặt người: cú sốc khi họ phát hiện ra người tình phản bội mình, cú sốc khi phát hiện ra chứng giả mất trí nhớ, tôi thậm chí còn từng viết về một nhân vật lúc nào cũng ra vẻ bị sốc, ngay cả khi không có gì gây kích động cả. Nhưng tôi chưa từng thấy người bị sốc thực sự ở ngoài đời. Và giờ thì đây, tất cả đang được thể hiện rõ rệt trên mặt của Isaac Asterholder. Anh ta ngay lập tức chồm tới, lông mày nhíu vào nhau.

“Senna, không lẽ em định...”

Tôi phủi tay ngắt lời.

“Tôi bắt buộc phải làm thế. Không thể ngày nào cũng sống mãi trong lo sợ khi biết rằng nó có thể quay trở lại. Đây là cách duy nhất.”

Anh ta nhìn thẳng vào mặt tôi, và tôi hiểu rằng anh là kiểu đàn ông luôn cân nhắc đến cảm xúc của đối phương. Sau một hồi, hai vai anh không còn gồng lên như trước. Anh ta nhấc tay khỏi bàn, và đặt lên tay tôi. Vụn bánh mì trên bàn vẫn còn dính trên tay anh ta. Tôi phải tập trung vào đám vụn bánh để không gạt bàn tay ấy đi. Anh ta gật đầu.

"Tôi có thể giới thiệu cho em…"

Lần thứ ba tôi ngắt lời anh, rút tay mình ra. "Tôi muốn anh thực hiện cuộc phẫu thuật."

Anh ta ngả người ra sau, đặt hai tay sau gáy và nhìn tôi.

"Anh là bác sĩ chuyên khoa ung thư. Tôi đã tìm kiếm anh trên Google."

"Sao em không hỏi tôi trực tiếp?"

"Bởi vì tôi không thường làm vậy. Đặt câu hỏi chính là khởi đầu của mọi mối quan hệ."

Anh ta hất đầu. "Phát triển quan hệ thì có sao?"

"Khi một người bị cưỡng hiếp, rồi bị ung thư vú, cô ta sẽ phải kể với người khác về chuyện đó. Và đó là lúc mọi người nhìn vào nạn nhân với đôi mắt thương cảm. Họ không nhìn vào cô ta, họ chỉ nhìn thấy một nạn nhân bị cưỡng hiếp hoặc một bệnh nhân ung thư. Như vậy tôi thà không có ai nhìn thấy, hơn là để mọi người nhìn vào những gì đã xảy đến với tôi mà không biết tôi là ai."

Anh ta im lặng hồi lâu.

"Thế còn trước khi mọi chuyện xảy ra thì sao?"

Tôi nhìn thẳng vào Isaac. Có thể hơi dữ, nhưng tôi mặc kệ. Nếu như người đàn ông này muốn xuất hiện trong cuộc đời tôi, phủ hai

tay lên tay tôi, và hỏi tôi tại sao không có lấy một người bạn thân - thì anh ta sớm muộn gì cũng nhận được phản ứng đó.

"Nếu trên đời này có Chúa," tôi nói, "tôi dám chắc là ông ta ghét tôi. Bởi cuộc đời tôi toàn những thứ xấu xa. Càng nhiều người xuất hiện, cuộc đời tôi càng trở nên tồi tệ thêm."

"Vậy thì cuộc đời em đã trở nên như vậy rồi đó," Isaac nói. Mắt anh không mở to như trước, không còn có gì gây sốc nữa. Anh ta luôn biết giữ bình tĩnh.

Đó là lần tôi nói nhiều nhất với Isaac. Có khi cũng là lần tôi nói nhiều nhất với bất cứ ai. Tôi đưa cốc cà phê lên miệng và nhắm mắt lại.

"Được thôi," cuối cùng anh ta nói. "Tôi sẽ làm phẫu thuật, với một điều kiện."

"Là gì?"

"Em phải đến gặp bác sĩ tư vấn."

Tôi lắc đầu nguầy nguậy ngay từ trước khi anh ta nói hết.

"Tôi đã từng gặp bác sĩ tâm lí rồi. Tôi không thích đâu."

"Ý tôi không phải là để chữa bệnh," anh ta nói. "Em cần chia sẻ về những gì đã xảy ra, với một nhà trị liệu. Đó là vấn đề khác hẳn."

"Tôi không cần khám tâm thần," tôi nói. "Tôi ổn. Tôi đang cố đương đầu với mọi việc." Nguyên cái ý nghĩ đi gặp bác sĩ tư vấn thôi đã đủ dọa tôi chết điếng: tất cả mọi tâm tư suy nghĩ của bạn bị phơi bày trong một chiếc hộp kính và bị quan sát bởi một người đã dành nhiều năm nghiên cứu về cách đánh giá các suy nghĩ. Như vậy không ổn. Quá trình quá bất hợp lí, kể cả những người chọn làm nghề này cũng vậy. Như kiểu nam giới đi làm bác sĩ phụ khoa. *Rút cuộc anh được lợi gì từ việc thuyết phục tôi chứ?*

Isaac nhoài người về phía trước, kề sát mặt tôi đến mức hơi không thoải mái và tôi có thể thấy rõ tròng mắt màu xám thuần, không lẫn một tia màu sắc nào khác. “Em đang có biểu hiện rối loạn căng thẳng hậu chấn thương tâm lí. Em vừa mới bị chẩn đoán ung thư vú. Em. Không. Ổn. Chút. Nào.” Anh ta đẩy chiếc ghế ra khỏi bàn và đứng dậy. Tôi mở mồm định phản đối, nhưng chỉ thở dài, nhìn theo bóng chiếc áo trắng của anh ta biến mất sau cửa nhà ăn.

Anh ta sai rồi.

Ánh mắt tôi chạm đến vết sẹo từ đêm tôi rạch tay mình. Nó có màu hồng, lớp da quanh đó đã khép chặt và sáng bóng. Lúc bắt gặp tôi đang đầm đìa máu, anh ta chẳng nói gì, cũng chẳng hỏi tôi lí do tôi làm thế. Anh ta chỉ đơn giản là chữa lành nó. Tôi đứng dậy và tiến đến chỗ Isaac. Nếu phải chịu cảnh bị dao mổ đào xới trong lồng ngực mình, tôi muốn người thực hiện điều đó là người đàn ông đã tìm đến và chữa lành mọi thứ cho tôi.

Lúc tôi thấy Isaac, anh ta đang đứng ở sảnh chính của bệnh viên, tay đút trong túi quần. Anh ta chờ tôi theo kịp và chúng tôi im lặng đi ra xe. Chúng tôi xa cách nhau đến mức không thể chạm vào nhau, nhưng lại gần gũi đến mức có thể thấy rõ là chúng tôi đang ở cùng nhau. Tôi lặng lẽ ngồi vào ghế phụ, bắt tréo tay đặt trong đùi và nhìn ra ngoài cửa kính cho tới khi về nhà. Tôi đang định ra ngoài - nửa trong xe, nửa đã đặt chân xuống đường - thì anh ta nắm lấy cánh tay tôi. Hai chân mày của tôi nhíu lại, tôi gần như cảm thấy chúng đã chạm vào nhau. Tôi biết anh ta đang muốn gì. Anh ta muốn tôi hứa sẽ đi gặp bác sĩ tư vấn.

“Được thôi.” Tôi vùng vằng giật tay ra và đi phăm phăm vào nhà. Hai tay tôi run rẩy dữ dội đến mức không thể vặn nổi chìa khóa đã

nằm trong ổ. Isaac xuất hiện ngay đằng sau, và phủ lấy tay tôi. Da tay anh ấm áp như thể đã ở dưới ánh nắng mặt trời cả ngày. Khi cánh cửa mở toang, tôi đứng sững tại chỗ, quay lưng về phía anh ta.

"Đêm nay tôi sẽ về nhà," anh ta nói. Anh ta đứng gần đến nỗi tôi có thể cảm thấy hơi thở của anh ta làm rung rung mấy sợi tóc con. "Em sẽ ổn chứ?"

Tôi gật đầu.

"Nếu cần thì gọi cho tôi."

Tôi lại gật đầu.

Tôi đi thẳng lên cầu thang, vào phòng ngủ và leo lên giường mà không thay quần áo. Tôi đã quá mệt mỏi. Tôi muốn ngủ thiếp đi trong lúc cơ thể vẫn còn lưu lại hơi ấm từ bàn tay anh.

Có lẽ, tôi sẽ không nằm mơ.

Chương 16

Sáng hôm sau có tuyết rơi. Trận tuyết tháng Hai bất thường phủ trắng những ngọn cây và mái nhà quanh khu tôi sống. Tôi lượn lờ từ phòng này sang phòng khác, đứng bên cửa sổ và ngắm nhìn cảnh sắc đa dạng bên ngoài. Đến tầm trưa, tôi bắt đầu chán ngắm cảnh, cảm thấy cơn đau đầu âm ỉ sau thái dương và tự thuyết phục bản thân bước ra ngoài. *Sẽ tốt cho mày thôi. Mày cần hít thở chút không khí trong lành. Mày sẽ không bị hại giữa thanh thiên bạch nhật đâu.* Tôi muốn chạm vào tuyết, giữ bông tuyết trong tay cho đến lúc nó tan chảy. Có thể những kí ức tồi tệ vài tháng qua cũng theo đó mà tiêu tan được chăng.

Tôi bước qua giá treo áo khoác và mở toang cửa trước. Không khí lạnh tràn vào, quấn lấy hai chân và luồn vào trong áo phông của tôi. Tôi chỉ mặc đúng một chiếc áo phông đó. Không đắp thêm nhiều lớp áo len, hay mặc quần bó trong quần thể dục. Chiếc áo phông màu be mỏng quấn quanh người tôi như một lớp da thứ hai. Tôi để chân trần bước ra sân tuyết, lòng bàn chân bắt đầu tê buốt sau khi bước tới vài bước. Bố tôi mà thấy cảnh này chắc sẽ phát hoảng. Ông thường quát tôi đi dép lê vào mỗi khi nhìn thấy tôi đi chân trần vào bếp giữa mùa đông. Tôi có thể thấy vết bánh xe chạy dọc theo đường lái trước cửa nhà tôi cho đến chỗ mà Isaac từng đỗ xe. Đó cũng có thể là vết bánh xe của người đưa thư. Tôi quay lưng để nhìn xem có gói hàng nào trước cửa nhà không, nhưng không có. Vậy là Isaac. Anh ta đã ở đây. Làm gì nhỉ?

Tôi bước đến giữa đường lái và vốc lên một nắm tuyết, khum giữ nó trong tay và nhìn quanh. Đó là lúc tôi nhận thấy, một mảng tuyết đã bị gạt khỏi kính chắn gió của xe tôi. Chiếc xe đó tôi chẳng bao giờ để vào trong gara, nhưng bây giờ tôi ước mình đã làm thế. Có gì đó ở dưới cần gạt nước. Tôi vẫn cầm trong tay nắm tuyết, đứng khựng lại bên cạnh cửa lái. Ai mà đi qua nhà tôi lúc này cũng có thể nhìn thấy tôi đang ăn mặc phong phanh, khum khum nắm tuyết trong tay và đang nhìn đau đáu vào chiếc Volvo phủ tuyết của mình. Có một bọc vuông màu nâu ở phía dưới cần gạt nước. Tôi đánh rơi nắm tuyết xuống dưới chân, mân mê giấy bọc mỏng trong tay. Anh ta có viết gì đó bằng bút dạ xanh, nét chữ hằn lên giấy một cách lộn xộn, bất cần. Kiểu chữ ngoáy ngoạc của bác sĩ, thường thấy trong bệnh án. Tôi nhíu mắt, vô thức đánh rơi tuyết xuống mu bàn tay.

Tôi mang nó vào nhà, lật qua lật lại xem xét. Có một cái khe ở mặt bên của gói bìa cứng. Luồn tay vào, tôi rút ra được một chiếc đĩa CD. Nó có màu đen. Loại thường, nội dung do anh ta tự copy.

Do hiếu kì, tôi bỏ chiếc đĩa vào đầu và bấm nút phát bằng ngón chân cái, trong khi nằm dài ra sàn nhà.

Một đĩa nhạc. Tôi nhắm mắt lại lắng nghe.

Nhịp trống dồn dập, giọng hát của phụ nữ... giọng cô ta khiến tôi khó chịu. Nó quá cảm xúc, đi từ những lời thủ thỉ ấm áp cho đến những từ ngữ được nhấn mạnh bằng cách gằn giọng. Tôi không thích một chút nào. Ca khúc quá chênh vênh, khó đoán bắt. Nó lưỡng cực. Tôi đứng dậy để tắt bài hát đi. Nếu Isaac đang định giới thiệu cho tôi loại nhạc mà anh ta thích, đáng ra anh ta nên mang đến thứ gì đó khác, bớt...

Bỗng dưng, những ca từ ấy như hút lấy tôi, khiến tôi lơ lửng giữa không trung. Tôi có đấm đá, quằn quại đến đâu cũng không để thoát khỏi chúng. Tôi lắng nghe, nhìn chằm chằm vào ngọn lửa, và rồi lắng nghe trong khi hai mắt nhắm lại. Khi bài hát kết thúc, tôi lại bật lại từ đầu và lắng nghe lần nữa những gì Isaac muốn truyền đạt.

Khi tôi lấy chiếc CD ra khỏi đầu và cất vào túi đựng, hai tay tôi đang run rẩy dữ dội. Tôi mang nó vào bếp, giấu chiếc đĩa vào dưới đáy ngăn kéo đựng đồ linh tinh, dưới quyển catalog của Neiman Marcus và một tập hóa đơn được buộc lại bằng dây chun. Tôi đã bị kích động. Hai tay tôi không thể ngừng chuyển động - luồn vào tóc, sục sạo các túi quần, bứt rứt chạm vào môi dưới. Cần gì đó để khiến mình bình tĩnh lại, tôi chui vào phòng làm việc để trốn vào một không gian vô sắc. Tôi nằm trên sàn và nhìn thẳng lên trần nhà. Bình thường sắc trắng có thể gột rửa tâm hồn tôi, giúp tôi bình tâm, nhưng hôm nay ca từ của bài hát đã ám ảnh con người tôi. *Tôi sẽ viết!* Tôi nghĩ. Tôi đứng dậy và ngồi vào bàn làm việc, nhưng ngay cả khi mở trang Word trắng ra - màu trắng sạch sẽ và tinh tươm - tôi cũng không thể viết nổi những gì mình đang nghĩ. Tôi ngồi thần ra trên bàn và nhìn trân trân vào con trỏ. Đến con trỏ cũng có vẻ thiếu kiên nhẫn, nó không ngừng nhấp nháy đòi hỏi tôi phải nhập vào những con chữ. Thế nhưng thứ duy nhất hiện lên trong đầu tôi là ca từ của bài hát mà Isaac Asterholder để trên kính chắn gió xe tôi. Chúng chiếm lấy khoảng trống trong suy nghĩ của tôi, cho đến lúc tôi gập máy tính lại và chạy xuống tìm đến ngăn tủ. Tôi đào bới cái gói từ trong đống hóa đơn và catalog, rồi ném nó vào thùng rác.

Tôi cần gì đó để tự phân tâm. Nhìn quanh, thứ đầu tiên tôi thấy là tủ lạnh. Tôi làm một chiếc kẹp bằng bánh mì và thịt nguội mà Isaac để trong ngăn rau, rồi ngồi ăn với hai chân vắt tréo trên kệ bếp. Bất

chấp cái tư tưởng bảo vệ môi trường bằng việc sử dụng xe lai điện và tái chế rác thải, anh ta phát cuồng vì soda. Có tới năm loại soda đầy ga, ăn mòn dạ dày và chứa đầy đường hóa học trong tủ lạnh của tôi. Tôi lôi ra chai màu đỏ và bật nút, uống hết trong lúc ngắm tuyết rơi. Rồi tôi đào bới lấy lại chiếc đĩa CD từ trong thùng rác. Tôi nghe nó phải đến mười lần... hay hai mươi lần? Không đếm nổi nữa.

Khi Isaac đến lúc khoảng hơn tám giờ, tôi đang bọc trong một chiếc chăn ngồi trước ngọn lửa, hai tay ôm lấy chân. Bàn chân trần của tôi đang gõ theo nhịp nhạc. Anh ta đứng sững lại khi nghe thấy bài hát của mình và nhìn tôi. Tôi không nhìn lại, vẫn tập trung vào ngọn lửa. Anh ta vào bếp, tôi có thể nghe thấy tiếng anh dọn đống bừa bộn tôi gây ra sau khi làm bánh kẹp. Một lúc sau anh ta mang ra hai chiếc cốc và đưa tôi một cốc. Cà phê.

“Hôm nay em đã chịu ăn.” Anh ta ngồi xuống sàn và tựa lưng vào. Anh ta có thể ngồi lên ghế nhưng lại chịu ngồi dưới sàn cùng tôi. Cùng tôi.

Tôi nhún vai. “Ừ.”

Anh ta cứ nhìn chằm chằm khiến tôi không khỏi vặn vẹo khó chịu. Thế rồi, điều anh ta nói đã đánh trúng tâm can của tôi. Tôi chưa từng chủ động ăn gì kể từ khi chuyện đó xảy ra. Nếu không nhờ Isaac thì tôi chết đói lâu rồi. Chiếc bánh kẹp lúc chiều là lần đầu tiên tôi chủ động làm gì đó để khiến bản thân sống sót. Sự thay đổi này dường như vừa lành vừa dữ.

Chúng tôi ngồi lặng yên uống cà phê, lắng nghe bài hát của Isaac.

“Ai vậy?” Tôi hỏi khẽ khàng. “Người hát bài này là ai?”

“Tên cô ấy là Florence Welch.”

“Còn tên bài hát?” Tôi liếc trộm mặt anh ta. Anh ta đang gật đầu nhè nhẹ, ra vẻ đồng ý cho tôi hỏi thêm.

“Landscape.”

Tôi có nhiều thứ để nói, nhưng chỉ ngậm chặt trong miệng. Bản thân tôi không giỏi ăn nói. Thứ tôi giỏi là viết lách. Tôi mân mê nghịch góc của chiếc chăn. Cứ hỏi anh ta nữa đi.

Tôi nhắm nghiền mắt lại. Thật khó quá. Isaac cầm cốc của tôi, toan đứng dậy để mang vào bếp. Anh ta gần đi vào trong bếp rồi tôi mới gọi.

“Isaac?”

Anh ta quay đầu, nhướn lông mày nhìn tôi.

“Cảm ơn anh... vì cốc cà phê.”

Anh ta cắn môi và gật đầu. Chúng tôi đều hiểu rằng đó không phải là điều tôi định nói.

Tôi gục đầu xuống hai đầu gối, tiếp tục lắng nghe bài *Landscape.*

Chương 17

Saphira Elgin. Bác sĩ tâm lí gì mà lại tên là Saphira? Nghe giống tên vũ nữ thoát y thì hơn. Kiểu mấy cô vũ nữ với vết sẹo trên cánh tay và chân tóc đen lộ ra khỏi mớ tóc vàng hoe. Saphira Elgin phiên bản bác sĩ có cánh tay mảnh khảnh, làn da mềm mại màu caramel. Vật trang trí duy nhất là chiếc vòng tay bản to bằng vàng từ cổ tay đến ngang cánh tay. Đó là một kiểu khoe khoang kinh điển. Tôi dõi theo cô ta viết gì đó vào tập ghi chú, chiếc vòng tay kêu nhịp nhàng theo tiếng bút roẹt roẹt trên giấy. Tôi thường phân loại những người tôi gặp dựa theo một trong bốn loại cảm quan mà tôi thấy ở họ rõ rệt nhất. Saphira Elgin sẽ thuộc vào loại âm thanh. Phòng làm việc của cô ta cũng có tiếng động. Bên trái chỗ chúng tôi ngồi có một lò sưởi, cháy xèo xèo như thể nó đang ăn tươi nuốt sống nhánh củi. Một thác nước nhỏ đằng sau vai trái của cô ta đang róc rách chảy xuống núi đá cảnh. Và ở góc phòng, đằng sau chiếc tủ sách bằng gỗ óc chó và sofa màu nâu sô-cô-la là một chiếc lồng chim lớn bằng đồng ngay cạnh cửa sổ. Trong đó, năm con chim họ sẻ không ngừng kêu chiêm chiếp, nhảy từ tầng này qua tầng khác. Bác sĩ Elgin ngẩng đầu nhìn tôi và nói gì đó. Môi cô có màu củ cải tía, tôi chán chường quan sát chúng mỗi lần cô ta nói.

"Tôi xin lỗi. Cô vừa nói gì nhỉ?"

Cô ta mỉm cười và lặp lại câu hỏi. Chất giọng khàn. Kiểu giọng tiếng Anh nhấn nhiều vào âm "r" làm cô ta giống như đang rên rừ rừ trong cổ họng như loài mèo vậy.

“Mẹ cô.”

“Mẹ tôi thì liên quan gì đến bệnh ung thư của tôi?”

Saphira nhịp chân nhẹ nhàng, tiếng quần áo cọ sột soạt. Tôi đã quyết định gọi cô ta là Saphira thay vì bác sĩ Elgin, như vậy tôi có thể tự huyễn hoặc rằng bản thân không bị phân tâm bởi bác sĩ tâm lí mà Isaac đã chọn.

“Senna, buổi tư vấn của chúng ta, không chỉ nói về bệnh ung thư của cô. Mỗi con người do nhiều thứ tác động tạo nên, hơn là một căn bệnh nào đó.”

Đúng rồi, việc bị cưỡng hiếp. Một người mẹ đã bỏ mặc tôi. Một người bố làm ra vẻ mình chưa từng có một đứa con gái. Tiền sử những mối quan hệ tồi tệ. Một mối quan hệ mất mát...

“Được thôi. Mẹ tôi không chỉ rời khỏi gia đình, mà có thể bà còn truyền lại căn bệnh này cho tôi. Tôi ghét bà vì cả hai.”

Mặt cô ta vô cảm.

“Sau khi bỏ đi, bà ấy có bao giờ tìm cách liên lạc với cô không?”

“Một lần. Sau khi cuốn tiểu thuyết cuối cùng của tôi được phát hành. Bà gửi email cho tôi. Đòi gặp tôi.”

“Rồi sao? Cô trả lời như thế nào?”

“Tôi không trả lời. Không hứng thú. Tha thứ chỉ là việc của tín đồ Phật giáo.”

“Thế thì cô là gì?” Cô ta hỏi.

“Người vô thần.”

Cô ta đánh giá tôi một lúc, rồi nói tiếp, “Kể cho tôi nghe về bố cô đi.” *Kể cho tôi nghe về bố cô đi.*

“Không.”

Ngòi bút của cô ta rào rạo trên tập giấy. Nghe phát ngứa ngáy. Hoặc có thể là tôi đang bị kích động quá.

Tôi tưởng tượng xem cô ta viết gì. *Không chịu nói về bố.* Có thể đã bị bạo hành? Không có bạo hành gì cả. Đơn giản là chẳng có gì.

"Vậy thì nói về sách của cô." Cô ta thò tay vào dưới tập giấy và lấy ra một quyển tiểu thuyết gần đây nhất của tôi, đặt lên bàn. Đáng ra tôi đã thấy ngạc nhiên vì cô ta có nó, nhưng không. Khi quyển truyện được chuyển thể thành phim, tôi không nghĩ là mình xem nó, nhưng cuối cùng vẫn xem. Lỡ đâu người ta chuyển thể nội dung mà tôi viết thành cái thứ phim bom tấn Hollywood khỉ gió nào thì sao. Ít ra sách của tôi được biết đến rộng rãi hơn. Phía sản xuất chỉ kì vọng một buổi công chiếu quy mô nhỏ, nhưng đến đêm công chiếu, bộ phim đạt doanh số gấp ba lần kì vọng và đứng đầu phòng vé trong suốt ba tuần liền, trước khi bị soán ngôi bởi một bộ phim siêu anh hùng nào đấy. Cuốn sách của tôi trở thành hiện tượng chỉ sau một đêm. Và tôi ghét điều đó. Bỗng dưng ai cũng nhìn vào tôi, nhìn vào cuộc đời tôi, hỏi này hỏi nọ về nghệ thuật của tôi, thứ mà tôi luôn coi là tối mật. Vì thế, tôi mua một căn nhà, đổi số điện thoại và ngừng việc trả lời email. Suốt một thời gian tôi là tác giả được săn đuổi nhiều nhất cho những lời mời phỏng vấn. Giờ thì tôi chỉ là nạn nhân của một vụ cưỡng hiếp và một bệnh nhân ung thư.

Tôi ghét Isaac vì bắt tôi làm điều này. Tôi ghét anh vì đặt nó làm điều kiện bắt buộc để anh tiến hành phẫu thuật cho mình. Tôi đã lên mạng, tìm các bác sĩ phẫu thuật khác để cắt bỏ khối u cho mình. Có đầy. Bệnh ung thư ngày càng phổ biến. Một số trang web có hiển thị hình ảnh của bác sĩ, quá trình học tập của họ, đánh giá của các bệnh

nhân họ từng phẫu thuật. *Bác sĩ Stetterson từ Berkley, năm sao! Anh ta dành thời gian để tìm hiểu về tôi trước khi mổ xẻ tôi như một mẫu vật sống! Bác sĩ Maysfield, bốn sao! Cô ta khá nghiêm khắc trên bàn mổ, nhưng khối u của tôi đã biến mất hoàn toàn.* Nó như kiểu một trang hẹn hò trực tuyến chết tiệt nào đấy. Thật đáng sợ. Tôi tắt ngay cửa sổ trình duyệt và chấp nhận gặp bác sĩ tâm lí mà Isaac ép.

Thứ an lòng duy nhất chính là biết được đích thân Isaac sẽ cắt bỏ khối u cho tôi. Không phải một người lạ nào đấy - người lạ mà suốt ngày ngủ trên sofa phòng khách nhà tôi và nấu cho tôi ăn.

“Hãy nói về mối quan hệ gần nhất của cô đi,” Saphira nói.

“Tại sao? Sao cô cứ mổ xẻ quá khứ của tôi thế? Tôi ghét nó.”

“Để hiểu về một người, tôi tin rằng cô trước tiên phải hiểu về quá khứ của người đó.”

Tôi ghét cái cách cô ta nói. Người bình thường đáng ra đã nói *trước tiên cô phải hiểu về quá khứ của người đó.* Saphira làm loạn hết trật tự từ ngữ lên, khiến tôi không khỏi lúng túng. Cô ta dùng âm ‘r’ kéo dài làm vũ khí của mình. Đúng là một con rồng gầm ghè.

Trong lúc tôi còn lưỡng tự, ngòi bút của cô ta đã lại soàn soạt trên giấy.

“Tên anh ta là Nick.” Tôi nhấc cốc cà phê chưa đụng đến và xoay cái cốc trong tay. “Chúng tôi ở bên nhau được hai năm. Anh ta là tiểu thuyết gia. Chúng tôi gặp nhau lần đầu ở công viên. Chúng tôi chia tay nhau vì anh ta muốn kết hôn, còn tôi thì không.” Đó là một phần của câu chuyện. Như kiểu rưới chất tạo ngọt nhân tạo lên một món hoa quả đắng ngắt.

Tôi lùi lại, thỏa mãn sau khi đã cung cấp đủ thông tin để cho cô Rồng Saphira hài lòng. Cô ta nhướn chân mày, hành động mà tôi cho rằng là để dẫn dụ tôi nói tiếp.

“Hết rồi.” Tôi nói. “Tôi ổn. Anh ta ổn. Cuộc sống vẫn tiếp tục thôi.” Tôi kéo lọn tóc bạc ra vân vê, rồi vuốt nó vào sau mang tai.

“Bây giờ Nick ở đâu?” Cô ta hỏi. “Hai người có giữ liên lạc không?”

Tôi lắc đầu. “Chúng tôi đã thử. Nhưng quá đau đớn.”

“Cô hay anh ta?”

Tôi nhìn cô ta bằng ánh mắt trống rỗng. Không phải trong mỗi cuộc chia li, bên nào cũng phải chịu đau đớn à? Cũng có thể là không...

“Anh ta đã chuyển đến San Francisco sau khi phát hành cuốn sách gần nhất. Lần cuối tôi nghe tin thì anh ta đang sống chung với ai đó.” Tôi nhìn vào mấy con chim trong khi cô ta hí hoáy ghi xuống tập giấy. Để nhìn ra góc có chiếc lồng chim, tôi phải quay lưng về phía cô ta. Nhưng như vậy cũng tốt, một cách phản kháng kiểu gây hấn thụ động.

“Cô đã đọc sách của anh ta chưa?”

Tôi ngưng một giây rồi mới quay lưng lại, vừa đủ thời gian để điều chỉnh lại sắc mặt của mình. Tôi đưa một bàn tay lên xoa xoa cổ họng, ngón trỏ và ngón cái ôm lấy vùng cổ dưới cằm. Nick thường nói trông tôi như đang tự bóp cổ mình. Tôi cũng nghĩ mình đã vô thức làm vậy, bèn nhanh chóng bỏ tay ra.

“Quyển sách đó anh ta viết về tôi... về chúng tôi.”

Tôi tưởng như vậy là đủ để chuyển hướng chú ý của cô ta, để tôi có thể thở đôi chút. Nhưng cô ta vẫn cứ kiên nhẫn đợi tôi trả lời. *Cô đã đọc sách của anh ta chưa?* Đôi mắt màu nâu sô-cô-la đang nhìn tôi không chớp mắt.

"Chưa, tôi chưa đọc."

"Tại sao?"

"Vì tôi không thể," tôi cáu kỉnh. "Tôi không muốn đọc về cuộc tình thất bại của mình và mình đã làm tổn thương anh ta như thế nào."

Việc nói ra mọi chuyện cũng không đến nỗi nào. Những vấn đề giữa tôi và Nick hai năm trước cảm giác khá nhẹ nhàng hơn những gì tôi đã tưởng tượng mỗi khi nghĩ đến.

"Anh ta có gửi cho tôi một bản. Tôi vứt nó trên kệ đầu giường hai năm nay rồi."

Tôi liếc nhìn đồng hồ... ôm hi vọng. Rồi, hay lắm! Hết giờ rồi. Tôi đứng phắt dậy và với lấy ví.

"Tôi ghét điều này," tôi nói. "Nhưng tay bác sĩ ngu ngốc của tôi không chịu phẫu thuật nếu tôi không đồng ý nói chuyện với cô."

Cô ta gật đầu. "Hẹn cô vào thứ Năm."

Tôi đang mặc áo khoác và chuẩn bị mở cửa thì cô ta gọi với lại.

"Senna."

Tôi đứng lại, một tay vẫn chưa cho hết vào trong áo.

"Đọc cuốn sách đi," cô ta nói.

Tôi đi về mà không nói lời chào. Bác sĩ Elgin đang lúng búng nói gì đó trong lúc tôi khẽ khàng khép cửa ra về.

Đó là lần đầu tiên tôi tự lái xe đi đâu đó. Tôi mang theo chiếc đĩa CD của Isaac và bật bài *Landscape* trên suốt đoạn đường về. Tại

sao? Chính tôi cũng muốn biết. Có khi Saphira có thể giải thích. Đó là bài hát có lời duy nhất tôi có, mà giai điệu cũng chẳng êm dịu gì cả. Khá là đối nghịch.

Khi tôi về nhà, tôi mang chiếc đĩa CD vào trong. Tôi đặt nó trên kệ bếp rồi leo lên tầng. Tôi không hề có ý định nghe lời Saphira Elgin, nhưng khi thấy bìa cuốn tiểu thuyết của Nick ở cạnh giường, tôi đã cầm quyển sách lên. Nó như kiểu phản xạ - chúng tôi đã nói chuyện về quyển sách, và giờ thì tôi đang cầm nó ngắm nghía. Có một lớp bụi dày bám trên mặt bìa sách. Tôi dùng tay áo quệt lớp bụi đi và quan sát bìa sách. Kiểu bìa này không phải phong cách của Nick, nhưng thông thường tác giả cũng chẳng bao giờ được lựa chọn bìa sách cho mình. Có một đội ngũ thuộc nhà xuất bản sẽ lo liệu chuyện đó. Nếu tôi muốn tìm kiếm bóng dáng của Nick ở trên bìa, chắc chắn tôi sẽ không tìm thấy. Bìa sách trông như một đám lông chim màu xám, trắng xen đen. Tựa sách được in nghiêng, kiểu chữ lùn màu trắng: *Nút thắt.*

Tôi giở đến trang lời mở đầu của tác giả. Trước đây tôi cũng mới chỉ mở đến đó rồi gập quyển sách lại ngay lập tức.

Thân tặng CĐ.

Tôi thở ra bằng miệng, bẻ ngón tay như thể tôi đang chuẩn bị đứng dậy làm gì đó nặng nhọc. Tôi lại nghĩ đến dòng đề tựa của Nick.

Thân tặng CĐ.

Tôi lật sang trang.

Chương một

Nàng dụ hoặc tôi bằng ngôn từ, thứ ngôn từ đẹp đẽ, hứa hẹn và tinh xảo…

Chuông cửa reo. Tôi gập cuốn sách lại, đặt lên kệ đầu giường và xuống tầng. Sẽ không đời nào tôi chịu đọc nó đâu.

"Có khi nên đánh cho anh một chiếc chìa khóa," tôi nói với Isaac. Anh ta đang đứng ở trước cửa nhà, hai tay nặng trĩu mấy túi giấy đựng đồ tạp hóa. Tôi đứng tránh sang một bên cho anh ta vào. Tôi nói hơi chanh chua, nhưng đó là biểu hiện của sự thân quen.

"Hôm nay tôi không ở lại được," anh ta nói trong lúc đặt túi đồ xuống kệ bếp. Có gì đó nhoi nhói, như thể có một con ong trong lồng ngực tôi. Tôi muốn hỏi anh ta lí do, nhưng dĩ nhiên là tôi không làm vậy. Anh ta đi đâu, với ai đều không phải việc của tôi.

"Anh không cần phải đến đây nữa đâu," tôi nói. "Hôm nay tôi đã đến gặp bác sĩ Elgin. Tôi tự lái xe đây. Tôi... tôi đỡ hơn nhiều rồi."

Anh ta mặc một chiếc áo khoác da màu nâu, mặt mũi trông hốc hác lôi thôi hơn thường lệ. Trông không giống như anh ta vừa từ bệnh viện đến đây. Mỗi lần ở bệnh viện về anh ta thường có mùi thuốc khử trùng thoang thoảng trên người. Hôm nay chỉ có mùi nước cạo râu. Mấy ngón tay anh ta cọ cọ lớp râu trên mặt. "Tôi đã xếp lịch phẫu thuật cho em vào hai tuần sau thứ Hai tới. Như vậy em sẽ có thêm vài buổi tư vấn nữa với bác sĩ Elgin."

Phản ứng đầu tiên của tôi theo bản năng là giơ tay lên ôm lấy ngực mình. Tôi chưa bao giờ nằm trong đám phụ nữ hay lên mặt tự hào vì kích cỡ đồ lót của mình. Nhưng tôi có ngực. Trước giờ hầu

như tôi toàn phớt lờ chúng. Nhưng giờ đây khi chúng sắp mất đi, tôi lại có cảm giác muốn bảo vệ.

Tôi gật đầu.

“Tôi muốn em tiếp tục đến tư vấn... cho đến sau khi...” Giọng anh ta nhỏ dần, tôi ngoảnh mặt nhìn ra chỗ khác.

“Tốt thôi.” Mặc dù tôi không thực sự thấy thế.

Anh ta gõ đầu ngón tay lên mặt đá hoa cương. “Tốt thôi,” anh ta nhắc lại. “Gặp lại em sau, Senna.”

Tôi dỡ mấy gói đồ anh ta mang đến. Ban đầu tôi vẫn bình thường. Chỉ có mấy hộp mì pasta và mấy túi hoa quả chồng lên nhau. Tôi để chúng qua một bên. Thế rồi tôi bắt đầu cảm thấy có gì đó. Ngứa ngáy. Nó quấy nhiễu tôi, giật rồi kéo đến mức tôi khó chịu ném thẳng một bịch bánh nhúng ra khỏi căn phòng. Cái gói va vào tường và tôi nhìn trừng trừng vào chỗ nó vừa rơi xuống, cố lắng nghe âm thanh cảm xúc của mình. Âm thanh. Tôi chạy đến phòng khách và bật nhạc của Florence Welch. Tôi đã bật bài này không ngừng suốt nhiều ngày rồi. Nếu là người thật hát chắc cô ta đã mệt lử, nhưng giọng hát trong bản thu vẫn vững chãi, đánh động tâm lí của tôi như mọi khi. Một chất giọng đầy nội lực.

Làm sao mà anh ta biết rằng bài hát này, ca từ này, giọng ca này có thể chạm đến tâm can của tôi như vậy?

Tôi ghét anh ta.

Tôi ghét anh ta.

Tôi ghét anh ta.

Chương 18

Tôi không gặp Isaac cho đến một vài ngày trước ca phẫu thuật. Thay vào đó, tôi gặp bác sĩ Elgin rất nhiều. Theo yêu cầu của bác sĩ phẫu thuật của mình, tôi phải gặp cô ta ba lần một tuần. Cảm giác như là dồn hết số lần trị liệu cả đời vào sáu buổi tư vấn với cô ta vậy. Cô ta không ngừng bắt tôi nói, bằng ánh mắt và cái vòng tay lanh canh của mình: *kể thêm đi, kể thêm đi.* Mỗi lần chìm xuống cái sofa của cô ta, tôi cảm thấy tự trọng của mình cũng chìm xuống thêm một chút. Đây không phải là tôi. Tôi đã phơi bày hết ruột gan của mình, như cái cách mà người ta hay ví von, không chừa lại chút nào. Giống như kiểu nôn ra từ ngữ và Saphira Elgin là người thọc sâu ngón tay vào họng để bắt tôi nôn. Tôi phát hiện ra rằng chuyện riêng tư thường là cay đắng. Nó nằm ở một góc trong lòng bạn quá lâu, cho đến lúc bạn chấp nhận thì nó đã bốc mùi. Tôi chính là như vậy, tôi lấy ra từng món kí ức thối rữa và ném nó vào cô ta, mà cô ta thì cứ chấp nhận từng cái một. Dường như Saphira Elgin càng biết nhiều về tôi thì tôi càng mất đi chính mình. Có lúc tôi ra vẻ hài hước, để nghe điệu cười nhạt nhẽo của cô ta. Cô ta toàn cười cợt những chỗ không thích hợp, có khi là những đoạn thô tục. Thỉnh thoảng tôi rất thích cô ta, ngoại trừ những lúc đó thì tôi ghét cay ghét đắng.

Cuối mỗi buổi tư vấn, cô Rồng đều yêu cầu tôi: "Đọc cuốn sách của Nick đi. Nó sẽ cho cô cái nhìn khác. Kết thúc tại đây." Trên đường về nhà trong đầu tôi sẽ đầy quyết tâm, nhưng sau khi lật qua

trang bìa và thấy dòng *Thân tặng CĐ,* tôi nhanh chóng đóng quyển sách lại.

Trang đề tựa bắt đầu cũ và nhàu nát, với nhiều dấu tay dừng lại trên trang sách.

Đến buổi tư vấn cuối cùng tôi mới kể cho cô ta về vụ cưỡng hiếp. Tôi cũng không hiểu sao, ngoại trừ lí do có thể là không tính đến việc bị ung thư thì vụ cưỡng hiếp là sự kiện cuối cùng xảy ra với tôi. Có thể tôi thích nhìn sự việc theo trình tự thời gian, thói quen giải quyết những nút thắt của nhà văn. Biểu hiện lãnh đạm của cô ta cuối cùng đã thu phục được tôi. Suốt thời gian gặp cô ta, tôi đã đếm từng ngày cho đến lúc tôi phải kể với cô ta về vụ cưỡng hiếp, lo sợ ánh mắt của cô ta chuyển sang màu sắc thương hại. Ấy thế mà không. "Đời là thế," cô ta nói. "Cái xấu xảy đến bởi vì chúng ta sống trong một thế giới đầy rẫy ác quỷ." Và rồi cô ta hỏi tôi điều còn kì lạ hơn. "Cô có đổ lỗi cho Chúa không?" Chưa từng, bởi tôi không tin vào Chúa.

"Nếu tôi tin có Chúa trên đời, tôi sẽ đổ lỗi cho Ngài. Tôi nghĩ không tin thì dễ dàng hơn, vì như thế tôi sẽ không có gì để tức giận cả."

Cô ta cười. Khóe miệng cong cong như miệng mèo. Rồi buổi tư vấn cũng kết thúc, giờ thì tôi được tự do. Isaac sẽ đồng ý phẫu thuật cho tôi. Sau đó tôi sẽ không còn khối u, thoải mái sống tiếp mà không sợ hãi. Không sợ hãi một số thứ.

Đêm đó tôi lại bắt đầu mơ, thấy nhiều bàn tay co kéo và đẩy tôi. Cơn đau sắc bén, cảm giác nhục nhã. Bất lực và hoảng sợ. Tôi tỉnh dậy trong cơn thét gào, nhưng bên tôi không có một Isaac nào cả. Tôi vào phòng tắm để rửa trôi cơn ác mộng ấy đi, run rẩy dưới dòng nước bỏng rát. Hình ảnh vừa mơ thấy vẫn in đậm trong tâm trí, tôi

không thể ngủ lại, bèn ngồi trong phòng làm việc và ra vẻ đang viết cuốn sách mà phía xuất bản vẫn đang chờ. Cuốn sách mà tôi chẳng nghĩ ra được từ nào cho nó.

Vào một buổi trưa, năm ngày trước khi diễn ra ca phẫu thuật, tôi đến bệnh viện theo lịch hẹn khám trước phẫu thuật. Lúc đó là tháng Ba và mặt trời đã đánh bại được lũ mây phải đến một tuần nay rồi. Ngày hôm nay, bầu trời xanh ngắt không một sắc mây. Tôi bắt đầu cảm thấy ghét mặt trời. Suy nghĩ đó khiến tôi nhớ về lời nhận xét của Nick về mình. *Em là toàn một màu xám. Từ mọi thứ em thích, cho đến cái cách em nhìn nhận thế giới.* Tôi rời nhà để đi ra xe, né những vũng nước mà cơn mưa hôm qua để lại. Chúng có màu như vỏ con hàu, lấp lánh vết dầu xe hơi mờ mờ, có thể do xe của tôi hoặc xe của Isaac. Khi tôi bước đến cửa ghế lái, tôi thấy một gói giấy vuông cài dưới cần gạt nước. Tôi bất giác quay lưng nhìn ra sau rồi mới gỡ cái gói ra. Anh ta đã ở đây. Đêm qua à? Hay sáng nay? Tại sao anh ta không bấm chuông cửa?

Tôi trèo vào xe, trong lòng hơi phấn khích và lấy chiếc đĩa CD ra. Lần này anh ta đã viết tên bài hát trên chiếc đĩa bằng bút dạ đỏ không xóa được. Kill Your Heroes, *Awolnation.* Tay tôi run rẩy trong lúc bấm nút bắt đầu.

Tôi lắng nghe trong lúc nhắm nghiền hai mắt, tự hỏi có phải tất cả mọi người đều nghe nhạc có lời như thế này không. Khi nốt nhạc cuối cùng vang lên, tôi khởi động xe và đi đến bệnh viện, cố không để lộ ra một nụ cười. Tôi đã kì vọng một bài hát bóc trần bản thân mình như Florence Welch đã làm. Tiêu đề bài hát sặc mùi Oscar Wilde đã đủ để tôi phá lên cười, vậy mà ca từ còn tâng bốc tôi, theo cách mà bất kì bệnh nhân ung thư nào cũng không thể rung động cho nổi. Huy hoàng một cách bệnh hoạn.

Tôi ấn bắt đầu và nghe bài hát thêm một lần nữa, gõ gõ ngón tay lên ghế lái trong lúc đến bệnh viện.

Tôi đang mặc quần áo bệnh viện, ngồi trong phòng kiểm tra thì Isaac bước vào, theo sau là cô ý tá, Akela và một bác sĩ phẫu thuật khác tôi đã gặp vài tuần trước - tôi nhớ tên anh ta là Monroe, hoặc có thể là bác sĩ Morton. Isaac mặc một áo phẫu thuật màu đen bên trong áo bác sĩ trắng. Tôi đã được quan sát anh một lúc trong khi anh đang xem xét bảng chỉ số của tôi. Bác sĩ Akela đang mỉm cười với tôi, có vẻ đứng quá sát vào người Isaac. Đó có phải là ý đồ chiếm hữu? Bác sĩ Monroe, hoặc Morton, trông có vẻ chán nản. Trên tivi người ta hay gọi loại người như anh ta là *Mặt nhựa.*

Cuối cùng, Isaac nhìn lên.

“Senna,” anh ta nói. Bác sĩ Akela liếc nhìn khi thấy anh gọi tên chính của tôi. Tôi tự hỏi khi anh không đến chỗ tôi, có phải anh ở cùng cô ta không. Nếu tôi là đàn ông thì tôi cũng sẽ chọn Akela. Cô ta sẽ là một nơi ẩn náu tuyệt vời. Tôi đã quyết định phân loại cô ta vào mục thị giác. Mọi thứ liên quan đến cô ta đều bắt mắt: cách cô ta đi lại, cách cô ta nhìn người khác, cách cô ta nói chuyện chỉ bằng ngôn ngữ hình thể duyên dáng của mình.

Isaac bảo tôi ngồi xuống. “Chúng ta sẽ kiểm tra xem sao nhé.” Anh ta nhẹ nhàng cởi nút ở lưng áo tôi và bước lùi ra sau để tôi tự kéo áo xuống. Tôi tự ép mình không được ngượng ngùng mà phải nhìn thẳng về phía trước, trong khi không khí lạnh ập lấy người tôi.

“Nằm xuống đi, Senna,” anh nói nhẹ nhàng. Tôi làm theo. Ánh mắt tôi tập trung lên trần nhà trong khi hai bàn tay của anh chạm vào người tôi. Nhẹ nhàng nhưng chuyên nghiệp. Nếu có ai khác chạm

vào người tôi, có khi tôi đã bật phắt dậy và chạy thẳng ra khỏi phòng. Xong xuôi, anh ta giúp tôi ngồi dậy và thắt nút áo. Lúc này tôi lại nhìn thấy bác sĩ Akela liếc nhìn anh.

"Kết quả của cô có vẻ ổn," anh ta nói. "Mọi thứ đã sẵn sàng cho ca phẫu thuật tuần tới. Bác sĩ Montoll sẽ nói chuyện với cô về vấn đề tạo hình." *Tên anh ta là Montoll!* "Và bác sĩ Akela sẽ nói về xạ trị."

"Tôi không cần nói chuyện với bác sĩ Montoll đâu," tôi nói.

Isaac rời mắt khỏi bảng kết quả của tôi và ngẩng mặt lên. "Cô sẽ muốn thảo luận về việc tái tạo hình cho…"

"Không," tôi nói. "Tôi không cần."

Bác sĩ mặt nhựa Montoll bước vào, thoạt nhiên trông không có vẻ nhàm chán cho lắm. "Cô Richards, nếu cô đồng ý đưa túi giãn da vào bây giờ, ngực của cô..."

"Tôi không quan tâm đến vấn đề tái tạo hình," tôi quả quyết. Tôi sẽ phẫu thuật cắt bỏ khối u và về nhà mà không cần túi giãn da dưới ngực. Đó là quyết định của tôi.

Bác sĩ Montoll há miệng toan nói gì đó, nhưng Isaac đã chặn lại.

"Bệnh nhân đã quyết, thưa bác sĩ." Anh nhìn thẳng vào mặt tôi trong lúc nói điều đó. Tôi ngậm chặt môi, trong đầu thầm cảm ơn.

"Nếu cô không cần đến thì tôi xin phép," bác sĩ Montoll nói trước khi ra ngoài. Tôi nhìn xuống hai tay. Bác sĩ Akela đang ngồi trên thành giường của tôi. Chúng tôi nói chuyện vài phút về quá trình xạ trị mà tôi sẽ phải tiếp nhận sau ca phẫu thuật. Mất sáu tuần. Tôi thầm thán phục thái độ thăm khám của cô ta, rất ấm áp và riêng tư. Trong lúc đi ra, cô ta chạm nhẹ vào mặt sau cánh tay của Isaac. *Như để nói "Anh ấy là của tôi".*

Isaac chờ đến khi cánh cửa khép kín rồi mới bước đến chỗ tôi. Tôi đã chuẩn bị tinh thần cho một chuỗi câu hỏi, nhưng thay vào đó anh ta chỉ nói, "Giờ em mặc đồ vào được rồi. Hôm nay em có rảnh để ăn trưa không?"

Tôi nháy mắt với anh.

"Có phải nghe khá mâu thuẫn không? Ăn trưa với bệnh nhân của mình?"

Anh mỉm cười. "Đúng vậy, chúng ta sẽ phải đến một chỗ nào đó khác thay vì nhà ăn của bệnh viện."

Tôi định nói *không,* nhưng bất chợt ca từ bài hát anh ta đưa tôi ban sáng vang lên trong đầu. Ai lại đưa cho bệnh nhân ung thư bài hát có câu *"Không cần lo lắng vì ai cũng phải chết"?*

Tôi thích nó. Thật thế mà.

"Được thôi," tôi nói.

Anh liếc nhìn đồng hồ. "Gặp em ở bãi đỗ xe lúc mười giờ nhé?"

Tôi gật đầu.

Tôi mặc quần áo và đi xuống tầng dưới. "Tôi ở đây," anh ta gọi. Anh đã thay áo phẫu thuật và đang mặc một chiếc áo phông xám với quần sọc nhỏ. Tôi theo anh ta ra xe và anh mở cửa xe cho tôi. Điều này là quá sức chịu đựng của bản thân. Tôi phát hoảng.

"Tôi không thể," tôi nói. Tôi lùi ra khỏi chiếc xe. "Tôi xin lỗi. Tôi phải về nhà đây."

Tôi bước về phía xe của mình mà không quay đầu nhìn lại.

Chắc anh ta nghĩ là tôi mất trí rồi. Có khi đúng là thế thật.

Khi về nhà vài giờ sau, tôi đã thấy Isaac đang ngồi chờ bên ngoài, tựa lưng vào chiếc xe trong khi ngửa mặt lên trời. *Cứ đắm mình dưới*

ánh nắng đi, Isaac, tôi nghĩ. *Ngày mai mây sẽ quay trở lại thôi.* Trong một giây phút ngắn ngủi, tôi đã nghĩ đến việc không về nhà mà lái xe thẳng đến Canada. Thế nhưng tôi đã lái lòng vòng vài tiếng đồng hồ đến nỗi kim xăng đã chỉ về vạch rỗng. Tôi muốn về nhà. Tôi bước qua anh và đi đến cửa chính. Hai chúng tôi vừa vào đến sảnh thì tôi đã hỏi, "Tại sao anh không hỏi tôi lí do không đồng ý tái tạo hình?"

"Bởi vì nêu muốn, em sẽ nói."

"Chúng ta không phải là bạn bè đâu, Isaac!"

"Không phải ư?"

"Tôi không có bạn. Anh không nhận thấy điều đó à?"

"Tôi có thể thấy," anh nói. Tôi chờ anh nói thêm gì đó, nhưng không. Tôi cởi chiếc áo khoác màu xanh hải quân đang khoác ngoài áo phông và ném lên sofa. Rồi tôi cào tóc cao lên đỉnh đầu và buộc túm nó lại.

"Tại sao anh lại ở đây?"

Lúc đó anh mới nhìn tôi. "Tôi muốn thấy em vẫn ổn."

Thật quá sức chịu đựng. Tôi chạy vội lên tầng. Tôi phát điên rồi. Tôi cũng biết vậy. Người bình thường không ai bỏ lửng cuộc hội thoại cả. Người bình thường không ai để người lạ ngủ trên sofa nhà mình cả.

Hai năm trước, tôi có mua một chiếc xe đạp tại chỗ từ một bà góa phụ tám mươi tám tuổi tóc hồng tên là Delfie. Bà ta đăng bán xe trên trang Penny Saver. Sau khi đã phẫu thuật thay khớp hông, bà ta không còn có thể sử dụng cái đồ chết tiệt này, theo như cách bà ta nói. Tôi đến mua ngay trong ngày sau khi gọi điện hỏi về chiếc xe. Vậy mà sau biết bao nhiêu nỗ lực chật vật kéo chiếc xe lên tầng, tôi vẫn chưa ngồi lên nó một lần nào. Tôi bước đến chỗ nó đang nằm

hứng bụi ở góc phòng và trèo lên. Tôi phải chỉnh lại vị trí của đệm ngồi. Rồi tôi đạp cho đến lúc hai chân mềm nhũn như thạch. Thở hổn hển bò xuống, hai chân trần sưng tấy vì bàn đạp nhựa cứng, tôi nhón chân đi về phía kệ đầu giường. Tôi lật bìa cuốn *Nút thắt* bằng ngón tay út.

Thân tặng CĐ.

Tôi đóng nó lại và xuống nhà xem Isaac đang làm gì cho bữa tối.

Chương 19

Vận may chiếu cố kẻ gan. Đó là điều tôi lẩm nhẩm nói với bản thân trong lúc họ chuẩn bị làm phẫu thuật cho tôi. Nhưng tôi không nói tiếng Anh, mà bằng tiếng Latinh: *fortes fortuna juvat... fortes fortuna juvat... fortes fortuna juvat.* Mấy câu thần chú tiếng Latin thường nghe hay hơn. Khi bạn lặp lại một câu bất kì bằng thứ ngôn ngữ cao cấp mà phần lớn những triết gia cổ sử dụng, trông bạn như một thiên tài vậy. Ấy thế mà cùng câu nói đấy, nghe tiếng Anh chẳng khác nào lời của một đứa trẻ trâu. Ai đã sáng tác câu kia nhỉ? Một triết gia nào đó. Đáng ra tôi nên nhớ tên của ông ta, nhưng chịu không nhớ nổi. *Do bồn chồn kích động thôi,* tôi tự nhủ. Tôi cố tìm kiếm thứ gì đó để tập trung vào, thứ gì đó có thể giúp tôi bình tĩnh lại sau quyết định của mình. Kinh Thánh có nói gì đó kiểu như hãy cắt mắt bạn nếu nó làm phiền bạn. Tôi thì đang cắt đi bộ ngực của mình. Tôi nghĩ đây vừa là một quyết định dũng cảm, cũng là một quyết định gây phiền nhiễu. Chẳng sao cả; phần lớn sự can đảm đều kéo theo một thứ gì đó không kém phần điên rồ. Mọi hành động dũng cảm đều có phần nào đó điên rồ. Tôi cố tập trung vào những thứ khác để không phải nghĩ đến bản thân đã điên như thế nào. Bên cạnh, một y tá đang lấy máu cho tôi.

Mấy cô y tá vô cùng cẩn thận và tập trung khi cắm mũi kim vào da tôi. *Ôi, xin lỗi nàng, động mạch của nàng nhỏ quá. Chịu khó một giây thôi nhé.* Họ bảo tôi nhắm mắt lại, như thể tôi là trẻ con không bằng. Cô y tá này thì đã tìm được đúng động mạch trên tay tôi mà không

gặp vấn đề gì. Tôi không biết có phải Isaac đã chỉ thị cho họ chăm sóc tôi cẩn thận không, nhưng theo tôi hiểu thì chắc anh ta sẽ làm thế. Phòng bệnh màu trắng, ơn Chúa. Cuối cùng tôi có thể an tâm nghĩ ngợi mà không bị các màu sắc phá đám. Isaac bước vào để kiểm tra tình hình của tôi. Tôi cố ra vẻ mạnh mẽ khi anh ngồi xuống bên giường bệnh, nhìn tôi bằng ánh mắt dịu dàng.

"Tại sao anh ngừng chơi nhạc?" Giọng tôi lạc đi khi nói đến từ cuối cùng. Tôi cần thứ gì đó để tự đánh lạc hướng bản thân. Có thể là một sự thật về Isaac.

Anh nghĩ ngợi về cầu hỏi của tôi một phút, rồi nói, "Có hai thứ mà tôi yêu."

Tôi nín thở. Tôi tưởng anh định nói về một người phụ nữ. Người phụ nữ khiến anh yêu điên cuồng, đến mức từ bỏ âm nhạc vì cô ta. Thay vào đó, anh khiến tôi bất ngờ. "Âm nhạc và nghề y."

Tôi nằm yên xuống giường, đầu kề lên gối và chăm chú lắng nghe câu chuyện của anh.

"Âm nhạc là thứ hủy diệt - đối với tôi và những người quanh tôi. Còn nghề y có thể cứu người. Nên tôi chọn nghề y."

Một lí do thật hiển nhiên. Quá đơn giản. Tôi tự hỏi bản thân mình sẽ ra sao nếu từ bỏ viết lách, để chọn lựa thứ gì đó mà mình ít thích hơn.

"Âm nhạc cũng có thể cứu người mà," tôi nói. Tôi không biết rõ, nhưng tôi là một nhà văn và công việc của tôi đòi hỏi phải biết những gì người khác suy nghĩ. Tôi đã thấy có người nói vậy.

"Với tôi thì không," anh đáp. "Âm nhạc hủy hoại tôi."

"Nhưng anh vẫn nghe nhạc." Tôi nghĩ đến những bài hát của anh. Những bài anh ta mang đến cho tôi, và những bài anh thường bật

trong xe.

“Ừ. Nhưng tôi không sáng tác nhạc nữa. Và cũng không lạc lối trong nó nữa.”

Vẻ tò mò, háo hức muốn biết thêm hiện rõ trong mắt tôi. Isaac đã nhìn ra điều đó.

“Làm thế nào mà một người có thể lạc lối trong âm nhạc?”

Anh cười rồi nhìn vào ống truyền dịch nối từ tay tôi cho đến bình truyền dịch cách đó một đoạn.

“Người ta tiêm cho em thuốc gì đấy?” Anh trêu.

Tôi im lặng, sợ là nếu tôi hùa theo trò đùa, anh sẽ không trả lời câu hỏi trên của tôi nữa.

“Cứ để âm nhạc sống trong em thôi. Tiết tấu, ca từ, âm điệu,... và cả lối sống,” anh bổ sung. “Đó sẽ là một nơi chỉ thuộc về một mình em.”

Tôi im lặng một hồi. Cố hiểu những điều anh nói.

“Anh có nhớ nó không?”

Anh ta mỉm cười. “Tôi vẫn còn cảm giác ấy. Dù nó không phải là trọng tâm cuộc đời tôi nữa.”

“Anh chơi nhạc cụ gì?”

Anh ta cầm lấy tay tôi, lật ngửa mặt trong cổ tay của tôi hướng lên trên. Dùng ngón trỏ và ngón giữa của mình, anh bắt đầu gõ nhịp lên những mạch máu của tôi. Tôi để anh làm thế ít nhất một phút. Rồi tôi nói, “Anh là một tay trống.”

Tôi vẫn còn câu hỏi khác, nhưng giữ lại khi thấy y tá bước vào. Isaac đứng dậy và cuộc hội thoại của chúng tôi chấm dứt. Trong đầu, tôi vẫn còn nhẩm lại tiết tấu anh gõ nhịp vào cổ tay tôi trong khi cô y

tá trùm mũ phẫu thuật lên đầu tôi. Tôi tự hỏi nhịp điệu đó của bài nào, có phải là một trong những bài anh để lại trên cửa kính xe tôi không.

"Tôi sẽ dẫn cô đi làm thủ tục," anh nói trong lúc vén áo bệnh nhân của tôi xuống. "Rồi Sandy sẽ đưa cô vào phòng phẫu thuật." Người đàn ông Isaac lại biến thành bác sĩ Isaac chỉ trong vài giây. Anh chỉ cho tôi vị trí mà mình sẽ rạch, đánh dấu nó lên ngực tôi bằng bút dạ đen. Anh ta nói về kết quả mà mình kì vọng từ cuộc phẫu thuật. Giọng anh trầm ấm, chuyên nghiệp. Trong lúc nghe anh nói, nước mắt tôi vô thức chảy xuống gò má, lặng lẽ lăn xuống mái tóc một cách yếu đuối và xúc động. Đó là lần đầu tiên tôi khóc kể từ khi còn nhỏ. Lúc mẹ bỏ đi, tôi không khóc. Lúc bị cưỡng hiếp, hay lúc phát hiện ra bản thân đang bị một khối u ăn mòn, tôi cũng không khóc. Tôi thậm chí còn không khóc trong khi quyết định cắt đi tất cả những mô thịt khiến tôi là một người phụ nữ thực thụ. Nhưng tôi khóc, khi Isaac gõ trống trên cổ tay mình và kể anh phải từ bỏ âm nhạc vì chúng hủy hoại mình. Kì lạ làm sao. Có thể câu nói của anh đã khiến tôi vỡ òa. Tôi khóc đầy bất lực. Như một thế lực vô hình nào đó đủ mạnh để di dời tảng đá cuối cùng khỏi con đập, khiến nó sụp đổ dưới sức nước.

Anh nhìn thấy nước mắt của tôi nhưng không nói gì. Tôi vô cùng, vô cùng cảm kích vì điều đó. Họ đẩy tôi vào phòng phẫu thuật và bác sĩ gây mê chào tôi bằng tên chính. Ông ta yêu cầu tôi đếm ngược từ mười trở lại. Người cuối cùng tôi thấy trước khi thiếp đi là Isaac, đang nhìn chăm chú vào mắt mình. Tôi còn nghĩ là anh đang bảo tôi phải sống sót sau ca mổ.

"Senna... Senna..."

Tôi nghe thấy giọng nói của anh. Hai mắt tôi nặng trĩu. Khi mở mắt ra, Isaac đang đứng bên cạnh tôi. Cảm giác thật thoải mái khi được thấy anh.

“Chào em,” anh nói nhẹ nhàng. Tôi chớp chớp mắt, cố điều chỉnh mắt mình để nhìn cho rõ.

“Mọi thứ đều tốt đẹp. Giờ tôi muốn em nghỉ ngơi một chút. Tôi sẽ quay lại để nói chuyện với em về ca phẫu thuật sau.”

“Nó biến mất rồi à?” Tôi thều thào. Anh cúi xuống, trong hơi thở có mùi cà phê. Anh thì thầm vào tai tôi như thể đang kể một câu chuyện bí mật.

“Tôi lo liệu cả rồi.”

Tôi còn chưa gật đầu hẳn hoi thì hai mắt đã nhắm nghiền lại. Tôi mơ màng, trong đầu vẫn còn mơ tưởng một tách cà phê và ước sao mí mắt của mình không nặng trĩu như vậy, để tôi có thể nhìn ngắm gương mặt anh lâu hơn một chút nữa.

Khi tôi tỉnh dậy lần nữa, trong phòng đang có một cô y tá kiểm tra chỉ số sự sống của tôi. Tóc cô ta vàng hoe và móng tay sơn hồng, sáng bóng như những viên kẹo nhỏ. Cô ta mỉm cười với tôi, nói rằng sẽ đi gọi bác sĩ Asterholder. Vài phút sau, anh quay lại và ngồi bên cạnh giường bệnh của tôi. Tôi quan sát anh rót nước trong bình vào cốc, rồi kề ống hút vào miệng tôi. Tôi ngoan ngoãn uống nước.

“Tôi đã lấy ra ba khối hạch bạch huyết. Chúng tôi đã kiểm tra chúng để xem tế bào ung thư đã lan rộng đến đâu.” Anh dừng lại. “Em quyết định đúng đấy, Senna.”

Lồng ngực tôi thắt lại. Làm sao mà anh ta biết kết quả nhanh thế được nhỉ? Tôi muốn với tay chạm vào vết thương, nhưng quá đau. “Giờ em chỉ cần nghỉ ngơi thôi. Em có cần tôi lấy hộ gì không?”

Tôi gật đầu. Giọng tôi yếu ớt khi cố nói. “Có một quyển sách nằm trên kệ, cạnh đầu giường của tôi. Lần tới đến anh có thể mang nó cho…”

“Ngày mai tôi sẽ mang quyển sách cho em,” anh ta nói. “Điện thoại của em để ở kia.” Anh chỉ vào chiếc bàn cạnh giường bệnh. Tôi không cần đến điện thoại, nên cũng không nhìn. “Tôi phải đi thăm bệnh bây giờ. Gọi tôi nếu em cần.” Tôi gật đầu, một phần thấp thỏm mong anh sẽ để lại một tấm danh thiếp như ngày trước.

Như đã hứa, ngày hôm sau Isaac mang đến cho tôi quyển sách của Nick. Tôi cầm khư khư nó trong tay một lúc lâu trước khi bảo cô y tá để nó vào kệ đầu giường ở trong phòng bệnh của mình. Thói quen khó bỏ.

Isaac đến kiểm tra tình hình của tôi sau khi ca làm việc kết thúc. Anh đã thay chiếc áo vải nhám, đang mặc quần bò và áo phông trắng. Các cô y tá thì thầm to nhỏ khi anh bước vào phòng tôi đang nằm, trong bộ thường phục. Trông anh giống một tay trống hơn là bác sĩ. Anh ngồi trên giường bệnh của tôi, nhưng lần này không phải với tư cách là bác sĩ. Anh là một tay trống. Tôi tự hỏi tay trống Isaac có khác với bác sĩ Isaac lắm không. Anh với lấy quyển sách, xem xét nó trong tay. Mắt tôi dõi theo hình xăm trên cánh tay của anh. Thật kì lạ khi nhìn thấy Isaac cầm quyển sách của Nick. Nhìn ngắm hồi lâu, anh hỏi tôi, “Em có muốn tôi đọc sách cho em không?”

Thấy tôi không trả lời, anh bèn mở chương sách đầu tiên ra. Anh lật quá trang đề tựa của tác giả mà chẳng thèm để mắt. *Hoan hô,* tôi nghĩ. *Tốt rồi.*

Khi anh bắt đầu đọc, tôi chỉ muốn gào lên bảo anh ngừng lại. Tôi còn muốn che kín hai tai, để tránh bị tác động bởi quyển sách đã

được viết với mục đích làm trái tim tôi đau đớn. Nhưng tôi chẳng làm gì cả. Thay vào đó, tôi lắng nghe Isaac Asterholder đọc lên những dòng chữ mà tình yêu của cuộc đời mình dành tặng. Nó như thế này…

Sách của Nick
Chương một

Bạn không nhất thiết phải trở nên cô độc. Mặc dù phần lớn chúng ta sinh ra đều vậy. Chúng ta lớn lên, được giáo dục để tin rằng một nửa tâm hồn mình đang thực sự hiện hữu ở đâu đó. Và vì trên hành tinh này có tận sáu tỉ người đang trú ngụ, rất có khả năng một trong số đó thực sự là dành cho bạn. Để tìm ra người đó, để tìm một nửa tâm hồn, hay tình yêu vĩ đại của cuộc đời mình, chúng ta phải xiêu vẹo lung lạc trên những ngả đường vô định, những ngã ba đường rối rắm của cuộc sống, trông chờ vào tiếng thì thầm khe khẽ của một nửa tâm hồn tìm được nửa kia.

Tôi đã tìm thấy một nửa của mình. Nàng không hoàn toàn như những gì tôi mong đợi. Kể cả khi bạn có cố xây đắp một trái tim người phụ nữ bằng than chì, nhúng nó trong máu tươi, rồi lăn qua một thảm dày cánh hoa hồng mềm mại nhất, bạn vẫn còn lâu mới chạm được đến mức độ phức tạp đã tạo nên người phụ nữ của tôi.

Tôi gặp nàng vào ngày cuối cùng của mùa hè. Đúng vào ngày những vệt nắng cuối cùng vắt qua bầu trời Washington, người con gái của mùa đông xuất hiện trong cuộc đời tôi. Tuần tới sẽ chỉ có mưa, mưa và mưa bất tận. Nhưng hôm nay trời nắng, và nàng đang đứng, nheo mắt đằng sau lớp kính râm như thể bị dị ứng với ánh nắng mặt trời. Tôi đang dẫn con cún của mình đi dạo trong một công viên đông người tại hồ Washington. Vừa định quay lại để về nhà, tôi

bất chợt dừng lại khi bắt gặp nàng. Người nàng rắn chắc - chắc là người thường xuyên chạy bộ. Nàng đang mặc một thứ dài hơn áo len, nhưng lại ngắn hơn váy. Áo váy chăng? Tôi nhìn dọc theo đường chân của nàng xuống đôi bốt rằn ri. Nhìn là đủ biết đó là đôi giày mà nàng ưa thích, với những nếp nhăn mòn vẹt, rồi cái cách mà nàng thoải mái di chuyển trong đôi giày ấy. Tôi vô thức phải lòng đôi giày, vì nàng. Và cả nàng trong đôi giày ấy. Tôi muốn chìm đắm trong cơ thể nàng. Một suy nghĩ đàn ông mà tôi sẽ không thể nói ra với nàng vì quá xấu hổ. Dây đeo của chiếc túi đeo chéo vắt qua ngực nàng, treo thân túi lơ lửng ở bên đùi trái. Tôi vẫn coi bản thân là một người đàn ông táo bạo, nhưng không đủ để tiếp cận một người phụ nữ mà mọi chuyển động nàng toát ra đều mang theo thông điệp, tôi muốn ở một mình. Vậy nhưng tôi vẫn tiến tới. Và càng đến gần, nàng càng trở nên kì lạ hơn.

Nàng không thấy tôi vì đang bận nhìn xuống hồ nước. Chìm đắm trong đó. Sao một người đàn ông lại đi ghen tị với cả mặt nước được nhỉ? Đó chính là bí ẩn mà tôi muốn khám phá.

“Chào cô,” tôi nói khi đang đứng trước mặt nàng. Nàng còn chưa vội nhìn tôi ngay. Đến khi nàng ngước lên, ánh nhìn của nàng mang chút gì đó lười biếng. Tôi nhanh nhảu. “Tôi là một nhà văn và khi thấy cô đứng đây, có gì đó tự nhiên hối thúc tôi muốn viết. Khiến tôi nghĩ có thể cô là nàng thơ của tôi. Tôi nghĩ mình cần phải bắt chuyện với cô.”

Nàng mỉm cười với tôi. Trông có vẻ như nàng phải cố gắng lắm để nặn ra nụ cười ấy, có thể vì nàng không hay cười và cơ mặt không quen với điều đó.

“Đó là câu bắt chuyện hay nhất mà tôi từng được nghe,” nàng cảm thán.

Tôi không chắc đấy có phải một lời bắt chuyện không. Những gì tôi nói hoàn toàn chân thật, dù có đôi chút xấu hổ. Chỉ nội việc nói ra đã dù khiến môi tôi nhăn nhúm, như thể trong miệng đang ngậm đầy chanh.

Tôi nhướn mắt nhìn xuống chiếc túi đeo ở hông nàng.

"Trong đó có gì vậy?" Tôi hỏi. Tôi đã bắt đầu có cảm giác tốt về nàng.

Tôi dường như còn biết về nàng trước cả khi nàng trả lời. "Một chiếc máy tính."

Tôi không cho rằng nàng là sinh viên đại học. Phong thái của nàng có gì đó rất chuyên nghiệp. Tôi đoán nàng làm việc tự do.

"Cô cũng là nhà văn," tôi khẳng định. Nàng gật đầu.

"Vậy là chúng ta cùng thuộc một thế giới," tôi nói. Nàng có một dải tóc màu bạc trên suối tóc nâu, càng giống như một biểu tượng cho thấy nàng sinh ra để thuộc về mùa đông.

"Anh là John Karde," nàng nói. "Tôi từng thấy ảnh của anh. Trên trang Barnes and Noble."

"Ồ, thật xấu hổ quá."

"Chỉ với những người không thích tiểu thuyết đa cảm dành cho phái nữ thôi," nàng nói. "Nhưng tôi lại thích chúng."

"Cô có viết thể loại đó không?"

Nàng lắc đầu và tôi thề rằng dải tóc bạc của nàng còn rực rỡ hơn cả hoàng hôn đang tắt nguội. Trong đầu tôi đột nhiên xuất hiện một từ: mithril*.

"Tôi đang hoàn thiện cuốn tiểu thuyết đầu tiên của mình. Nội dung khá dữ dội."

“Chúng ta cùng dùng bữa tối và nói chuyện về nó nhé,” tôi đề nghị. Tôi không thể nào rời mắt khỏi nàng. Dĩ nhiên là vẻ ngoài của nàng hấp dẫn - nhưng nàng còn có gì đó hơn thế. Nàng giống như một căn nhà không có lấy một ô cửa sổ để trốn thoát. Bạn có thể phát điên ở trong đó. Tôi muốn được như vậy.

Nàng hướng mắt về phía con chó của tôi.

“Tôi có thể đưa cậu chàng về qua nhà, nhà tôi nằm ngay trên đường từ đây lên phố.”

Nàng dừng lại để xem đồng hồ rồi mới gật đầu. Chúng tôi đi cạnh nhau trong im lặng qua một vài dãy nhà. Nàng cúi đầu, chăm chú nhìn xuống lề đường, khiến tôi không biết là nàng thích những vết nứt trên đó hay chỉ đơn giản là không muốn chạm mắt những người đi ngang qua. Suốt quãng đường không nói gì với nhau, không khí tưởng chừng như thiếu thoải mái, ấy thế mà không. Tôi cho rằng nàng là kiểu người ít nói. Những nàng thơ thường giao tiếp bằng ánh mắt và ngôn ngữ cơ thể. Năng lượng nằm trong chính họ và họ thổi lửa cho những gã khờ thiêu thân trong nghệ thuật.

Nàng chờ tôi ở ngoài đường lái xe, mặc dù tôi đã mời nàng vào nhà, đi qua khoảng sân đầy cỏ dại. Tôi không hay chăm sóc vườn tược cho lắm, sân vườn trông như đã bị bỏ mặc nhiều ngày. Tôi đưa con cún của mình, Max, vào trong nhà và mở cánh cửa chẳng bao giờ khóa. Tôi nhặt bát nước của cậu chàng lên, đổ đầy nước vào đó trong lúc Max nhìn tôi chăm chú. Ngay cả Max cũng nắm được thói quen với phụ nữ của tôi. Tôi sẽ đưa họ đi ăn, nói chuyện về những tác phẩm và đam mê của tôi, rồi chúng tôi sẽ quay lại đây. Trước khi trở ra ngoài, tôi dùng tay vuốt ngược tóc lên, với lấy một miếng kẹo cao su Juicy Fruit trên kệ và bước ra ngoài. Nàng không còn đó nữa.

Đó là lúc tôi nhận ra, tôi chưa từng hỏi tên nàng. Tôi còn chưa nói với nàng tên tôi - tên thật của tôi. Tôi cẩn thật bóc miếng kẹo ra khỏi giấy bọc, bỏ vào trong miệng. Nhét miếng giấy bạc vào túi, tôi sục sạo khắp khu phố để tìm kiếm bóng dáng của nàng. Tôi đã mất dấu người phụ nữ mà tôi thực sự muốn làm quen. Thật không dễ chịu chút nào.

Sách của Nick
Chương hai

Nàng đã trở lại. Hai ngày sau. Tôi thấy nàng qua ô cửa sổ phòng khách, đứng ở cùng một chỗ lần trước, nhìn chằm chằm vào nhà tôi như thể nàng mới thấy nó trong một cơn ác mộng quái gở. Lần trước, tôi bắt gặp nàng đứng dưới nắng, lần này là trong cơn mưa. Tôi có thể thấy vệt trắng trên tóc táp vào má nàng. Tôi đứng ở cửa sổ quan sát nàng suốt vài phút, chỉ để xem nàng định làm gì. Trông nàng như đã mọc rễ ở đó, chỉ đứng lì một chỗ. Tôi quyết định ra ngoài để gặp nàng.

Tôi đi chân trần ra ngoài, thoải mái uống nốt cà phê, liếm vết nứt ở rìa cốc. Vài hạt mưa rơi vào cốc của tôi. Khỉ chỉ còn cách nàng một đoạn, tôi dừng lại và ngước lên trời.

“Cô thích thời tiết như vậy nhỉ.” Đây không phải là một câu hỏi. “Vâng,” nàng đáp.

Tôi gật đầu. “Muốn vào nhà uống một cốc cà phê chứ?”

Không cần trả lời, nàng đã tự rảo bước vào nhà, đi đến trước cửa. Cánh cửa đóng sập lại, lúc đó tôi mới nhận ra nàng đang một mình ở trong nhà tôi.

Không biết là do tôi tưởng tượng, hay nàng thực sự đã cố tình giẫm lên mọi ngọn cỏ trước khi đi vào nhà?

Nàng không hề dừng lại ngó quanh khi bước qua hành lang dẫn từ tiền sảnh vào phía trong căn nhà. Hành lang nhà tôi có treo vài

bức hình - tranh ảnh nghệ thuật và một số hình gia đình. Phụ nữ thông thường đã dừng lại để ngắm nghía từng bức một, tôi luôn nghĩ họ làm thế cho đỡ bồn chồn. Nàng cởi áo khoác và vứt xuống sàn. Những mảng bùn bám quanh chiếc áo khi nước mưa đã trôi đi hết. Nàng là một người phụ nữ kì lạ. Nàng bước thẳng vào bếp như thể đã từng đến đây cả trăm lần trước đó, dừng lại ngay trước cái máy pha cà phê cũ kĩ của tôi. Nàng chỉ vào tủ phía trên nó và tôi gật đầu. Chiếc cốc nàng chọn có hình Dr. Seuss - đúng là một cô nàng thông minh. Tôi tiếp tục dùng chiếc cốc Walt Whitman với vết nứt ở thành cốc. Tôi quan sát nàng nhấc bình cà phê lên và rót mà không cần nhìn. Nàng đang mải phóng tầm mắt ra ngoài cửa sổ nhà tôi. Đúng lúc cà phê chạm đến miệng cốc thì nàng dừng tay lại. Tôi thở phào. Cái đầu nhỏ bé và kì lạ ấy thật biết cách căn thời điểm và định lượng. Xong xuôi, nàng tựa lưng vào kệ bếp và nhìn tôi đầy trông đợi.

"Thì, hôm trước ấy..."

"Sao cơ?" Tôi nói. "Cô là người đã bỏ đi trước."

"Hôm đó không phải lúc."

Cái kiểu suy nghĩ quái gở gì vậy?

"Vậy hôm nay là đúng lúc à?"

Nàng nhún vai. "Có thể. Tôi chỉ tự dưng muốn đến đây thôi, chắc vậy."

Nàng lướt qua góc phòng và ngồi xuống đối diện trên chiếc bàn ăn đã chứng kiến ba cuộc tình của tôi. Nếu mọi chuyện tiến triển tốt đẹp với cô nàng trước mặt, tôi sẽ mua một cái bàn mới. Tôi đã yêu

đương trên chiếc bàn này nhiều đến nỗi nó không còn đủ bền vững cho một mối quan hệ thực thụ.

“Thế giới này thật ngu ngốc,” nàng nói, ngón tay mân mê dọc theo cạnh bàn như thể đang đọc chữ nổi.

Tôi chờ nàng nói tiếp, nhưng nàng không làm vậy. Tôi nhăn mặt. Nàng đang uống cốc cà phê của mình, trong khi đã kịp nghĩ đến những thứ khác.

“Cô có bao giờ suy nghĩ hoàn chỉnh một vấn đề nào đó không?”

Nàng suy nghĩ câu hỏi của tôi một cách nghiêm túc và chậm rãi nhấp thêm một ngụm cà phê. “Có, nhiều chứ.”

“Thế thì cô thử hoàn chỉnh ý nghĩ vừa rồi xem nào.”

“Tôi quên mất mình vừa nghĩ gì rồi.”

Nàng uống nốt cốc cà phê của mình, rồi đứng dậy để rời đi. “Hẹn gặp anh vào thứ Ba,” nàng nói trong lúc rảo bước hướng ra cửa.

“Thứ Ba làm gì cơ?” Tôi gọi với theo.

“Bữa tối tại nhà anh. Tôi không ăn thịt lợn đâu.”

Lời nói của nàng kết thúc với tiếng cánh cửa đóng sập lại. Max chồm ra ngoài, sủa ăng ẳng, móng chân cào xuống nền gạch trong lúc xô cả tôi để lao ra. Tôi tựa vào ghế và mỉm cười. Tôi cũng không ăn thịt lợn. Dĩ nhiên là ngoại trừ thịt xông khói. Ai mà chẳng ăn thịt xông khói.

Nàng xuất hiện vào đúng sáu giờ, tối thứ Ba. Tôi không hề biết trước lúc nào nàng sẽ đến, nên đã làm sẵn sushi với cá hồi mua ngoài chợ từ sáng. Trong lúc nàng tự bước vào nhà thì tôi đang bận

cuốn sushi trong lá rong biển, chỉ nghe thấy tiếng cửa chính đóng sập lại và tiếng sủa inh ỏi của Max.

Nàng mang đến một chai whiskey. “Phần lớn mọi người thường mang rượu vang,” tôi nói.

“Phần lớn mọi người đều là lũ ngốc.”

Tôi phì cười. “Cô tên gì?”

“Brenna. Thế còn anh?”

“Cô biết tên tôi rồi đấy.”

Gần như là thế. Cô nàng biết bút danh của tôi rồi còn gì.

“Tên thật của anh ấy,” nàng nói.

“Nick Nissley.”

“Hay hơn cái tên John Karde nhiều. Anh đang trốn tránh ai cơ chứ?”

Nàng bật nắp chai whiskey và uống thẳng từ chai.

“Tất cả mọi người.”

“Tôi cũng vậy.”

Tôi liếc nhìn nàng trong lúc đổ nước tương vào hai chiếc đĩa nhỏ. Cô nàng rất trẻ, trẻ hơn tôi nhiều. Cô gái nhỏ này trốn tránh gì nhỉ? Có thể là một người bạn trai cũ. Chẳng có gì nghiêm trọng lắm. Rất có thể chỉ là một cậu trai không muốn chia tay thôi. Có một vài cô bạn gái cũ mà tôi nghĩ rất có thể cũng muốn trốn tránh mình. Suy nghĩ của tôi thật quá nông cạn. Nếu người phụ nữ này đơn giản như vậy, nàng đã chẳng lôi cuốn tôi đến vậy. Lần đầu gặp, nàng chỉ đứng một chỗ và không nói gì đã đủ để khiến đầu óc tôi xáo động. Tôi đã viết được hơn mười sáu nghìn chữ kể từ cái ngày nàng đi theo về đến

cửa nhà tôi rồi biến mất. Cả một kì tích, ngay cả đối với một tay viết lách lâu năm như tôi.

Không đâu, nếu người phụ nữ này nói là nàng đang trốn chạy, thì nàng nói thật đấy.

“Brenna,” tôi gọi tên nàng khi chúng tôi nằm cạnh nhau đêm đó. “Ưmmm.” Tôi lặp lại, dùng một ngón tay mơn trớn trên cánh tay nàng.

“Tại sao anh cứ gọi tên tôi thế?”

“Bởi vì nó đẹp. Anh từng biết nhiều người tên Brianna, nhưng Brenna thì chưa bao giờ.”

“Vậy thì xin chúc mừng anh.” Nàng lăn khỏi giường và với lấy chiếc váy. Nó là khởi nguồn của mọi chuyện. Nhìn thấy chiếc váy của nàng, tôi chỉ muốn khám phá thứ bên dưới nó.

“Em định đi đâu?”

Nàng nhếch khóe miệng khiêu khích. “Trông tôi có giống loại con gái ngủ lại nhà đàn ông trong buổi hẹn đầu tiên không?”

“Không, thưa quý cô.”

Nàng nhặt nốt đồ lên và mặc quần áo vào, rồi tôi tiễn nàng ra cửa.

“Anh đưa em về nhà được không?”

“Không.”

“Tại sao không?”

“Tôi không muốn anh biết tôi sống ở đâu.”

Tôi gãi đầu. “Nhưng em biết nhà anh rồi mà.”

“Chính xác,” nàng nói. Nàng kiễng đầu ngón chân và hôn lên miệng tôi.

“Có mùi vị của một tác giả nằm trong *Danh sách bán chạy của New York Times,”* nàng nói. “Chúc ngủ ngon, Nick.” Tôi quan sát nàng rời đi, trong lòng cảm thấy bứt rứt. Có phải tôi vừa để một người phụ nữ ra khỏi nhà tôi vào giữa đêm mà không đưa nàng về nhà? Tôi chẳng thấy bóng dáng chiếc xe nào cả. Mẹ tôi mà biết chuyện này sẽ lên cơn mất. Tôi không hiểu rõ lắm về nàng, nhưng chắc chắn nàng sẽ không có ấn tượng tốt về một kẻ chỉ biết đuổi theo nàng trong tưởng tượng thôi đâu. Mà thế quái nào nàng lại không lái xe đến cơ chứ? Tôi thất thểu quay lại bếp và dọn dẹp bát đĩa. Đĩa sushi mới hết một nửa, tôi đã không kìm được mà trèo qua bàn hôn nàng.

Nàng thậm chí còn không ra vẻ ngạc nhiên, chỉ bỏ đũa xuống và hôn lại tôi. Nửa còn lại của đêm đó thật kiều diễm. Nàng cởi quần áo tôi ngay từ trong bếp, nhưng bắt tôi phải chờ đợi cho đến khi cả hai bước chân vào phòng ngủ. Nàng để tôi ngồi trên cạnh giường, ngắm nàng tự thoát y. Cả đêm đó, nàng không hề chạm lưng xuống giường một lần nào. Một cô nàng với máu kiểm soát thực thụ, luôn là kẻ chủ động.

Tôi bỏ chiếc đĩa cuối cùng vào máy rửa bát rồi ngồi xuống bàn làm việc. Những suy nghĩ cứ ập đến nếu không nhanh chóng ghi lại, tôi sẽ mất chúng mất. Cứ thế tôi đã viết được mười nghìn chữ trước khi mặt trời mọc.

Một tuần sau, chúng tôi đi du lịch cùng nhau lần đầu, đến Seattle. Đó là ý của nàng. Đi bằng xe của tôi vì nàng không có xe. Trông nàng có vẻ lo lắng khi ngồi ở ghế trước với hai tay bắt tréo lại đặt trên đùi. Tôi hỏi nàng có muốn bật radio, nhưng nàng nói không. Chúng tôi

cùng ăn bánh ngọt kiểu Nga đựng trong túi giấy, ngắm tàu lướt qua vịnh, run rẩy đứng sát vào nhau gần nhất có thể. Ăn xong, ngón tay dính đầy mỡ đến mức chúng tôi phải rửa tay ở một vòi phun nước. Nàng phá lên cười khi tôi té nước lên mặt nàng. Chỉ với nụ cười ấy, đáng ra tôi đã viết được thêm tới mười nghìn chữ nữa. Chúng tôi mua năm pound tôm ở chợ và quay trở về nhà tôi. Tôi cũng không biết sao mình lại mua chừng đó, nhưng lúc đấy tôi chỉ nghĩ đó là một ý tưởng không tồi.

"Em có cái này này," tôi nói, trong lúc hai chúng tôi đang rửa tôm ở bồn rửa trong bếp. Tôi vuốt ngón tay dọc theo thân tôm, chỉ vào đường màu xám cần phải rút bỏ. Nàng cau mày, nhìn xuống con tôm trong tay.

"Cái đó gọi là chỉ đen."

"Chỉ đen," nàng lặp lại. "Nghe không giống lời khen cho lắm."

"Có thể là không, đối với một số người."

Nàng cắt đứt đầu con tôm bằng một cú lia dao, rồi bỏ vào bát.

"Đó là mảng tối trong con người em đã dụ hoặc anh. Chỉ đen của em. Nhưng có khi chỉ đen sẽ là điểm yếu chí mạng của em."

Nàng đặt dao xuống và rửa tay, rồi lau vào quần.

"Em phải đi đây."

"Được thôi," tôi đáp. Tôi không hề nhúc nhích cho đến khi nghe thấy tiếng cửa đóng sập lại. Những gì tôi nói đã khiến nàng bỏ đi, chẳng sao cả. Nàng không thích bị nhìn thấu. Nhưng nàng sẽ quay trở lại.

Sách của Nick
Chương ba

Nàng không trở lại. Tôi đã cố để thuyết phục bản thân rằng mình không quan tâm. Trên đời có rất nhiều phụ nữ. Cực nhiều. Nhìn đâu cũng thấy phụ nữ. Ai mà chẳng giống nhau, hơn nữa tôi chắc rằng trong số đó sẽ có người khác có dải tóc bạc trên đầu. Mà nếu không có đi nữa, tôi chắc rằng mình có thể thuyết phục họ làm thành kiểu thế. Vậy nhưng trong lúc tự nhủ rằng bản thân không thèm quan tâm, có thứ gì đó càng như chứng tỏ điều ngược lại. Mỗi lần đi qua cửa sổ nhà bếp, tôi đều nhìn ra ngoài xem liệu có bắt gặp nàng đang đứng trong cơn mưa, chau mày nhìn đám cỏ dại mọc ra như trêu ngươi trước sân vườn. Đám cỏ đấy, tôi đã nhìn nó quá nhiều đến mức phát ngứa mắt, bèn ra ngoài nhổ sạch từng đám một. Mất cả một buổi chiều, xong việc tôi còn bị cảm lạnh. Thì ra tôi còn có thể dọn dẹp cả sân vườn của mình vì một người phụ nữ.

Tôi muốn đi tìm nàng, nhưng nàng đã nói với tôi quá ít, thậm chí là không một điều gì về bản thân. Vài ba chuyện mà nàng từng kể, tôi có thể giữ trong một lòng bàn tay mà vẫn còn thừa một đống chỗ. Tên nàng là Brenna. Nàng đến từ vùng sa mạc. Khi âu yếm nàng thích chiếm thế thượng phong. Nàng ăn bánh mì bằng cách cấu từng miếng nhỏ một, rồi đặt nó ở giữa lưỡi. Tôi từng đặt nhiều câu hỏi cho nàng, nhưng đều bị khéo léo hỏi ngược lại. Tôi đã quá háo hức trả lời những câu đấy, cuối cùng quên mất phải hỏi nàng. Nàng chơi đùa

tôi như thổi một chiếc kèn, để nàng điều khiển theo ý thích. Suốt thời gian qua, chắc hẳn nàng đã cho rằng tôi là một thằng ngốc.

Tút, tút.

Tôi quay lại công viên, hi vọng được gặp lại nàng lần nữa. Song linh tính mách bảo tôi, ngày đầu tiên được gặp nàng chính là một sự sắp đặt dị thường. Hôm ấy, đáng ra nàng không ở đó và tôi cũng không. Chúng tôi gặp nhau bởi số phận đã an bài như vậy, ấy thế mà tôi lại phá hỏng mọi chuyện chỉ vì nói là cô nàng có chỉ đen. Tôi tưởng nàng đã biết. *Chúa ơi.* Nếu có cơ hội gặp lại, tôi sẽ không bao giờ mở miệng nữa. Tôi sẽ chỉ nghe thôi. Tôi muốn biết về nàng.

Tôi ngồi trước máy tính và viết nhiều hơn cả nhiều năm qua cộng lại - trong cùng một lần. Từ ngữ cứ tuôn ra, cuốn vào nhau và tôi cảm thấy mình như Thánh viết. Tôi phải tiến triển thêm với người phụ nữ này. Chỉ cần ở bên nàng một năm thôi là tôi có thể viết ra cả một thư viện. Thử tưởng tượng cả một đời thì sao. Nàng sinh ra để dành cho tôi. Tôi đã nhổ cỏ, đã lau dọn tủ quần áo, đã mua bộ bàn ghế mới đặt trong bếp. Tôi đã viết xong quyển sách của mình. Đã gửi nó cho biên tập. Tôi nán lại một lúc nữa ở cửa sổ phòng bếp, cặm cụi rửa đi rửa lại chén đĩa.

Tôi gặp lại nàng ngay hôm Giáng sinh. Ngày của dây kim tuyến, gà tây và giấy bọc quà lòe loẹt bao quanh những cái gói chẳng ai muốn hay cần. Gia đình tôi có mẹ, bố và một người em gái có tên cùng vần. Tôi đang trên đường về nhà để ăn bữa tối Giáng sinh thì gặp nàng chạy bộ ở trên vỉa hè. Nàng đang chuyển hướng chạy về

phía hồ, với đôi giày lấp lánh dưới chân. Nàng chạy rất nhanh, cơ chân di chuyển nhịp nhàng theo từng chuyển động. Tôi cá rằng nếu muốn, cô nàng còn có thể vượt mặt một con nai nữa cơ. Tôi tăng tốc, nhanh chóng tấp xe vào chỗ trống trước cửa một nhà hàng Ấn Độ cách chỗ nàng khoảng nửa cây số, trong không khí thoang thoảng mùi cà ri. Tôi ra khỏi xe và sang đường, định xuất hiện trước khi nàng chạy tới hồ. Nàng sẽ phải qua chỗ tôi mới đến được đoạn đường mòn. Trông tôi trơ tráo hơn mình tưởng, có thể nàng sẽ mắng tôi không biết chừng.

Lúc nàng nhìn thấy tôi, có vẻ đã quá trễ để giả vờ là chưa thấy. Nàng giảm dần tốc độ cho đến trước mặt tôi, hổn hển chống tay vào hai đầu gối. Tôi dõi theo nhịp lưng của nàng nâng lên rồi hạ xuống, trong khi nàng dần lấy lại hơi thở.

“Giáng sinh an lành,” tôi nói. “Xin lỗi vì cắt ngang đường chạy của em.”

Nàng liếc tôi sắc lẹm, chứng tỏ suy đoán của tôi là đúng, nàng không muốn gặp tôi.

“Anh không cố ý làm em giận, hôm ở nhà anh,” tôi ngỏ lời. “Nếu em cho anh cơ hội để sửa lỗi...”

“Anh không làm tôi giận,” nàng nói. “Tôi đã viết xong quyển sách.”

Viết xong sách? Tôi kinh ngạc. “Chỉ trong ba tuần chúng ta không gặp nhau? Anh tưởng em chỉ vừa mới bắt đầu.”

“Đúng vậy, và giờ tôi đã viết xong.”

Tôi không khỏi há hốc miệng. Tôi mất tới một năm để hoàn thiện bản thảo của mình, đấy là chưa kể thời gian nghiên cứu.

“Vậy khi em bỏ đi như thế...?”

“Là lúc tôi nghĩ ra mình cần viết gì,” nàng đáp, như thể đó là thứ hiển nhiên nhất trên đời.

“Tại sao em không nói gì? Hoặc gọi cho anh?” Tôi thấy mình như một nữ sinh trung học đeo bám người yêu.

“Anh là nghệ sĩ. Tôi tưởng anh hiểu.”

Tôi phải vật lộn với lòng kiêu hãnh của mình để nói với nàng rằng tôi không hiểu. Chưa bao giờ có chuyện tôi bỏ bữa tối của mình để hoàn thành một quyển truyện cả. Tôi chưa từng cảm thấy một luồng đam mê nào quá lớn để thôi thúc tôi làm vậy. Thế nhưng tôi không nói với nàng, vì tôi sợ không biết nàng sẽ nghĩ gì. Về tôi - tác giả thường xuyên xuất hiện trong *Danh sách bán chạy của New York Times* với hơn một tá tác phẩm tiêu biểu.

“Em viết về cái gì?” Tôi hỏi.

“Chỉ đen của tôi.”

Tôi rùng mình.

“Em viết về mảng tối của chính mình ư? Tại sao?”

Con người nàng chẳng có một chút gì giả tạo. Không khoe mẽ, không cố gắng để gây ấn tượng với tôi. Nàng còn chẳng thèm cố che đậy sự thật xấu xí, khiến mỗi lời nàng nói ra giống như một gáo nước lạnh tạt lên mặt.

“Bởi vì đó là sự thật,” nàng nói, một cách hiển nhiên. Và tôi đã phải lòng nàng. Nàng chẳng cố gắng trở thành ai hết, nàng là thứ gì đó mà tôi chưa từng với tới.

“Anh nhớ em,” tôi thú thật. “Anh có thể đọc quyển sách được không?”

Nàng nhún vai. “Nếu anh muốn.”

Tôi nhìn theo mồ hôi trượt xuống cô nàng và biến mất giữa rãnh ngực. Tóc nàng bết lại, mặt ửng đỏ, nhưng tôi chỉ muốn ôm lấy và hôn nàng.

“Cùng đến nhà bố mẹ anh nhé. Anh muốn dùng bữa tối Giáng sinh bên em.”

Tôi cứ tưởng nàng sẽ từ chối và tôi sẽ phải dành mười phút để thuyết phục nàng. Nhưng không. Nàng gật đầu. Tôi quá sợ nàng đổi ý, nên không dám nói gì trong lúc nàng bước theo lên xe tôi. Không hề nao núng, nàng ngồi vào ghế lái phụ và bắt tréo hai tay đặt trước đùi. Tất cả đều như một thói quen.

Trên đường đi, tôi với tay mở radio. Tôi muốn bật nhạc Giáng sinh. Ít nhất là giúp nàng chuẩn bị tinh thần trước khi đón Giáng sinh tại nhà Nissley. Nàng giữ tay tôi lại.

“Anh không bật được không?”

“Được chứ,” tôi đáp. “Em không thích âm nhạc à?”

Nàng chớp mắt nhìn tôi, rồi nhìn ra ngoài cửa sổ. “Ai cũng thích âm nhạc, Nick ạ,” nàng nói.

“Ngoại trừ em...?”

“Tôi không nói thế.”

“Em đã ám chỉ điều đó còn gì. Tôi cầu xin em đấy, Brenna, hãy cho tôi biết chỉ một chi tiết nhỏ về em thôi.”

“Okay,” nàng nói. “Mẹ tôi rất yêu âm nhạc. Bà bật nhạc ở nhà, từ sáng tới đêm.”

“Điều đó làm em không thích âm nhạc?”

Chúng tôi rẽ vào đường lái xe trước cửa nhà và nàng nhân lúc đó tránh trả lời câu hỏi của tôi.

“Căn nhà đẹp đấy,” nàng nhận xét khi tôi giảm tốc rồi dừng lại.

Cha mẹ tôi sống trong một căn nhà bình dị. Suốt mười năm qua họ đã nâng cấp và trang hoàng lại căn nhà. Nếu nàng nghĩ bên ngoài đẹp, thì tôi không thể chờ xem nàng sẽ phản ứng thế nào với kệ bếp bằng đá hoa cương, hay bệ phun nước có hình cậu bé đi tè ở ngay giữa sảnh.

Lúc tôi còn ở đây, nhà chúng tôi có sàn lót vải sơn và hệ thống ống nước họa hoằn lắm mới hoạt động. Nàng không nói gì về con tuần lộc khổng lồ trang trí sân vườn hay vòng hoa to gần bằng cửa chính. Không e dè, nàng theo tôi đến trước cửa căn nhà đã chứng kiến tuổi thơ hạnh phúc của mình. Tôi nhìn lại nàng trước khi mở cửa vào nhà. Nàng đang mặc đồ thể thao, tóc rối bù và bết vào mặt. Loại phụ nữ nào mà lại đồng ý theo lên xe vào ngày Giáng sinh để đi gặp gia đình bạn, mà không màng mặc thêm một cái áo khoác hay thay váy chứ? Chỉ có nàng. Nàng biến tất cả những người phụ nữ từng ở bên tôi đều trở nên giả tạo và nhỏ bé. Sẽ rất thú vị đây.

Chương 20

"Là em đúng không, Senna?" Anh đang nhìn tôi dữ dội. Tôi không biết anh đang nghĩ gì, còn tôi thì đang nghĩ: *Nick và quyển sách chết tiệt của anh ta.*

Tôi không thể... Tôi không biết làm sao... Tâm trí tôi đang run rẩy trên tay mình.

"Em đang run đấy," Isaac nói. Anh đặt quyển sách xuống kệ và rót cho tôi một cốc nước. Chiếc cốc nhựa nặng tay, có màu như đủ thứ màu từ bộ đồ chơi đất nặn trộn lại với nhau. Tôi phát kinh lên được, nhưng vẫn đón lấy chiếc cốc và uống. Quá nặng. Tôi lẩy bẩy, vương cả nước ra trước ngực áo, dính cả vào người. Tôi đưa cái cốc cho Isaac, anh đặt nó sang bên mà không rời mắt khỏi mặt tôi. Anh dùng hai bàn tay của mình ôm lấy đôi tay đang run rẩy của tôi, khiến chúng bớt run rẩy đi một chút.

"Anh ta viết quyển sách này cho em," Isaac nói. Ánh mắt anh tối sầm, như là anh có quá nhiều tâm sự. Tôi không muốn trả lời.

Chẳng khó gì để nhận ra hai cái tên nghe gần như nhau - Senna và Brenna. Cũng chẳng khó để nhận ra câu chuyện thật, ngay từ dòng đầu Nick lan man giữa thực và ảo. Tôi phát ốm đi khi biết được anh ta đã thực sự kể lại câu chuyện. Câu chuyện của chúng tôi ư? Chỉ là phiên bản của anh chàng về câu chuyện mà thôi. Có những thứ nên bị lấp đi và để mặc cho chết dần chết mòn thì hơn.

Tôi chỉ vào cuốn sách. "Anh mang nó đi. Vứt nó đi cũng được."

Anh nhíu mày. “Tại sao?”

“Vì tôi không muốn thấy quá khứ.”

Anh nhìn tôi một hồi, rồi cầm quyển sách lên, kẹp vào tay và đi ra cửa.

“Chờ đã!”

Tôi với tay ra đòi cuốn sách và anh quay lại đưa nó cho tôi. Mở bìa sách ra, tôi giở đến trang đề tặng, khẽ khàng lướt ngón tay qua từng con chữ... rồi xé toạc trang sách. Thật mạnh. Tôi đưa lại cuốn sách cho Isaac trong khi vẫn nắm chặt tờ giấy trong tay. Anh rời đi với biểu cảm lạnh lùng, đế giày va mạnh xuống sàn sảnh bệnh viện. *Cộp... Cộp... Cộp...* Tôi dỏng tai nghe cho đến khi âm thanh ấy dần biến mất.

Tôi gấp trang giấy lại nhiều lần, cho đến khi nó bé lại chỉ bằng cái móng tay. Rồi tôi ăn nó.

Một tuần sau, tôi được ra viện. Mấy cô y tá nói với tôi rằng thông thường bệnh nhân phẫu thuật ung thư cắt bỏ hai bên vú đều được về nhà sau ba ngày, nhưng Isaac đã cố tình giữ tôi lại lâu hơn. Tôi không nói gì về chuyện đó trong lúc anh đưa cho tôi gói thuốc đựng trong túi giấy, được gấp miệng hai lần và ghim lại. Tôi nhét túi thuốc vào trong túi, cố lờ đi tiếng lạo xạo của những viên thuốc đập vào nhau. Cũng cố lờ đi sức nặng của chiếc túi. Tôi nghĩ rằng mình ở đây thì anh sẽ dễ dàng để mắt đến tôi hơn.

Anh sắp xếp lại lịch phẫu thuật và xin nghỉ cả buổi chiều để đưa tôi về nhà. Điều đó khiến tôi phát bực, dù tôi chẳng biết mình sẽ ra sao nếu không có anh. Biết nói sao với một người đàn ông tự động

chăm sóc bạn mà không thèm hỏi ý kiến bạn? *Tránh xa tôi ra, mọi thứ anh đang làm đều sai rồi? Lòng tốt của anh khiến tôi phát sợ? Anh muốn cái quái gì ở tôi?* Tôi không muốn bị ai đó điều khiển, nhưng bản thân đã bị phụ thuộc vào anh quá nhiều.

Tôi tự hỏi anh đã làm gì quyển sách của Nick. Anh đã ném nó vào thùng rác chưa? Hay vẫn để trong phòng làm việc? Có khi lúc về nhà, tôi sẽ thấy nó nằm yên trên kệ đầu giường như thể vẫn luôn nằm đó bất di bất dịch.

Tôi ngồi trên xe lăn, được một cô y tá đẩy ra ngoài đến cửa chính nơi Isaac đỗ xe. Anh đi đằng trước tôi một đoạn ngắn. Tôi quan sát tay anh, phần má trong của bàn tay bên dưới ngón cái, cố gắng tìm kiếm dấu vết của cuốn sách trên những ngón tay ấy. Thật ngu ngốc. Nếu tôi muốn biết Nick viết gì, đáng ra tôi đã nên đọc quyển sách. Bàn tay của Isaac còn hơn cuốn sách của Nick rất nhiều. Chúng đã chạm vào cơ thể tôi, cắt bỏ khối u ở ngực tôi. Thế nhưng tôi không thể nào ngưng tưởng tượng quyển sách đang nằm trong tay anh, rồi cái cách anh nhẹ nhàng miết góc trang giấy trước khi lật sang trang khác.

Anh bật nhạc không lời khi chúng tôi lên xe. Vì một lí do nào đó, điều này khiến tôi phiền não. Có thể tôi đã hi vọng anh sẽ cho tôi nghe thứ gì mới mẻ hơn. Tôi liên tục gõ ngón tay lên ô cửa sổ trên đường về. Bên ngoài trời rất lạnh. Thời tiết sẽ còn như thế này thêm vài tháng nữa, rồi Washington mới bắt đầu ấm trở lại. Tôi thích cái cảm giác mặt kính lạnh lẽo làm tê dại đầu ngón tay. Isaac cầm túi của tôi vào trong nhà. Lên đến phòng ngủ, ánh mắt tôi tự động nhìn đến kệ đầu giường. Giữa lớp bụi dày là một hình chữ nhật rõ rành rành,

tim gan tôi như bị cái gì đó bắn trúng. *Đau buồn ư?* Tôi đã đau buồn quá rồi, tôi thậm chí đã không còn bộ ngực. Chẳng liên quan gì đến Nick cả, tôi tự nhủ.

"Giờ tôi sẽ nấu bữa trưa," Isaac nói, trong khi đang đứng ngay ngoài cửa phòng. "Em có muốn tôi mang lên phòng cho em không?"

"Tôi muốn đi tắm. Tắm xong tôi sẽ xuống."

Thấy tôi nhìn trân trân vào cánh cửa nhà tắm, anh đằng hắng. "Để tôi xem qua trước khi em vào tắm." Tôi gật đầu và ngồi xuống cạnh giường, bắt đầu cởi cúc áo. Cởi xong, tôi tựa người ra đằng sau, ngón tay bấu chặt vào chăn. Nghĩ mà xem, trước giờ tôi đã quen với việc ngực mình bị nhìn ngó, thậm chí là động chạm. Giờ không còn gì, đáng ra tôi nên bớt xấu hổ hơn mới phải. Nếu chỉ nhìn vào bên dưới lớp áo, tôi không khác gì một cậu con trai. Isaac giúp tôi tháo lớp băng gạc quấn quanh người. Tôi cảm thấy không khí nhanh chóng tràn đến vây quanh cơ thể mình và hai mắt tự động nhắm lại. Tôi mở mắt, mặc kệ nỗi xấu hổ mà nhìn thẳng vào mặt anh.

Trống rỗng.

Khi anh chạm vào phần da quanh vết khâu, tôi chỉ muốn đẩy anh ra. "Đỡ sưng rồi," anh nói. "Em có thể tắm vì vết mổ không còn chảy máu nữa, nhưng phải dùng xà phòng diệt khuẩn tôi để trong túi. Đừng chà bông tắm vào mũi chỉ khâu. Chúng có thể bị vướng lại đấy."

Tôi gật đầu. Mọi thứ anh nói tôi đều đã biết, song khi một người đàn ông nhìn vào một bộ ngực trơ trọi, anh ta sẽ cần tìm thứ gì đó để nói. Bác sĩ hay ai cũng vậy thôi.

Tôi kéo áo và giữ hai vạt áo bằng nắm tay. "Nếu em cần thì gọi, tôi ở dưới nhà."

Tôi không thể nhìn vào anh thêm nữa. Bộ ngực không phải là thứ duy nhất của tôi bị tước đi và vứt bỏ. Isaac là người lạ, ấy thế mà anh đã nhìn thấy nhiều vết thương của tôi hơn bất cứ ai khác. Không phải vì tôi đã chọn anh, như mình đã làm với Nick. Isaac vẫn cứ luôn ở đó. Thế nên tôi mới sợ. Để cho ai đó bước vào cuộc đời bạn, tự nguyện gối đầu lên đường ray xe lửa và chờ đợi cái chết tiến đến là một chuyện, vậy nhưng chuyện này - tôi không thể kiểm soát nổi. Những gì anh đã biết và đã thấy ở tôi khiến tôi xấu hổ đến nỗi khó mà nhìn thẳng vào mắt anh. Tôi nhón chân đi vào phòng tắm, liếc nhìn kệ đầu giường một lần nữa rồi mới đóng cửa lại.

Kẻ nào đó có thể chiếm lấy cơ thể bạn, lợi dụng nó, tra tấn nó, đối xử với nó như một cọng rác, thế nhưng thứ đau đớn hơn cả nỗi đau thể chất chính là khoảng tối nó chiếm lấy cơ thể bạn. Cưỡng hiếp là như vậy. Bạn không còn là mình nữa, bạn chỉ là đứa con gái đã bị cưỡng hiếp. Và bạn cũng không thể thoát ra khỏi cái vòng luẩn quẩn đấy. Bạn không thể ngưng nghĩ rằng nó sẽ lại xảy đến với mình, hoặc bạn đã trở nên vô giá trị, hoặc sẽ không còn ai thích mình vì bạn giờ chỉ là một món đồ tàn phế đã sử dụng. Một kẻ xem bạn như cỏ rác, vậy là bạn nghĩ cả thế giới đều quay lưng với mình.

Vụ cưỡng hiếp là một quả bom độc ác có thể phá tan niềm tin, giá trị và hi vọng của một con người. Tôi có thể chiến đấu với ung thư. Tôi có thể cắt từng phần của cơ thể mình ra và tiêm thuốc độc vào từng mạch máu để đánh đuổi bệnh ung thư. Nhưng tôi không biết làm sao để chiến đấu với thứ mà kẻ cưỡng bức đã lấy đi từ tôi.

Và cả thứ hắn ta đã để lại - nỗi sợ.

Tôi không nhìn xuống cơ thể mình trong khỉ cởi quần áo và đứng dưới vòi nước. Trong tấm gương đó không phải là tôi. Mấy tháng gần đây, mắt tôi đã trũng lại, trống rỗng. Mỗi lần vô tình nhìn thấy hình bóng của mình phản chiếu xuống đâu đó, tôi đều thấy đau lòng. Tôi đứng quay lưng lại vòi nước như Isaac đã bảo, và đảo tròn mắt. Đây là lần đầu tiên tôi tắm kể từ sau ca phẫu thuật. Mấy cô y tá đã tắm cho tôi một lần, có người còn gội đầu cho tôi. Cô ta đẩy một cái ghế vào sát thành của bổn rửa và để tôi ngửa đầu lên, trong khi cô ta xoa dầu gội và dầu xả lên tóc tôi. Cứ vậy, tôi để nước chảy qua người suốt ít nhất mười phút cho đến khi tôi có đủ can đảm để chạm vào cơ thể, xoa xà phòng lên vùng trống dưới xương cổ. Tôi cảm thấy... trống rỗng.

Sau khi tắm xong, lau khô người và mặc quần pyjama vào, tôi gọi Isaac lên tầng. Mấy dải băng dán vết mổ của tôi đã bị lỏng. Tôi ngồi yên lặng trong lúc anh dán băng mới lên, tóc ướt nhỏ giọt xuống lưng, hai mắt tôi nhắm nghiền. Người anh có mùi hương thảo và kinh giới cay, không biết anh đang nấu nướng gì ở dưới. Khi anh làm xong, tôi mặc áo vào và quay lưng lại với Isaac để đóng cúc đằng trước. Quay lại, tôi đã thấy Isaac đang cầm chiếc lược tôi vứt trên giường. Trước đó tôi lúng túng không biết làm thế nào nâng cánh tay lên đủ cao để chải những phần tóc rối. Đổ dầu gội lên đầu đã khó rồi, chải tóc dường như là chuyện không tưởng. Anh chỉ tôi ngồi vào cái ghế trước bàn trang điểm.

“Anh thật kì lạ,” tôi nói sau khi đã ngồi xuống. Tôi đang cố gắng để nhìn vào hình phản chiếu của anh trong gương mà không phải thấy chính mình.

Anh liếc nhìn tôi, chải tóc tôi nhịp nhàng và đều đặn. Móng tay anh to và vuông vắn, không có điểm nào xấu xí hay luộm thuộm trên

bàn tay anh cả.

“Sao em lại nói thế?”

“Thì anh đang chải tóc cho tôi. Anh còn không quen biết tôi, vậy mà anh đang ở nhà tôi, chải tóc cho tôi, nấu bữa tối cho tôi. Anh từng chơi trống và giờ anh là bác sĩ phẫu thuật. Anh hiếm khi chớp mắt,” tôi nói hết.

Lúc đó, trông mắt anh buồn đến nỗi tôi cảm thấy hối hận khi nói xong. Anh đưa chiếc lược qua tóc tôi một lần nữa trước khi đặt nó lên bàn trang điểm.

“Em đói không?”

Tôi không đói nhưng vẫn gật đầu. Tôi đứng dậy và theo anh ra khỏi phòng.

Trước khi xuống nhà, tôi lại liếc nhìn kệ đầu giường một lần nữa.

Con người có tật nói dối. Họ lợi dụng bạn và dối trá, trong khi liên tục huyễn hoặc bạn bằng những lời hứa sẽ trung thành và không bao giờ rời bỏ bạn. Chẳng ai có thể hứa chắc được bởi sông có khúc, người có lúc. Tôi ghét sự thay đổi. Bạn không thể tin vào những thứ sẽ thay đổi, chỉ có thể tin vào sự thật rằng mọi thứ sẽ phải đổi thay. Nhưng trước khi hiểu được điều đó, bạn đã vội mù quáng tin vào những lời hứa ngu ngốc và chết tiệt của họ. Bạn chọn tin tưởng vì bạn cần phải tin. Bạn có một mùa hè ấm áp khi cảnh vật đều đẹp đẽ và không có lấy một gợn mây, tất cả chỉ là hơi ấm. Con người ta có xu hướng ở lại bên bạn khi cuộc sống vẫn còn tươi đẹp, khiến bạn vô thức tin vào lời hứa mãi mãi của họ. Tôi gọi đó là mùa hè mật ngọt. Nếu vậy, tôi đã trải qua quá nhiều mùa hè ngọt ngào của cuộc

đời mình, đủ để biết người ta rồi sẽ bỏ đi khi đông đến. Khi bạn tê cóng và run rẩy trong nhiều lớp áo, cố gắng ủ ấm bản thân để sống sót qua mùa. Lúc đầu bạn còn chưa nhận ra, cái lạnh khiến bạn tê liệt nên không thể nhìn rõ sự việc. Thế rồi đột nhiên, bạn nhìn quanh và tuyết đã tan chảy, khi đó bạn đã trải qua cả một mùa đông trong cô độc. Lúc đó tôi cáu điên lên được. Tôi phát cáu đến mức luôn tự mình rời bỏ người khác trước khi họ bỏ tôi. Như tôi đã làm với Nick. Đó cũng là điều tôi cố làm với Isaac. Nhưng anh không bỏ tôi. Anh ở lại suốt cả mùa đông.

Chương 21

Các mùa trong năm đến theo thứ tự xấu dần: xuân, hạ, thu rồi đông. Tôi vẫn luôn coi chúng như một chiếc túi khổng lồ, trong đó chứa đầy không khí, màu sắc và mùi hương. Hết một mùa, mùa tiếp theo sẽ bung ra và tràn ngập khắp thế giới, nhấn chìm mùa đi trước bằng sức mạnh của nó.

Mùa đông đã qua. Mùa xuân mở ra, mang đến không khí ấm áp và sắc hoa rực rỡ trên những cái cây khắp Washington. Trời trong xanh và Isaac đang cắt đám cỏ rậm rạp ở trước nhà tôi. Tuần trước, một cành cây đã vướng vào cánh tay trong lúc tôi đang đi về phía cửa chính, khiến tôi chảy máu. Isaac thì cứ nghĩ tôi lại tự cắt tay mình. Tôi dõi theo cái cách anh kiểm tra vết thương. Sau khi anh xác định là vết thương của tôi có hình quá cong queo, không thể là do lưỡi dao gây ra, anh mới vào gara tìm kéo để cắt tỉa cây. Thông thường tôi thuê công ty làm vườn, nhưng đây, bác sĩ của tôi đang đứng cắt tỉa cây cối trước sân vườn nhà tôi.

Tôi quan sát anh qua cửa sổ, rung động mỗi lần anh gập cánh tay và nhát kéo cắt rời một cành cây khác. Nếu anh có lỡ cắt phải một ngón tay của mình, tôi sẽ chịu trách nhiệm. Lá và cành cây rải rác xung quanh đôi giày tennis của anh. Ở Washington, tôi chẳng bao giờ bị nóng đến mức mồ hôi chảy ròng ròng, nhưng người Isaac thì đang ướt nhẹp và mệt lử. Cũng chẳng có gì cản được anh làm gì đó. Anh sẽ không nghe đâu. Thế nhưng, mùa đông đã qua rồi và tôi đang phát chán vì bị anh giám sát. Anh như một nhân vật cố định trong căn

nhà này. Có thể tìm thấy anh trên sofa, trong bếp hoặc đang cắt tỉa bờ rào ở ngoài vườn. Bầu không khí ấm dần và đã bắt đầu thay đổi. Nick từng nói tôi là người con gái của mùa đông - rằng dải tóc bạc trên đầu tôi là minh chứng cho điều đó. Anh ta còn nói mỗi khi chuyển mùa, tôi cũng sẽ thay đổi. Lần đầu tiên tôi nghĩ rằng anh ta đã đúng.

"Bao giờ anh định về nhà?" Tôi hỏi khi anh bước vào. Anh đang rửa tay ở bồn rửa trong bếp.

"Vài phút nữa."

"Không, ý tôi là về hẳn cơ. Bao giờ anh mới định về nhà và ở lại đó?" Anh lau khô tay, mất một lúc.

"Em có sẵn lòng để tôi làm thế không?"

Điều đó khiến tôi phát cáu. Lúc nào anh cũng trả lời câu hỏi của tôi bằng một câu hỏi khác. Tôi phẫn nộ. Tôi đâu phải là đứa trẻ con. Tôi có thể tự chăm sóc bản thân mình. "Ngay từ đầu tôi chưa bao giờ nhờ vả anh ở lại đây."

"Không," anh lắc đầu. "Em không nhờ."

"Vậy thì đến lúc anh đi được rồi đấy."

"Thế à?"

Anh tiến thẳng đến chỗ tôi. Tôi co rúm người lại, nhưng đến giây cuối anh lùi mình qua trái và lướt qua bên phải chỗ tôi đang đứng. Tôi nhắm chặt mắt khi bầu không khí anh vừa khuấy động vẫn còn bao bọc lấy thân mình. Tôi đã có suy nghĩ vô cùng kì lạ. Kì lạ nhất từng có. *Mày sẽ không bao giờ được ngửi thấy mùi hương của anh nữa.*

Tôi vốn không ưa thích các mùi hương. Ngửi là giác quan mà tôi ít thích nhất. Tôi không đốt nến thơm, lang thang qua các tiệm bánh hay bị mùi hương của bánh mì thu hút. Ngửi chỉ là một giác quan mà tôi đưa vào căn phòng trắng của mình cho đủ. Tôi không sử dụng cũng chẳng mấy khi quan tâm đến nó. Tôi sống trong căn phòng trắng. Tôi sống trong căn phòng trắng. Tôi sống trong căn phòng trắng. *Thế nhưng...* Tôi sẽ nhớ mùi hương của Isaac. Ngửi. Đó là giác quan thuộc về anh.

Người anh có mùi gia vị nấu ăn và mùi bệnh viện. Tôi có thể ngửi thấy mùi da thịt của anh, dù anh đứng cách tôi cả mét.

“Isaac.” Giọng tôi đầy quả quyết, thế nhưng khi anh quay mặt lại, hai tay nhét trong túi quần, bỗng chốc tôi không biết phải nói gì nữa. Chúng tôi nhìn trân trân vào mặt nhau. Thật tồi tệ. Và đau đớn.

“Senna, em muốn gì?”

Tôi chỉ muốn căn phòng trắng của mình. Tôi muốn bản thân chưa từng ngửi thấy mùi hương của anh, hay nghe thấy ca từ trong âm nhạc của anh.

“Tôi không biết.”

Anh lùi lại một bước về phía cửa. Tôi muốn tiến một bước về phía anh. Rất muốn.

“Senna...”

Anh lùi thêm một bước, như muốn tôi ngăn cản anh. *Anh ấy đang cho mày một cơ hội,* tôi thầm nghĩ. Chỉ ba bước nữa thôi là anh sẽ bước ra ngoài cửa. Tôi cảm nhận sự thôi thúc trong bản thân mình. Dưới chân như có một cái rãnh, không ngừng nhói lên bắt tôi phải tiến đến nơi anh. Tôi chỉ muốn sờ tay xuống để bịt nó lại. Chỉ một bước nữa thôi. Một bước nữa.

Ánh mắt anh như đang cố nói với tôi. Vô ích. Tôi đã đi quá xa rồi. “Tạm biệt, Isaac.”

Tôi coi như mình vừa mất đi một thứ gì đó. Thực tế tôi đã nghĩ vậy. Rất lâu rồi tôi chưa buồn vì sự ra đi của một ai - chính xác là hai mươi năm. Nhưng với Isaac, tôi buồn theo cách riêng của mình. Tôi không khóc, bản thân tôi quá khô cằn để rơi nước mắt. Hàng ngày tôi chạm vào chỗ từng đặt cuốn sách của Nick trên kệ đầu giường, nơi bụi bặm bắt đầu phủ lên. Nick từng là một người quan trọng với tôi. Chúng tôi từng có chung một cuộc sống. Isaac và tôi chẳng có chung thứ gì. Hoặc có thể không phải, chúng tôi có chung những bi kịch. Ai cũng bỏ đi - đến mức tôi đã quen với việc đó - nhưng Isaac vẫn luôn xuất hiện. Tôi ngồi trong căn phòng trắng nhiều ngày liền, cố gắng xóa bỏ tất cả những màu sắc mà bản thân bất chợt nghĩ đến: xe đạp đỏ, ca từ gai góc, mùi hương liệu. Tôi ngồi trên sàn, mặc váy dài và vùi đầu vào giữa hai đầu gối.

Căn phòng trắng không thể làm gì cho tôi. Màu sắc đã để lại vết hoen ố không thể xóa nhòa.

Bảy ngày sau khi anh rời khỏi nhà tôi, tôi ra ngoài kiểm tra hòm thư và phát hiện thấy một chiếc đĩa CD gài trên kính chắn gió. Tôi ôm chiếc đĩa trong lòng đến một giờ trước khi cho đĩa vào trong đầu máy. Đó là một bản nhạc với ca từ, nhịp trống và tiếng đàn hạc hòa quyện mãnh liệt với cảm xúc của anh - cũng là cảm xúc của tôi. Đáng chú ý nhất là tôi đã cảm thấy gì đó.

Bản nhạc gào xé tôi, khiến hơi thở của tôi phập phồng gấp gáp. Làm sao âm nhạc có thể biết rõ những cảm xúc của tôi? Làm sao nó có thể gọi tên chúng? Tôi đi đến tủ quần áo, có một cái hộp ở ngăn trên cùng. Tôi với nó xuống và xé bỏ băng dính trên nắp hộp. Trong

đó là một cái bình màu đỏ. Đỏ sáng. Rực rỡ hơn màu của máu. Bố tôi đã gửi tặng khi tôi phát hành cuốn tiểu thuyết đầu tay. Lúc đó tôi từng nghĩ cái bình thật xấu xí - màu quá sáng đến nhức mắt. Giờ đây, mắt tôi bị thu hút bởi sắc màu. Tôi mang nó đến căn phòng trắng và đặt lên bàn làm việc. Khắp nơi giờ như ngập trong máu.

Tôi mất vài ngày để tìm kiếm một bài hát. Tôi không thạo sử dụng iTunes cho lắm. Tôi quay lại với nhạc của Florence Welch, giọng ca mãnh liệt của cô ta có gì đó thu hút tôi. Tôi đã tìm thấy bài hát đó. Lúc đầu tôi không biết làm sao để chép bài hát ra đĩa CD trắng như anh đã làm, sau rồi tôi cũng tìm ra cách. Rồi tôi lái xe đến bệnh viện, trong lúc vẫn đặt chiếc đĩa CD khư khư trên đùi. Tôi đứng cạnh xe của anh một lúc lâu. Đây quả là một bước tiến táo bạo đối với tôi. Tôi không biết mình có màu sắc gì không. Đặt chiếc phong bì màu nâu lên kính chắn gió của anh, tôi hi vọng mọi điều tốt nhất sẽ đến.

Những bài hát của anh khiến tôi nghĩ về bơi lội, thứ mà tôi đã quên mất từ lâu.

Anh không tìm đến tôi ngay. Có khi anh còn chẳng định đến, nếu vài tuần sau không gặp tôi ở bệnh viện. Tôi đến đó để kí vài thứ giấy tờ tài chính liên quan đến hóa đơn chữa bệnh của mình. Bảo hiểm gì đó. Tôi chỉ nhìn thấy anh thoáng qua - trong một vài giây. Anh đang ở cạnh bác sĩ Akela. Họ đi xuống sảnh cùng nhau, màu áo khoác trắng nổi bật tách biệt hai người họ hẳn ra khỏi đám đông, như hai vị thần giữa một biển người. Tôi chết lặng khi nhìn thấy anh, cảm giác như bị bỏ thuốc. Anh đang bước đến thang máy, giống tôi. *Thôi rồi, hỏng bét rồi.* Nếu trong thang máy có người, tôi có thể lần ra đằng sau để trốn. Tôi ôm hi vọng chờ đợi, nhưng khi cánh cửa thang máy mở ra,

trong đó chẳng có ai ngoài hình người trên tấm poster quảng cáo chữa rối loạn chức năng cương dương. Dòng slogan *Chúng ta nên làm chuyện này thường xuyên hơn,* bên cạnh là một cặp đôi xinh đẹp và khỏe khoắn khoảng cuối độ tuổi bốn mươi. Tôi chui vào thang máy và ấn nút xuống sành dưới bằng nắm tay. *Đóng lại nào!* Cánh cửa đã đóng lại. Thật may mắn, nhưng trước khi hai cánh cửa đóng hẳn, gương mặt của Isaac đã xuất hiện giữa khoảng trống. Trong khoảng một giây trông anh như thế đã định dùng tay giữ cửa lại, bắt nó mở ra. Nhưng thay vào đó anh lùi lại, ánh mắt tràn đầy vẻ kinh ngạc. Anh không ngờ hôm nay tôi sẽ đến đây. *Chúng ta nên làm chuyện này thường xuyên hơn,* tôi nghĩ. Nó xảy ra chỉ trong ba giây điên đảo, chỉ đủ cho đôi lần chớp mắt. Nhưng tôi không chớp mắt và anh cũng không. Chúng tôi dành trọn ba giây đó để nhìn trân trân vào mắt nhau. Chẳng còn giây nào để nói bất cứ gì nữa.

Sau khi bạn đã dành rất rất nhiều thời gian để đẩy một ai đó ra khỏi cuộc đời mình, phản ứng của họ đối với sự hối lỗi của bạn thường khá chậm trễ. Tôi nghĩ vậy.

Đó là những gì tôi đã viết trong cuốn truyện của mình. Anh đến vào một tuần sau. Lúc đó tôi đã bỏ chiếc bình màu đỏ đi, lại quay lại với cơn cuồng màu trắng.

Tôi đang ở chỗ hòm thư thì anh tấp xe vào đường lái xe trước cửa nhà tôi. Cảm xúc trong tôi bị khuấy động.

Mày đã cảm thấy gì đó.

Phản ứng này bắt đầu lại từ khi nào? Tôi chờ đợi, trong tay vẫn cầm một chồng thư rác. Anh bước ra khỏi xe và tiến đến chỗ tôi.

“Chào,” anh mở lời.

“Chào.”

“Tôi đang trên đường tới bệnh viện, nhưng muốn đến gặp em trước.” Tôi hiểu rồi. Đó là nỗi nhớ, tôi đã nhớ anh. *Mày nhớ Nick cơ mà.* Mày hiểu Nick, mày đâu hiểu gì về người đàn ông này.

Tôi gạt những suy nghĩ đó qua một bên.

Chúng tôi cùng nhau bước vào nhà. Khi tôi đóng cánh cửa đằng sau lưng, anh cầm lấy nắm thư từ trong tay tôi. Tôi nhìn anh đặt nó xuống chiếc bàn ở cạnh cửa. Một chiếc phong bì màu trắng trượt khỏi đống thư và rơi xuống sàn. Nó hạ cánh ở dưới chân phải của Isaac. Anh quay sang tôi, hai tay ôm lấy mặt tôi. Tôi muốn tiếp tục nhìn vào chiếc phong bì dưới sàn, nhưng anh ở đó, cố bắt tôi nhìn vào mình. Ánh mắt của anh sắc lẹm.

Quay cuồng. Đủ thứ cảm xúc quánh đặc lại, dâng lên trong không khí. Anh hôn tôi bằng sắc màu, bằng nhịp trống, bằng cả sự chuẩn xác của một bác sĩ phẫu thuật. Anh hôn tôi bằng cả con người anh, cả cuộc đời anh - tất cả mọi thứ. Tôi không biết lấy gì để hôn anh, khắp người tôi chỉ là những mảnh vỡ vụn chắp nối.

Lúc nụ hôn của anh ngừng lại, tôi cảm thấy mất mát. Trong thoáng chốc môi anh hôn tôi, tôi cảm thấy như anh đã chạm đến khoảng tối trong con người mình và thắp lên một tia sáng. Bàn tay anh vẫn luồn trong tóc tôi, ôm lấy đầu tôi và chúng tôi hổn hển nhìn nhau, chỉ cách hai chóp mũi.

“Em chưa sẵn sàng cho chuyện này,” tôi nhẹ nhàng nói.

“Anh biết.”

Anh đổi tư thế và ôm tôi vào lòng. Một cái ôm. Đây là hành động thân mật nhất, hơn tất thảy mọi thứ tôi đã làm với đàn ông trong

nhiều năm. Tôi rúc dưới cằm anh, vùi mặt vào hõm xương cổ của anh.

“Chúc ngủ ngon, Senna.”

“Chúc ngủ ngon, Isaac.”

Anh buông tay tôi, lùi lại, rồi rời đi. Anh đến quá ngắn ngủi và đường đột. Tôi lắng nghe tiếng xe anh nổ máy, vòng quanh đường lái xe trước cửa nhà tôi. Tiếng sỏi lạo xạo khi anh lái ra đường chính. Anh đi xa hẳn, mọi thứ cũng trở lại với sự yên tĩnh, im lặng vốn có của nó. Tất cả mọi thứ, trừ tôi.

PHẦN BA

Giận dữ và khẩn cầu

Chương 22

Bên kia bức tường, tiếng nhạc bắt đầu vang lên. Chúng tôi đứng im nhìn nhau, mắt mở to theo mỗi nhịp điệu của bản nhạc. Giữa chúng tôi có một hợp âm vô hình, vốn dĩ đã tồn tại kể từ giây phút Isaac chứng kiến nỗi đau của tôi, hơn nữa còn cùng tôi chịu đựng chúng. Nỗi đau ấy càng thêm giày vò khi bản nhạc đi đến cao trào, còn Isaac và tôi chỉ biết đứng bất động trước cơn sốc. Tôi muốn bước tới vòng tay và vùi mặt mình thật sâu trong hõm cổ của anh ta. Tôi sợ. Tôi có thể thấy nỗi sợ len lỏi đến từng ngóc ngách trong tâm can, đập thùm thụp như tiếng trống báo hiệu ngày tận thế.

Dum

Da-Dum Dum

Da-Dum

Giọng ca của Florence Welch vang lên cùng bài *Landscape,* truyền qua những bức tường.

“Mặc đồ ấm vào,” anh ta nói mà không rời mắt khỏi tôi. “Mặc chồng tất cả quần áo mà cô có. Chúng ta sẽ ra khỏi đây.”

Tôi chạy vào nhà và làm theo.

Trong tủ quần áo không có áo khoác. Không găng tay, không đồ lót giữ nhiệt - hoàn toàn không có gì đủ ấm để bao bọc cơ thể giữa cái lạnh âm mười độ. Tại sao trước đó tôi không để ý nhỉ? Tôi điên cuồng lật qua lật lại mấy cái mắc treo trong tủ, còn tiếng nhạc không ngừng quẩn quanh đầu tôi, vang vọng khắp các phòng trong căn nhà. Bài hát càng khiến tôi luống cuống hơn. Ai có thể biết về những bài hát Isaac từng gửi tôi? Chúng thuộc phạm trù riêng tư... là những thứ tôi trân quý, không thể tiết lộ, cũng giống như tâm tư của mình vậy. Trong tủ có khá nhiều áo dài tay, nhưng phần lớn là chất cotton hoặc len mỏng. Tôi tròng từng cái qua đầu, tới khi trên người đắp nhiều lớp đến nỗi cánh tay cử động còn cứng nhắc, vậy mà vẫn chưa đủ ấm. Trong cái thời tiết này, muốn đi bất cứ đâu tôi cũng phải có đồ lót giữ nhiệt, áo khoác thật dày, rồi cả giày bốt. Tôi chọn đôi giày duy nhất trông có vẻ ấm: một đôi bốt cổ lông cao qua mắt cá chân, trông hợp thời trang hơn hợp thời tiết. Isaac đang đợi tôi ở dưới tầng. Anh ta vẫn giữ cửa, như thế sợ phải thả nó ra. Tôi thấy là anh ta cũng không có áo khoác, dưới chân đi một đôi ủng cao su mà người ta thường dùng đi mưa hay làm vườn. Chúng tôi không rời mắt khỏi nhau trong lúc tôi đi lướt qua, đóng cửa lại và bước ra trời tuyết. Ngay lập tức tôi như bị nhấn chìm. Tuyết phủ dày cao đến tận đầu gối của tôi, thật không tốt chút nào.

Isaac theo sau tôi. Anh ta để cửa mở và chúng tôi đi tới trước được khoảng hai mươi bước thì dừng lại.

“Isaac?” Tôi nắm lấy cánh tay anh ta. Miệng anh ta phập phù phả ra từng luồng thở nặng trịch. Tôi có thể thấy người anh run rẩy, mà chính tôi cũng đang run rẩy. *Chúa ơi.* Chúng tôi ở bên ngoài còn chưa tới năm phút.

“Ngoài đây không có gì cả. Isaac, đây là đâu?”

Tôi xoay trọn một vòng, đầu gối tôi quét qua thành một rãnh trên tuyết. Khắp nơi chỉ toàn một màu trắng. Kể cả những cái cây trông cũng có vẻ quá xa xăm. Nhíu mắt nhìn, tôi thấy hình phản chiếu mập mờ của thứ gì đó đằng xa, ngay trước hàng cây.

“Cái đó là gì?” Tôi hỏi. Isaac nhìn theo hướng tay tôi chỉ. Ban đầu trông nó chỉ như một mảng gì đó, nhưng tôi vẫn tiếp tục quan sát cho đến khi xoay hết một vòng nữa. Rồi cổ họng tôi bật lên một thứ âm thanh người ta vẫn thường phát ra khi bất ngờ, sau đó chuyển thành tiếng rên có phần bi ai.

“Chỉ là hàng rào thôi,” Isaac nói.

“Chúng ta có thể leo qua nó.” Tôi tiếp lời. “Trông cái hàng rào có vẻ không cao lắm. Chắc khoảng hơn ba mét...”

“Đấy là hàng rào điện,” Isaac nói.

Tôi nghiêng người quay sang nhìn anh ta. “Làm sao anh biết?”

“Lắng nghe.”

Tôi im lặng và lắng nghe. Chỉ có tiếng vo vo rất khẽ. Ôi Chúa ơi, trước đó chúng tôi không thể nghe thấy âm thanh này đằng sau ô cửa sổ bọc sắt dày gần chục phân. Chúng tôi đã không biết mình đang bị giam giữ như những con thú. Vậy thì phải có cách gì thoát ra chứ. Cái gì đó... như là dây điện, chỉ cần cắt là vô hiệu hóa được hàng rào. Tôi nhìn ra trời tuyết, nó phủ nặng trĩu những cái cây khẳng khiu bên kia hàng rào, tinh tế buông xuống khe dốc phía bên trái căn nhà. Xung quanh không có đường, không có nhà và không có dấu vết người đi. Thảm tuyết vô tận. Isaac bắt đầu quay ngược trở lại căn nhà.

“Anh đi đâu đấy?”

Anh ta không trả lời, chỉ cúi đầu xuống, rồi bước qua đám tuyết đầy nặng nhọc như đang leo lên cầu thang dốc đứng. Tôi nhìn anh ta đi vòng quanh phía sau căn nhà, không biết phải làm gì. Tôi chờ thêm vài phút nữa rồi mới bước theo, lần theo đường mòn anh ta đã tạo ra trong lúc vật lộn với đám tuyết. Anh ta đang đứng trước thứ gì đó trông như một nhà kho nhỏ. Vì không có cửa sổ nào nhìn ra hướng này nên đây là lần đầu tiên tôi thấy quang cảnh đằng sau căn nhà.

Có một vật thể nhỏ hơn ở bên phải nhà kho. Tôi nhận ra đó là máy phát điện. Ngước lên nhìn Isaac, tôi mới thấy anh không hề để tâm đến nhà kho hay cái máy phát điện. Ánh mắt anh trượt quá nhà kho trước mặt, tôi dõi theo và bất chợt thấy lồng ngực thắt lại. Tôi ngưng run rẩy, ngưng mọi chuyển động cơ thể. Tôi với lấy tay anh ta và chúng tôi lội qua lớp tuyết, hơi thở hồng hộc quay trở lại nặng nhọc. Cả hai dừng lại khi chạm đến mép vực, trước mặt là một thứ cảnh quan sắc lẹm, đẹp đẽ đến rùng rợn, khiến tôi không dám chớp mắt. Thì ra căn nhà ở ngay sát một vách đá. Đây là thứ mà kẻ đã bắt cóc chúng tôi - có thể gọi hắn là kẻ trông vườn thú - không muốn chúng tôi nhìn thấy quá sớm. Dường như hắn muốn nói với chúng tôi điều gì đó, mà bản thân tôi không hề muốn nghe. Như *“Mày sập bẫy rồi”,* chắc vậy. Hoặc *“Mày không thấy được mọi thứ mày muốn đâu. Tất cả nằm trong vòng kiểm soát của tao.”*

“Quay vào trong nhà thôi,” Isaac nói. Giọng anh ta không còn chút cảm xúc nào, giọng của một bác sĩ, thực vậy. *Hi vọng của anh ta đã rơi xuống vực thẳm,* tôi thầm nghĩ. Anh ta quay lưng đi vào nhà mà không chờ tôi, còn tôi đứng lại quan sát những dẻ núi đá xiên xẹo theo nhiều hướng trước mặt. Tôi quan sát vực thẳm đủ khiến bất cứ kẻ xấu số nào rơi xuống trở thành một bọc da thịt nát bấy.

Lúc tôi quay lại, Isaac đang ôm một đống củi đầy từ trong nhà kho vào nhà. *Đó không phải là nhà,* tôi tự bảo mình. *Chỉ là một căn chòi mọc lên giữa hư không.* Biết làm sao khi chúng tôi hết thức ăn? Hết nhiên liệu chạy máy phát? Tôi bước về phía nhà kho và nhòm vào trong, thấy hàng đống củi đã chặt. Một cái rìu dựng cạnh bức tường gần chỗ tôi đang đứng cùng nhiều thùng kim loại lớn. Tôi đang định đến xem thì Isaac đã quay lại để lấy thêm gỗ.

"Mấy cái thùng đó là gì nhỉ?" Tôi hỏi.

"Dầu diesel," anh ta nói mà không cần nhìn.

"Cho máy phát điện à?"

"Đúng vậy, Senna. Dầu cho máy phát điện."

Không hiểu sao anh ta lại nói với tôi bằng cái giọng khó chịu như thế. Tôi khuỵu xuống bên cạnh và ôm đầy một đống củi, chúng tôi cùng nhau quay vào trong nhà và chất gỗ vào tủ. Tôi định ra ngoài lấy tiếp thì anh ta cản tôi lại.

"Cô ở đây," anh ta vừa nói vừa chạm khẽ vào cánh tay tôi. "Để tôi làm nốt cho."

Đáng lẽ tôi đã khăng khăng đòi giúp, nếu không phải vì cái chạm tay. Cảm giác như anh ta muốn nói với tôi điều gì thông qua đó. Tôi ngồi xuống trước ngọn lửa lò sưởi anh ta vừa đốt, cho đến khi người hết run rẩy. Isaac còn đi đi lại lại vài vòng nữa để chất đầy tủ gỗ, sau đó xếp gỗ cả ra các góc nhà. *Để đề phòng cả hai lại bị giam lỏng trong căn nhà,* tôi nghĩ.

"Chúng ta cứ để cửa mở được không? Chặn thứ gì đó dưới chân cửa để nó không bị đóng sập lại?"

Isaac lấy tay vuốt vuốt đằng sau gáy. Quần áo anh ta lấm lem và dính đầy mùn gỗ.

“Còn phải canh cửa nữa chứ? Lỡ đâu giữa đêm có kẻ tới đóng cửa lại.”

Tôi lắc đầu. “Chẳng có ai đến đâu, Isaac à. Bọn chúng vứt chúng ta ở đây rồi bỏ lại thôi.”

Trông anh ta ngập ngừng, có vẻ như muốn nói gì đó với tôi. Điều đó khiến tôi không khỏi khó chịu. Lúc nào anh ta cũng có xu hướng đối xử với tôi như một thứ đồ vật mỏng manh, dễ vỡ như thế.

“Sao thế, Isaac?” Tôi cáu. “Cứ nói ra xem nào.”

“Cái máy phát điện,” anh ta nói. “Tôi từng thấy loại máy này trước đây. Chúng có bồn chứa dưới lòng đất, gắn với hệ thống vòi dẫn.”

Tôi chưa kịp hiểu ngay. Máy phát điện... không có cửa sổ nhìn ra sau nhà... hệ thống vòi dẫn để bơm thêm dầu.

“Ôi Chúa ơi.” Tôi phủ phục xuống sofa và nhét đầu giữa hai đầu gối, miệng thở dốc để hớp lấy từng ngụm không khí. Tôi nghe tiếng bước chân của Isaac di chuyển trên sàn gỗ, tiến đến ôm lấy bờ vai tôi và kéo tôi đứng dậy.

“Nhìn tôi này, Senna.”

Tôi làm theo. “Bình tĩnh nào. Hít thở thật sâu. Tôi sẽ không để chuyện gì xảy ra với cô đâu, được chứ?”

Tôi gật đầu. Anh ta lắc lắc người tôi cho đến khi tôi quay đầu lại nhìn.

“Được chứ?” Anh ta hỏi lại.

“Được,” tôi máy móc nói theo. Anh ta thả tay ra khỏi người tôi nhưng vẫn chưa rời đi. Thay vào đó, anh ta ôm tôi vào lòng và để mặt tôi áp vào sống cổ dưới cằm.

“Hắn vẫn luôn bơm dầu cho cái thùng chứa đó, phải không? Đó là lí do không có cửa sổ nhìn ra sau nhà.”

Việc Isaac im lặng đã quá đủ để thay cho câu trả lời.

“Liệu hắn có quay lại không? Khi bây giờ chúng ta đã mở được cửa và có thể tự bơm dầu được rồi.” Có vẻ khó xảy ra. Đây có phải là hình phạt cho việc chúng tôi tìm ra mật mã mở cửa không? Vừa là thưởng vừa là phạt: *các ngươi có thể ra ngoài, nhưng giờ chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi trong nhà hết sạch nhiên liệu và cả hai chết cóng. Tích tắc, tích tắc.*

Anh ta siết lấy tôi chặt hơn. Tôi có thể thấy cơ bắp anh ta gồng lên dưới bàn tay mình.

“Nếu kẻ đó quay lại,” tôi nói, “tôi sẽ giết hắn.”

Chương 23

Kể từ ngày gặp Isaac, tôi không còn thói quen tự cắt tay mình nữa. Tôi cũng không hiểu vì sao. Có thể vì anh ta là người khiến tôi có cảm xúc với mọi thứ, nên tôi không cần nhờ đến sự trợ giúp của lưỡi dao nữa. Đây là lí do người ta vẫn thường cắt tay, phải không? Để cảm nhận được gì đó? Mớ lí thuyết bất tận của cô Rồng Saphira chắc cũng kiểu như thế. *"Về bản chất, không có người tốt hay kẻ xấu, họ chỉ lựa chọn hành xử theo cách nào mà thôi."*

Giờ đây tôi có quá nhiều cảm xúc. Tôi đang khao khát được ở trong căn phòng trắng của mình. Đối nghịch với tự cắt tay là gì? Bọc mình trong một cái kén và không bao giờ chui ra. Tôi cuộn người trong chiếc chăn lông trên chiếc giường phòng gác mái. Đó là phòng tôi. Nơi kẻ bắt cóc đã thay đồ ngủ cho tôi và vứt tôi lại. Để làm gì? Tôi không biết, nhưng tôi đã bắt đầu thích ở trong căn phòng này. Nằm trong chăn, tôi không thể nghe tiếng nhạc rõ lắm, dù tiếng nhạc *Landscape* vẫn vang lên không dứt. Bài hát đầu tiên giữa hai chúng tôi, thứ anh ta đã tặng như muốn nói anh ta hiểu những gì tôi đã phải trải qua.

"Trông cô như cái đầu lọc thuốc lá," Isaac nói. Anh ta rất ít khi lên tận trên này. Tôi cảm thấy bàn tay anh ta chạm vào tóc mình, phần duy nhất của thân thể trượt ra khỏi cái kén. Tôi vùi mặt vào sâu trong màu trắng của cái chăn và tự ủ ngạt mình. Cái chăn này tôi đã đổi với Isaac, cho anh ta dùng chăn màu đỏ vì nhìn nó tôi không chịu được.

“Dưới nhà có một thứ mà cô nên thấy,” anh ta nói. Anh ta vẫn dịu dàng vuốt ve đầu tôi theo kiểu ru ngủ, nếu muốn tôi tỉnh táo thì anh ta sẽ phải ngừng việc đó lại.

Tôi đã bỏ lên thẳng trên này sau khỉ mang củi vào nhà và phát hiện ra hàng rào điện. Chắc Isaac đã tìm thấy thêm gì đó ở bên ngoài.

“Trừ khi là xác người, còn lại tôi không muốn thấy gì cả.”

“Cô muốn thấy xác người à?”

“Đúng vậy.”

“Không phải xác người, nhưng tôi muốn cô xuống dưới cùng tôi.” Nói rồi anh ta lật tôi ra khỏi cái đầu lọc tự cuốn, và kéo tôi đứng dậy. Chưa thả tay tôi ra ngay, anh ta còn giữ chặt rồi kéo tôi theo như một đứa trẻ. Tôi loạng choạng theo anh ta xuống dưới nhà. Đến tủ đựng củi. Giữ cửa mở, anh ta nắm hai bên vai, bắt tôi đứng trước mặt anh ta và nhìn vào trong.

Lúc đầu tôi chỉ thấy toàn củi. Anh ta bèn cầm một chiếc bật lửa Zippo hồng qua vai tôi, đưa về phía mặt trong của ngăn tủ sát nhất có thể. Lúc đầu tôi nghĩ, thật kì lạ - trong tủ có viết gì đó. Bị vài nhánh củi cản tầm nhìn, tôi phải thò tay vào trong để gạt bớt ra. Toàn thân tôi bắt đầu run rẩy dữ dội. Isaac phải ôm lấy quanh người tôi và giữ chặt, rồi đưa tôi ra sofa ngồi. Một phần trong tôi vẫn muốn lao ra để nhìn thêm chút nữa, nhưng cảm xúc dâng tràn khắp trong cơ thể. Có quá nhiều cảm xúc. Nếu cứ tiếp tục, tôi sẽ nổ tung ra mất. Nội dung cuốn sách của tôi - từng trang, từng trang - được dán lên mặt trong chiếc tủ như một cái tát vào mặt.

“Vậy có nghĩa là sao?” Tôi hỏi Isaac.

Anh ta lắc đầu. “Một người hâm mộ chăng? Tôi không biết. Có kẻ đang chơi đùa chúng ta.”

“Tại sao chúng ta chưa từng thấy nó trước đây?”

Tôi chỉ muốn bấu chặt những ngón tay vào mặt anh ta, bắt anh ta phải nhìn tôi. Tôi muốn anh ta nhận là mình ghét tôi, dẫu sao cũng vì tôi mà anh bị bắt cóc tới đây. Nhưng anh không làm thế. Không một chút nào là đổ lỗi, hay giận dữ với tôi. Tôi ước gì mình cũng làm được như anh.

“Vì không để ý,” anh ta nói. “Còn gì mà chúng ta chưa thấy bởi vì không để ý nữa không?”

“Tôi phải đọc xem trong đó viết gì mới được.” Tôi toan đứng dậy nhưng bị Isaac kéo lại.

“Là chương chín.”

Chương chín?

Tôi lục lọi lại trong đầu, rồi buông thõng một cách bất lực. Đó là một chương đau đớn trong cuốn sách. Tôi ước gì mình chưa từng viết nó. Tôi từng cố yêu cầu nhà xuất bản bỏ nó ra khỏi bản thảo trước khi in, nhưng họ cho rằng nó có nội dung quan trọng đối với câu chuyện.

Ngày cuốn sách được phát hành, tôi ngồi trong căn phòng trắng, cố không nôn thốc ra khi nghĩ đến cảnh mọi người đều đọc được chương này, cũng là đọc được nỗi đau của tôi. Tôi không còn muốn đọc, bèn ngồi yên trên sofa.

“*Chương chín* là...”

“Tôi biết rồi,” tôi ngắt lời. “Nhưng tại sao nó lại ở đấy?”

“Bởi vì có kẻ nào đó bị ám ảnh với cô, Senna.”

“Không ai biết chuyện đó là thật cả! Anh đã kể với ai?”

Tôi la hét ầm ĩ, cảm thấy giận dữ đến mức muốn quăng mạnh thứ gì đó. Nhưng kẻ bắt cóc không cho tôi cái gì quá to để ném cả, cái gì cũng bị bắt vít, gắn chặt xuống nền nhà hoặc trên tường, như thể đây là nhà búp bê.

“Thôi đi!” Anh giữ lấy người tôi, cố kìm tôi lại.

Giọng anh ta càng lúc càng lớn, tôi cũng không chịu thua. Nếu anh ta quát thì tôi sẽ còn quát to hơn.

“Thế tại sao *anh* lại ở đây?” Tôi dùng cả hai nắm tay đấm thùm thụp vào ngực anh ta.

Isaac ngồi sụp xuống sàn, khiến tôi càng nổi cáu thêm. Tôi đã ở trong tư thế sẵn sàng cãi nhau bất cứ lúc nào.

“Cô đã hỏi tôi câu đó quá nhiều lần rồi, tôi không còn đếm nổi nữa. Nhưng lần này không phải là do tôi chọn. Tôi cũng muốn ở với vợ mình, chuẩn bị đón đứa trẻ sắp chào đời. Chứ không phải bị giam giữ như một tù nhân với cô. Tôi không hề muốn ở cùng cô.”

Những lời anh ta nói quá tàn nhẫn. Nếu không có lòng tự trọng giữ lại, hai đầu gối tôi đã sớm khuỵu xuống bởi nỗi đau anh ta gây ra. Tôi nhìn theo anh ta bước lên tầng, tim đập thình thịch theo cơn giận phập phồng nơi lồng ngực anh ta. Tôi chắc là mình đã hiểu sai về anh ta. Tôi đã hiểu sai quá nhiều điều về anh ta.

Lúc Isaac mang bữa tối lên, tôi lại đang bọc người trong cái kén của mình. Anh ta mang theo hai cái đĩa và đặt chúng lên sàn, ngay trước ngọn lửa rồi lôi tôi ra khỏi cái chăn.

“Thức ăn,” anh ta nói. Tôi nằm trên giường, nhìn chằm chằm lên trần nhà đến một phút rồi mới đặt chân xuống đất và tiến đến bữa ăn.

Anh ta đã ăn trước, vừa nhai vừa nhìn vào ngọn lửa trước mặt. Tôi quỳ gối ngồi cách anh ta xa nhất có thể - đến sát góc thảm - và bê đĩa thức ăn của mình lên. Chiếc đĩa hình vuông, hoa văn trang trí cũng hình vuông chạy dọc quanh cạnh đĩa. Đây là lần đầu tiên tôi nhận ra hình thù của cái đĩa. Tôi đã dùng nó nhiều tuần nay, nhưng giờ tôi mới để ý đến những thứ như màu sắc, họa tiết hay hình thù. Trông chúng đều khá quen thuộc với tôi. Tôi dùng ngón út, chạm nhẹ vào một trong những hình vuông bao quanh.

“Isaac, mấy cái đĩa này…”

“Tôi biết,” anh ta nói. “Đầu óc cô đang mờ mịt quá rồi, Senna. Tôi mong cô sớm tỉnh lại và giúp tôi thoát khỏi đây.”

Tôi đặt đĩa của mình lên sàn. Anh ta nói đúng.

“Cái hàng rào. Nó ở cách căn nhà bao xa?”

“Khoảng một dặm về mỗi hướng. Với một mặt là vách đá.”

“Tại sao hắn cho chúng ta nhiều chỗ trống như vậy?”

“Để kiếm thức ăn,” Isaac đoán. “Hay là gỗ?”

“Vậy ý hắn là để cho chúng ta tự lo liệu khi hết thức ăn?”

“Đúng vậy.”

“Nhưng không con vật nào chui được qua hàng rào điện và cũng không có nhiều cây để chặt lấy củi.”

Isaac nhún vai. “Có lẽ hắn chủ định để chúng ta sống sót tới mùa hè. Lúc đó sẽ có một vài con vật xuất hiện.”

“Ở đây có mùa hè ư?” Tôi nói đầy châm biếm, nhưng Isaac lại gật đầu.

“Ở Alaska thì đúng vậy, có mùa hè dù khá ngắn. Nhưng hiện tại còn phụ thuộc vào việc chúng ta đang ở đâu nữa, có thể có mùa hè mà cũng có thể không. Nếu chúng ta đang ở trên núi thì mùa đông sẽ kéo dài quanh năm.”

Vốn dĩ tôi không thích trời nắng nóng. Chưa từng. Nhưng tôi cũng không thích việc cả một năm trời chỉ toàn là mùa đông. Nghĩ đến điều đó khiến tôi khó chịu chỉ muốn cào vào tường.

Tôi vặn vẹo viền cổ tay của chiếc áo len.

“Chúng ta còn bao nhiêu thức ăn nữa?”

“Vài tháng, nếu dùng tiết kiệm.”

“Mong sao cái bài hát này sớm ngừng lại.” Tôi cầm lấy đĩa của mình và bắt đầu ăn. Những cái đĩa này là của Isaac. Hoặc từng là của Isaac. Tôi mới ăn ở nhà anh ta có một lần. Chắc là sau khi kết hôn anh ta đã chuyển đồ dùng sang phong cách Trung Hoa giống mấy người đàn ông có gia đình. Tôi nghĩ đến vợ anh ta. Một người phụ nữ nhỏ nhắn và xinh đẹp, phải ăn hết thức ăn trên cái đĩa Trung Hoa một mình bởi chồng cô đã mất tích. Có lẽ cô ta sẽ không có tâm trạng ăn uống, nhưng vẫn phải ăn vì đứa bé. Đứa bé mà họ đã phải nỗ lực nhiều lần mới có được. Trong chớp mắt tiếp theo, tôi xua đi hình ảnh của vợ Isaac trong đầu. Cô ta đã cứu mạng tôi. Tôi tự hỏi không biết cô ta có liên hệ việc tôi và Isaac biến mất cùng lúc với nhau không? Daphne đã biết một số chuyện giữa hai chúng tôi. Isaac đã gặp tôi lúc họ đang qua lại với nhau, nhưng anh ta đã tạm ngưng mối quan hệ một thời gian trong suốt những tháng ở bên cạnh cứu vớt tôi.

“Senna,” anh ta gọi.

Tôi không ngẩng đầu, cố không hé một lời nào. Tôi ngồi đếm số hạt gạo trên đĩa.

“Tôi mất một thời gian khá dài...” Anh ta ngập ngừng. “Để thôi cảm thấy hình bóng em hiện hữu ở khắp mọi nơi.”

“Isaac, anh không cần phải nói thế đâu. Thật đấy. Tôi hiểu mà. Anh muốn về với gia đình của mình.”

“Hai chúng ta đều không giỏi ăn nói.” Anh ta đặt chiếc đĩa xuống. Tôi nghe tiếng loảng xoảng của đồ tráng bạc chạm xuống sàn. “Nhưng tôi muốn em hiểu điều này. Là tôi *muốn,* Senna. Tôi biết em không *cần* tôi nói gì.”

Tôi thu mình trước đĩa cơm, chiếc đĩa là vật cản duy nhất giữa tôi và những cảm xúc của bản thân.

“Em đã luôn im lặng suốt cả cuộc đời rồi. Im lặng khi chúng ta gặp nhau, im lặng khi em phải chịu đựng. Im lặng khi cuộc đời hết lần này qua lần khác quật ngã em. Tôi cũng có chút giống như vậy. Nhưng không như em. Em đã chai sạn từ lâu. Lúc đó, tôi cố lay chuyển trái tim em mà không thành. Nhưng điều đó không có nghĩa là em không khiến tôi rung động. Tôi nghe thấy mọi thứ mà em không nói ra. Chúng vang lên trong đầu tôi quá rõ ràng, tôi không làm cách nào tắt đi được. Sự im lặng của em, Senna, tôi đều nghe thấy rất rõ.”

Tôi đặt chiếc đĩa xuống và lau mồ hôi trong lòng bàn tay vào ống quần. Tôi chưa nhìn vào mặt anh ta, nhưng có thể nghe thấy nỗi khắc khoải trong giọng nói ấy. Còn tôi không có gì để nói cả. Cũng không biết phải nói gì. Càng chứng tỏ là anh ta nói đúng, mặc dù tôi không muốn thừa nhận.

“Đến giờ tôi vẫn nghe thấy.”

Tôi đứng phắt dậy, hất trúng cái đĩa khiến nó lật úp.

“Isaac, thôi đi.”

Nhưng anh ta không dừng lại. “Chưa bao giờ tôi không muốn ở bên em. Chỉ là em không muốn ở bên tôi.”

Tôi lao xuống cái thang, thậm chí còn không buồn bước qua mấy cái thanh ngang mà cứ thế nhảy xuống. Xương chậu đau nhói. Tôi cảm thấy bản thân như một con thú hoang dại.

“Cuộc sống cô lựa chọn là thứ phản ánh chính xác con người cô.”

Tôi là một con thú hoang, vật lộn để sinh tồn. Tôi không nhận lấy thứ gì. Cũng không để mất thứ gì.

Chương 24
Tuyệt vọng

Người tôi bốc mùi. Không giống như kiểu những ngày trời nắng gắt khiến cơ thể vã mồ hôi như mùi thịt xông khói - ước gì tôi có mùi đó. Nếu vậy thì đã có nắng. Thay vào đó, tôi có mùi ẩm mốc, như một con búp bê bị khóa trong tủ quá lâu. Mùi cơ thể chưa được tắm rửa và vùng vẫy trong tuyệt vọng. Đúng thế đấy. Tôi cứ nghĩ về mùi hôi trên người, rồi dải tóc bạc đang chờm ra trước mặt. Tôi còn chẳng buồn gạt nó ra khỏi mắt. Ngày ngày tôi chỉ cuộn tròn trong cái chăn như cây xương rồng, thậm chí tôi còn không biết mình đã như thế bao lâu - nhiều ngày? Nhiều tuần? Hoặc có thể chỉ là quãng thời gian đó dài như nhiều tuần lễ. Tôi là vậy, sống lay lắt qua nhiều tuần, nhiều ngày trong tuần, nhiều giờ trong tuần, từng ngày, từng phút, từng giây...

Tôi thậm chí còn không ở trong căn phòng gác mái. Trên đó ấm hơn, nhưng vài đêm trước tôi đã uống quá nhiều whiskey và đi nhầm vào căn phòng ngựa gỗ, trong trạng thái nửa tỉnh nửa mơ và phải chống chịu cảm giác nôn nao khó chịu. Tôi quá chóng mặt để nhóm lò sưởi nên cứ nằm run rẩy dưới chăn lông, cố gắng không nhìn vào mấy con ngựa. Việc tỉnh dậy trong căn phòng đó đem lại cảm giác như đã uống say suốt đêm rồi thức dậy trên giường bên cạnh bạn trai của cô bạn thân vậy.

Lúc đầu, tôi kinh ngạc đến nỗi không chuyển động nổi, như bị thôi miên bởi nỗi xấu hổ và cơn nôn nao. Nằm ở đó khiến tôi cảm thấy mình là kẻ phản bội, dù không chắc là bản thân đang phản bội ai. Isaac không hề vào phòng tìm tôi, nhưng theo cái cách mà chúng tôi chuyền cái chai qua lại suốt đêm trước thì hẳn anh ta cũng không dễ chịu hơn tôi là mấy. Gần đây chúng tôi hay làm vậy. Cả hai ngồi lại trong phòng khách sau bữa tối và uống ừng ực một chai rượu bỏ túi - thức uống tráng miệng. Mỗi tội bữa tối ngày càng ít ỏi: một nắm cơm cùng một ít cà rốt đóng hộp. Trong dạ dày chúng tôi có nhiều cồn hơn cả thức ăn. Tôi cồn cào khi nghĩ đến đồ ăn. Tôi cần đi tiểu, có khi cần nôn nữa. Tôi lướt đầu ngón tay trên ga trải giường, di đi di lại, di đi di lại lớp vải. Cho đến khi tôi thiếp đi. Tiếng nhạc *Landscape* không ngừng vang lên. Lúc nào cũng vậy. Kẻ bắt cóc thật tàn nhẫn.

Đi đi lại lại, đi đi lại lại. Bên trái chiếc giường là mảng giấy dán tường có hình những ngựa gỗ bé xíu đang lơ lửng trên nền màu kem. Nhưng chúng không có biểu cảm giận dữ như con gắn vào thành giường, với cánh mũi phập phồng và mắt không thấy tròng trắng. Thay vào đó là sợi ruy băng buộc vào chỏm bờm và đá trang trí màu đỏ mận gắn trên yên. Bên phải giường là bức tường màu xanh nhạt và ở ngay chính giữa là lò sưởi bằng gạch. Thỉnh thoảng tôi ngắm nhìn bức tường xanh, thỉnh thoảng tôi đếm mấy con ngựa tí hon trên giấy dán tường. Và cũng có lúc tôi nhắm nghiền mắt lại và tưởng tượng mình đang nằm ở nhà, trên giường của mình. Ga đệm của tôi khác, độ nặng của cái chăn trên người cũng khác, nhưng nếu như tôi nằm thật im thì...

Đó là lúc tình hình trở nên hơi điên rồ. Tôi còn không chắc bản thân có muốn nằm trên giường của mình không nữa, nó cũng lạnh lẽo như cái này. Tôi không muốn thuộc về nơi nào cả. Tôi nên sống

trong cái lạnh, băng tuyết và bị giam cầm như thế này. Tôi nên bắt chước Corrie Ten Boom tìm lẽ sống trong gian khổ. Lúc đó, đầu óc tôi bắt đầu rối loạn. Những suy nghĩ của tôi, sau nhiều ngày xoay mòng mòng hỗn loạn, đã tắt ngúm. Tôi cứ nhìn trân trân cho đến khi Isaac mang vào một đĩa đồ ăn và đặt trên chiếc bàn cạnh giường. Tôi không chạm vào bất cứ thứ gì. Cứ thế nhiều ngày liền, cho tới khi anh đến dỗ tôi thì thôi. Dỗ tôi ăn. Dỗ tôi rời giường. Dỗ tôi nói chuyện. Tôi chỉ nhìn chằm chằm vào một trong hai bức tường, để xem mình trơ lì được bao lâu. Tôi đi tiểu ngay trên giường. Lần đầu là sơ suất, bàng quang của tôi đã đến giới hạn sau khi căng phồng như bong bóng nước. Còn một lần trong lúc ngủ, tôi lăn đến một chỗ khác. Lúc tỉnh dậy, tôi đang nằm ở phía giường gần lò sưởi, quần áo hơi ẩm. Chẳng sao cả. Cuối cùng tôi đã tìm được nơi mà không gì có thể khiến tôi bận tâm.

Ùm!

Tôi vặn vẹo trong bồn nước nóng, quằn quại vì cơn sốc. Thở hổn hển, tôi cố bò ra khỏi bồn tắm. Anh đã ném tôi xuống bồn tắm, nước trong bồn tràn ra bên cạnh, làm ướt nhẹp ống quần và tất của anh. Tôi cố vùng vẫy thêm vài giây nữa, nhưng tay anh vẫn giữ chặt tôi trong làn nước. Không còn sức lực, tôi cứ để bản thân tự chìm xuống. Bồn tắm đầy nước đến nỗi tôi có thể nhấn chìm bản thân hoàn toàn trong đó. Tôi gieo mình sâu xuống đáy đại dương.

Nhưng anh không chịu để yên, nhanh chóng tóm lấy dưới cánh tay và kéo tôi ngồi dậy. Tôi thở dốc, tay bấu vào thành bồn. Trên người tôi không có gì ngoài quần lót và áo ngực thể thao. Anh đổ dầu gội lên đầu tôi, bị tôi đánh vào tay liên hồi như một đứa trẻ con. Tôi chỉ chịu ngồi yên khi tay anh chạm vào da đầu mình. Cơ thể cứng đờ của tôi thả lỏng trong khi anh chà xát hết ý nghĩ chống đối khỏi đầu

tôi. Anh tắm gội cho tôi, dùng tay và một miếng bọt biển thô như thể vừa được vớt thẳng từ rặng san hô lên. Bàn tay của bác sĩ phẫu thuật lướt qua da thịt tôi, thoải mái đến mức tôi không muốn nhúc nhích. Tôi nhắm mắt lại khi anh xả tóc cho mình. Cả hai tay anh đều đang giữ lấy đầu tôi, đỡ lấy để nó không chìm xuống dưới mặt nước. Khi anh bất chợt dừng lại, tôi mở choàng mắt. Isaac đang nhìn thẳng vào tôi từ trên. Hàng lông mày bao quanh đôi mắt sâu thẳm khiến tôi rung động. Tôi với tay lên mà không nghĩ gì, vuốt ve hai má anh. Đáng lẽ tôi đã lo rằng anh có thể nhìn xuyên qua lớp áo ngực màu trắng mỏng manh trên người, nhưng thực tế là không có gì để nhìn cả. Tôi không khác gì một đứa con trai. Tôi dời tay đi và bắt đầu cười khúc khích như một kẻ điên. Mình mặc áo ngực làm gì cơ chứ? Đúng là ngu ngốc. Đáng ra cứ cởi trần mà đi loanh quanh cũng được. Tôi cười to hơn, trong miệng sằng sặc nước trong lúc người lăn qua lăn lại. Tôi ho khùng khục, rồi lại cười. Isaac kéo tôi dậy. Bỗng chốc, tất cả mọi âm thanh và tiếng ho đều im bặt. Tôi lại là Senna. Tôi nhìn vào bức tường phía sau vòi nước, cảm thấy mệt nhoài. Isaac ôm lấy vai và lắc lắc người tôi.

"Làm ơn," anh van nài. "Chỉ cần cố sống sót thôi."

Mắt tôi đờ đẫn mệt mỏi. Anh kéo tôi ra khỏi bồn tắm. Tôi nhắm mắt lại trong lúc anh quỳ xuống lau khô người tôi, rồi bọc tôi trong một cái khăn tắm có mùi của anh. Tôi choàng tay quanh cổ cho anh bế lên thang. Dùng sức ôm chặt lấy anh một chút, chỉ để anh biết là tôi sẽ cố.

Chương 25

Tôi tỉnh táo lại một chút. Trong đầu tôi xuất hiện ý nghĩ kì lạ rằng có thể căn phòng ngựa gỗ đang cố giết tôi. *Không đời nào.* Nó chỉ là một căn phòng. Chính tôi đã cố giết bản thân mình. Khoảng thời gian u ám của tôi vừa nhẹ bớt đi thì đến lượt Isaac, có vẻ như hai chúng tôi thay phiên nhau vậy. Anh nhốt mình lại trong căn phòng duy nhất trong nhà có phòng tắm, nên tôi phải đi tiêu vào một cái xô rồi đổ ra sau nhà. Tôi để kệ anh, đến bữa chỉ mang đồ ăn lên và dọn đĩa trống đi. Tôi vẫn đóng kín cửa căn phòng ngựa gỗ, giờ trong đấy bốc mùi kinh khủng. Tuần trước tôi đã giặt ga trải giường trong bồn tắm, dùng nước xà phòng cọ tấm nệm, nhưng mùi vẫn rất khó chịu. Isaac cuối cùng cũng chịu ra khỏi phòng và lại nấu các bữa ăn như trước. Anh không nói nhiều, mắt lúc nào cũng sưng và đỏ ngầu. Mẹ tôi vẫn thường nói *"gieo nỗi buồn, gặt nước mắt".* Tất cả nỗi buồn chúng tôi đã chôn chặt vào căn nhà này rồi, đến bao giờ nhân quả của tôi mới tới?

Nhiều ngày, rồi một tuần, hai tuần. Isaac trừng phạt tôi bằng sự im lặng. Và trong không gian chỉ có hai người, sự im lặng là một thứ âm thanh vô cùng lớn. Tôi thường rình tại những nơi anh hay xuất hiện: nhà bếp, căn phòng ngựa gỗ nơi anh đứng trước bức tường và nhìn chằm chằm vào mấy con ngựa. Tôi không ngủ trên phòng gác mái nữa. Thay vào đó, tôi cuộn mình co ro dưới sofa và ngồi đợi. Đợi anh tỉnh lại, đợi anh nhìn tôi, đợi cảm xúc của chúng tôi bùng nổ.

Một tối nọ, tôi đang ngồi bên bàn... chờ đợi... trong khi anh đứng trước bếp để xào nấu gì đó trong một cái nồi gang lớn. Thức ăn đang cạn dần. Trong tủ đông còn bảy túi thịt không rõ là thịt gì và khoảng bốn pound rau củ đông lạnh. Toàn đậu lima mà Isaac ghét. Trong tủ bếp cũng không khá khẩm hơn, chỉ có một túi khoai tây và một túi gạo hai pound. Có cả vài hộp mì pasta, nhưng tôi vẫn tự nhủ rằng mình sẽ thoát được khỏi đây trước khi phải ăn đến chúng. Vài phút sau, trong lúc anh đưa đĩa thức ăn, tôi đã cố bắt lấy ánh mắt anh nhưng chúng lảng tránh tôi. Tôi đẩy cái đĩa ra phía trước, đụng vào đĩa của anh. Anh ngước lên.

"Tại sao anh lại đối xử với tôi như vậy? Anh còn không thèm nhìn tôi."

Tôi không mong anh sẽ trả lời. Hên xui.

"Em có nhớ chúng ta gặp nhau như thế nào không?" Anh hỏi. Tôi rùng mình.

"Làm sao tôi quên được?"

Anh cắn nhẹ vào đầu lưỡi trước khi ngẩng đầu lên khỏi đĩa đồ ăn. Bây giờ anh mới *nhìn* vào tôi.

"Em muốn nghe toàn bộ câu chuyện không?"

"Tôi muốn biết tại sao anh không thể nhìn thẳng vào tôi," tôi nói.

Anh xoa xoa các đầu ngón tay vào nhau, giống như để loại bỏ vết dầu mỡ. Nhưng thức ăn hôm nay không có dầu mỡ, chúng tôi đang ăn cơm khô với một chút khoai tây và bò băm nghiền.

"Tôi đã có lịch bay từ trước, Senna. Vào ngày Giáng sinh. Tôi định bay vào buổi sáng hôm ấy để đi gặp gia đình mình. Trên đường đến sân bay, tôi bất chợt đổi ý và quay xe trở về nhà. Tôi không hiểu sao mình làm thế. Lúc đó tôi chỉ cảm giác là mình cần ở lại. Tôi ra

ngoài chạy bộ để thư giãn đầu óc và bắt gặp em đang chạy ra khỏi cánh rừng."

Tôi nhìn anh. "Tại sao anh chưa từng kể với tôi?"

"Nếu kể thì em có tin không?"

"Tin gì cơ? Rằng anh đã quay về đi chạy bộ thay vì lên máy bay?"

Anh rướn người tới trước. "Không. Đừng khiến tôi cảm thấy ngu ngốc vì nghĩ rằng đó là dự định từ trước. Con người không phải động vật, đời cũng không hề ngẫu nhiên. Trời đã định trước cho tôi phải ở đó."

"Vậy thì Trời đã định trước để tôi bị cưỡng hiếp à? Để cho chúng ta gặp nhau? Đó là điều chính anh vừa nói đấy. Nếu đời không ngẫu nhiên thì có kẻ nào đó đã sắp xếp cho gã khốn nạn kia làm thế với tôi!" Tôi nói hết hơi, lồng ngực phập phồng. Isaac liếm môi.

"Có lẽ ai đó đã an bài cho tôi ở đó vì em..."

"Để cứu vớt cuộc đời tôi," tôi tiếp lời.

"Không. Tôi chưa hề nói…"

"Có đấy, đó chính xác là những gì anh định nói đấy. Ân nhân cuộc đời tôi, được gửi đến để cứu Senna đáng thương, hèn nhát khỏi tự kết liễu đời mình."

"Senna!" Anh đấm mạnh nắm tay lên bàn, khiến tôi giật nảy người.

"Khi tìm thấy nhau, cả hai chúng ta đều héo úa và khô tàn. Mặc dù vậy, vẫn có gì đó nảy nở." Anh lắc đầu. "Em đã thổi hồn sống vào tôi. Bản năng thôi thúc tôi ở lại bên em. Tôi chưa từng có ý nghĩ muốn cứu em, chỉ là bản thân tôi không biết làm sao để từ bỏ em."

Tiếp theo đó là một khoảng lặng dài.

Đến Nick cũng không làm vậy. Bởi vì Nick không yêu tôi vô điều kiện. Anh ta chỉ yêu tôi một khi tôi còn là nàng thơ của anh ta, một khi tôi có gì đó để anh ta tin vào.

“Isaac...” Giọng tôi héo dần theo tiếng gọi tên anh. Tôi muốn nói gì đó mà không rõ là gì. Mà có nói cũng không ích gì nữa. Isaac đã kết hôn và giữa chúng tôi không còn gì, ngoại trừ nỗ lực sống sót cùng nhau.

“Tôi phải đi lấy thêm củi,” tôi nói.

Anh lắc đầu cười buồn.

Hôm đó tôi nấu bữa tối với thịt đỏ. Tôi không rõ nó là gì cho đến khi ngửi mùi trong chảo và nhận ra đây là thịt thú rừng. Ai lại dành thời gian đi săn để mang về chỗ thịt này cho chúng tôi? Còn đóng túi và làm đông chúng nữa?

Isaac không ra khỏi phòng. Tôi để đĩa đồ ăn của anh trong lò nướng để giữ nóng rồi trèo lên bàn bếp. Cái bàn lớn đủ chỗ cho hai người nằm nghiêng. Tôi cuộn người nằm giữa bàn, mắt hướng về cửa sổ phía trên bồn rửa, mặt kính phản chiếu cả lối ra vào. Bếp là chỗ anh vẫn thường lui tới, tôi sẽ chờ anh ở đây. Cảm giác cũng hay hay khi nằm ở một nơi mình không nên nằm. Kẻ bắt cóc chẳng để tâm tôi làm gì, nhưng nói chung thì bàn vốn không phải chỗ để nằm. Do vậy, tôi cảm thấy mình có chút nổi loạn. Điều này khiến tôi thấy khá hơn. À mà không. Tôi đang đùa với ai cơ chứ? Tôi duỗi thẳng người và nhảy xuống khỏi chiếc bàn. Tôi bước tới ngăn kéo đựng dụng cụ, giật mạnh nó khiến các món đồ trong ngăn kêu loảng xoảng. Trong đó có đủ sự lựa chọn: dài, ngắn, lưỡi liềm, răng cưa. Tôi với lấy con dao Isaac vẫn dùng để gọt khoai tây, lướt đầu mũi

dao tới lui trong lòng bàn tay. Chỉ cần ấn mạnh thêm chút nữa thôi là tôi sẽ chảy máu. Tôi ngắm nhìn bề mặt da lõm xuống dưới đầu mũi dao trong lúc chờ lưỡi bén liếm vào da thịt, thấp thỏm chờ đợi cơn đau sắc nhói lên, chờ máu đỏ bật ra khỏi vết cắt.

“Dừng lại ngay.”

Tôi giật mình. Con dao rơi loảng xoảng xuống sàn. Tôi luống cuống đặt tay lên dòng máu đang nhỏ giọt. Nó chảy thành dòng rồi lăn dọc cánh tay tôi. Isaac đang đứng ở lối ra vào, trên người chỉ mặc quần ngủ. Tôi liếc sang nhà bếp bên cạnh, tự hỏi không biết có phải anh xuống đây vì đói. Anh nhanh chóng bước tới chỗ tôi và cúi xuống nhặt con dao. Tôi nhíu mày khó hiểu. Rồi anh đặt lại nó vào trong tay tôi. Miệng tôi lắp bắp trong lúc anh ép những ngón tay của tôi ôm lấy chuôi dao. Sững sờ đến không còn gì để nói, tôi nín thở dõi theo anh chĩa đầu mũi dao vào ngực trái của anh. Tay tôi bị siết chặt trong bàn tay anh, run rẩy bấu vào chuôi dao. Các ngón tay tôi không thể cử động nổi - một chút cũng không. Anh dùng sức để chặn chúng lại trong lúc tôi cố gạt lưỡi dao sang một bên, giật bàn tay và con dao khỏi người anh. Máu rỉ ra từ mũi nhọn đang ấn vào ngực anh khiến tôi khóc thét. Anh đang bắt tôi phải làm đau anh. Tôi không muốn vậy. Tôi không muốn thấy anh chảy máu. Đã vậy, anh còn ấn mạnh hơn.

“Không!” Tôi vật lộn để thoát ra, cố lùi về phía sau. “Isaac, không được!” Anh thả tôi ra. Con dao rơi xuống mặt sàn giữa hai chúng tôi. Tôi đứng chết trân, nhìn những giọt máu lăn trên ngực anh. Vết cắt không quá một inch nhưng sâu hơn tất thảy những gì tôi từng làm với cơ thể mình.

“Tại sao anh lại làm thế?” Tôi òa khóc. Thật quá tàn nhẫn. Tôi nắm lấy thứ duy nhất trong tầm mắt - khăn lau đĩa - và chặn vào vết

thương mà chúng tôi cùng nhau gây ra. Trước ngực anh là máu, trên cánh tay tôi cũng là máu. Ghê rợn và hỗn độn.

Lúc tôi ngẩng đầu lên tìm câu trả lời thì thấy anh đang nhìn mình dữ dội.

“Em cảm thấy sao?” Anh hỏi.

Tôi lắc đầu. Tôi không hiểu ý anh muốn hỏi gì. Anh có cần khâu vết thương không? Chắc trong nhà cũng có kim chứ... cả chỉ nữa.

“Em cảm thấy sao khi chuyện đó xảy ra?” Anh đang cố bắt lấy ánh mắt tôi, còn tôi không thể rời mắt khỏi dòng máu trước ngực anh. Tôi không muốn cơ thể Isaac mất đi chút nguồn sống nào hết.

“Anh cần phải khâu vết thương,” tôi nói. “Ít nhất hai mũi...”

“Senna, em thấy sao?”

Mất một phút tôi mới tập trung nổi. Anh thực sự muốn tôi trả lời câu hỏi đó à? Tôi lúng búng trong mồm.

“Đau. Tôi không muốn thấy anh đau. Tại sao anh lại làm thế?”

Tôi vừa giận dữ vừa bối rối.

“Bởi đó chính xác là cảm xúc của tôi khi thấy em tự làm đau mình.”

Tôi đánh rơi chiếc khăn. Không vì gì cả - chỉ là bỗng dưng nó trở nên quá nặng để cầm trên tay, trong khi cơ thể tôi đã nặng trĩu luồng suy nghĩ vừa ập tới. Tôi nhìn xuống chiếc khăn dưới chân, một bên là vệt máu vẫn còn đỏ tươi. Isaac cúi xuống nhặt chiếc khăn lên. Anh còn nhặt cả con dao và đặt vào tay tôi. Anh nắm cổ tay tôi, dẫn ra bàn và giữ tôi ở yên đó.

“Viết đi,” anh nói, chỉ vào mặt bàn.

“Gì cơ?”

Anh nắm lấy bàn tay đang giữ con dao của tôi. Tôi lại cố vùng ra, nhưng ánh mắt anh giữ tôi lại.

“Tin tôi đi.”

Tôi ngừng kháng cự.

Lần này, anh ấn mũi dao xuống mặt bàn gỗ, vạch một đường thẳng. “Viết vào đây này,” anh nói.

Tôi hiểu anh đang bảo tôi làm gì, nhưng cái này không giống. “Tôi không viết chữ lên cơ thể mình. Tôi chỉ cắt tay thôi.”

“Em viết nỗi đau lên da thịt mình. Bằng dao. Đường thẳng, đường hằn sâu, đường xiên xẹo, chỉ là những loại chữ khác nhau.”

Cùng lúc tôi hiểu ra tất cả. Tôi tự thấy thương hại chính mình. *Landscape* vẫn đang bật, một bản nhạc nền dai dẳng và kì lạ.

Tôi nhìn xuống mặt bàn gỗ mịn. Miết mũi dao xuống, tôi ấn cho đường kẻ vừa rồi hằn sâu hơn. Tôi uốn lưỡi dao một chút. Cảm giác không đến nỗi nào. Tôi tiếp tục làm thế, khắc thêm vài đường thẳng, rồi đường cong. Mỗi lần lưỡi dao chạm vào mặt bàn, chuyển động của tôi càng thêm cuồng loạn. Chắc anh nghĩ tôi phát điên mất rồi. Nhưng kể cả thế, anh cũng không nhúc nhích. Anh đứng đằng sau lưng như để cố vấn cho hành động của tôi. Xong xuôi, tôi vứt con dao đi. Tôi cúi người và ấn hai tay xuống bức khắc trên mặt bàn, thở dốc như vừa chạy hết sáu dặm đường. Có thể nói cảm xúc của tôi cũng đã chạy từng đó. Isaac chạm tay lên mặt gỗ. Tôi không hề cố ý. Bản thân tôi còn không biết trên đó viết gì cho đến khi quan sát bàn tay của Isaac lướt theo những con chữ. Những ngón tay của bác sĩ phẫu thuật. Và của một tay trống.

GHÉT

“Em ghét ai?” Anh hỏi.

“Tôi không biết.”

Quên mất anh đang đứng đằng sau, tôi quay ngoắt lại và va trúng ngực anh. Anh nắm lấy bả vai và ôm tôi. Rồi anh choàng cánh tay vòng qua đầu tôi, áp mặt tôi vào lồng ngực của anh. Một cánh tay khác ôm ngang lưng tôi. Anh giữ lấy tôi trong khi tôi run rẩy. Và tôi thề... tôi thề là anh đã khiến tôi cảm thấy tốt hơn đôi chút.

“Tôi vẫn thấy em, Senna,” anh thì thầm trên tóc tôi. “Em không thể nào ngưng nhìn thấy thứ thuộc về một phần thân thể mình được đâu.”

Một tuần sau tiếng nhạc *Landscape* mới chấm dứt. Tôi đang bước ra khỏi bồn nước tắm đã nguội thì bài hát tắt ngóm ngay giữa đoạn điệp khúc. Tôi quấn khăn tắm quanh người và lao ra khỏi phòng tắm để tìm Isaac. Anh đang ở trong bếp khi tôi bước vào, người chưa khô hết và vẫn còn bọc trong khăn tắm. Chúng tôi nhìn nhau chằm chằm đến hai phút, đợi bài hát phát trở lại vì nghĩ hệ thống bất chợt phát sinh trục trặc. Nhưng nó đã tắt hoàn toàn. Chúng tôi gần như đã cảm thấy nhẹ nhõm cho tới khi phải đối mặt với sự im lặng. Sự im lặng tuyệt đối của người điếc. Cả hai đã quá quen với tiếng máy phát, nên phải mất vài ngày mới thích nghi dần với việc không còn âm thanh đó nữa. Đấy cũng chính là cảm giác khi trở thành tù nhân của một thứ gì đó. Bạn mong chờ tự do để rồi cảm thấy trống trải khi trên người không còn gông cùm. Tôi tự hỏi nếu có ngày mình được ra khỏi đây, chúng tôi có cảm thấy mất mát không? Nghe thì như đùa, nhưng tôi biết đó là cách con người vẫn thường tư duy.

Hai ngày sau, điện cạn hẳn. Chúng tôi hoàn toàn ngập chìm trong bóng tối. Không chỉ ở trong nhà.

Bây giờ đã đến tháng Mười một. Hai tháng tới ở Alaska mặt trời sẽ không mọc. Để lại màn đêm vô tận. Không biết đi tìm ánh sáng nơi đâu, ngoại trừ việc ôm người ngồi trước lò sưởi ngắm nhìn từng thanh củi bị thiêu rụi. Lúc đó tôi hiểu rằng chúng tôi sớm muộn rồi cũng chết.

Chương 26

Chúng tôi hết sạch khoai tây vào tầm cuối tháng Mười một. Mặt Isaac căng thẳng đến nỗi tôi sẵn sàng rút hết mỡ trong cơ thể ra cho anh nếu tôi còn chút nào.

"Có gì đó luôn cố giết chết tôi," một hôm tôi thốt lên trong lúc ngồi ngắm ngọn lửa. Giờ chúng tôi ở suốt trên căn phòng gác mái - ngồi gần ngọn lửa hết sức có thể. Nguồn sáng và hơi ấm duy nhất. Mấy thùng dầu trong nhà kho đã hết sạch, các hộp mì pasta đều trơ trọi, máy phát điện cũng rỗng không. Chúng tôi đã đốn sạch hết cây phía bên trong hàng rào. Tôi đứng ở cửa sổ phòng gác mái nhìn Isaac chặt củi, miệng thì thầm "Nhanh lên, nhanh lên..." cho đến khi anh hạ chúng xuống và ôm đám thân gỗ vào nhà để đốt. Thế nhưng chúng tôi còn tuyết, rất nhiều tuyết. Chúng tôi có thể ăn tuyết, uống tuyết, tắm trong tuyết.

"Có vẻ thế thật. Nhưng đến giờ, vẫn chưa điều gì có đủ khả năng làm việc đó."

"Làm gì cơ?"

"Giết em."

À ừ. Không có đồ ăn giữ chân, bộ não quả là trôi đi quá dễ dàng.

May cho mình.

"Chúng ta hết đồ ăn rồi, Senna." Anh nhìn tôi như thể thật sự mong muốn tôi hiểu tình cảnh hiện giờ. Như thể tôi chưa thấy cái chạn bếp và tủ lạnh chết tiệt ấy vậy. Chúng tôi đã sụt cân quá nhiều

đến không thể lờ đi được. Tôi biết rõ mình đang không còn gì: đồ ăn... củi... hi vọng...

Isaac đã đặt cái bẫy thú đã tìm thấy trong nhà kho, nhưng với cái hàng rào điện thì chúng tôi không chắc có bao nhiêu con thú có thể tìm đường vào trong sân mà không bị nướng chín trước. Chúng tôi hết điện nhưng cái hàng rào thì vẫn còn. Tiếng ù ù của dòng điện như một cái tát vào mặt chúng tôi.

“Nếu máy phát của chúng ta hết điện, chắc hẳn phải có một nguồn điện khác ở đây.”

Isaac đặt thêm một khúc củi vào trong lò sưởi. Lửa cẩn trọng nhấm nháp chất gỗ. Tôi nhắm mắt lại và nói *“nóng lên đi, nóng lên, nóng lên…”*

“Tất cả đã được lên kế hoạch từ trước, Senna,” anh nói. “Kẻ bắt cóc cố tình để chúng ta cạn sạch nguồn điện từ máy phát vào đúng tuần thời tiết chìm trong bóng tối mãi mãi. Tất cả mọi thứ đang xảy ra đều nằm trong dự liệu của hắn.”

Tôi không biết phải nói gì, bèn giữ im lặng.

“Chúng ta có đủ gỗ cho một tuần nữa, có khả năng là vậy, nếu dùng cân nhắc,” anh dự liệu.

Trong đầu tôi luôn day dứt một vấn đề. Vì lí do gì mà có kẻ lại mạo hiểm đưa cả hai đến đây, chỉ để bỏ đói và khiến chúng tôi chết cóng? Câu hỏi của tôi bật ra miệng.

Isaac trả lời chán nản. “Bất cứ ai làm trò này cũng là kẻ điên. Để giải nghĩa được kẻ điên thì em cũng sẽ hóa điên mất.”

Tôi nghĩ rằng anh nói đúng. Mặc dù tôi vốn điên từ lâu rồi.

Ba ngày sau, chúng tôi hết sạch đồ ăn. Bữa ăn cuối cùng là một nắm gạo được nấu trên lửa lò sưởi, trong cái nồi Isaac chế ra từ ống kim loại tìm thấy trong nhà kho. Cơm chỉ vừa đủ mềm để nhai được. Isaac chia cho tôi nhiều cơm hơn, nhưng tôi bỏ lại phần lớn trên đĩa.

Có chết đói tôi cũng chẳng quan tâm. Sự thật duy nhất là tôi sẽ chết. Đến lúc có người tìm thấy xác mình, tôi không mong bị họ phanh thây và tìm thấy cơm chưa tiêu hóa hết trong dạ dày. Tôi cảm thấy bị xúc phạm. Đến tù nhân thực sự còn được chọn bữa ăn cuối cùng của mình, còn tôi thì sao? Tôi nghĩ đến lớp vỏ khoai tây mình đã nhai cạnh bồn rửa. Giờ tôi thấy nhẹ nhõm vì ít ra mình đã không lãng phí chúng. Tuần trước chúng tôi nhai bã cà phê cho bữa sáng. Lúc đầu còn khá buồn cười, như thể mình đang ở trong một bộ phim kinh dị sống còn, nhưng khi bã cà phê đắng ngắt lấp ngập cổ họng, tôi chỉ muốn khóc.

Tôi cuộn người chặt hơn vào trong chăn. Trời rất lạnh, nhưng chúng tôi chỉ đốt hai thanh củi mỗi ngày. Chỉ cần qua được hàng rào điện ấy thôi là chúng tôi có thể đốn bao nhiêu củi mình muốn. Nhiều lần tôi thấy Isaac đứng ngoài sân, nhìn ra xa, đút tay vào túi quần ủ rũ. Anh đi ra đi vào, cầm một cái tua-vít tìm thấy trong nhà kho và chĩa mũi kim loại về phía mấy cái cột ở hàng rào điện, để thử xem tia điện bắn ra bao xa. Tôi nghĩ anh đang hi vọng có ngày bọn bắt cóc quên mất. Chúng tôi đã đốn sạch mọi thứ có thể đốt, ngay cả cái nhà kho. Cửa nhà được làm bằng sợi thủy tinh, nếu không thì chúng tôi cũng đã đốt rồi. Đồ nội thất cũng đã bị đốt hết. Isaac cưa và chặt gỗ ở mấy cái giường, chỉ chừa lại khung kim loại. Chúng tôi còn đốt cả sách. Là sách đấy - *ôi Chúa ơi!* Chúng tôi đốt mấy bộ xếp hình, thậm

chí dỡ các bức tranh của Oleg Shuplyak xuống, ban đầu chỉ định lấy cái khung gỗ rồi cuối cùng ném cả bức tranh vào ngọn lửa. Có thể gọi tình huống này là địa ngục của tôi, nhưng ít ra địa ngục còn ấm. Giờ tôi chỉ muốn xuống địa ngục.

Tôi nghe thấy tiếng Isaac bước vào phòng, đứng ở gần lò sưởi. Anh đang đốt khúc củi quý giá cuối cùng của tôi. Chúng tôi vẫn cố để dành nó, tôi chắc rằng giờ thì không thể nữa rồi. Thông thường anh sẽ rời đi khi đốt xong và quay về phòng mình, nhưng phòng gác mái là nơi ấm nhất trong nhà, cũng là nơi duy nhất còn ngọn lửa đang cháy. Tôi cảm thấy lớp nệm dưới thân phồng lên khi anh ngồi xuống ngay đó, cạnh cái kén của mình.

"Em còn mẩu son dưỡng nào không?"

"Có," tôi khẽ nói. "Ở trong tủ quần áo."

Tôi nghe tiếng anh bước đến chiếc tủ gỗ và lục tìm. Chỉ còn lại một chiếc Zippo hồng với vài giọt xăng cuối cùng. Chúng tôi đã cố dùng tiết kiệm hết sức, nhưng rồi nó cũng gần cạn.

"Son dưỡng sẽ giúp lửa cháy lâu hơn," anh nói. "Cũng giúp ngọn lửa ấm nóng hơn."

Phần nào đó trong đầu tôi thắc mắc làm sao mà anh biết điều này. Tôi còn suýt nữa hỏi *"Anh đã học kĩ năng sinh tồn ở trường Y à?"* Nhưng tôi không thể sắp xếp câu từ để hỏi anh.

"Tôi sẽ ngủ ở đây với em," anh nói trong khi ngồi xuống giường. Tôi mở mắt nhìn cái chăn, sắc trắng có khắp nơi trong căn phòng này. Tôi đã phát ngán màu trắng khi mọi thứ chìm trong màn đen, giờ thì tôi lại mong chờ nó. Anh gỡ cái kén ra khỏi người tôi, khi lớp chăn cuối cùng rời ra cũng là lúc tôi bắt đầu run rẩy không kiểm soát. Tôi liếc nhìn bóng hình tiều tụy của anh, anh gầy đi quá nhiều khiến tôi

cũng phải sợ. *Khoan đã.* Tôi có ý nghĩ này à? Hàng tuần nay tôi không soi gương, nhưng quần áo của tôi - do kẻ bắt cóc để lại - thùng thình trên người tôi như một đứa nhóc mặc quần áo của mẹ. Isaac cúi người xuống nhấc tôi dậy. Tôi không biết anh lấy đâu ra sức để làm thế, trong khi tôi còn chẳng ngóc nổi đầu dậy. Tấm chăn vẫn ở dưới người tôi. Anh đặt tôi xuống sàn, trước ngọn lửa, và trải chăn ra quanh người tôi. Tôi không hiểu anh đang làm gì. Thế rồi tim tôi bắt đầu đập mạnh, khi Isaac đứng bên trên người tôi. Tôi nằm giữa hai chân anh, ánh mắt chúng tôi khóa chặt vào nhau trong lúc anh hạ người xuống, đầu tiên là đầu gối, rồi khuỷu tay. Tôi không dám cử động, thậm chí còn không dám thở. Tôi nhắm mắt lại và cảm nhận sức nặng của anh, đầu tiên là một chút, rồi toàn bộ trọng lượng cơ thể. Cơ thể anh ấm nóng. Tôi rên rỉ trước luồng nhiệt ập đến bất chợt. Tôi muốn ôm lấy người anh, đoạt lấy thân nhiệt từ anh, nhưng tôi vẫn nằm im. Anh kéo người tôi lên, vừa đủ để vòng cánh tay qua lưng tôi. Mắt vẫn nhắm chặt, tôi cảm nhận rõ rệt hơi thở của anh vương vấn trên mặt mình.

“Senna,” anh khẽ gọi.

“Hả?”

“Lăn cùng tôi.”

Mãi một phút sau tôi mới hiểu. Não con người làm việc như mạng internet kết nối kém khi nó bị lạnh. Anh muốn được bọc người trong cái kén cùng với tôi. Tôi nghĩ vậy.

Tôi gật đầu khó khăn. Cổ tôi cứng nhắc. Anh dém góc chăn quanh người cả hai, khiến tôi co rúm lại. Người tôi bỗng trở nên mỏng manh như thể xương cốt là băng đá, có thể vỡ vụn vì trọng lượng của anh bất cứ lúc nào. Chúng tôi cuộn người trong chăn và

kết thúc ở mép cái chăn. Thân nhiệt của Isaac ở ngay trước tôi trong khi nhiệt độ bỏng rát của ngọn lửa ở ngay sau lưng. Tôi phát hiện ra anh còn điều chỉnh vị trí để tôi được nằm gần ngọn lửa nhất.

Tay tôi đang đặt trên ngực anh, tôi tựa cả má vào đó. Người anh vẫn có mùi gia vị, tôi liệt kê chúng trong đầu: *bạch đậu khấu, rau mùi, hương thảo, thì là, húng quế...* Sau vài phút, cơn run rẩy đã dịu hẳn. Anh lần đến cổ tay tôi. Tôi không biết để làm gì, cũng không quan tâm. Ngón cái của anh ấn vào da tôi, tôi nhận ra anh đang cố bắt mạch cho mình.

"Có phải tôi sắp chết không, thưa bác sĩ?" Tôi khẽ hỏi. Chỉ nói nhiêu đó thôi cũng khiến tôi tiêu tốn bao nhiêu sức lực. Khi nói với anh, trong đầu tôi bỗng hiện ra một chiếc xẻng màu hồng đang đặt trên thảm cỏ xanh ngắt.

"Đúng vậy," anh nói. "Cả hai chúng ta."

"Thật dễ chịu."

Anh hôn lên trán tôi. Làn môi anh buốt lạnh, nhưng hơi ấm của anh khiến tôi như sống lại. Ít ra là một chút.

"Lần cuối cùng em để cho bản thân mình cảm nhận là khi nào?" Lời anh líu nhíu như thể đang say rượu, nhưng chất cồn đã nhạt hết từ lâu, chỉ có cái lạnh khiến giọng anh trở nên như vậy.

Tôi lắc đầu. Với một kẻ như tôi, cảm nhận là việc vô cùng nguy hiểm. Khi bạn đã chết rồi thì không còn gì đáng sợ nữa. Tôi nâng mặt mình để trả lời câu hỏi của anh mà không cần phải nói.

Bàn tay anh lần tìm khuôn mặt tôi.

"Anh có thể khiến em cảm nhận không? Chỉ một lần nữa thôi?"

Tôi bám lấy người anh, nắm tay bấu chặt vào áo anh. Đó là lời chấp thuận của tôi.

Miệng anh mang theo hơi ấm. Chúng tôi hôn nhau giữa cái lạnh tê tái, thân thể nóng rực bởi khao khát và ngọn lửa bên cạnh. Chúng tôi đều run rẩy và yếu đuối. Tâm trí cả hai đều đã bị đánh sập. Chúng tôi tuyệt vọng cảm nhận sự tồn tại của nhau, cùng một tia hi vọng sống cuối cùng. Trong miệng chúng tôi lúc này không có ngọt ngào hay hoan lạc, chỉ là sự điên cuồng và hoảng loạn. Lưỡi tôi mằn mặn. Tôi đang khóc. Thì ra chỉ nụ hôn mới có thể khiến mình chảy nước mắt, tôi nghĩ.

Sau đó, chúng tôi nằm im.

Môi anh chuyển lên làn tóc tôi. “Tôi xin lỗi, Senna.”

Tôi run lập cập. *Xin lỗi ư? Anh ấy xin lỗi?* ”Tại sao?”

Một khoảng lặng dài.

“Lần này tôi không thể cứu được em.”

Tôi vùi đầu vào ngực anh mà khóc. Không phải vì anh không thể. Mà vì anh đã muốn cứu tôi.

Hình như tôi đã thiếp đi mất. Khi tôi tỉnh lại, hơi thở của Isaac vẫn đều đặn. Tôi tưởng anh vẫn đang ngủ, nhưng khi tôi nâng người để thay đổi tư thế, anh nâng bàn tay khỏi eo tôi và để tôi cựa quậy cho đến khi tìm được tư thế thoải mái nhất. Chúng tôi cứ nằm vậy suốt nhiều giờ. Cho đến khi ngọn lửa lụi tàn và tôi biết đêm đã chuyển ngày, mặc dù trên gương mặt anh không còn thấy một chút bình minh nào nữa. Cho đến khi tôi muốn nức nở trong nỗi tuyệt vọng xen lẫn với nhẹ nhõm. Cho đến khi tôi nhớ lại tất cả những nỗi đau không kể xiết từ nhiều năm trước, đã được anh chữa lành bằng tình yêu dịu

dàng của mình. Chúng tôi sẽ chết. Nhưng ít ra, tôi sẽ chết bên người thực sự yêu thương mình.

Trong số các giác quan, Isaac là chạm. Tại sao trước đó tôi chưa từng nghĩ vậy? Anh từng ôm lấy tôi để xoa dịu sau những cơn ác mộng. Giờ anh giữ chặt tôi để bảo vệ tôi khỏi cái lạnh. Anh chạm đến những vết thương và bỗng dưng chúng không còn đau nữa. Đúng vậy, Isaac là chạm. Tôi lại nhìn thấy cái xẻng màu hồng. Tôi cảm thấy cái lợn cợn của bã cà phê khi mình đang trệu trạo nhai. Tôi nhìn thấy Vạn Lý Trường Thanh, lúc đó tôi biết não mình đang quay cuồng, hiện lên những hình ảnh trong tiềm thức. Khi thoáng thấy hình một chiếc bàn - chiếc bàn nặng trịch bằng gỗ bị chạm khắc trong bếp - tôi cảm thấy có gì đó. Cũng giống như khi tôi ngủ và não tôi xuất hiện những thứ cần viết. Có gì ở cái bàn nhỉ...? Rồi tôi nhìn thấy, nhưng mệt quá không thể giữ cho hai mắt mở được. *Đừng có quên,* tôi tự bảo mình. *Mày phải nhớ đến chiếc bàn...*

Ngọn lửa tắt ngúm.

Nhịp tim chúng tôi chậm dần. Cả hai chúng tôi vẫn không hề nao núng.

Chương 27

Tôi tỉnh giấc, nhận ra mình vẫn chưa chết. Tôi lay ngực Isaac để gọi anh dậy, nhưng người anh không hề nhúc nhích. Thật kì lạ, da anh lạnh cóng và cứng ngắc. *Ôi Chúa ơi!*

"Isaac!" Tôi dùng chút sức tàn để lắc mạnh người anh. "Isaac!"

Tôi áp sát tai vào ngực anh. Tóc tôi rũ rượi trước mắt, chờm cả vào trong mồm. Tôi không thể sờ được mạch đập trên cổ anh vì người đã bị kẹt cứng giữa cái chăn và Isaac. Tôi sẽ sớm lên cơn hen suyễn mất thôi, trong chăn không có đủ không khí. Tất cả những gì tôi nghe thấy là tiếng thở gấp gáp của bản thân, tôi phải tách mình ra, nhưng người anh nặng như là cả tấn vậy. Tôi cố đẩy anh ra và chật vật để thoát khỏi cái chăn, cố gắng hớp lấy hơi thở trong khi các cơ quan hô hấp đều co thắt lại. Tôi phải cố đẩy thân mình lên trên để thoát khỏi cái kén, cho đến khi cảm nhận được cái lạnh buốt cóng của không khí. Tôi cần đưa không khí vào phổi, nhưng không biết phải làm gì. Tôi kéo cái chăn khỏi mặt anh và ấn ngón tay vào cổ anh, miệng lẩm nhẩm cầu xin không ngừng.

Xin đừng chết.

Xin đừng bỏ tôi ở đây một mình. Xin đừng bỏ tôi.

Xin đừng để tôi lên cơn hen suyễn lúc này.

Tôi có thể cảm nhận được mạch đập yếu ớt trên cổ anh. Tôi quay lưng lại, thở khò khè - đó là âm thanh của cái chết đang đến gần.

Thật tồi tệ. Tại sao tôi luôn luôn phải chết? Tôi gồng người, đảo tròn mắt. Tôi phải cứu Isaac.

Cái bàn!... Cái bàn làm sao nhỉ?

Tôi biết rồi. Tôi nhớ ra tất cả - mọi thứ đã thấy trong cơn mê sảng đêm qua. Cái bàn là hình ảnh trong quyển sách của tôi. Tôi đã viết ẩn dụ về nó, dựa trên lí thuyết là con người đều làm mọi thứ to tát xoay quanh cái bàn: xây dựng các mối quan hệ, lên kế hoạch chiến tranh, ăn uống vì sinh tồn. Hình ảnh cái bàn tượng trưng cho cuộc đời và những lựa chọn. Nó xuất hiện ở vương quốc Camelot, lúc các hiệp sĩ của Vua Arthur quây quanh Bàn tròn, và trong bức họa Bữa tối cuối cùng. Nó có trong các quảng cáo mà cả gia đình cùng dùng bữa, cười nói và chuyền cho nhau giỏ bánh mì. Trong sách của mình, tôi viết về chiếc bàn mà thực chất nó là một cái giếng. Khi đó, tôi đang ở giai đoạn kết thúc mối quan hệ với Nick và bản thân đang cố diễn tả xem chúng tôi đã sai ở đâu. Tình tiết đó khá ngu xuẩn và cường điệu, vậy mà kẻ bắt cóc còn cố tái hiện nó ở hiện thực. Hắn để chiếc bàn trong bếp, vậy mà tôi không hề chú ý đến.

Tôi nâng mình trên hai đầu gối và bò... về phía miệng cửa sập. Leo xuống đến giữa chừng thang, tôi quyết định nhảy xuống. Tôi cũng không biết cái lạnh đã khiến mình tê liệt hay vì thiếu khí mà các giác quan ngừng hoạt động, nhưng tôi không cảm thấy gì khi đập người xuống sàn gỗ. Tôi bò tiếp xuống cầu thang... đến chỗ chiếc bàn. Tôi... không... thở... nổi...

Tôi đã đến nơi. Những nét khắc nguệch ngoạc vẫn còn đó. Tôi có thể cảm thấy chúng dưới đầu ngón tay, nhưng ở đây quá tối. Tôi tiến đến tủ bếp bên dưới bồn rửa và tìm thấy chiếc đèn pin công nghiệp mà Isaac không bao giờ cho chúng tôi dùng, trừ trường hợp khẩn cấp. Tôi bật đèn rồi đặt nó lên kệ, chiếu thẳng vào cái bàn mình đang

nhắm tới. Lảo đảo bước về phía trước, tôi biết bản thân phải làm gì nhưng không có đủ sức để thực hiện. Ba bước dài như hai mươi bước. Tôi đứng bên cạnh bàn và đưa hông ngay bên dưới mép bàn, chống một chân lên tường, một chân cố định dưới sàn, đẩy mạnh. Dùng tất cả sức lực mà mình có.

Lúc đầu cái bàn không suy chuyển, thế rồi tôi nghe thấy tiếng kẽo kẹt. Âm thanh còn lớn hơn cả tiếng rít nặng nhọc của tôi, khẳng định rằng tôi đang làm đúng. Như vậy là đủ để tôi cố gắng đẩy mạnh hơn, cho đến lúc phiến gỗ nặng nề dịch khỏi trung tâm, lung lay và chuẩn bị rơi xuống. Tôi lùi lại quan sát. Mặt bàn gây ra một tiếng va đập mạnh khi hạ cánh xuống sàn, giữa bệ đỡ và bức tường. Tôi nhìn xuống dưới, chỉ thấy lòng hố tối om. Đây là một cái giếng. Hoặc đại loại thế, bởi vì dưới này không có nước. Dưới giếng chắc chắn có gì đó. Tôi đang khó thở và Isaac sắp chết, tôi chẳng còn gì để mất cả. Tôi leo lên ghế, đưa chân qua thành giếng. Rồi nhảy xuống.

Cú nhảy ngắn ngủi. Nhưng khi chạm đất, tôi nghe có tiếng *rắc.* Dù không cảm thấy đau, tôi biết phần nào đó trên cơ thể đã bị gãy. Chỉ một phút nữa thôi, khi cơn sốc qua đi, tôi sẽ đứng dậy và biết đó là phần nào. Ánh sáng từ chiếc đèn pin đặt trên kệ bếp khẽ hắt xuống màn tối bao quanh tôi, nhưng vẫn chưa đủ. Tại sao mình không mang nó xuống cơ chứ? Tôi dùng tay cảm nhận địa hình xung quanh, lần mò bên trái mình. Kẻ bắt cóc đã tính toán rất chuẩn xác. Nếu hắn cho tôi một hố đen, hắn sẽ để lại đèn để chiếu sáng. Tôi đang nằm ngửa trên mặt đất không bằng phẳng. Tôi cố với tay xuống thấp hơn, chạm phải một ống trụ bằng kim loại to ngang cổ tay mình. Tôi nhặt nó lên, giơ ra trước mặt. Một cái đèn pin.

Cả hai tay đều không bị gãy. *Thật tốt quá,* tôi tự nhủ. *Quá tốt đi chứ.* Nhưng vậy có nghĩa là chỗ khác bị gãy. Tôi bắt đầu thở lại

được, không đều nhưng vẫn đỡ hơn, chắc là nhờ cú ngã. Tôi sờ soạng cái đèn pin để tìm công tắc. Đèn bật sáng, tôi chĩa thẳng luồng sáng trắng vào người để xác nhận. Quả nhiên có một mảnh xương trắng hổng chìa ra khỏi ống chân. Vừa nhìn thấy nó, cơn đau bắt đầu ập đến, toàn thân vặn vẹo, co rút đến méo mó. Tôi quằn quại, mở miệng toan khóc rống lên nhưng cơn đau điếng người không cho bản thân phát ra một âm thanh nào cả. Trong bụng cũng chẳng còn gì, tôi chỉ biết nôn khan.

Không có thời gian để lãng phí, tôi vừa nôn khan vừa chiếu luồng sáng ra tứ phía. Hai mắt giàn giụa nước nhưng tôi vẫn nhận ra hàng đống củi, nhiều túi gạo, vô số hộp thức ăn xếp thành hàng. Tôi cởi một trong ba cái áo phông đang mặc trên người làm ga-rô cầm máu, buộc quanh ống chân. Rồi tôi thở hổn hển, cố gắng đứng dậy. *Mày sẽ ngất ra mất,* tôi nghĩ. *Nhưng không có thời gian để ngất đâu. Cố thở đi!*

Tôi lết đến đống củi, tự nhủ phải sưởi ấm người cho Isaac. Tôi phải cứu anh sống lại. Tôi không phải bác sĩ, chuyên ngành của tôi là lịch sử mĩ thuật. Vì Chúa, tôi chỉ cần biết là Isaac đang ở giữa ranh giới sống và chết. Có một túi gạo rách. Tôi xé toang vết rách và nhanh chóng dốc ngược cái túi, trút hết gạo xuống sàn nhà. Dựa lưng vào tường, tôi thảy một, hai, ba nhánh củi vào cái túi rỗng. Tôi vớ lấy một hộp súp kem ngô trên cái kệ gần mình nhất và quẳng nốt vào túi. Ở góc phòng có một cái thang bằng thép dựng vào tường. Trời lạnh, vậy mà tôi đổ mồ hôi không ngừng và run rẩy. Kẻ bắt cóc đã cho chúng tôi mọi thứ cần thiết đủ để sống sót thêm... bao lâu nhỉ? Sáu tháng? Tám tháng? Tất cả đều ở đây, trong lúc chúng tôi vật vã chết đói mà không hề biết đến. Tôi nhặt cả một chiếc hộp kim loại với hình chữ thập đỏ lớn trên mặt và mở toang nắp. Bên trong là rất

nhiều chai lọ đủ loại. Tôi lục lấy lọ aspirin, bật nắp, nghiêng đầu và dốc nửa tá thuộc vào họng. Còn cuộn băng gạc, tôi dùng răng bóc túi bọc và gỡ cuộn băng ra. Rồi tôi cúi người, vừa quấn dải băng qua ống chân vừa run rẩy, máu nóng tuôn ra ướt đẫm hai bàn tay. Tôi còn muốn nhìn vào mấy cái chai lọ, để xem hắn để lại cho chúng tôi những gì. *Nhưng bây giờ Isaac là quan trọng nhất.*

Tôi khóc thét trong lúc kéo chiếc thang... nó cứng đơ vì cái lạnh, vì đã bị bỏ xó một thời gian dài, khiến thân dưới của tôi đau đớn tê dại. Tôi leo ngược, dang rộng chân, dùng hai tay và bên chân lành để tự nâng mình lên các bậc thang. Cánh tay tôi mỏi nhừ vì phải kéo theo cái túi. Leo đến nơi, tôi còn phải dùng tay để nhấc bên chân bị thương qua thành giếng. Không có cách nào để đặt chân xuống sàn nhà một cách nhẹ nhàng và không đau đớn nhỉ. *Chân mày bị gãy rồi, còn gì có thể xảy ra nữa?* Tôi nhìn vào vết thương: tổn thương dây thần kinh, tổn thương mô cơ, tôi có thể chết vì mất máu hay vì nhiễm trùng. *Còn tệ hơn nhiều nữa cơ, Senna.* Và sau đó tôi ôm túi đồ vào ngực, mắt nhắm chặt, hạ bên chân lành xuống sàn. Một giây đứng ở đó, tôi run rẩy và chỉ muốn chết. Chỉ còn một lượt cầu thang và leo qua một cái thang nữa là tôi đến nơi. Đầu tiên phải lấy cái mở hộp. *Đây không là gì cả,* tôi tự trấn an bản thân. *Chỉ có một cái xương lòi ra ngoài bắp chân thôi, không thể chết được đâu.* Nhưng có thể đấy. Ai biết được vết thương có thể viêm nhiễm như thế nào? Màn tự động viên bản thân này chẳng khiến tôi thoải mái hơn gì cả. Nếu Isaac không qua khỏi, cái chết của anh sẽ giày vò tôi đến chết. Vậy mà cái chân đau lại đang cản đường tôi tiến tới nơi Isaac đang nằm. *Mặc kệ cái chân đi. Phải đến được chỗ Isaac.*

Lần này dễ hơn, tôi ngồi trên bậc thang, duỗi thẳng bên chân bị thương, dùng hai tay và một chân còn lại để nâng mình ngược lên

trên. Đi đến đâu, tôi vứt cái túi lên trước đấy. Mỗi chuyển động là một cơn đau dữ dội khiến tôi kêu thét. Phải tập trung lắm tôi mới không ngất ra đấy. Mồ hôi đầm đìa, chảy thành dòng qua hai má rồi lăn xuống cổ. Tôi chống tay vào lan can để nâng người lên khỏi bậc thang trên cùng, rồi nhảy lò cò đến chỗ cái thang. Khúc này mới thực sự khó nhằn. Không giống như cái thang dựa dưới giếng, thang này chạy thẳng đứng, không có điểm tựa, các thanh ngang đều hẹp và trơn trượt. Tôi nức nở áp mặt vào tường, rồi tự kéo mình đứng dậy, tiếp tục hành trình lên đỉnh Everest đây gian nan.

Tôi dỡ củi ra rồi nhóm lửa. Ban đầu là một khúc, rồi thêm một khúc nữa. Tôi dựa đầu Isaac lên đùi mình và xoa xoa lồng ngực anh. Là nhà văn, tôi đã tìm hiểu rất nhiều kiến thức và biết rằng để cứu một người bị hạ thân nhiệt, cần phải tìm cách làm nóng vùng ngực, đầu và cổ. Xoa chân tay sẽ chỉ khiến máu lạnh tràn ngược về tim, phổi và não, khiến tình thế tồi tệ hơn. Tôi biết mình phải truyền thân nhiệt cho anh, nhưng tôi còn không cởi nổi quần áo, mà nếu có thì cũng không biết phải áp vào đâu khi trên người tôi còn một mảnh xương đang lòi ra khỏi ống chân. Tôi cảm thấy vô cùng tội lỗi. Vô cùng. Isaac nói đúng. Tôi đã biết kẻ bắt cóc đang chơi trò chơi với mình từ khi thấy những chiếc bật lửa và căn phòng ngựa gỗ. Nhưng tôi đã từ chối suy nghĩ và không giúp anh tìm ra sự thật. Tại sao chứ? *Chúa ơi!* Nếu tôi cố liên kết sự việc, đáng ra chúng tôi đã tìm ra cái giếng từ nhiều tuần trước rồi. Nếu anh chết thì đó là lỗi của tôi. Anh có mặt ở đây cũng là lỗi của tôi. Tôi còn không hiểu lí do. Nhưng tôi muốn hành động. Đây là một trò chơi và nếu tôi muốn ra ngoài, tôi phải tìm kiếm sự thật.

Chương 28
Vòng quay ngựa gỗ

Thành phố Mukilteo có một vòng quay ngựa gỗ. Nó nằm dưới lùm cây thường xanh, dưới chân một ngọn đồi có tên là Xương Sống Của Quỷ. Những con thú gắn trên vòng quay đó đều có biểu hiện giận dữ, mắt trợn ngược, đầu giật ngược ra sau giống như đang bị kích động và sợ hãi - đây hẳn cũng là cảm xúc thật của chúng khi tọa lạc trên xương cụt của ác quỷ. Isaac đưa tôi đến đây vào ngày sinh nhật thứ ba mươi, ngày cuối của mùa đông.

Tôi nhớ mình đã rất ngạc nhiên vì anh biết sinh nhật tôi, biết nơi tôi muốn đến. Không phải một bữa tối phô trương mà là một khoảng rừng thưa, nơi vẫn còn đọng lại chút ma thuật hắc ám.

“Dưới danh nghĩa bác sĩ, tôi có quyền xem hồ sơ bệnh án của em,” anh trả lời khi tôi hỏi. Anh không chịu nói mình đang đi đâu, chỉ tống tôi vào xe, bật một bài hát Rap. Sáu tháng trước, tôi vẫn chỉ nghe nhạc không lời, vậy mà giờ tôi đang nghe Rap. Lấy từ Isaac cả, anh giống như một loại virus ấy.

Xương Sống Của Quỷ uốn lượn như một con trăn, bao quanh là đường đá dốc đứng mà bạn phải nửa đi, nửa trượt xuống. Isaac nắm tay tôi trên đường đi, né tránh những mỏm đá nhô lên khỏi mặt đất như gai cột sống. Khi chúng tôi tới được chỗ lùm cây, trăng treo lơ lửng trên đỉnh vòng quay. Tôi thở gấp. Ngay lập tức, tôi đã biết có gì đó không đúng: từ màu sắc, những con thú cho đến cảm giác.

Isaac đưa năm đô la cho người đàn ông lớn tuổi ngồi trong buồng điều khiển. Ông ta đang ăn bốc cá mòi từ một cái hộp thiếc. Thấy chúng tôi, ông ta nhét tờ năm đô la vào túi áo ngực và đứng dậy để mở cổng.

“Chọn cẩn thận nhé,” Isaac thì thầm khi chúng tôi bước qua cửa. Tôi rẽ trái, anh rẽ phải.

Tôi bỏ qua con cừu đực, con rồng và con đà điểu. Việc chọn con thú khá quan trọng, vì lựa chọn của tôi vào ngày sinh nhật thứ ba mươi sẽ có ý nghĩa nhất định. Tôi dừng lại bên cạnh một con ngựa trông có vẻ giận dữ hơn là sợ hãi. Con ngựa màu đen tuyền, có một mũi tên xuyên qua tim. Đầu nó cúi xuống như thể đang ở trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, dù có mũi tên hay không. Tôi vừa leo lên yên ngựa vừa liếc qua nhìn Isaac, anh ở cách đấy có vài hàng, đã yên vị trên lưng một con ngựa trắng. Trên yên con bạch mã có dấu thập đỏ và trên móng ngựa có máu.

Hoàn hảo, tôi nghĩ.

Tôi thích việc anh không cứ nhất thiết phải kè kè ở ngay bên cạnh tôi. Anh đã có lựa chọn của mình, trong khi tôi nghiêm túc cân nhắc quyết định, rồi chúng tôi tự cưỡi một con thú riêng mà bản thân đã chọn.

Không có tiếng nhạc. Chỉ có tiếng xào xạc của lá cây và tiếng động cơ của vòng quay. Người đàn ông để chúng tôi đi hai lượt. Khi kết thúc, Isaac tiến đến đỡ tôi xuống. Anh vuốt ve ngón tay út của tôi, vốn đang bao quanh lỗ nứt nơi thanh kim loại đâm xuống con ngựa đen.

“Tôi yêu em,” anh nói.

Tôi đưa mắt tìm người đàn ông trong buồng điều khiển, nhưng ông ta không có ở đó. Chẳng thấy ông ta đâu cả.

“Senna...”

Chắc ông ta đi mua thêm cá mòi.

“Senna...”

“Tôi nghe thấy rồi.”

Tôi trượt khỏi con ngựa và đứng đối diện với Isaac. Tóc tôi đã rối sẵn, nếu không thì tôi cũng đã cào loạn nó lên rồi. Anh đứng không xa tôi, có khi chỉ cách một bước chân. Chúng tôi đang ở giữa hai con ngựa đẫm máu mang vẻ u ám chết chóc.

“Anh đã yêu bao nhiêu lần rồi, bác sĩ?”

Anh kéo tay áo lên quá khuỷu tay rồi nhìn ra hàng cây sau lưng tôi. Tôi không rời mắt khỏi mặt anh, cố gắng không chú ý tới hình xăm trên hai cánh tay vì chúng không khỏi khiến tôi bối rối. Những hình xăm khiến tôi có cảm giác mình không hiểu gì về anh cả.

“Hai lần. Tình yêu của cuộc đời và giờ là tri kỉ của tôi.”

Tôi bắt đầu suy nghĩ. Tôi là nhà văn, người đã chứng kiến và vận dụng đủ mọi loại ngôn từ - nhưng rất hiếm khi dùng đến khái niệm tri kỉ. Sự linh thiêng trong tình yêu bị người khác chà đạp nhiều đến mức tôi không còn có thể tin nổi vào khái niệm cũ kĩ ấy. Nếu ai đó yêu bạn nhiều như họ yêu chính bản thân mình, cớ sao họ lại phản bội lời hứa và dối trá? Không phải ích kỉ là bản chất của con người sao? Không phải chúng ta nên đặt thân thể và tâm hồn mình lên trên những kẻ khác?

“Anh đang nói là hai khái niệm đó có gì khác nhau à?” Tôi hỏi.

“Đúng vậy,” anh khẳng định chắc nịch đến mức tôi suýt nữa ngỡ là thật.

“Người đó là ai?”

Isaac nhìn tôi.

“Cô ấy chơi guitar bass. Một con nghiện xinh đẹp và nguy hiểm.”

Một Isaac khác, mà tôi không biết, đã từng say đắm một người phụ nữ khác hẳn với tôi. Giờ thì bác sĩ Isaac lại thú nhận rằng anh yêu tôi. Bình thường tôi vẫn kiềm chế không đặt câu hỏi. Tôi có cảm giác nếu mình hỏi chuyện, sẽ nảy sinh một mối quan hệ bạn bè mà không có cách nào để dừng lại. Thế nhưng tôi nghĩ dù sao mình cũng không thể nào chấm dứt mối quan hệ với Isaac, nên dù tôi có hỏi câu khó trả lời nhất đi chăng nữa cũng không sao. Một câu hỏi mà chỉ anh mới có thể trả lời.

“Anh là ai?”

Trời bắt đầu mưa. Không phải cơn mưa phùn thường thấy ở Washington mà là một trận mưa với những hạt nước nặng trịch, rơi lộp độp xuống mặt đất.

Isaac tóm lấy cổ áo len mình đang mặc và kéo qua đầu. Tôi vẫn đứng im dù lúc này vô cùng hoảng hốt. Anh đang ở trần trước mắt tôi.

“Tôi từng như vậy,” anh đáp.

Phần lớn mọi người xăm những hình vẽ rời rạc: trái tim, một dòng chữ, đầu lâu, nữ cướp biển với bộ ngực lớn - từng phần nhỏ, mỗi hình đại diện cho một thứ gì đó. Isaac chỉ có một hình xăm trải rộng khắp cơ thể anh.

Đó là một sợi dây thừng. Nó siết chặt quanh eo và ngực, cuốn qua cổ anh như một nút thòng lọng. Nó quấn hai vòng quanh mỗi bắp tay trước khi kết thúc ở ngay dưới những dòng chữ tôi đã thấy lộ ra khỏi tay áo của anh. Thật khó để nhìn vào nó. Một cảm giác khó chịu lan ra.

Tôi hiểu ngay. Tôi biết cái cảm giác bị bó buộc.

"Còn đây là tôi của hiện tại," anh nói. Anh dùng hai ngón tay để chỉ vào hàng chữ trước cánh tay.

Chết Để Cứu

Tôi nhìn sang tay bên kia.

Cứu Để Chết

"Nghĩa là sao?"

Isaac nhìn tôi chằm chằm, như thể anh không chắc có nên giải thích cho tôi không.

"Một phần trong tôi đã phải chết để cứu lấy chính mình." Tôi chuyển hướng nhìn sang tay trái của anh.

Cứu Để Chết

Anh cứu mạng người khác để tự giết chết bản thân. Để phần xấu xa trong mình ngủ yên, anh phải thường xuyên đối mặt với sự mong manh của cuộc sống. Trở thành bác sĩ là phương thức cứu rỗi duy nhất.

Chúa ơi!

"Có gì khác nhau?" Tôi hỏi. "Giữa tình yêu của cuộc đời anh và tri kỉ của anh?"

"Một là do lựa chọn, một thì không."

Tôi chưa từng nghĩ tình yêu là một sự lựa chọn. Thay vào đó, đối với tôi, nó là định mệnh không thể chọn lựa thì hơn. Nhưng nếu ở bên một người luôn tự hủy hoại bản thân mình và vẫn quyết định tiếp tục yêu người đó, có thể đó là một sự lựa chọn.

Tôi chờ anh nói tiếp. Để xem mình ở đâu trong câu chuyện.

"Có một sợi dây vô hình kết nối chúng ta," anh nói. "Có thể mỗi người có khả năng kết nối với nhiều hơn một tâm hồn, và những sợi dây vô hình này xuất hiện ở khắp thế giới." Để giải thích, anh lần theo dải ruy-băng màu đen buộc quanh bờm con ngựa của tôi. "Có thể khả năng em tìm được một người tri kỉ rất nhỏ, nhưng có lúc, may mắn sẽ đưa em đến với người đó. Em sẽ cảm thấy một sức kéo vô hình. Và việc đem lòng yêu người đó, bất chấp những khuyết điểm và bất đồng, đều không thuộc về quyền lựa chọn của em nữa. Em sẽ yêu mà không cần phải cố gắng, yêu cả những khuyết điểm của họ."

Anh tuôn ra một tràng lí thuyết về tri kỉ, tại sao lại có người coi trọng nó đến vậy nhỉ?

"Anh là một kẻ ngốc," tôi hít sâu. "Những điều anh nói chẳng có nghĩa gì cả."

Tôi cảm thấy bực dọc, chỉ muốn công kích cho anh hiểu ra việc anh tin vào những thứ lí tưởng vô vị ấy ngu ngốc đến mức nào.

"Đối với em thì chúng quá đúng," anh nói.

Tôi đẩy mạnh. Có vẻ anh không ngờ đến hành động quá khích này, khoảng cách giữa hai chúng tôi giãn ra trong một giây. Anh loạng choạng đưa chân trái ra sau để giữ thăng bằng. Rồi tôi lao về phía anh, khiến anh phải lùi lại, tựa lưng vào con ngựa. Tôi điên cuồng vung nắm đấm thùm thụp vào ngực và tát liên hồi vào má anh,

trong khi anh chỉ đứng yên và mặc kệ tôi. Làm sao anh ta dám? Làm sao anh dám?

Mỗi cú đấm khiến cơn giận của tôi vơi dần, cho đến khi nó hoàn toàn biến mất. Tôi buông thõng người, trượt xuống đất, tay bám lên mắt lưới kim loại hình thoi dưới sàn trong khi lưng tựa vào móng chân con ngựa vừa cưỡi.

“Anh không áp đặt tôi được đâu,” tôi nói, nhìn thẳng vào đầu gối của anh.

“Tôi không muốn làm vậy.”

“Tôi là một tờ giấy bị xé nham nhở,” tôi nói. “Cả trong lẫn ngoài.”

“Vậy mà tôi vẫn yêu em.”

Anh cúi xuống, đặt bàn tay lên cổ tay tôi. Tôi để anh kéo mình dậy. Tôi đang mặc một cái áo lông cừu đen có khóa kéo. Isaac sờ cổ áo tôi, cầm khóa kéo trượt xuống đến ngang hông tôi. Tôi quá bất ngờ nên không kịp phản ứng. Vài phút trước anh là người để ngực trần trước, giờ đến lượt tôi. Nếu tôi có đầu ngực chắc hẳn chúng đã dựng đứng lên trong cái lạnh thấu xương này. *Chỉ là nếu thôi.*

Tôi giờ chỉ là những vết sẹo, cùng những mảnh vụn ghép lại một người phụ nữ. Isaac đã nhìn thấy tôi như thế này. Nói theo cách nào đó, anh là người biến tôi thành như vậy bằng bàn tay thuần thục và nhịp nhàng của mình, vậy nhưng tôi vẫn ôm lấy người để che ngực. Anh ngăn tôi lại. Ôm lấy eo tôi, anh nâng người tôi ngồi lên yên con ngựa của mình. Anh cởi nốt áo lông cừu của tôi và hôn vào vùng da nơi đã từng là ngực của tôi. Nụ hôn của anh nhẹ nhàng che phủ những vết sẹo. Tim tôi đập thình thịch, chắc anh cũng có thể nghe thấy. Dây thần kinh đã bị tổn thương ít nhiều, nhưng tôi có thể cảm nhận làn môi ấm mang theo hơi thở của anh phả trên da thịt mình.

Miệng tôi bật ra một thứ âm thanh không hoàn chỉnh, chứa đựng cảm giác được xoa dịu. Dường như tất cả hơi thở trong lồng ngực tôi lúc này đều muốn thoát ra khỏi cơ thể, gấp gáp và phập phồng.

Isaac hôn lên cổ, hôn sau vành tai, hôn lên cằm, lên khóe miệng của tôi. Tôi quay đầu khi anh toan hôn bên khóe miệng còn lại và môi chúng tôi gặp nhau. Bờ môi mềm, cùng mùi hương của riêng anh. Anh từng hôn tôi một lần trước tiền sảnh, một nụ hôn dồn dập như nhịp trống. Nụ hôn lần này là một tiếng thở dài, nhẹ nhõm và giải tỏa. Đê mê cuốn theo cơn say, chúng tôi quấn lấy nhau như thể đã chờ đợi nụ hôn này cả đời, cả kiếp. Tay anh luồn quanh xương sườn, bên trong áo tôi, tôi ôm lấy mặt anh. Anh nâng tôi khỏi con ngựa, tôi chỉ anh tiến đến chiếc ghế duy nhất trên vòng quay. Đó là một chiếc ghế cong thường thấy trên xe ngựa, đệm ngồi bọc da. Isaac ngồi xuống ghế, tôi ngồi lên đùi anh.

“Đừng hỏi tôi có chắc chắn về điều này không,” tôi nói. Tôi chắc chắn. Anh không rời bàn tay đang đặt trên hông tôi, cũng không nói gì, chờ tôi nâng người mình dậy rồi leo lại lên đùi anh. Chúng tôi nửa mặc đồ, nửa để mình trần. Isaac để tôi làm mọi thứ, đó cũng là điều tôi cần - khi chỉ che đậy nửa thân mình trong cái thời tiết lạnh lẽo này, tôi muốn mình có thể leo lên và rời đi bất cứ lúc nào mình muốn. Tôi vừa cảm nhận ít hơn, vừa nhiều hơn, mình tưởng. Không có nỗi sợ nào cả, chỉ là chuyển động của một thứ gì đó tôi vẫn còn thấy mơ hồ. Anh hôn theo mỗi nhịp động của hai cơ thể. Và một lần nữa, khi mọi thứ kết thúc. Người điều khiển vòng quay không hề quay trở lại. Chúng tôi mặc lại đồ rồi quay lại ngọn đồi trong màn sương mờ mịt và lạnh lẽo. Không nói thêm một lời nào cả. Ngày hôm sau, tôi nộp đơn xin lệnh cách li khỏi Isaac.

Đó là lần cuối cùng chúng tôi ở bên nhau.

Có đôi lúc, tôi cố nhớ lại lời cuối anh nói với mình là gì. Có phải anh đã nói gì đó khi chúng tôi bước lên đồi, hay trên đường lái xe về nhà không. Nhưng tất cả những gì tôi nhớ là sự hiện diện và sự im lặng của anh. Cùng tiếng vọng rất khẽ, *vậy mà tôi vẫn yêu em.*

Vậy mà anh vẫn yêu tôi.

Vậy mà tôi không thể yêu lại anh.

Chương 29

Khi tôi tỉnh dậy, Isaac không còn ở đó nữa. Tôi cân nhắc giữa nỗi sợ và sự đau đớn, vì bản thân chỉ có thể tập trung vào một thứ một lúc. Cuối cùng, tôi nghe theo nỗi đau thể xác bởi vì nó không để cho não tôi thả lỏng. Tôi đã quá quen với những lần tan nát con tim - dữ dội và đau đớn, nhưng chưa từng trải qua một cơn đau kinh khủng đến thế này. Con tim rỉ máu hay cơn đau thể xác giống nhau ở chỗ chúng không chịu buông tha một khi đã xuất hiện. Lồng ngực buốt nhói khi trái tim tan vỡ, còn vết thương ở chân đau đớn sắc lẹm đến không thở nổi.

Tôi vật lộn với cơn đau khoảng một phút... hai phút, rồi quyết định mặc kệ nó. Tôi tự làm gãy xương mình và chẳng còn cách nào cứu chữa cả. Tôi cũng chẳng quan tâm nữa, giờ phải đi tìm Isaac. Đó là lúc tôi chợt nghĩ, *Ôi Chúa ơi!* Sẽ ra sao nếu như kẻ bắt cóc quay lại trong lúc tôi bất tỉnh và làm gì với anh? Tôi nghiêng người sang một bên để lấy đà, rồi cố bật người dậy bằng bên chân lành của mình. Lúc đó tôi mới nhìn xuống chân, nửa phần dưới của ống quần đã bị cắt mất. Phần xương nhô ra đã được băng bó bằng gạc. Tôi cảm giác có một thứ chất lỏng trào xuống bàn chân khi mình cử động, bất giác lấy tay ôm miệng và khẽ khàng thở ra bằng mũi. Ai đã ở đây? Ai đã làm chuyện này? Lửa vẫn cháy, trong khi mấy khúc củi tôi đã đốt hẳn đã hóa thành tro mất rồi. Có ai đó đã nhóm lửa lại và cho thêm gỗ.

Tôi vừa đứng vừa run rẩy. Tôi cần chút ánh sáng. Tôi cần phải...

“Ngồi xuống.”

Tôi hoảng hồn khi nghe thấy giọng nói ấy, bèn ngoái đầu nhìn xa hết mức có thể.

“Isaac,” tôi khóc thét lên. Toàn thân tôi bắt đầu run lên, nhưng anh đã kịp phóng đến và ôm lấy tôi. *Dùng từ phóng đến thì hơi quá*, tôi tự nhủ. Nhưng trong một khoảnh khắc trông anh như thể sẽ gục ngã theo tôi. Tôi nâng bàn tay, ôm lấy gương mặt tiều tụy của anh. Nhưng anh vẫn sống và vẫn đi lại được. Anh nhẹ nhàng đỡ tôi xuống sàn.

“Anh ổn chứ?”

Anh lắc đầu. “Còn sống với em là chưa đủ à?”

“Không phải thế,” tôi rít lên. “Tôi tưởng anh chết rồi cơ.” Anh không trả lời tôi, mà bước tới một đống gì đó trong bóng tối mà tôi không nhìn rõ.

“Xem ai đang nói kìa,” anh nhẹ giọng.

“Isaac,” tôi lặp lại. “Chiếc bàn...” Bỗng dưng tôi thấy nóng... trong người kiệt sức. Tất cả hormon adrenaline đã giúp tôi leo lên khỏi cái giếng, lên tầng, qua cái thang, đã cạn kiệt.

Hai tay anh ôm đầy thứ gì đó, bước về phía tôi. “Tôi biết,” anh thản nhiên nói. “Tôi thấy rồi.”

Anh vừa đặt đống đồ xuống bên cạnh vừa nhìn chằm chằm vào chân tôi. Anh xếp đồ thành một hàng, kiểm tra cẩn thận mọi thứ. Nhưng cứ vài giây anh lại nhìn vào chân tôi, như thể không biết phải chữa thế nào.

“Mọi chuyện xảy ra như thế à?”

“Tôi đã nhảy từ chiếc bàn xuống,” tôi nói. “Lúc đó tôi không nghĩ gì cả. Cơn hen suyễn…”

Môi anh mím chặt. “Em bị lên cơn hen suyễn? Trong lúc đó?” Tôi gật đầu. Ngọn lửa lập lòe khiến tôi chỉ nhìn thấy gương mặt anh, dường như mặt anh đang tái mét.

“Em bị gãy xương chày. Chân em hẳn là đã bẻ cong theo một góc vừa đủ để gây ra vết thương lúc em ngã xuống.”

“Lúc tôi nhảy xuống,” tôi chỉnh lại.

“Lúc em ngã xuống.”

Tay anh linh hoạt mở những cái gói ra, tôi nghe tiếng xé rách, rồi tiếng kim loại va chạm vào nhau. Đầu tôi dựa vào tường và hai mắt nhắm lại. Tôi cảm nhận tiếng thở gấp gáp trong không khí, lúc đầu tưởng đó là Isaac, nhưng hóa ra chính bản thân mình đang hổn hển.

Anh nhìn thẳng vào mặt tôi. “Chắc hẳn em đã khôi phục nhiệt độ cho cơ thể tôi. Em xử lí tình hương rất tốt.”

“Sao cơ?” Tôi hơi chóng mặt. Tôi lại muốn đổ mình xuống sàn.

“Em đã cứu sống tôi,” anh nói. Anh nhìn vào tôi cùng lúc tôi mở hé một mắt.

“Tôi cần đưa em đến chỗ khác.”

“Không!” Tôi kéo lấy cánh tay anh. “Không, đừng. Anh cứ để tôi ở đây đi.” Tôi hổn hển nói. Ý nghĩ phải chuyển động khiến toàn thân tôi phát run. “Không có chỗ nào cả, Isaac. Cứ làm ở đây đi.”

Làm gì ở đây? Anh thực sự định phẫu thuật trên sàn căn phòng gác mái đấy à?

“Ở đây không đủ sáng,” tôi nói. Cơn đau ngày càng dữ dội. Tôi chỉ chờ anh quên hết mọi chuyện và mặc kệ để tôi từ giã thế gian

này. Anh quờ tay ra sau lưng lấy chiếc đèn pin mang từ tầng dưới lên. Khi còn nhỏ, mẹ sẽ mắng nếu tôi đọc sách dưới ánh đèn như vậy, giờ thì Isaac lại định dùng nó để phẫu thuật.

"Anh định làm gì?" Tôi nhìn qua những dụng cụ mà anh mang theo. Có sáu cuộn băng gạc, cồn, một xô nước, kim chỉ và một chai tequila. Còn có một vài thứ nữa nhưng tôi không thấy, vì anh đặt chúng trên khay nướng bánh và dùng băng che lại.

"Chữa chân cho em."

"Thuốc giảm đau đâu?" Tôi đùa. Isaac chèn cái gối lấy từ trên giường xuống dưới thân trên của tôi, để tôi nửa nằm nửa ngồi. Rồi anh mở nắp chai tequila và kề lên miệng tôi.

"Uống say đi," anh nói mà không nhìn tôi. Tôi nốc liền một hơi dài.

"Anh kiếm mấy đồ này ở đâu đấy?" Tôi hít sâu để nuốt hết mấy ngụm rượu vừa uống, rồi lại nâng chai rượu lên miệng. Tôi muốn nghe anh kể về cách mình đã phát hiện ra những thứ tôi tìm thấy. Anh nói trong lúc tequila đốt cháy cổ họng tôi từng chút, từng chút một.

"Em nghĩ là ở đâu?"

Tôi cắn môi. Chất cồn đã khiến tâm trí tôi tê liệt. Tôi đưa tay quệt ngang vết rượu đang chảy xuống cằm.

"Trong lúc chúng ta đang chết đói thì..."

"Tôi phải phẫu thuật đây," anh nói. Là do tôi tưởng tượng ra, hay thực sự trên trán anh mướt mát đầy mồ hôi? Ánh sáng quá yếu, có khi đánh lừa thị giác không biết chừng.

Anh mở nắp một chai chất lỏng trong suốt và trước khi tôi kịp mở miệng ngăn lại, anh đã mở băng gạc và đổ vào vết thương của tôi.

Tôi toan thét lên, nhưng nhận ra cơn đau không tồi tệ như mình tưởng.

“Đáng lẽ anh nên nhắc tôi trước!” Tôi rít lên, vặn vẹo đứng dậy.

“Suỵt,” anh nói. “Chỉ là nước muối sát trùng thôi. Tôi phải loại bỏ các mô chết... rừa sạch vết thương.”

“Sau đấy thì sao...?”

“Nắn lại xương. Em bị thương lâu quá rồi... có khả năng nhiễm trùng... phần mô mềm của em.” Anh lẩm bẩm đủ thứ. Cả những từ tôi chẳng hiểu nổi: mở ổ... viêm xương. Anh nâng tay áo lên lau trán. “Tôi sẽ cố định lại xương của em. Tôi không phải là bác sĩ chỉnh hình, Senna ạ. Chúng ta lại không có dụng cụ…”

Tôi nhìn anh dựa người ra sau, râu ria xồm xoàm và đầu tóc rối bù. Trông anh hoàn toàn khác với vị bác sĩ đã phẫu thuật cho tôi lần trước. Những vết nẻ quanh miệng hằn sâu khi anh bặm môi nhìn vào vết thương của tôi. *Trông anh còn sợ hãi hơn mình,* tôi thầm nghĩ. Đây là công việc của anh và chuyên môn của anh là cứu người. Anh là chuyên gia cứu sống người khác. Thế nhưng, đây không phải lĩnh vực mà anh thường làm, cũng không có ai để anh hỏi ý kiến. Có thể nói Isaac Asterholder đang bị đặt trước một cây đàn thay vì dàn trống, anh còn không biết mình phải đặt ngón tay vào những nốt nào.

“Không sao đâu.” Tôi nói nghe bình tĩnh đến lạ. Câu chữ rời rạc. “Anh cứ làm những gì có thể.”

Anh với lấy chiếc đèn pin, chiếu thẳng xuống vết thương.

“Mô thịt màu đỏ, đây là dấu hiệu tốt,” anh nhận xét. Tôi gật đầu mặc dù không hiểu anh đang nói gì. Căn phòng bắt đầu chao đảo và tôi chỉ muốn anh nhanh chóng bắt đầu.

“Sẽ đau lắm đấy, Senna.”

“Mẹ kiếp,” tôi nói. “Cứ làm đi.” Tôi nức nở khi nói đến từ cuối. *Cứng rắn quá nhỉ,* tôi tự giễu.

Isaac bắt đầu cuộc phẫu thuật. Anh rửa tay trong chiếc xô với một bánh xà phòng có màu hổ phách, rồi anh tưới đẫm cồn lên cả hai cánh tay và bàn tay. Anh đeo một đôi găng tay vào, chắc là tìm thấy ở dưới giếng cùng với mấy thứ kia. Vậy là kẻ bắt cóc còn cho chúng tôi cả găng tay. Để làm gì? Phẫu thuật à? Hay để cho chúng tôi tổng vệ sinh căn nhà? Hoặc có thể chúng tôi phải thổi phồng mấy đôi găng tay rồi vẽ mặt cười lên đó. Kẻ bắt cóc đã nghĩ đến đủ mọi khả năng. Dĩ nhiên là ngoại trừ thuốc giảm đau. Tôi còn nghĩ hắn ta cố tình làm vậy, vì muốn chúng tôi chịu đựng. Luôn phải đánh đổi thứ gì đó.

Isaac tiến hành phẫu thuật. Không hề báo trước với tôi nửa lời. Trong lúc tôi đang nghĩ đến kẻ bắt cóc. Lần này tôi không hét nữa. Tôi chỉ lịm đi.

Khi tỉnh lại, hai chân tôi đau điếng và thân người cảm thấy như thừa thãi. Đây là kết quả của việc tu hết nửa chai tequila xuống dạ dày rỗng không. Isaac đang ngồi cách đó vài bước chân, dựa lưng vào tường, đầu gục xuống như đang ngủ. Tôi nhấc cổ lên, cố nhìn xuống chân mình. Isaac đã lau dọn sau khi làm xong, nhưng tôi vẫn có thể thấy những vết tối màu trên sàn - đó là máu của tôi. Chân tôi được đặt lên gối, vùng có mẩu xương lòi ra được băng bó kín. Anh nẹp chân tôi lại bằng những phiến gỗ. Tôi nghĩ đến vết sẹo sau này, chắc nó sẽ dài và lởm chởm lắm đây.

Isaac tỉnh dậy. Một lần nữa, tôi lại chứng kiên bộ dạng tiều tụy của anh. Đêm hôm qua, tôi tưởng anh đã chết rồi, vậy mà giờ anh lại đang chữa vết thương cho tôi. Cảm giác không đúng chút nào. Tôi

muốn làm gì đó để giúp anh khỏe hơn, nhưng tôi lại đang nằm vật ra sàn, say bí tỉ. Anh đứng dậy và lồm cồm bò tới chỗ tôi.

“Em may đấy. Xương chỉ bị gãy một phần, lại gãy gọn nên không bị bắn mảnh vụn nào ra xung quanh. Nhưng vì nó chọc xuyên qua da nên dây thần kinh và mô có thể bị tổn thương. Còn tôi không thấy có hiện tượng xuất huyết trong.”

“Còn nhiễm trùng thì sao?” Tôi hỏi.

Isaac gật đầu. “Xương của em có thể bị nhiễm trùng. Tôi có tìm thấy một lọ penicillin, chúng ta sẽ cố hết sức có thể. Tổn thương đến xương, mô mềm, dây thần kinh và mạch máu càng nhiều thì nguy cơ nhiễm trùng càng cao. Đã vậy, em còn lê người khắp nhà nữa...”

Tôi phải dựa đầu xuống gối vì căn phòng đang chao đảo. Tôi tự hỏi đến lúc mình tỉnh rượu thì có còn nhớ gì nữa hay không.

“Tôi chỉ làm được có thế thôi,” anh nói. Tôi cũng hiểu vậy.

Anh đưa tôi một cái cốc cùng một chiếc thìa. Tôi nhận lấy và nhìn vào trong, trong khi anh nâng cốc của mình lên.

“Đây là gì?” Trong cái cốc có một thứ chất lỏng màu vàng lợn cợn, trông thì kinh nhưng dạ dày tôi lại phản ứng háo hức rõ rệt.

“Súp kem ngô.” Anh đưa một thìa vào miệng và ăn sạch. Tôi làm theo. Kể ra vị của nó không đến nỗi tệ như vẻ bề ngoài. Tôi lờ mờ nhớ đêm hôm trước mình đã nhặt lấy cái hộp, nó còn đập vào hông tôi trong lúc tôi đang cố vừa mang vừa trèo lên thang.

“Ăn từ từ thôi,” Isaac nhắc. Tôi phải cố lắm để không một hơi uống sạch cả cốc. Cơn đói đã được xoa dịu đôi chút, giờ tôi cảm thấy rõ rệt nỗi đau đớn mà cơ thể đang phải hứng chịu. Isaac đưa tôi bốn viên thuốc lớn màu trắng.

“Chỉ đỡ đau được phần nào thôi, Senna.”

“Được rồi,” tôi lẩm nhẩm, để anh thả mấy viên thuốc xuống bàn tay mình. Anh đưa tôi thêm một cốc nước trong khi tôi bỏ chúng vào miệng.

“Isaac,” tôi nói. “Anh nghỉ ngơi đi.”

Anh hôn lên trán tôi.

“Suỵt.”

Khi tôi tỉnh lại, căn phòng trở nên ấm áp vô cùng. Tôi nhận ra phần lớn những gì tôi làm trong những ngày ở đây là đi ngủ và thức dậy. Đó là phần tôi nhớ nhiều nhất trong *Câu chuyện bị giam cầm của Senna và Isaac:* tỉnh dậy, đi ngủ, tỉnh dậy, đi ngủ. Giữa đó có quá ít thứ xảy ra để tạo ra điều khác biệt, chúng tôi đi vật vờ... ăn uống... nhưng phần lớn vẫn là ngủ. Tôi nhìn quanh căn phòng. Nếu may mắn, trời sẽ ấm khi chúng tôi tỉnh dậy. Giờ thì câu chuyện đã có thêm một luồng cảm xúc mới - đau đớn. Tôi nhìn quanh căn phòng. Isaac đang say ngủ trên sàn, cách đó chỉ vài bước chân. Anh quấn mình quanh chiếc chăn đơn, thậm chí còn không đủ dài để phủ kín chân anh. Tôi muốn đắp chăn của mình cho anh, nhưng không biết làm sao để đứng dậy. Tôi rên rỉ, dựa lưng vào gối, thuốc giảm đau đã hết tác dụng. Tôi lại thấy đói. Không biết anh đã ăn gì chưa, anh có ổn không.

Từ bao giờ vậy? Từ bao giờ tôi đã nghĩ đến việc Isaac cần gì cơ chứ? Tôi ngước nhìn trần nhà. Chuyện với Nick cũng như vậy đấy, bắt đầu từ việc anh ta yêu tôi, anh ta bị ám ảnh bởi tôi và rồi... cảm xúc ngấm dần sang tôi.

Khoảnh khắc tôi bắt đầu mở lòng với Nick, anh ta lại rời bỏ tôi.

Chương 30

Ngày ba lần, Isaac xuống giếng lấy thức ăn và củi. Chúng tôi đi vệ sinh vào một cái xô và anh cũng nhận việc đi đổ cái xô đó. Anh đi rất cẩn thận. Tôi có thể nghe tiếng bước chân anh trên mặt sàn, tiếp đó là tiếng *cộc, cộc, cộc* vang trên từng bậc thang. Lúc anh xuống dưới giếng thì tôi không còn nghe thấy gì nữa, nhưng anh chẳng bao giờ ở đó quá năm phút, trừ khi phải giặt giũ hay đổ rác xuống dưới vách đá. Giặt giũ có nghĩa là đổ tuyết và xà phòng vào bồn tắm, rồi giũ quần áo cho đến khi cảm thấy sạch. Chúng tôi chẳng bao giờ thiếu xà phòng cả, có cả đống xà phòng cục màu trắng, bọc trong giấy bóng kính trong suốt ở ngăn dưới cùng của tủ đựng đồ ăn. Chúng có mùi bơ, tôi đã từng hơn một lần cảm thấy đói đến mức toan xơi tái luôn mấy cục xà phòng.

Isaac mang theo cái đèn pin nhỏ hơn - cái mà tôi tìm thấy lúc làm gãy xương chân - và để lại cho tôi cái lớn. Anh để nó ngay cạnh giường và dặn tôi không được sử dụng. Thế nhưng ngay khi nghe tiếng bước chân anh chạm xuống tầng dưới, tôi lại tự động lần mò tìm công tắc để bật đèn. Tôi để kệ cho ánh sáng chiếu vô định. Thỉnh thoảng tôi thò tay qua quờ quạng, tạo mấy cái bóng để nghịch. Thật là buồn khi cả ngày dài không có gì hay ho hơn năm phút chơi với cái đèn pin.

Có một lần Isaac quay lại, tôi hỏi lí do vì sao anh không mang hết đồ lên trong cùng một lần.

“Tôi cần phải rèn luyện sức khỏe,” anh trả lời.

Sau một tuần, anh ôm lên tầng một đống băng gạc màu xanh lá cây.

“Tôi không thấy vết thương có dấu hiệu bị nhiễm trùng. Nó đang phục hồi dần.” Tôi để ý anh không nói là *phục hồi tốt.* “Xương vẫn có thể bị ảnh hưởng, hi vọng là penicillin sẽ có tác dụng.”

“Đây là cái gì?” Tôi hất mặt về phía tay anh và hỏi.

“Tôi sẽ bó bột cho em, rồi đặt em lên giường.”

“Lỡ các khớp xương không cố định lại đúng vị trí thì sao?” Tôi hỏi.

Anh loay hoanh với đống đồ và giữ im lặng hồi lâu.

“Không khỏi hẳn được đâu,” anh nói. “Rất có thể em sẽ phải đi cà nhắc từ giờ đến suốt đời. Hầu như ngày nào em cũng sẽ bị đau.”

Tôi nhắm mắt lại. *Dĩ nhiên rồi. Dĩ nhiên. Dĩ nhiên là vậy.*

Lúc tôi ngẩng đầu lên lần nữa, anh đang cắt bỏ phần ngón chân của một chiếc tất trắng, hết sức nhẹ nhàng luồn vào chân tôi và kéo lên ống chân. Tôi cố ép hơi thở của mình để ngăn bản thân òa khóc nức nở. Chắc đấy là tất của anh. Kẻ bắt cóc không để lại cho tôi đôi tất trắng nào cả, tuyệt nhiên không có món đồ nào màu trắng hết. Isaac làm y hệt với chiếc tất thứ hai, rồi thứ ba, cho đến khi chúng đều được kéo lên phủ kín từ đầu gối đến bàn chân tôi. Rồi anh lấy một trong những dải băng ra khỏi xô nước và tôi nhận ra đó không phải băng gạc. Mà là một cuộn băng bó bột bằng sợi thủy tinh.

Anh bắt đầu quấn từ giữa bàn chân, cuộn tròn cho đến lúc hết cuộn băng. Rồi anh lại lấy ra một cuộn mới và lặp lại, cứ thế đến khi hết cả năm cuộn và chân tôi được băng bó kín. Isaac dựa người ra sau để xem lại thành phẩm của mình, trông anh vô cùng mệt mỏi.

“Chờ một lúc cho khô, rồi tôi sẽ đưa em lên giường.”

Chúng tôi cứ ở trong căn phòng gác mái, không đoái hoài đến những nơi khác trong căn nhà. Ngày qua ngày...

Tôi nhẩm tính số ngày chúng tôi đã đánh mất. Khoảng thời gian không thể nào lấy lại. Hai trăm bảy mươi bảy ngày. Một hôm, tôi bảo anh đánh trống cho tôi nghe.

“Bằng cái gì?”

Tôi không thể nhìn rõ mặt anh vì quá tối, nhưng tôi biết anh đang nhướn mày và một nụ cười thấp thoáng ẩn hiện trên môi. Anh cần nó. Tôi cũng vậy.

“Que gỗ,” tôi gợi ý. “Đi mà, Isaac. Tôi muốn nghe nhạc.”

“Nhạc không lời,” anh khẽ nói. Tôi lắc đầu, mặc dù anh không nhìn thấy mình.

“Tôi muốn nghe thứ âm nhạc anh có thể chơi.”

Ước gì tôi có thể nhìn thấy gương mặt anh lúc này. Tôi muốn biết mình có khiến anh khó chịu khi đòi hỏi thứ anh đã từ bỏ không, hay anh đã thở phào nhẹ nhõm khi được yêu cầu như vậy. Dù sao tôi chỉ muốn nhìn thấy anh. Khi đó, tôi đã bất giác làm điều kì quái nhất - đưa tay ra và chạm đầu ngón tay vào mặt anh. Hai mắt anh nhắm nghiền trong lúc tôi lần ngón tay lên trán anh, xuống mắt và quanh bờ môi. Anh vô cùng nghiêm túc. Lúc nào bác sĩ Isaac Asterholder cũng vậy. Còn người tôi muốn thấy là tay trống Isaac.

Anh biến mất suốt một tiếng đồng hồ. Lúc quay lại, trên tay anh ôm đầy một đống đồ mà tôi không thể nhìn rõ trong bóng tối. Tôi ngồi thẳng dậy, tâm trí bắt đầu phấn khích. Anh ngồi trước ngọn lửa để

không phải dùng đến đèn pin. Tôi dõi theo anh bỏ ra từng món đồ: hai cái xô, một lớn một nhỏ, một cái chảo và một nồi kim loại, băng keo, mấy thanh cao su, một cái bút chì và hai cái que. Cái que đã được vót gọn - giống như dùi trống thật. Tôi tự hỏi có phải anh đã bí mật đẽo gọt chúng hàng ngày lúc anh ở dưới nhà, nhưng cũng không định trách anh. Đến bản thân tôi còn muốn cứa vào cơ thể mình nữa là.

Anh đang làm gì đó. Tôi không rõ là gì, nhưng thỉnh thoảng tôi lại nghe thấy tiếng rột roạt của băng keo. Anh chửi thề một vài lần, đều đặn như một bản nhạc nền: *rẹttt...* chửi... đập... *rẹttt...* chửi... đập.

Cuối cùng, sau hàng giờ, anh đứng dậy để xem lại thành quả của mình.

"Đỡ tôi dậy với," tôi năn nỉ. "Chỉ một lần này thôi, để tôi xem."

Anh cho thêm một thanh củi vào lò sưởi và lưỡng lự tiến đến bên giường. Tôi lẩm bẩm mấy tiếng *làm ơn, làm ơn, làm ơn đi.* Anh bế tôi dậy, trước khi tôi kịp kháng cự, đến chỗ anh vừa hí hoáy làm.

Tôi nhìn tác phẩm của anh đầy kinh ngạc, chân lúng túng đưa về phía trước. Anh đã dán chiếc xô lớn hơn vào một cái kệ gỗ tạm thời được làm từ những thanh củi. Chiếc nhỏ hơn nằm úp ngay bên cạnh. Đối diện với chúng là hai cái nồi - đều đã úp ngược xuống.

"Cái gì thế?" Tôi chỉ tay vào đống hỗn độn trên sàn và hỏi.

"Bàn đạp của tôi. Tôi quấn dây cao su quanh một cái bút chì. Chân bàn đạp cắt từ đế một chiếc giày."

"Anh lấy cao su ở đâu?"

"Từ tủ lạnh."

Tôi gật đầu. Thật tài giỏi.

“Đó là trống lười.” Anh chỉ vào cái xô nhỏ. “Và trống trầm...”, chỉ cái xô lớn hơn.

“Anh cho tôi đứng dựa vào tường được không? Tôi hứa sẽ không dồn lực lên chân bó bột đâu.”

Anh dựng tôi vào bức tường gần dàn trống của mình. Tôi dựa lưng ra sau, cảm giác phấn khích khi được ra khỏi giường và đứng... trên chính chân của mình.

Isaac ngồi trên mép ô cửa sổ. Anh dựa người ra sau để thử bàn đạp rồi bắt đầu chơi.

Tôi khép mi để lắng nghe tiếng nhạc lòng của anh. Đây là lần đầu tiên - chưa từng có trước đây - tôi thấy được con người này của Isaac. Sau ngần ấy năm. Chẳng cần Isaac đồng ý, tôi bật đèn pin và chiếu thẳng vào người anh như một ngôi sao giữa ánh đèn sân khấu. Anh liếc tôi đầy cảnh cáo nhưng tôi chỉ cười và tiếp tục rọi đèn như vậy. Khoảnh khắc này xứng đáng với thứ gì đó đặc biệt.

Bốn ngày nữa mới đến Giáng sinh. Có thể lệch khoảng một hai ngày. Tôi đã cố hết sức theo dõi lịch, nhưng giữa chừng tôi vẫn bị quên hay bỏ sót ngày khi tâm trí rối loạn. *Chính mày là người đã phát điên lên và tự phá bĩnh bản thân như một kẻ say rượu làm loạn giữa đám đông.* Isaac kể tôi bị như thế suốt một tuần. Dù sao, Giáng sinh vẫn tới.

Giáng sinh chìm trong bóng tối.

Giáng sinh trong căn phòng gác mái.

Giáng sinh uống nước tuyết tan và ăn đậu cúc đóng hộp.

Giáng sinh cũng là lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau. Là lúc chuyện xấu xảy ra với tôi. Kẻ bắt cóc sẽ làm gì đó vào ngày Giáng sinh, tôi chắc chắn vậy. Và đó là lúc nó ập đến, khi tôi còn bận chìm đắm trong mộng mị tiềm thức.

Tôi nức nở thành tiếng. Isaac đang ở tầng dưới nên không nghe thấy gì. Sau đó, tôi còn không thể thở nổi.

“Isaac,” tôi thở khò khè. “Isaac!”

Tôi ghét cái cảm giác này. Tôi ghét việc nó xảy ra với tôi ở một nơi trời ơi đất hỡi khiến bản thân không thể chuẩn bị kịp. Tôi không biết điều gì là tệ hơn lúc này nữa, việc mình không thở được, hay việc nhận ra cơn hen suyễn mạnh đến mức mình không thở nổi. Dù sao đi nữa, tôi cần một lọ thuốc xịt. Isaac đã tìm thấy nó ở dưới cái bàn và mang lên đây. Anh để ở đâu nhỉ? Tôi vô vọng nhìn quanh phòng. Trên nóc tủ áo. Tôi cố vật lộn để lết ra khỏi giường, được nửa chừng thì bắt gặp Isaac đang mang lên đống củi cho ngày hôm nay. Anh đánh rơi củi khi nhìn thấy mặt tôi, vội vàng chạy đến tủ quần áo và với lấy lọ thuốc xịt. Rồi anh kề nó giữa môi của tôi. Một luồng hơi lạnh ập vào phổi, tôi bắt đầu thở lại được.

Trông Isaac bực mình ra mặt.

“Có chuyện gì à?”

“Tôi lên cơn hen suyễn, đồ đần ạ.”

“Senna,” anh gọi, đưa hai tay ôm lấy tôi và bế tôi lên giường. “Chín mươi phần trăm những lúc em bị lên cơn hen là do căng thẳng. Giờ thì sao? Có chuyện gì à?”

“Còn cần thêm chuyện gì nữa,” tôi cáu kỉnh. “Khi đang bị cầm tù trong một căn nhà bằng tuyết với...”

Tôi im bặt.

“Bác sĩ của mình,” anh tiếp lời.

Tôi nghiêng người để không phải nhìn vào mặt anh.

Tôi cần suy nghĩ. Tôi cần tìm ra một quy luật nào đó, giống như nguyên tắc hóa giải khối rubik. Isaac rời đi cho tôi không gian riêng.

Tôi bị nhốt trong một căn nhà với bác sĩ của mình. Anh nói đúng.

Tôi bị nhốt trong nhà với bác sĩ của mình.

Tôi bị nhốt trong nhà với bác sĩ của mình.

Với bác sĩ của mình.

Bác sĩ...

Giáng sinh đã đến. Isaac thường xuyên giữ im lặng. Nhưng không như tôi đã tưởng, chúng tôi không ăn đậu đóng hộp. Isaac nấu một bữa tiệc nho nhỏ trên cái bếp tự chế trong lò sưởi phòng gác mái với ngô đóng hộp, giăm bông, đậu xanh và phủ trên cùng là nhân bánh bí đỏ. Đó mới là bữa sáng.

Trong một khoảnh khắc nhất định, chúng tôi đã vô cùng hạnh phúc. Rồi Isaac nhìn vào tôi và nói. “Khi tôi vừa mở mắt và nhìn thấy em, tôi cảm giác như lần đầu tiên được thở trong suốt ba năm dài.”

Tôi nghiến răng.

Im! Im đi! Im ngay đi!

“Trước đây chúng ta chỉ quen nhau có ba tháng,” tôi nói. “Anh không hiểu gì về tôi cả.” Nhưng, ngay cả khi nói vậy, tôi biết điều đó không đúng. “Anh chỉ là bác sĩ của tôi thôi...”

Mặt anh giống như vừa bị dội nhiều cái tát liên tục. Tôi thẳng tay tát anh một lần nữa, để chấm dứt chuyện này.

“Anh đã đi quá xa rồi đấy.”

Anh bước đi trước khi tôi kịp nói gì thêm.

Tôi vùi đầu vào cái gối. “Khốn kiếp, Isaac.”

Đến trưa, nhà bắt đầu có điện.

Một phút sau, Isaac ló mặt lên trên cửa sập. Tôi tự hỏi trước đó anh ở đâu, đoán chắc là trong căn phòng ngựa gỗ. Anh liếc mặt tôi một cái rồi nói, “Em đã biết trước.”

Đúng vậy.

“Tôi nghĩ vậy thôi.”

Trông anh có vẻ còn nghi ngờ. “Rằng chúng ta sẽ có điện trở lại?”

“Rằng sắp có chuyện gì đó xảy ra,” tôi sửa lại.

Mày đã liệu trước rằng sẽ có điện.

Anh lại rời đi và tôi lắng nghe tiếng bước chân anh đi lại dưới tầng. *Cộc, cộc, cộc.* Tôi đếm cho tới khi anh bước xuống bậc cuối cùng. Rồi tôi nghe thấy tiếng cửa đập mạnh vào tường khi anh mở toang cánh cửa, cảm nhận luồng khí lạnh ập vào. Tôi rùng mình, rồi chợt nhớ ra là đã có điện. *LÒ SƯỞI! ĐÈN SÁNG! NHÀ VỆ SINH DÙNG ĐƯỢC!*

Người tôi đờ đẫn. Đây là một trò chơi. Kẻ bắt cóc trao cho chúng tôi ánh sáng. Làm quà. Trong đúng ngày Giáng sinh. Một món quà đầy tính tượng trưng.

Hắn ta cho rằng ánh sáng đã đến bên đời tôi vào ngày Giáng sinh tôi gặp Isaac.

“Mày chỉ là một nhân vật lỗi,” tôi nói lớn. “Tao sẽ giết mày, cưng ạ.”

Khi Isaac quay lại, gương mặt anh tái mét.

“Kẻ bắt cóc đã ở đây,” anh nói.

Tôi rùng mình, chân tay bất giác co quắp lại.

“Làm sao anh biết?”

Anh giơ tay về phía tôi. “Chúng ta phải xuống tầng đã.”

Tôi để anh kéo mình dậy. Anh không cho tôi tự đi nên lần này là một ngoại lệ, dường như tình hình vô cùng nghiêm trọng. Tôi chống vào người anh như chống nạng. Đi đến cái thang, anh đỡ tôi ngồi xuống sàn, rồi leo xuống trước. Tiếp đó anh giúp tôi hạ chân bị thương xuống đầu tiên - mất tới mười phút chật vật để điều khiển cái chân theo ý muốn mà không ngã xuống. Nhưng trong lòng tôi đầy quyết tâm, không muốn ở lại trên căn phòng này thêm một giây nào nữa. Khi cả hai chân đã đưa xuống, anh với người ôm lấy eo tôi. Tôi cứ nghĩ cả hai sẽ ngã, nhưng anh đã kịp đỡ xuống một cách chắc chắn. Tôi thầm nghĩ, đúng là bàn tay vững chãi của bác sĩ phẫu thuật.

Anh đưa tôi thứ gì đó. Một cành cây - cao gần bằng tôi - có hình xương đòn. Dùng để làm gậy chống.

“Anh lấy cái này ở đâu thế?”

“Đó là một phần của món quà Giáng sinh dành cho chúng ta.”

Anh nhìn sâu xa vào mắt tôi, rồi tiến tới cầu thang. Một vài tuần trước, chúng tôi đã phải đốt sạch mọi thứ có thể, không đời nào một cành cây như thế này lại bị bỏ qua được. Tôi dựa vào cái gậy để đi, chỉ muốn gào lên vì sốt ruột khi việc đi xuống cầu thang mất quá

nhiều thời gian. Tôi nhìn quanh. Từ ngày gãy chân, tôi chưa từng nhìn đến khu này của căn nhà. Tự nhiên tôi cảm thấy muốn đi loanh quanh, sờ vào mọi thứ, nhưng đã bị Isaac đẩy ra cửa.

Bên ngoài, trời tối đen. Lạnh lẽo. Tôi run cầm cập.

“Tôi không thấy gì cả, Isaac.”

Tôi toan bước xuống thềm tuyết thì bên chân bó bột bỗng chạm phải thứ gì đó.

Chương 31

Bọn họ không bao giờ bắt được kẻ đã cưỡng hiếp tôi. Chưa từng có báo cáo nào khác về một vụ cưỡng bức trong những khu rừng đó, hay bất kì cánh rừng nào ở Washington. Cảnh sát cho rằng đây là một vụ án đơn lẻ. Một cách thờ ơ, họ nói với tôi rằng có thể hắn ta đã để ý tôi được một lúc và sau đó theo tôi vào tận khu rừng. Họ dùng những từ kiểu như "dự tính" và "kẻ bám đuôi". Tôi đã từng gặp những kẻ như họ nói: qua thư, email, tin nhắn facebook với nội dung từ tán dương nồng nhiệt cho đến thịnh nộ dữ dội khi tôi không trả lời. Không lá thư nào trong số đó mang giọng điệu của một kẻ hiếp dâm, bạo dâm hay bắt cóc. Chỉ là vài bà mẹ nóng nảy muốn nhận được thứ gì đó từ tôi - sự nhận biết chẳng hạn.

Nhưng vẫn còn vài điều tôi chưa từng nói với cảnh sát về ngày mình bị cưỡng hiếp. Kể cả khi họ ép tôi kể chi tiết hơn. Tôi không cách nào khiến bản thân nói ra điều đó được.

Không, tôi không thấy khuôn mặt hắn ta.

Không, hắn ta không xăm mình, cũng không có sẹo.

Không, hắn ta chẳng nói với tôi một lời nào...

Sự thật là hắn có nói với tôi. Hoặc không phải với tôi, hắn chỉ nói. Với Chúa, với không khí, với bản thân hắn, hay người nào đó đã bỏ rơi hắn. Đến giờ tôi vẫn có thể nghe thấy giọng hắn. Tôi nghe thấy trong giác ngủ, khi hắn thì thầm vào tai và tôi gào thét tỉnh dậy. Từ đầu đến cuối, hắn chỉ lẩm bẩm đúng một câu.

Zippo Hồng

Zippo Hồng

Zippo Hồng

Zippo Hồng

Tôi đã bỏ sót chi tiết đấy. Có lẽ đó cũng là lí do hắn thoát được. Có lẽ một người phụ nữ khác sẽ bị cưỡng bức bởi vì tôi đã không làm gì hơn. Nhưng giây phút đó, sau khi đã bị xâm hại, linh hồn bạn trở nên tăm tối chẳng vì lí do nào ngoài sự tàn nhẫn của một kẻ độc ác, thứ duy nhất bạn nghĩ đến chỉ là sự sống còn của bản thân.

Tôi không biết phải sống thế nào với sự sống còn đã giật lại, nhưng cũng không biết cách tự kết liễu đời mình. Thay vào đó, tôi vẽ ra trong đầu khung cảnh những gì mình sẽ làm với hắn. Khi Isaac nấu cho tôi ăn, giúp tôi thoát khỏi những cơn ác mộng khiến bản thân điên cuồng gào rú, tôi lại nghĩ đến cảnh phanh thây kẻ đã cưỡng hiếp mình, ném hắn xuống hồ Washington. Tưới đẫm xăng lên người hắn và thiêu sống. Rạch lên hắn ta như Lisbeth Salander đã làm với Nils Bjurman* Trả thù hắn, việc mà tôi không bao giờ làm được ngoài đời thực.

Nhưng như thế vẫn chưa đủ. Không bao giờ là đủ cả. Vì thế tôi đã trả thù bằng cách trút hận lên mình, vì đã để chuyện đó xảy ra. Tôi cảm thấy mình thật vô giá trị. Tôi không muốn những người có giá trị đến gần tôi. Isaac là một trong số đó. Vì thế tôi đã rũ bỏ anh. Nhưng giờ chúng tôi đang ở đây, bị giam cầm và bỏ đói. Gã đàn ông lẩm bẩm *Zippo Hồng* có thể là kẻ bám đuôi, nhưng hắn chẳng là gì so với kẻ bắt cóc. Bạn có thể chiếm đoạt cơ thể một người phụ nữ, nhưng tên cầm thú này đang chiếm đoạt tâm trí của tôi.

Cái chân bó bột của tôi va phải cái gì đó. Isaac nhấn vào công tắc bóng đèn trên cửa. Đã lâu lắm rồi tôi mới tiếp xúc với ánh sáng, nên phải mất một lúc mắt tôi mới theo kịp. Kẻ bắt cóc thực sự đã để lại cho tôi thứ gì đó: một chiếc hộp hình chữ nhật, cao ngang đầu gối của tôi. Nguyên chiếc hộp là một màu trắng, sáng bóng và trơn nhẵn như tranh khảm. Trên nắp là dòng chữ màu đỏ, trông như có kẻ đã nhúng ngón tay vào máu để viết ra. *Thân tặng CĐ.*

Tôi ngầm phản ứng trong đầu. Tâm trí tôi hổn hển như một vết thương hở bị rắc muối, giãy giụa như con ốc sên bị thằng nhóc hàng xóm tra tấn. Tôi lóc cóc tiến tới trước, nhoài người về phía chiếc hộp.

Ơn Chúa, làm ơn, xin đừng là máu.

Không phải máu.

Không phải máu.

Bàn tay tôi run rẩy khi chạm vào dòng chữ. Tôi đưa tay chạm vào chữ Đ, tách nó ra làm đôi. Con chữ đã khô, nhưng một phần bị vụn dây ra đầu ngón tay của tôi. Tôi đưa ngón tay lên miệng, vụn đỏ bám dính vào đầu lưỡi. Isaac đã luôn đứng sau tôi như một bức tượng, chứng kiến tất cả. Khi tôi quỳ gục xuống sàn, mặc kệ nạng rơi mà đau buồn than khóc, tôi cảm nhận được vòng tay anh ôm lấy bờ eo mình. Anh lôi tôi vào trong nhà và đá cánh cửa đóng sập lại.

"Không! Đó là máu đấy, Isaac. Là máu. Để tôi đi!"

Anh ôm chặt tôi từ phía sau trong khi tôi cố vùng vẫy thoát ra.

"Suỵt," anh thì thầm vào tai tôi. "Em sẽ làm chân mình đau đấy. Senna à, em có thể ngồi lên sofa, tôi sẽ ra lấy nó vào cho em."

Tôi ngưng chống đối. Tôi không khóc, nhưng không hiểu sao mũi cứ chảy nước, phải với tay áo lên quệt đi trong khi Isaac bế tôi vào phòng khách và đặt tôi ngồi xuống ghế. Chiếc ghế lúc này gần như

không còn là ghế nữa. Chúng tôi đã tách lấy vài phần để nhóm lò khi phát hiện bên dưới phần đệm có khung bằng gỗ. Đệm ghế lún xuống xẹp lép, lưng ghế cũng không còn nên giờ tôi chẳng có chỗ nào để tựa lưng cả. Tôi đành ngồi thẳng, giơ một chân lên trước. Isaac ra lấy chiếc hộp càng lâu, nỗi lo lắng thường trực trong tôi càng trở nên nặng nề hơn. Tai tôi dỏng lên lắng nghe động tĩnh của anh ngoài cửa, thấy tiếng anh thở mạnh khi nâng chiếc hộp lên. Chiếc hộp khá nặng. Cánh cửa lại được đóng lại. Khi Isaac quay lại phòng khách, anh ôm chiếc hộp như thể đang ôm một cái xác, cánh tay ôm vòng qua thành chiếc hộp. Không còn bàn trà để đặt nó nữa - cái bàn cũng bị dỡ ra rồi - nên anh bèn đặt nó lên sàn dưới chân tôi và bước lùi lại.

“CĐ là gì thế, Senna?”

Tôi trăn trôi nhìn vào chiếc hộp máu, với một phần chữ Đ đã bị tôi phá mất.

“Là tôi,” tôi đáp.

Anh nghiêng đầu về phía trước, hình như đang cố nhìn thẳng về phía trước. Anh muốn sự thật. Tôi phải nói cho anh thêm một sự thật nào đó.

“Chỉ Đen. Tôi là Chỉ Đen.” Miệng tôi khô khốc lại, chỉ muốn tọng một tảng tuyết thật to vào họng.

Anh nhìn xa xăm, như đang nhớ lại gì đó.

“Lời đề tựa trong cuốn sách.”

Ánh mắt chúng tôi đang đối diện với nhau, nên tôi không cần phải gật đầu để khẳng định nữa.

“Liệu anh ta...?”

“Tôi không biết thêm gì khác đâu.”

“Nó có nghĩa là gì?” Anh hỏi. Tôi cúi đầu tránh ánh mắt anh, và nhìn vào dòng chữ bằng máu. *Thân tặng CĐ.*

“Bên trong là gì?” Tôi hỏi.

“Tôi sẽ mở hộp ra cho em, sau khi em kể với tôi lí do kẻ bắt cóc đề người nhận chiếc hộp là Chỉ Đen.”

Nó nằm ngoài tầm với của tôi. Để tới được chiếc hộp, tôi sẽ cần thứ gì đó để kéo mình dậy. Nhưng chiếc ghế đã bị mất phần tựa lưng khiến tôi chẳng còn gì để tạo lực bẩy nữa. Tôi nhận ra Isaac là người rất có chiến thuật. Ngực co thắt khi tôi toan mở miệng nói, tôi không muốn kể với anh chuyện gì hết, nhưng bắt buộc phải làm vậy.

“Đó là dải màu đen nằm uốn cong theo lưng tôm, Nick vẫn gọi nó là chỉ đen. Anh phải tước nó đi thì con tôm mới sạch được…” Giọng tôi đều đều.

“Tại sao anh ta lại gọi em như thế?”

Khi tôi và Isaac hỏi nhau qua lại, tôi nhớ về những trận tennis. Một khi bạn đánh bóng qua lưới, bạn biết chắc rằng quả bóng sẽ bị đánh trở lại, chỉ là bạn không rõ chúng đi về hướng nào mà thôi.

“Chuyện đó không phải rõ ràng quá rồi sao?”

Anh chớp mắt nhìn tôi. *Một giây, hai giây, ba giây...*

“Không.”

“Tôi không hiểu anh đang nói gì,” tôi nói.

“Em không hiểu chính mình,” anh đáp trả.

Chúng tôi lại tiếp tục đối ngoại bằng ánh mắt. Tôi tức giận nhìn anh, nhưng ánh mắt anh còn dữ dội hơn. Một phút sau, anh bước tới chiếc hộp và mở nó ra. Tôi cố không rướn người nhìn, gắng gượng duy trì hô hấp. Vậy nhưng trước mặt là một cái hộp trắng với dòng

Thân tặng CĐ được viết bằng máu ngay trên nắp, tôi chỉ muốn nhanh chóng biết nội dung bên trong.

Isaac thò tay vào. Tôi nghe tiếng giấy khẽ sột soạt. Khi anh giơ lên, tôi thấy anh đang cầm một trang giấy trông như là bị xé từ quyển sách nào đó, bốn góc đẫm máu.

Thân tặng CĐ

Trang sách đẫm máu, thân tặng CĐ...

Ai mà biết được Nick hay gọi tôi như vậy, ngoại trừ chính anh ta?

Isaac bắt đầu đọc. "Hình phạt để đánh đổi lấy sự bình yên của cô phụ thuộc vào anh ta và anh ta đã cho cô được nghỉ ngơi."

Tôi giơ bàn tay ra. Tôi muốn xem trang đó, muốn biết tác giả của chúng. Không phải Nick, tôi biết rõ văn phong của anh ta. Tôi lấy trang giấy nhuốm máu ra, cẩn thận để không chạm tay vào vết máu đỏ, đọc thầm trong đầu song song với Isaac đọc thành tiếng. Trang sách đánh số 212. Không hề có tên tác giả hay tiêu đề. Tôi đọc hết trang sách, có cảm giác như đó là những từ hắn bắt tôi xem trước tiên. Isaac đưa tôi thêm một trang nữa, trang này có một vết máu tròn cỡ ngang nắm đấm tay ở chính giữa như một bông hoa. Phông chữ khác nhau, cỡ trang cũng khác. Tôi dùng đầu ngón tay xoa miết trang giấy - tôi biết cảm giác này - đây là sách của Nick. Đây là *Nút thắt.*

Isaac đẩy chiếc hộp tới gần chỗ tôi ngồi để tôi có thể với được tay vào bên trong. Các trang đều bị giật ra khỏi gáy sách, xếp gọn lại thành bốn chồng. Tôi nhấc một trang giấy khác ra. Văn phong có vẻ phù hợp với quyển đầu tiên, văn xuôi trữ tình với cảm giác cổ điển. Có gì đó rất lạ về tác phẩm này, thứ mà tôi biết mình nên nhớ nhưng không thể. Tôi bắt đầu mở các trang ngẫu nhiên ra. Tách riêng sách của Nick và quyển sách mới. Tôi làm thoăn thoắt, ngón tay nhấc

trang giấy lên rồi xếp thành chồng, nhấc lên rồi lại xếp. Isaac quan sát tôi trong khi anh dựa lưng vào tường, khoanh tay, môi mím chặt. Tôi không biết sao mình lại thế. Trong khi phân loại các trang sách, tôi không nghĩ được gì khác hơn là hai răng cửa của Isaac.

Tôi xếp xong nửa hộp thì nhận ra còn một quyển thứ ba nữa. Quyển này là của tôi. Những ngón tay tôi nhẹ lướt trên những trang giấy màu trắng sáng - chính xác là màu trắng vì tôi đã nói với nhà xuất bản là sẽ kiện vi phạm hợp đồng nếu họ in thành màu ngà. Ba quyển sách. Một quyển viết cho CĐ, một quyển cho Nick... nhưng quyển thứ ba...? Mắt tôi hướng lên nhìn đống giấy vô danh, tự hỏi cuốn sách này viết cho ai. Và kẻ mắt cóc muốn nói với tôi điều gì? Khi đó, Isaac đã đẩy người khỏi tường và bước tới đống giấy trong sách của Nick.

“Chúng ta sẽ phải đọc hết chỗ này,” anh nói. Mặt tôi tái nhợt, còn hai vai thì gồng lên.

Tôi đưa anh chồng giấy. “Nó lộn xộn hết cả, cũng không có số trang. Chúc anh may mắn.” Ngón tay chúng tôi chạm nhau. Rùng mình, tôi vội nhìn sang hướng khác.

Chương 32

Chúng tôi bắt đầu xếp lại các quyển sách theo thứ tự. Đó là một đêm vô tận, dài nhất từ trước đến giờ. Thật tốt khi có thứ gì đó để làm và không phải trượt dốc xuống con đường điên loạn - mặc dù không phải chúng tôi chưa từng phát khùng. Bạn sẽ muốn bị thế một vài lần trong đời thôi. Giờ chúng tôi lại có điện... có hệ thống sưởi. Nên chúng tôi có thể không cần ngủ, những ngón tay lướt nhanh qua từng trang giấy, đôi mày nhướn lên căng thẳng. Isaac xếp quyển sách của Nick. Tôi nhận hai quyển còn lại - sách của tôi và của...? Có vẻ như số giấy ở đây nhiều hơn ba quyển sách, tôi tự hỏi có xuất hiện thêm một quyển thứ tư hay không.

Mặc dù đã bao nhiêu lần bắt gặp trang từ cuốn *Nút thắt* và đưa cho Isaac, tôi chỉ chú ý đến cuốn sách không tên. Mỗi trang sách đều có một dòng bắt mắt tôi ngay lập tức, khiến tôi đọc đi đọc lại. Không ai trong số những người tôi biết có văn phong như vậy, ấy thế mà lại rất quen. Tôi ao ước được sở hữu những câu chữ của vị tác giả này - cảm giác ghen tị với khả năng có thể viết ra những dòng đắt giá đến vậy. Dòng đầu trang sách không ngừng hiện lên trong tâm trí trong khi tôi đọc tới những đoạn tiếp. *Hình phạt để đánh đổi lấy sự bình yên của cô phụ thuộc vào anh ta và anh ta đã cho cô được nghỉ ngơi.*

Tôi không để ý lúc Isaac biến mất khỏi căn phòng để đi chuẩn bị đồ ăn. Tôi chỉ ngửi thấy mùi thức ăn khi anh quay lại và đưa tôi một bát súp. Để nó bên cạnh, tôi định làm cho xong việc trước nhưng anh lại cầm bát lên và đặt vào tay tôi.

“Ăn đi,” anh nhắc. Tôi đã không nhận ra bản thân đói thế nào cho đến lúc chần chừ đưa thìa lên miệng, húp chút nước dùng màu nâu mằn mặn. Tôi đặt thìa sang một bên và uống trực tiếp từ bát súp, mắt vẫn không rời khỏi mấy chồng giấy xếp gọn dưới chân mình. Chân và lưng đau nhức, nhưng tôi không muốn nghỉ. Nếu tôi lên tiếng nhờ Isaac giúp mình thay đổi tư thế, anh sẽ đoán ra tôi đang không thoải mái và bắt tôi nghỉ ngơi. Nhân lúc anh không để ý, tôi xoa xoa và ấn mạnh lưng.

“Tôi biết em đang làm gì đấy,” anh nói, trong lúc tựa mình vào chồng giấy.

Tôi thoảng thót nhìn lên. “Sao cơ?”

“Em tưởng tôi không để ý, nhưng tôi vẫn thấy hết.”

Tôi ngượng ngùng, vô thức toan sờ vào phần cơ bắp đang nhức mỏi, nhưng rồi khựng lại và thu bàn tay lại thành nắm đấm. Isaac cười thầm và lắc đầu rồi tiếp tục làm, tôi thấy vui vì anh không nghiêm trọng hóa vấn đề. Tôi nhặt một trang sách khác lên, đây là cuốn sách của tôi. Câu chuyện tôi viết dành cho Nick. Thay vì đặt lên chồng giấy, tôi đọc trang sách. Đó là lời nhắn gửi thống thiết của tôi đến Nick. Câu đầu tiên của cuốn sách là:

Mỗi lần thèm được sống lại cảm giác yêu, anh lại tìm đến tôi.

Đây là dòng nói lên tâm tư của tất cả những người phụ nữ đã từng trao gửi trái tim nhỏ bé của mình cho một người đàn ông. Bởi ai cũng đều có một người khiến chúng ta biết được ái tình đau nhức nhối nhường nào, một thứ tình cảm người trong cuộc không buông tay được, nhưng cứ trượt dần đi như cát lọt khỏi kẽ ngón tay. Dòng thứ hai của cuốn sách lại khiến họ cảm thấy rối rắm đôi chút, bởi thế

họ tiếp tục bị thu hút vào những gì tôi viết ra sau đó. Tôi chỉ đang tung mồi nhử cho thảm họa thực sự sắp tới mà thôi.

Hãy cút khỏi cuộc đời tôi đi.

Tôi chỉ viết quyển sách này vì anh ta đã viết một quyển khác dành cho mình. Có vẻ như vậy khá là công bằng. Phần lớn người ta sẽ gọi điện thoại, nhắn tin hoặc gửi email nhưng tôi và tình yêu của mình viết sách dành cho nhau. *Này! Đây là cuốn sách một trăm nghìn chữ kể lại 'Lí do chết tiệt khiến chúng tôi chia tay' đấy.* Chính Nick là kẻ đã làm tổn thương tôi, chính Nick đã tước đi niềm tin của tôi. Và một thời gian sau khi nộp đơn xin cách li khỏi Isaac, tôi quyết định kể lại câu chuyện.

Khi chúng tôi chia tay, đó là quyết định của anh ta. Nick thích việc yêu tôi. Tôi không giống anh ta và anh ta coi trọng điều đó. Tôi nghĩ mình khiến anh ta có vẻ giống nghệ sĩ hơn, vì anh ta chưa từng biết chịu đựng cho đến khi có tôi xuất hiện trong cuộc đời. Nhưng anh ta không hiểu tôi. Anh ta chỉ cố thay đổi tôi, đó là lúc mối quan hệ giữa cả hai bị hủy hoại. Và rồi một ngày Isaac ngồi bên giường bệnh, đọc quyển sách của Nick cho tôi nghe, trong khi hai bên ngực của mình đang vất vưởng ở thùng rác y tế đâu đó. Bất chợt tôi nghe thấy tâm trạng của Nick, nhìn thấy mình trong mắt anh ta và nghe thấy anh ta gọi mình.

Nick Nissley hoàn hảo. Vẻ ngoài hoàn hảo, những khuyết điểm cũng hoàn hảo, hoàn hảo trong mọi câu từ anh ta nói ra. Cuộc đời của anh ta vô cùng tươi đẹp, từng câu từ đều đầy rung cảm - cả khi

nói và viết. Nhưng chúng rỗng tuếch. Đó là nỗi thất vọng lớn nhất. Anh ta chỉ là ngụy quân tử, cố ra vẻ mình hiểu đời. Vậy nên khi thấy tôi đang ngắm hồ, anh ta mới bước tới tiếp cận tôi. Bởi khi đó bao quanh tôi là một luồng tăm tối mà anh ta thèm khát muốn biết nó là như thế nào. Tôi đã bị anh ta mê hoặc. Sung sướng nghĩ rằng một người tài giỏi như vậy lại quan tâm đến mình. Tôi cứ tưởng rằng ở bên anh ta, tài năng sẽ lan sang cả tôi.

Lúc nào tôi cũng chờ đợi xem anh ta sẽ làm gì tiếp theo. Anh ta đối xử với người phục vụ thế nào khi bị cô ta làm đổ cả đĩa cà ri bí đỏ lên quần (anh ta cởi quần và mặc quần đùi ngồi ăn) hay anh ta sẽ nói gì với người hâm mộ bám theo đến trước cửa nhà trong khi chúng tôi đang làm tình (anh ta nhoài nửa người ra ngoài, kí lên cuốn sổ với đầu tóc rối bù, cả người chỉ có một cái khăn quấn ngang hông). Anh ta dạy tôi viết lách chỉ bằng việc tồn tại trên đời. Tôi không nhớ chắc mình đã yêu anh ta từ khi nào, có thể là lúc anh ta nói tôi có một chỉ đen. Cũng có thể là nhiều ngày sau đó, khi tôi nhận ra anh ta nói đúng. Nhưng dù là lúc nào đi nữa, trái tim tôi đã nhanh chóng quyết định yêu anh ta, vì bản thân mình.

Chúa mới biết, tôi thực chất không muốn yêu đương. Sáo rỗng làm sao - những người đàn ông và đàn bà chạy theo cái cách xã hội vẫn thường làm để chứng tỏ tình yêu của họ. Hình ảnh lễ đính hôn khiến tôi buồn nôn - đặc biệt khi họ chụp ảnh trên đường tàu. Tôi luôn mường tượng ra khung cảnh Tàu hỏa Thomas lao đến cán qua họ, đầu tàu màu xanh mang gương mặt tươi cười của Thomas nhuốm máu. Tôi không muốn những thứ đó. Yêu thôi là đủ rồi, đâu cần đến bánh cưới ba tầng với nhẫn vàng trắng mặt kim cương. Chỉ cần yêu thôi. Và tôi yêu Nick. Rất nhiều.

Nick thích bánh cưới, anh ta từng nói vậy. Anh ta còn nói một ngày nào đó chúng tôi cũng sẽ có một chiếc bánh cưới. Giây phút đó, tim tôi đập chậm lại, mắt mơ màng và viên cảnh tương lai xuất hiện trước mắt. Thật đẹp - bởi trong đó có Nick. Nhưng tôi ghét điều đó. Tôi tức giận vì anh ta hi vọng tôi sẽ sống theo cách đó, cách mà người bình thường vẫn làm.

"Em không muốn kết hôn." Tôi nói với anh ta, cố gắng kiềm chế tông giọng của mình. Chúng tôi vẫn thường chơi một trò; ngay sau khi gặp nhau, chúng tôi sẽ mô tả vẻ ngoài của đối phương. Đó là trò chơi của những người viết văn. Anh ta lúc nào cũng bắt đầu với *mũi nhỏ nhắn, mắt trong veo, môi đầy đặn, tàn nhang.*

Anh ta nhìn tôi như đang nhìn một người lạ mình chưa từng gặp. "Được, vậy thì em muốn làm gì?"

Chúng tôi đang ngồi quỳ gối trước bàn cà phê, nhấm nháp rượu sake ấm và ăn bốc mì xào mềm Trung Quốc.

"Em muốn ăn với anh, làm tình và thưởng thức những thứ đẹp đẽ."

"Tại sao chúng ta không thể làm thế sau đám cưới?" Anh ta hỏi. Anh ta liếm từng ngón tay một, của cả tôi và anh ta, rồi nằm ngửa ra sofa.

"Vì em trân trọng tình yêu quá nhiều để có thể kết hôn."

"Nghe thật cay đắng."

Tôi nhìn chằm chằm. *Anh đùa đấy à?*

"Em không nghĩ mình cay đắng chỉ vì em không có cùng ý kiến với anh."

“Chúng ta có thể thỏa hiệp mà. Giống như Persephone và Hades,” anh ta nói.

Tôi phá lên cười. Anh ta uống nhiều rượu quá rồi. “Anh không đủ rầu rĩ để đóng vai Hades và em khác Persephone, em không có mẹ.”

Tôi im bặt và bắt đầu toát mồ hôi. Nick ngay lập tức nghiêng đầu sang phải. Tôi dùng khăn giấy lau miệng rồi đứng phắt dậy, mang theo bát đựng đồ ăn vào bếp. Anh ta đi theo, tôi chỉ muốn đá phắt anh ta đi. Bố mẹ Nick vẫn ở bên nhau. Ba mươi lăm năm chung sống. Theo những gì tôi thấy, họ vẫn luôn sống hạnh phúc và ít biến cố. Nick có cuộc đời cân bằng đến nực cười.

“Bà ấy mất rồi à?”

Anh ta hỏi tới hai lần tôi mới trả lời.

“Với em là thế.”

“Bà ấy đang ở đâu?”

“Sống cuộc đời ích kỉ đâu đó.”

“À ha,” anh ta nói. “Em muốn ăn tráng miệng không?”

Và đó là điểm tôi thích ở Nick. Anh ta chỉ hứng thú với cái mà bạn cảm thấy hứng thú. Và tôi thì không thấy hứng thú với quá khứ của mình. Anh ta thích việc tôi mang theo vẻ u ám, nhưng không hiểu nguyên nhân. Và anh ta cũng không hỏi, chắc chắn anh ta cũng không thể hiểu được. Tuy nhiên bất chấp mọi khác biệt, anh ta chấp nhận con người thật của tôi. Đó là điều tôi cần.

Cho đến khi anh ta không còn như thế nữa. Anh ta buông lời nói tôi là một pháo đài cảm xúc. Khi mọi thứ về tôi đều không dễ dàng và anh ta phát mệt với việc cố gắng. Nick và câu từ của anh ta. Nick và

những lời thề thốt về tình yêu vĩnh cửu. Tôi đã đặt niềm tin vào chúng, rồi anh ta bỏ tôi. Tình yêu đến lâu nhưng Chúa khiến nó rời đi quá nhanh chóng. Anh ta đã từng đẹp đẽ - giờ trở thành xấu xa. Tôi đã vô cùng quý trọng anh ta. Rồi tôi không còn như thế nữa.

Bác sĩ Saphira Elgin đã cố dạy tôi kìm chế cơn giận. Cô ta muốn tôi có thể làm rõ nguyên nhân mình tức giận, để tự điều chỉnh cảm xúc, giúp bản thân tự nguôi ngoai. Tôi không bao giờ có thể xác định được ngọn nguồn, cơn nóng giận chỉ chảy quanh cơ thể tôi mà không có điểm bắt đầu.

Tôi chống đối lời cô ta, luôn luôn làm vậy. Nhưng giờ tôi đang cố làm theo điều đó. Tôi tức giận bởi vì...

Isaac là chạm và là âm thanh. Anh là ngửi và là nhìn. Tôi đã cố phân loại anh thành một giác quan nhất định như vẫn thường làm với người khác, nhưng anh là tất cả. Anh nắm giữ tất cả mọi giác quan của tôi và đó chính xác là lí do tôi trốn chạy khỏi anh. Tôi sợ cảm giác tươi sáng - sợ mình sẽ quen với sắc màu, âm thanh và mùi hương đó, rồi một ngày chúng bị tước đi mất. Tôi là kẻ tự tiên tri chính cuộc đời mình, phá hủy mọi thứ trước khi bản thân bị hủy hoại. Tôi đã từng viết về phụ nữ như vậy mà không nhận ra mình cũng nằm trong số đó. Suốt nhiều năm liền, tôi tin rằng Nick bỏ mình vì tôi không đủ tốt để xứng với anh ta. Tôi không phải người anh ta cần, vì tôi trống rỗng và nông cạn. Đó là điều anh ta đã nhạo báng.

“Sao em không thể thích bánh cưới hả Brenna?”

“Sao anh không thể xua tan những u tối trong em?”

“Sao em không thể trở thành người phụ nữ anh cần?”

Nhưng không phải tôi không đủ tốt với Nick. Anh ta mới không xứng với tôi. Tình yêu là thứ dai dẳng, bền bỉ và thách thức. Như Isaac đã làm. Và tôi nổi nóng với Isaac bởi anh đã làm tất cả điều đó. Trong khi con người tôi là vậy. Bản thân tôi thật vô lí.

Chương 33

Dự án trang sách - chúng tôi gọi tên nó như vậy - đã được hoàn thành. Kết quả là bốn chồng giấy và chỉ có ba quyển sách: của tôi, của Nick và cuốn sách vô danh. Chồng giấy cuối cùng dày nhất và cũng gây hoang mang nhất. Mỗi chồng đều được tôi xếp cẩn thận, gọn gàng sao cho các góc nằm khít lên nhau và không bị thừa ra ngoài, đó là thói quen của tôi từ trước đến nay. Nhưng vấn đề là trên các trang sách đều không có gì cả - trắng tinh. Tôi có linh cảm là kẻ bắt cóc muốn tôi viết một cuốn mới, nhưng giọng Yul Brenner đã vang lên nhắc nhở rằng Annie Wilkes của tôi đã không cho tôi cái bút nào cả. Không có bút thì sẽ không viết được sách. Không biết cái bút Bic cũ chúng tôi đã dùng lúc mới ở đây có còn sử dụng lại được không nữa.

Có thể nó mang ý nghĩa tượng trưng, tương tự như những bức tranh được treo khắp nhà - tranh vẽ những con chim sẻ vô hồn và những kẻ hứng chịu cái chết. Tôi nhìn trân trân vào mấy chồng giấy trong khi Isaac pha trà cho cả hai, tiếng thìa kim loại va lanh canh vào thành cốc sứ. Tôi lẩm bẩm như đọc thần chú trước những quyển sách trải dàn xung quanh. Chúng tôi đã tách thành các quyển khác nhau, nhưng không có số trang nên chúng vẫn còn lộn xộn. Chưa từng đọc thì làm sao biết mà sắp xếp đúng thứ tự trang được? Hay đấy là điểm mấu chốt mà chúng tôi phải giải quyết? Có lẽ tôi phải tự mình nghĩ ra trật tự cho hai câu chuyện chưa đọc kia. Dù thế nào đi nữa, tôi ước chúng tự động sắp xếp và nói với tôi rằng chúng có ý

nghĩa gì. Lời nói luôn luôn dè dặt hơn khi được thốt lên, thay vì viết ra. Đó chính là lí do các nhà văn viết sách - họ muốn nói thẳng qua giấy trắng mực đen, để những tâm tư thầm kín được bộc lộ, để thứ xúc cảm sâu xa nhất được lắng nghe. Những trang giấy trước mặt tôi là điều mà kẻ bắt cóc muốn nói. Tôi không hiểu lí do nhưng cũng không muốn quan tâm đến điều gì khác, ngoại trừ việc thoát khỏi đây. Giúp Isaac thoát khỏi đây.

"Em có muốn có con không?" Anh hỏi tôi trong lúc mang trà vào phòng. Tôi giật mình vì câu hỏi ngẫu hứng của anh, bởi chúng tôi không mấy khi nói chuyện với nhau về cuộc sống thường nhật. Hầu hết chỉ liên quan đến việc sống sót và giải thoát. Đón lấy chiếc cốc, bàn tay tôi run rẩy. Ai có thể nghĩ đến trẻ con giữa tình thế như vậy? Chúng tôi là đôi bạn đang rảnh rỗi ngồi nói chuyện về kì vọng trong cuộc sống chắc? Tôi chỉ muốn xé toạc áo sơ mi để nhắc nhở rằng chính anh là người đã cắt đi bộ ngực của tôi. Muốn nhắc anh rằng chúng tôi đang bị giam cầm. Trong hoàn cảnh khốn khổ như vậy, bình thường chẳng ai nhắc đến chuyện sinh con cả. Nhưng mà... chỉ vì người hỏi là Isaac và vì anh đã cho tôi quá nhiều, tâm trí tôi cũng bị cuốn theo những lời anh vừa nói.

Tôi đã từng thấy một đứa nhóc lên cơn ầm ĩ ở sân bay Heathrow. Chị gái của nó tịch thu chiếc iPhone trên tay khi nó dọa vứt chiếc điện thoại xuống sàn. Như phần lớn những đứa trẻ khác, con bé loắt choắt đi còn chưa vững bắt đầu la lối, ngồi sụp xuống và kêu inh ỏi như đèn xe cứu thương, khiến mọi người xung quanh nhìn vào đầy khó chịu. Vừa gào khóc, con bé vừa trượt xuống sàn, chống hai

chân, ngửa mặt lên, bàn tay quờ quạng vừa giống bơi ngửa vừa như đang múa bươm bướm. Tôi kinh ngạc quan sát gương mặt con bé nhăn nhó khó chịu, miệng vẫn rên rỉ, thế rồi bất chợt nó bò dậy và vừa cười khanh khách vừa chạy đến vòi phun nước cách đó không xa.

Tôi nghĩ bọn trẻ con đều bị mắc chứng rối loạn lưỡng cực. Chúng giống như cái còi xe cứu thương nhức nhối, khó lường, có thêm bím tóc, đôi bàn tay lem luốc và cái miệng nhỏ đầy vụn thức ăn hết khóc rồi lại cười đến chóng mặt. Không cần đâu, xin cảm ơn. Nếu tôi muốn bị khống chế bởi một lãnh chúa cao một mét, thà đi thuê một con khỉ về còn hơn.

"Không," tôi trả lời.

Anh uống một ngụm lớn. Gật đầu. "Tôi cũng nghĩ là không."

Tôi chờ để nghe lí do anh hỏi, nhưng anh không nói. Vài phút sau, tôi mới hiểu ra và bỗng cảm thấy nôn nao. Gần đây Isaac không ăn, cũng không ngủ và không nói gì mấy. Tôi đã chứng kiến anh chết dần chết mòn cả tuần nay, chỉ khá khẩm hơn khi xuất hiện cái hộp trắng. Điều đó khiến tôi bớt tức giận trước câu hỏi đường đột vừa rồi. Giờ tôi lo lắng nhiều hơn.

"Chúng ta ở đây được bao lâu rồi?" Tôi hỏi.

"Chín tháng."

Não tôi bắt đầu quay lòng vòng. Cơn giận dường như tiêu tan hết.

Hôm đầu chúng tôi tỉnh giấc trong căn nhà này, anh có nói là Daphne đang mang bầu tám tuần.

“Cô ấy đã sinh.” Tôi nói chắc nịch. Tôi cố lục lọi trong đầu tìm lời nào đó thích hợp để nói. “Anh đã có một đứa con khỏe mạnh và cô ấy hẳn sẽ an tâm hơn khi có một phần dòng máu của anh bên mình.”

Tôi không biết anh có cảm thấy tốt hơn không, nhưng tôi chỉ biết nói có vậy.

Anh không nhúc nhích, cũng chẳng trả lời. Anh đang âm thầm chịu đựng. Tôi đứng dậy, người khẽ lảo đảo, tự nhủ mình phải làm gì đó. Tôi phải mang đồ ăn đến cho anh, như cái cách anh vẫn thường làm với tôi khi tôi gặp chuyện. Tôi chần chừ đứng trước cửa, nhìn đôi vai anh hơi nâng lên rồi lại hạ xuống theo mỗi nhịp thở.

Đây là lỗi của tôi. Isaac đáng ra không ở đây. Chính tôi đã hủy hoại cuộc đời anh. Tôi chưa từng đọc sách của Nick, ngoài vài chương đầu được Isaac đọc cho lúc ở bên giường bệnh. Lúc đó tôi còn không muốn biết kết thúc của câu chuyện, vì thế tôi mới nuốt lấy trang giấy. Nhưng giờ thì có. Bỗng dưng tôi tò mò muốn biết Nick đã viết cái kết như thế nào. Anh ta nói gì về những mâu thuẫn mà chúng tôi không thể giải quyết. Chính câu chuyện của anh ta đã thôi thúc tôi phải viết để đáp trả, dẫn đến việc bản thân bị cầm tù trong cái chốn Nam Cực chết tiệt này. Cùng bác sĩ của mình, người không đáng phải có mặt ở đây.

Tôi nấu bữa tối. Thật khó để tập trung vào bất cứ thứ gì khác ngoại trừ món quà mà kẻ bắt cóc đã mang đến, song nỗi đau của Isaac còn nặng nề hơn nỗi ám ảnh của tôi. Tôi mở ba hộp rau củ và chần chỗ mì pasta có hình nơ đeo cổ, rồi trộn tất cả vào nhau và thêm chút nước xuýt gà đóng hộp. Sau đó, tôi mang hai chiếc đĩa ra phòng khách. Chúng tôi bây giờ không thể ngồi ăn trên chiếc bàn nữa nên chuyển ra đây. Tôi gọi Isaac đang ở trên tầng.

Một phút sau, anh đi xuống nhưng chỉ nghịch thức ăn trong đĩa, dùng mỗi răng của chiếc dĩa để cắm một loại rau khác nhau. Có phải đây là cảm giác của anh khi thấy tôi rơi vào khoảng tăm tối? Tôi chỉ muốn mở miệng anh ra rồi dốc hết thức ăn vào. Chỉ để anh sống sót. *Ăn đi, Isaac.* Trong đầu tôi thầm van nài. Nhưng anh không ăn.

Tôi cất lại đĩa thức ăn của anh vào trong tủ lạnh, mặc dù nó hoạt động không ổn lắm kể từ khi anh bóc miếng trám cao su ra để làm bàn đạp cho dàn trống.

Tôi chập choạng đi lên căn phòng ngựa gỗ bằng cái nạng mới của mình. Căn phòng có mùi mốc và mùi nước tiểu nhàn nhạt. Tôi nhìn sang con ngựa đen, thứ mà cũng giống tôi, mang trong mình trái tim bị đâm xuyên qua. Hôm nay trông nó còn dữ dằn hơn. Tôi tựa người vào con ngựa, dựa đầu lên cổ và khẽ chạm vào bờm của nó. Rồi bàn tay tôi lần đến mũi tên và nắm chặt, mong có thể bẻ gãy nó và kết thúc mọi nỗi đau. Hơn cả nỗi đau của bản thân - tôi ước mình có thể kết thúc nỗi đau của Isaac.

Não tôi bỗng lùng bùng, khiến mí mắt chập choạng. Từ bao giờ tôi đã quả quyết kẻ bắt cóc là nam giới thế? Thật không hợp lí. Nhà xuất bản đã thực hiện khảo sát người đọc sách của tôi, phần lớn họ là phụ nữ ở độ tuổi ba mươi và bốn mươi. Tôi cũng có độc giả nam, còn từng nhận được email của họ, nhưng để đi xa đến mức này thì... đáng ra nên là nữ. Nhưng tôi không thấy vậy. Tôi nghĩ là nam. Dù sao thì tôi cũng hiểu hắn ta. Đối với tôi, hắn chỉ là một nhân vật, một kẻ mà tôi không thể thấy, nhưng tôi biết hắn nghĩ gì dựa trên cái cách hắn chơi đùa với tôi. Và tôi ở đây càng lâu thì hình ảnh của hắn ta hiện lên càng rõ. Đây là việc tôi vẫn thường làm và làm giỏi. Nếu

có thể đoán được kịch bản của hắn, tôi sẽ thắng thế. Và đưa được Isaac ra khỏi đây. Anh cần gặp con mình.

Tôi quay trở lại với mấy quyển sách. Nhìn vào từng đống một. Bàn tay tôi lướt nhanh qua quyển *Nút thắt* trước khi đặt tay lên chồng bản thảo vô danh. Tôi sẽ bắt đầu từ đây.

Chương 34

Tôi đọc cuốn sách. Không có số trang nên tôi phải đọc lộn xộn, giống như quay lưng nhảy ngược vào một đống tuyết phía sau mà không biết mình sẽ lún sâu như thế nào. Trước kia, cuộc đời tôi luôn có trật tự, cho đến khi tôi bị mang đến để chết mục ở nơi này. Một nơi hỗn loạn, đã vậy còn phải đọc sách không theo thứ tự. Tôi căm ghét điều đó, thế nhưng vì quá lệ thuộc vào nội dung của chúng nên không thể từ chối.

Cuốn sách kể về một cô gái tên là Ophelia. Ở trang đầu tôi đọc - ai mà biết được là trang 5 hay trang 500 - Ophelia bị ép đem đứa con mới lọt lòng của mình đi cho người khác nhận nuôi. Không phải do bố mẹ, như phần lớn các truyện khác, mà bởi người chồng độc đoán bị mắc chứng tâm thần phân liệt của cô ta. Chồng cô ta là một nhạc sĩ, người viết ra những giai điệu theo như tiếng nói trong đầu mách bảo. Do vậy, khi tiếng nói ấy bảo hắn phải bỏ bé gái sơ sinh nặng chưa đầy ba cân, hắn dồn ép Ophelia bằng cách đe dọa làm hại cả cô ta và đứa trẻ.

Trong trang tiếp theo tôi đọc, Ophelia là một bé gái mười hai tuổi. Cô bé đang ăn cùng bố mẹ. Trông giống như một bữa ăn thông thường, nhưng những lời đối thoại nội tâm trong đầu Ophelia thể hiện một tính cách kì quái và già đời. Cô bé tức giận vì bố mẹ mình đã tồn tại, vì họ là những con người tầm thường với những đóng góp nhỏ nhặt cho xã hội. Cô bé ví họ như món khoai tây nghiền, rồi tiếp tục nói về việc bố mẹ mình đã thất bại khi cố sinh ra một đứa trẻ khác

như thế nào. *Mẹ tôi đã sảy thai bốn lần. Tôi sẽ coi điều đó như là thông điệp của Chúa, nói rằng họ không thể làm hại thêm một đứa trẻ nào nữa.*

Tôi rùng mình ở đoạn này, tò mò muốn đọc thêm về tử cung bị thương tổn của bà Carol Blithe, nhưng trang sách trên tay đã hết và tôi phải nhặt lên một trang mới. Cứ thế nhiều giờ liền, tôi thu thập từng mẩu thông tin nhỏ về Ophelia, người có vẻ thuộc tuyến nhân vật vị kỉ. Ophelia là người yêu bản thân, Ophelia có phức cảm tự tôn, Ophelia hay cả thèm chóng chán. Ophelia cưới một người đàn ông không thích những thứ buồn tẻ và cô ta phải trả giá về điều đó. Rốt cuộc cô ta cũng bỏ hắn để lấy người khác, nhưng rồi cô ta lại bỏ cả người kia. Tôi còn đọc được một trang nói về con búp bê Trung Hoa mà cô ta phải bỏ lại sau khi li dị người chồng thứ hai. Cô ta than vãn một cách kì quái về việc để mất con búp bê. Tôi kiên nhẫn gom góp tất cả những chi tiết này đến đau cả đầu, cố gắng phân loại và sắp xếp câu chuyện thì đọc được đến trang cuối. Trong trang cuối cùng của quyển sách, cô ta đang bị kích động. Mắt tôi trợn trắng khi đọc đến dòng cuối cùng. *Con sẽ có cảm giác giống mẹ mỗi khi ngã người ra sau.*

Tôi nôn thốc ra.

Isaac bắt gặp tôi đang nằm ngửa trên sàn nhà. Anh đứng phía trên và đưa hai chân qua hai bên người tôi, kéo tôi đứng dậy. Mắt nhìn qua thấy đống nôn mửa bên cạnh, anh bèn giơ tay sờ trán tôi. Thấy tôi không bị sốt, anh hỏi, “Em đọc gì đấy?”

Tôi quay mặt đi.

“Sách của Nick?”

Tôi lắc đầu.

Anh nhìn vào đống giấy gần chỗ tôi nằm nhất.

“Em biết tác giả của nó không?”

Tôi không thể nhìn thẳng vào anh, bèn nhắm mắt lại và gật đầu.

“Là mẹ,” tôi nói. Anh thở mạnh.

“Làm sao em biết?”

“Tôi biết thôi.”

Tôi khập khễnh đi vào trong bếp, tìm nước để súc miệng. Isaac bám theo sau.

“Sao tôi phải tin là không phải em đứng sau chuyện này?” Anh tiến một bước đầy đe dọa về phía tôi. Tôi lùi lại, đụng phải một túi gạo khiến nó đổ xuống. Tôi hoảng hốt nhìn những hạt gạo tràn xuống dưới sàn nhà, quanh đôi chân trần của mình.

“Tôi bắt anh tới đây ư? Anh nghĩ chính tôi đã giam chúng ta ở đây đến chết đói và chết cóng? Để làm gì chứ?”

“Việc em được tự do để cắt dây trói cho tôi quả là thuận tiện. Tại sao người bị trói và nhét giẻ vào miệng không phải là em?”

“Nghe anh nói kìa,” tôi kêu lên. “Tôi không làm thế!”

“Em lấy gì để chứng minh?” Lời anh nói sắc bén nhưng chậm rãi.

Tôi nâng bàn chân lên, khiến những hạt gạo xung quanh tràn xuống dưới.

Cằm tôi co giật. Tôi có thể cảm nhận môi dưới đang run rẩy theo, bèn cắn chặt môi lại.

“Chắc là anh phải tin tôi vậy thôi.”

Anh chỉ tay về phía phòng khách, nơi có những đống sách đang nằm trên bàn.

“Sách của em, sách của Nick và giờ thì đến sách của mẹ em? Tại sao chứ?”

“Tôi không biết. Tôi còn không biết là mẹ mình viết sách. Từ nhỏ tôi đã không còn gặp bà rồi.”

“Em biết người làm chuyện này,” anh quả quyết. “Trong lòng em biết rõ.”

Tôi lắc đầu. Làm sao mà anh có thể tin như vậy? Tôi lục lọi, vặn vẹo đầu óc để tìm kiếm câu trả lời.

Anh lùi lại, dùng hai bàn tay ôm lấy hai mắt, lưng đập vào tường và anh trượt xuống thế ngồi xổm, hai tay đặt trên đầu gối. Trông anh như đang không thở được. Tôi đưa một bàn tay về phía anh, nhưng lại vội buông thõng xuống. Không có tác dụng gì cả. Tôi có nói thế nào thì bản thân vẫn là kẻ chia cắt anh và vợ con mình. Tôi là ngọn nguồn nỗi ám ảnh của gã thần kinh đã bắt cóc chúng tôi.

Ba tuần sau, Isaac tháo băng bột cho tôi, dùng con dao làm bếp mà anh đã mang theo người lúc mới ở đây. Cả hai chúng tôi đều mở to mắt, nín thở chờ xem sẽ có gì dưới lớp gạc. Cái chân sẽ bị tổn hại đến thế nào? Cuối cùng, chúng tôi chỉ thấy mỗi ống chân gầy guộc, đầy lông và trông hơi khó chịu. Khiến tôi liên tưởng đến việc có máu ở trong cốc nước, áo len sũng nước trong bồn tắm, hay trong mồm có sạn. Nhìn ngoài trông khó chịu vậy nhưng tôi cũng không biết rõ vì sao.

Đi lại vẫn phải chống nạng, nhưng tôi thích cái cảm giác được tự do di chuyển sau vài tuần nằm lì trên giường. Isaac vẫn không nói gì với tôi. Nhưng mặt trời lại mọc và ánh nắng đã quay trở lại. Chúng tôi không bật đèn điện nữa để tiết kiệm nhiên liệu cho máy phát. Tôi đã đọc hết quyển *Nút thắt,* đáng ngạc nhiên là nó không gây đau đớn như cuốn truyện vô danh của mẹ tôi. Tôi nhìn thấy một hình bóng Nick đôi chút khác biệt qua quyển sách, bớt hào nhoáng hơn. Đây là tác phẩm nổi tiếng nhất của anh ta, nhưng tôi lại chẳng ấn tượng cho lắm.

Isaac mang nốt đống đồ dưới giếng lên, nhét đầy vào chạn bếp, tủ lạnh và tủ đựng gỗ. *Làm thế để lần sau không phải leo xuống nữa,* anh nói. Mất cả ngày mới xong. Sau đó, anh kê cái bàn lại chỗ cũ trên miệng giếng. Anh lên phòng rồi, tôi mới rời khỏi căn phòng ngựa gỗ để xuống ngó vào bếp. Tôi vẫn mặc áo choàng, chân lạnh cóng. Không có lớp băng bó, tôi cảm thấy như mình đang ở trần. Tôi quay lưng vào cạnh bàn và nhảy lên, ngồi trên bàn, hai chân thả lỏng. Đôi chân thường xuyên chạy bộ của tôi giờ trông khẳng khiu và yếu ớt, một vết sẹo như đường may chạy dọc ống chân. Tôi dùng đầu ngón tay lần theo vết sẹo. Giờ trông tôi bắt đầu giống như một con búp bê u ám bị may vá chằng chịt, chỉ thiếu đôi mắt cúc tròn. Tôi với tay, luồn qua cổ áo choàng, sờ vào phần da trước ngực. Ở đó cũng có sẹo. Những vết sẹo xấu xí. Tôi đã quá quen với việc cơ thể mình liên tục biến dạng, giống như từng phần từng phần cơ thể bị ăn mòn, gặm nhấm bởi bệnh tật, rồi vụn vỡ. Không biết đến bao giờ cơ thể này sẽ phát chán với những tổn thương liên tiếp và chấp nhận từ bỏ.

Tôi sẽ không bao giờ có thể chạy được như trước nữa. Phải chống nạng khi đi lại. Tôi không kể với Isaac điều này, nhưng chân tôi thường xuyên đau nhức. Tôi thích thế.

Trong bếp tối om. Tôi không muốn bật đèn, lỡ đâu Isaac biết được tôi đang ở trong này. Nếu anh cố tình tránh mặt tôi, tôi sẽ giúp anh. Thế nhưng khi nhìn lên, tôi thấy anh đang đứng quan sát mình ở trước cửa. Chúng tôi nhìn nhau rất lâu. Tôi thấy bồn chồn, trông anh như có gì đó muốn nói. Tôi tưởng anh định đến để cãi nhau, nhưng rồi tôi thấy có gì đó trong mắt anh.

Anh bước đến gần tôi. Một... hai... ba... bốn.

Anh đang đứng trước mặt tôi. Đầu tóc tôi lộn xộn và rối bù, tôi không nhớ lần cuối mình chải đầu là lúc nào nữa. Mái tóc đã mọc dài quá chỗ đã từng là ngực của tôi, giờ nó giống như một cái khăn choàng quanh thân trên nên kể cả có ở trần, tôi cũng không phải nhìn thấy thân mình nữa. Tôi thậm chí còn không buồn giấu lọn tóc bạc ra sau mang tai giống như vẫn thường làm khi ở bên Isaac, lọn tóc cong cong trước mắt khiến tôi có phần không thấy rõ.

Isaac gạt tóc tôi qua vai khiến tôi run rẩy một cách thiếu tự nhiên. Rồi anh đặt tay lên đầu gối tôi. Mang theo hơi ấm đầy day dứt. Anh đẩy đầu gối tôi sang hai bên, rồi tiến vào đứng ở khoảng trống giữa hai chân. Anh cúi đầu, môi chúng tôi gần như chạm vào nhau. Gần chạm. Hai bàn tay tôi chống lên mặt bàn phía sau để giữ thăng bằng cơ thể. Tôi có thể cảm nhận được gò rãnh của những vết cứa tôi gây ra trên mặt bàn cùng với Isaac. Anh không hôn tôi. Anh thổi vào miệng tôi trong lúc bàn tay vuốt dọc đùi tôi, như làn nước nóng trượt trên da thịt. Tôi run rẩy ớn lạnh, áo choàng bị đẩy lên cao quá đùi. Khi bàn tay anh rời ra, tôi chỉ muốn khóc thét, Đừng! Tôi vẫn muốn thêm

hơi ấm, nhưng anh đã đưa tay đến hai ve áo của chiếc áo choàng, mở rộng khiến ngực tôi lộ ra. Người tôi đông cứng. Đầu óc mù mịt. Anh chạm vào những vết sẹo của tôi. Nơi thứ nữ tính nhất trên cơ thể đã không còn. *Tê liệt... tê liệt... tê liệt...* và rồi tôi bừng tỉnh.

Tôi thở mạnh và nắm lấy tay anh, gạt chúng ra. “Anh đang làm gì thế?”

Anh không trả lời mà đặt tay lên cổ tôi. Hơi ấm lan tỏa ở từng nơi anh chạm đến. Tôi quay ra sau, ngón cái của anh trượt qua cằm tôi.

“Làm điều tôi muốn,” anh nói.

Tôi quay mặt sang trái để thoát khỏi anh, nhưng anh đã kịp luồn tay vào trong tóc, ôm lấy gáy tôi và hôn lên cổ cho đến khi tôi run rẩy. Anh tấn công nhân lúc tôi không thể cưỡng lại, tôi vừa dùng một tay để chống người, tay còn lại cố đẩy anh ra. Cuối cùng, bàn tay sau lưng trượt đi, chúng tôi ngã ngửa xuống bàn.

Anh hôn tôi. Ban đầu là mạnh bạo - như thể đang trong cơn giận dữ - nhưng chậm dần khi tôi chạm vào mặt anh. Làn môi anh mải miết, chậm rãi vờn quanh môi tôi, lưỡi anh ra ra vào vào miệng tôi, khiến toàn thân tôi nhẹ bẫng. Chân tôi nâng lên khỏi chiếc bàn và quấn quanh hông anh. Hơi nóng tràn ra khắp nơi: ở hai bàn chân, trong miệng và giữa hai chân tôi. Anh kéo chiếc áo choàng xuống, tôi nhấc tay khỏi chiếc áo và lấy nó quấn quanh người anh. Rồi anh xoay người tôi, để tôi nằm trên người anh. Tôi ngồi dậy và anh nâng tôi đến hông mình. Ở ngay đó thôi, tôi có thể cảm nhận được sự cháy bỏng ấy. Chỉ cần nhấn người xuống là anh sẽ tràn ngập trong tôi. Và tôi muốn vậy. Bởi tôi cần và cần được chạm tới bởi một ai đó.

Nhưng Isaac đang do dự. Anh không muốn thả eo tôi ra. Anh đang nghĩ về vợ mình, tôi cũng đang nghĩ đến vợ anh. Tôi đang định

nói *"Thôi bỏ đi"* thì anh đột ngột buông tay. Không hề báo trước, lực cản từ bàn tay anh rời đi và thân người tôi trượt xuống anh. Tôi thở hổn hển. Thành tiếng. Một phút trước tôi còn trống rỗng, một phút sau đã tràn đầy. Tôi hoảng hốt. Anh đâu phải là của tôi. Mình đang làm gì chứ? Tôi cố thoát khỏi, nhưng anh đã nắm lấy cổ tay và xoay người nhấn tôi nằm xuống dưới. Anh chậm rãi hôn tôi, đôi bàn tay miết vào hai bên má.

"Tôi muốn được cùng em," lời nói của anh phả vào miệng tôi. "Đừng làm thế nữa."

Vậy nên tôi dừng lại. Tôi để anh hôn, dồn dập vuốt ve mình mà không chống cự nữa. Chúng tôi mới làm chuyện ấy có một lần: trong mưa, trên con ngựa gỗ ở vòng xoay. Lần này không giống như làm tình lắm. Có cảm giác gần gũi thân mật hơn. Tôi chưa từng như vậy với ai, ngay cả với Nick. Tôi chưa từng đan bàn tay vào mái tóc của một người đàn ông và thở vào miệng anh ta như phó thác cả thân mình, muốn anh ta vùi sâu trong mình hết mức có thể - chỉ bởi làm vậy sẽ có cảm giác chân thực hơn. Và cũng chưa có người đàn ông nào từng chôn mặt vào hõm cổ tôi thở hổn hển theo từng nhịp, giống như anh muốn sở hữu từng chuyển động trong tôi.

Nhưng chúng tôi lại ở đây, ngay trên chiếc bàn này, rung chuyển theo cơ thể của đối phương và đắm say trong ái tình đến nghẹt thở, vừa êm ái vừa dồn dập. Anh chạm tới mọi ngóc ngách cơ thể tôi, bàn tay anh lướt qua ngực tôi, rồi lưng, rồi đùi. Anh khiến tôi cảm thấy mình là một sinh vật đẹp đẽ, chứ không phải con quái vật gớm ghiếc do cuộc sống tạo thành. Trong lúc Isaac đang ngụp lặn trong cơ thể mình, tôi đã quên hết tất thảy mọi thứ. Tôi quên rằng tôi đang bị giam cầm, khắp người bầm dập với xương ống bị gãy và rằng hai chúng tôi đã suýt chết. Tôi quên mất anh còn cuộc đời riêng của mình với

một người phụ nữ khác. Tôi quên việc mình đã bị cưỡng hiếp và bộ ngực cũng không còn. Tôi quên cả bản thân đã cố gắng đến thế nào để trở nên tê liệt trước mọi thứ. Isaac đang ân ái với tôi và mọi thứ cảm xúc lúc này đều đáng được trân trọng.

Anh ôm tôi lên giường của anh và đặt tôi xuống đệm. Tôi cảm nhận được nước mắt anh rơi xuống đùi tôi, trong khi anh trèo lên giường và nằm dài cạnh tôi. *"Ôm em đi,"* tôi thầm nghĩ. Tôi không nói ra, nhưng Isaac đã xoay người và thân hình anh ôm trọn lấy tôi. Tôi nhắm nghiền hai mắt.

Thình thịch, thình thịch...

Nỗi sợ dập dềnh nhảy nhót quanh đầu tôi. Nó thì thầm dụ hoặc bên tai tôi. Chúng tôi là đôi tình nhân lâu năm - nỗi sợ mời gọi tôi, còn tôi để nó xâm chiếm lấy tâm trí mình.

Cút đi. Tôi nói. *Để tôi yên, để tôi yên, để tôi yên, để tôi yên.*

"Nói dối em đi, Isaac."

Ngón tay anh lướt qua đường vân hình xăm trên bả vai tôi. "Anh không yêu em."

Anh không thể thấy gương mặt tôi rúm ró co lại: từ lông mi, môi, rồi cả những nếp dọc trên trán.

"Nói thật với anh đi, Senna."

"Em không biết nói thật," tôi thở hắt.

"Vậy thì nói dối."

"Em không yêu anh," tôi nói, bản thân đã hoàn toàn bị nhấn chìm.

Bên cạnh tôi, Isaac khẽ run rẩy, rồi anh nhướn người qua, chống khuỷu tay xuống hai bên người tôi.

“Sự thật dành cho bộ não,” anh nói. “Còn nói dối là lời trái tim. Vậy thì chúng ta cứ nói dối đi.”

Tôi hôn người đàn ông mà mình đã nói dối. Anh hôn tôi bằng sự thật. Và tôi biết, dù thân xác mình còn bị giam cầm ở đây đi nữa, nhưng trái tim thì không.

Chương 35

Hai ngày sau Isaac bị ốm, khiến tôi vô cùng lo lắng. Lúc đầu khi tôi hỏi, anh bảo mình không sao. Nhưng rồi mồ hôi lấm tấm trên lông mày và nhân trung của anh bắt đầu nặng nề dần. Tôi nhíu mắt theo dõi anh ăn, rõ ràng là anh chỉ đang cố nuốt trôi đống đồ ăn. Da anh trông như sáp nến - nhợt nhạt và vô sắc.

"Được rồi, bác sĩ," tôi nói và đặt dĩa xuống. "Tự bắt bệnh cho mình đi, rồi cho em biết cần phải làm gì."

Giọng tôi tỏ ra nhẹ nhõm, nhưng linh tính mách bảo rằng chuyện này không có gì tốt lành. Chúng tôi đã hết sạch kháng sinh, mà cũng chẳng còn những thứ khác. Trong đống đồ còn lại chỉ còn vài tuýp kem bôi trị bỏng cùng khá nhiều băng gạc và bông tẩm cồn. Chúng tôi đã cố dùng điện thật tiết kiệm và dùng củi lấy từ dưới giếng, nhưng chúng cũng đang dần cạn kiệt. Tôi nhận ra Isaac mãi mà chưa trả lời được, anh đang mông lung nhìn về phía cái đĩa đồ ăn.

"Isaac..." Tôi chạm vào tay anh, hoảng hốt mở to mắt. "Em có thể khẳng định là anh đang bị sốt."

Miệng tôi khô khốc. Tôi vừa liếm môi trên vừa xem xét thân nhiệt của Isaac. "Em đưa anh lên tầng nhé?"

Anh gật đầu.

Một tiếng sau, người anh run rẩy không thể kiểm soát. Tôi cũng từng bị như vậy - rất nhiều lần mà tôi không nhớ hết. Nhưng đó là do bị kích động về mặt cảm xúc. Phản ứng của con người trước những

biến cố đều giống nhau - dù có liên quan đến cảm xúc hay không. Đối với tôi, Isaac luôn là người giải quyết mọi vấn đề. Còn với anh, tôi lại không thể. Thứ anh cần lúc này vượt quá khả năng của tôi.

Tôi không thể gọi anh dậy được. Anh cũng chưa hề cho tôi biết mình phải làm gì. Cơ thể anh nóng rẫy - đến bỏng rát - nhưng căn phòng này lạnh cóng. Tôi nên giữ ấm hay nên hạ nhiệt cho anh? Tôi chỉ biết ngồi một bên và cầu nguyện. Nếu tới sát mặt anh, tôi sẽ cảm nhận được luồng nhiệt hầm hập phả qua làn da. Tôi còn chưa được dạy cách cầu nguyện, cũng chẳng biết nên cầu nguyện tới ai: một ông thần béo phì lúc nào cũng cười toét miệng? Thần có đầu phụ nữ lắp vào thân người của đàn ông? Hay một ông thần có những chiếc lỗ trong hai tay và hai chân? Tôi cứ cầu nguyện, tới bất cứ ai, miệng không ngừng lẩm nhẩm khẩn cầu, van vỉ. Trước giờ tôi chưa từng gửi lời tới Chúa bao giờ, dù đã từng có lúc đổ lỗi cho ông ta vì những gì đã xảy ra với mình. Nói là không, nhưng sự thực là tôi đã từng làm vậy. Giờ đây tôi nguyện sẽ không bao giờ đổ lỗi cho Chúa nữa, nếu ông ta cứu sống Isaac.

Tôi cứ nghĩ là Chúa đã nghe thấy khi Isaac đột nhiên ngưng run rẩy. Nhưng khi kề sát tai vào miệng anh, tôi phát hiện ra hơi thở của anh rất yếu. Tôi bèn cầu nguyện trực tiếp tới vị thần có lỗ trong tay, có vẻ như đó là người đang lắng nghe tôi nói. Một vị thần hiểu được sự hành hạ của những cơn đau là như thế nào.

“Đây là Isaac,” tôi nói. “Anh ấy đã giúp con và giờ anh ấy lại bị giam ở đây. Anh ấy không làm gì để phải chịu hoàn cảnh như vậy cả. Và anh ấy không đáng phải chết vì con.” Nói rồi tôi quay sang khẩn nài Isaac.

“Anh không thể làm thế lần nữa,” tôi nói. “Đây là lần thứ hai rồi. Thật không công bằng. Lần này đến lượt em suýt chết chứ.”

Tôi nằm rạp xuống, chạm trán vào trán anh. Tôi muốn nằm lên người anh để thu bớt thân nhiệt từ anh, nhưng giờ không phải lúc để ngồi run rẩy. Tôi ngồi dậy và nhìn chằm chằm vào anh, cảm thấy sợ hãi việc phải rời khỏi anh để đi tìm thuốc. Chúng tôi đã đóng cái nắp giếng lại từ nhiều tuần trước, nhưng rất có thể anh đã bỏ quên gì đó. Có thể dưới giếng vẫn còn một vỉ thuốc nào đó bị bụi che phủ. Một phép màu lóe lên giữa góc tối. Tôi biết khả năng là rất thấp, nhưng không thể cứ ngồi đây và không làm gì cả. Tôi hôn vào môi anh rồi đứng dậy.

"Đừng có chết," tôi cảnh cáo anh. "Anh mà chết là em sẽ theo ngay sau đó."

Nếu anh nghe được thì cảnh cáo bằng cái chết của tôi như vậy là đủ, anh sẽ cố gắng gượng vì tôi. Tôi lao nhanh xuống bếp, lần này mặt bàn dễ di chuyển hơn nhiều. Có thể do tôi đã khỏe hơn. Tôi nắm lấy chiếc đèn pin và leo xuống dưới chiếc thang anh dựng ở đấy. Vẫn còn những hạt gạo rải rác quanh sàn từ hôm đầu tiên tôi làm đổ túi gạo, chúng xuyên qua cả tất, làm tôi phải co ngón chân lên. Trên sàn, rồi trên kệ đều rỗng không. Tôi vẫn cố tìm đằng sau mấy cái kệ, hi vọng có gì đó may mắn sót lại. Bàn tay tôi nắm phải một mảnh kim loại bèn kéo ra. Chiếc hộp kim loại có hình chữ thập gắn trên tường mở toang, bên trong chẳng còn gì ngoài bụi. Tôi nắm lấy cái hộp và cố dứt nó ra khỏi tường, nhưng cái hộp đã bị cố định chặt. Cơ bắp tôi còn bất lực hơn cả cơn giận của mình.

"Mình còn không thể kéo thứ gì đó khỏi tường!" Tôi gào thét vào không trung.

Tôi đưa tay lên đầu và kéo tóc mình cho đến khi da đầu rát buốt. Ban đầu, tôi cảm thấy bất lực, rồi vô vọng và đau khổ tràn trề. Tôi

không làm được. Tôi còn không biết làm gì với bản thân mình nữa. Tôi ngã xuống, ngồi co rúm lại. Tôi không thể làm thế. Không thể. Tôi muốn chết. Tôi muốn tự sát. Tất cả mọi thứ cảm xúc có thể đều ập tới vào lúc này.

Mày đúng là ích kỉ, một giọng nói trong đầu lên tiếng. *Isaac sắp chết và giờ mày chỉ biết nghĩ đến cảm nhận của bản thân.*

Đúng vậy. Tôi đứng dậy, phủi những hạt gạo khỏi đầu gối. Rồi tôi leo lên thang, không có một dấu hiệu suy sụp nào ngoại trừ đôi bàn tay tôi vẫn không ngừng run rẩy.

Tôi quay lại phòng để kiểm tra Isaac. Anh vẫn còn thở. Lúc này tôi mới nhớ đến cuốn sách đã tìm thấy trong chiếc rương dưới chân giường trong căn phòng ngựa gỗ. Tôi vẫn luôn cảm thấy lạ, khi kẻ bắt cóc để lại cuốn sách như vậy trong căn nhà có cả một vị bác sĩ.

Tôi mở toang nắp rương và tìm thấy cuốn sách nằm dưới cùng, trên mặt bìa còn cả một miếng xếp hình. Tôi phủi nó đi. Đây là cuốn sách duy nhất tôi giữ lại, trong khi đã đốt hết các quyển khác để sưởi ấm. Việc tôi giữ lại dường như cũng chẳng có nghĩa gì cả, khi Isaac có thể giải đáp mọi thắc mắc của mình. Isaac còn có thể khâu vết thương. Vậy nhưng tôi đã giữ nó lại, cho chính mình. Bởi bằng cách nào đó, tôi hiểu rằng kẻ bắt cóc để quyển sách ở đây cho mình. Dạ dày thắt lại, tôi nhìn lướt qua phần mục lục. Trang 546. *Sốt cao.*

Phần duy nhất tôi cần đã được đánh dấu bằng bút dạ quang. Màu hồng. Chắc là trùng hợp thôi, tôi nghĩ. Có lẽ đây là một quyển sách mua ở gian hàng đồ cũ hay gì đó. Không đời nào kẻ này lại biết trước được Isaac sẽ lên cơn sốt cao, đến mức có khả năng mất mạng.

Liệu có thể không? Tôi rùng mình ớn lạnh. Tôi nhìn lên vô tình chạm mắt với con ngựa đen, giật mình đánh rơi quyển sách xuống sàn.

Đây là một trò chơi. Bước đi này do tôi quyết định. Tôi đi tới chiếc tủ đựng gỗ dán Chương chín, nơi Isaac dùng để đựng dụng cụ. Tôi kéo cái rìu ra khỏi tủ, không đoái hoài đến những trang giấy bóng mịn dán khắp nơi phía bên trong. Tôi dùng đầu ngón tay để kiểm tra lưỡi rìu. Isaac đã mài sắc nó cẩn thận, *để đề phòng. Để phòng trường hợp Senna mất trí và cần đến rìu,* tôi nghĩ. Tôi lên tầng và rẽ phải để bước vào căn phòng ngựa gỗ. Trên sàn, cuốn sách vẫn nằm úp trên thảm từ lúc tôi đánh rơi. Tôi đá nó qua một bên và nhìn thẳng vào mắt con ngựa. Nó và tôi tưởng như đã gắn kết với nhau khi cùng có một mũi tên đâm xuyên qua tim. Giờ thì tôi có cảm giác như bị nó phản bội. Con ngựa thu hút tôi bởi cái yên làm từ xương cùng hình dáng đồ sộ toát ra mùi vị chết chóc rùng rợn của nó. Để rồi khiến tôi ngã ngửa khi phát hiện ra.

“Cho tao thứ anh ấy cần,” tôi nói. “Tao sẽ làm bất cứ gì mày muốn. Chỉ cần đưa tao thứ để cứu sống anh ấy là được.” Và rồi, “Chiếu tướng.”

Tôi nâng cái rìu lên, không ngừng giáng xuống cho đến lúc hai cánh tay rã rời, răng nghiến kèn kẹt đủ khiến đầu óc ê buốt và rồi tàn tích của con ngựa chỉ là một đống kim loại vụn nát. Tôi nhớ mình cũng từng rạch một lon Coke bằng dao như vậy.

Giờ hắn không nhìn thấy chúng tôi được nữa. Sao đến giờ tôi mới nhận ra cơ chứ?

Chương 36

Tôi nằm yên như phỗng cạnh Isaac, nghe thấy cả tiếng gió cuốn theo tuyết bên ngoài trời. Phòng Isaac không có cửa sổ, nó nằm ở phía trước mặt vách đá và nhà kho có máy phát điện, thứ mà kẻ bắt cóc không muốn chúng tôi nhìn thấy. Thế nhưng, bên kia sảnh là căn phòng ngựa gỗ và mọi âm thanh đều bắt nguồn từ đó. Có vẻ đang có bão tuyết. Tôi không quan tâm. Tôi đã lạnh sẵn rồi. Đói. Vô vọng. Tôi vùng vẫy trong bế tắc, lúc nào cũng chỉ biết cố để không chết.

Tôi ngẩng đầu dậy và kiểm tra hơi thở của anh. Đầy khó nhọc. Anh cần uống nước. Tôi nâng một cốc nước tuyết đã làm tan lên môi anh, nhưng nó tràn hết ra ngoài khi tôi cố đổ vào miệng cho anh uống. Tôi đã đọc phần đánh dấu trong sách và làm theo tất cả chỉ dẫn, cũng không nhiều lắm. Đặt khăn lạnh lên trán - nhưng chúng tôi đang ở vùng cực. Giữ nhiệt độ phòng ở mức mát - chúng tôi đang ở vùng cực. Quấn người bệnh trong chăn mỏng, chăn lông cũng được - lại nữa, chúng tôi đang ở vùng cực. Nước. Đây là chỉ dẫn quan trọng nhất, vậy mà tôi còn không cho anh uống nước nổi. Tôi chẳng làm được gì cả.

Anh bắt đầu lẩm nhẩm gì đó, mí mắt co giật bởi nỗi hoảng loạn trong cơn ác mộng. Chỉ là những từ rời rạc, không thành câu. Từng hồi rên rỉ đau đớn, tiếng thở hổn hển cùng tiếng cắn răng lập cập. Tôi cúi người, đưa tai đến gần miệng anh để cố lắng nghe xem anh đang nói gì, nhưng ngay lúc đó, anh im bặt. Tôi sợ. Sợ chết đi được. Chắc là anh đang nhắc đến vợ mình. Vậy mà ở đây chỉ có tôi.

“Suỵt,” tôi bảo anh. “Giữ sức đi.” Những lời này, tôi có cảm giác đang tự nói với chính mình thì giống hơn.

Tôi ngủ thiếp đi mất một lúc. Khi tỉnh dậy, người tôi đang bám dính lấy Isaac, thì ra tôi đã vô thức tìm kiếm thân nhiệt của anh trong lúc ngủ. Tôi quá sợ hãi, không dám rời đi. Cơ thể còn ấm nóng có nghĩa là anh vẫn còn sống. Anh ậm ừ trong cổ họng, khiến tôi thở phào nhẹ nhõm. Tôi tỉnh dậy và đốt lò sưởi, cố giữ nhiệt trong lòng bàn tay trong lúc hươ hươ mấy ngón tay về phía ngọn lửa. Cứ vài phút, tôi lại quay ra xem ngực anh có lên xuống theo nhịp thở không. Nhưng cũng không hẳn là lên xuống, mà trông giống như nó đang khẽ rung hơn.

Chợt tôi nghĩ ra. Tôi đứng dậy và cầm lấy cốc nước trên bàn cạnh giường, cái cốc phả hơi lạnh ra bàn tay. Tôi trèo lên giường và leo qua hông của Isaac, dồn sức vào hai đầu gối mình để tránh đè lên người anh. Tôi chỉ cần với được đến môi anh là đủ. Nhìn vào gương mặt xanh xao và gầy gò, tôi uống một ngụm nước lớn. Có lẽ đây là một ý tưởng ngu ngốc, nhưng dù sao cũng chẳng có ai nhìn thấy. Tôi cúi đầu xuống, chạm môi vào môi Isaac. Cảm giác như thể miệng tôi chạm phải một khối động cơ ô tô đã được làm nóng quá mức. Miệng anh tự động mở ra. Tôi đẩy nước vào trong miệng, ấn chặt môi để nước không bị tràn ra ngoài. Tôi cảm nhận được cổ họng anh khẽ chuyển động để dồn nước xuống dưới thực quản, thậm chí còn tưởng tượng mình nghe thấy từng giọt nước tí tách rơi xuống cái dạ dày rỗng không của anh.

Tôi lặp lại. Lần này không trôi chảy như trước khi một chút nước tràn qua mép và anh cũng phun ra một ít, nhưng tôi vẫn cố tiếp tục.

Khi Isaac đã nuốt được khoảng một cốc nhỏ nước tuyết tan, tôi mới bò xuống khỏi người anh và nằm ngửa mặt lên trần nhà. Sau nhiều tiếng vô dụng, giờ tôi cảm giác như vừa đạt được thành tựu gì đó. Vĩ đại vô cùng. Hồi trước mỗi khi viết xong một quyển sách, tôi sẽ có cảm giác thành tựu. Nếu sách của tôi lọt vào *Danh sách bán chạy của New York Times,* cảm giác thành tựu ấy sẽ tăng lên. Nếu cuốn sách được chuyển thể thành phim, tôi cảm thấy tinh hoa nảy nở trong thành tựu mình mới đạt được. Còn bây giờ, sau khi người đàn ông bị giam giữ cùng tôi có thể nuốt được hết một ngụm nước lớn, tôi muốn chạy hết tốc lực quanh căn phòng để kêu gào thắng lợi.

Cả chân tay lẫn đầu óc của tôi đều yếu đuối và nhu nhược. Khoảng hai mươi phút tôi lại cho Isaac uống nước một lần, nếu nhiều quá anh sẽ bị nghẹn. Tôi sợ tim Isaac sẽ ngừng đập, nên không ngừng ấn chặt tay vào lồng ngực anh để cảm nhận nhịp tim yếu ớt.

“Có mày thì anh ấy mới sống được,” tôi bảo nó. “Đập tiếp đi.”

Hự. Nước mắt tôi đang chực trào. Tôi gồng tay lại thành nắm đấm và dụi dụi mắt như một đứa trẻ. Tôi phải đi lấy thêm nước. Tôi có thể chạy nhanh tới nhà tắm ở góc tầng, nhưng nước trong vòi đục ngầu và có mùi như kim loại. Isaac và tôi vẫn quen uống nước tuyết. Miệng, rồi cả cổ họng tôi đều khô khốc, nhưng tôi không muốn uống hết nước trong cốc. Tôi không muốn rời khỏi anh, nhưng bắt buộc phải rời giường để đi uống nước, đi tiểu và lấy thêm tuyết.

Tôi xuống tầng, chộp lấy cái áo len đang vắt trên lan can. Đôi ủng cao su của Isaac đặt sẵn trước cửa. Tôi đi ủng, rồi vào bếp lấy một cái bình để đựng tuyết. Cái bình đặt dưới bồn rửa, tôi phải cúi xuống để nhặt lên. Khi quay lên, tôi nhìn ra cửa để xem cơn bão tuyết mạnh đến mức nào. Đó là lúc tôi nhìn thấy hắn.

Chương 37

Kẻ bắt cóc gọi tôi ra ngoài trời bão. Tôi biết là hắn sẽ tới. Không có ai bỏ bao nhiêu công sức để bày ra một cái trò hề như thế này, mà không đến xem thành quả của mình cả. Tôi nhìn thấy hắn qua khung cửa sổ trong bếp, một bóng đen nổi bật giữa trời tuyết trắng. Hắn quay mặt về phía tôi, nhưng giữa hai chúng tôi là một màn gió tuyết mù mịt hỗn loạn. Phía trước trông như một cái màn hình vô tuyến nhiễu sạn. Hắn đứng đó mất ít nhất một phút, cho đến khi biết là tôi đã thấy. Rồi hắn quay lưng lại và bước về phía vách đá. Tay tôi bấu chặt vào thành của bồn rửa cho đến lúc cổ tay đau nhói. Không còn cách nào khác, tôi phải ra ngoài và đi theo hắn.

Isaac vẫn còn bất tỉnh, toàn thân sốt cao bỏng rát. Tôi để cái bình lại trên kệ, nhét vào túi một lọ thuốc xịt và mang theo con dao. Đó là con dao nhỏ mà hắn để lại cho tôi, ngay ngày đầu tôi tỉnh dậy ở cái nơi chết tiệt này. Là quà của hắn. Chỉ mới bước năm bước dưới tuyết, chân tôi đã đau buốt. Toàn thân tôi run rẩy và mũi bắt đầu chảy nước. Tôi ngoái nhìn lại cửa sổ nhà bếp, sợ rằng Isaac sẽ tỉnh dậy và gọi tôi. Sẽ phải làm sao nếu tim anh ngừng đập khi tôi không ở đó? Gạt bỏ những suy nghĩ ấy khỏi đầu, tôi tập trung vào cơn đau dưới chân. Đau đớn sẽ tiếp bước cho tôi, đau đớn sẽ giúp tôi tập trung.

Tất cả những gì tôi thấy là lưng của hắn, hình bóng hắn hằn lên nền tuyết trắng, trong chiếc áo khoác đen ôm lấy đôi vai hẹp và dài đến ngang đầu gối. Tôi bước tới, trong khi hắn đang quay mặt về phía vách đá. Nếu hắn đứng đủ gần, có khi tôi sẽ đẩy được hắn xuống dưới và nhìn cơ thể hắn vỡ vụn. Tôi nhìn về hướng mà hắn đi đến, xem liệu có một chiếc xe, một người khác, hay dấu vết hàng rào bị phá nào không. Nhưng không có gì hết. Hai chân tôi muốn sững lại khi chỉ cách hắn vài bước. Thật là khó nhọc - khi phải đối mặt với kẻ đã bắt giam mình. Tôi sợ. Sợ khớp xương mình sẽ rụng ra trong lúc tôi vật lộn với sân tuyết để bước tới vài bước cuối cùng. Cuối cùng, tôi đã đến bên cạnh hắn. Tôi không nhìn sang. Áo choàng của tôi trùm cả lên đầu nên tôi không thể nhìn sang trái hay phải mà không phải quay đầu. Tuyết không ngừng rơi xuống vực thăm trước mặt chúng tôi. Những bông tuyết trĩu nặng, nhanh chóng thả mình tìm xuống mặt đất. Con dao đã được lấy ra khỏi túi, lưỡi dao chĩa về phía kẻ đang đứng ở bên trái mình.

“Tại sao?” Tôi hỏi.

Tuyết chờm xuống mắt, miệng, rồi mũi, đến mức tôi muốn phát nghẹn vì nó.

Thấy hắn không trả lời, tôi bèn quay đầu nhìn sang. Chuẩn bị sẵn sàng để đâm lưỡi dao vào họng của hắn.

Của cô ta.

Tôi đánh rơi lưỡi dao, giật nảy mình lùi ra sau. Suýt nữa tôi đã ngã ngửa nếu cô ta không với tay ra kéo tôi lại.

Tôi gào thét và giật mạnh khỏi tay cô ta.

“Đừng có chạm vào tôi!”

Chân tôi. Ôi Chúa ơi - chân tôi. Đau quá.

“Đừng có chạm vào tôi,” tôi nhắc lại. Lần này có nhẹ giọng hơn.

Tôi bắt đầu khóc. Tôi cảm giác như một đứa trẻ con, vô định và lung lạc. Tôi muốn ngồi thụp xuống và cố gắng hiểu hết cái mớ bòng bong này.

“Bác sĩ,” tôi nói. “Gì đây?”

Saphira Elgin lại quay mặt về phía vách đá. Trông nó như một cái bát lớn chứa đầy bột mì.

“Cô không nhớ sao?” Giọng cô ta có vẻ thất vọng. Giọng tôi thì như không thở nổi. Tôi vừa lấy cái lọ thuốc xịt ra khỏi túi, vừa nhìn vào đôi môi đỏ chóe của cô ta. Tôi không nghĩ là cô ta cao đến thế này, nhưng có thể người tôi đã chùng xuống ít nhiều bởi cơn đau từ thân dưới.

“Tại sao cô lại làm thế, Saphira?” Tôi run rẩy dữ dội trong khi đầu óc trống trơn.

Bác sĩ Elgin lắc đầu. “Tôi không thể nói điều cô đã biết sẵn.”

Tôi không hiểu gì cả. Rõ ràng cô ta điên rồi.

“Cô có thể cứu anh ta. Để anh ta về với vợ con,” cô ta nói.

Tôi im lặng. Các đầu ngón chân bắt đầu tê liệt.

“Bằng cách nào?”

“Nói lời đó. Tùy cô lựa chọn thôi. Nhưng cô phải ở lại.”

Lồng ngực tôi nhói đau. Saphira nhìn thấy biểu hiện trên gương mặt tôi. Nhếch mép cười. Tôi nhớ lại cô Rồng, rồi cái cách cô ta nhìn chòng chọc như xuyên thấu cả tâm hồn tôi.

“Cô làm thế được không? Chia tay anh ta sẽ khiến cô đau đớn vô cùng.”

“Câm miệng! Câm miệng!” Tôi lấy tay bịt chặt hai tai.

Tôi cảm thấy mọi cảm xúc chạy rần rần trên bề mặt da. Cơn giận sôi sùng sục. Tôi muốn tấn công cô ta, và khóc lóc gào thét, rồi tất cả cùng chết.

“Cô là kẻ bệnh hoạn,” tôi rít lên. Tôi giơ con dao lên, và cô ta không hề nhúc nhích để ngăn cản tôi hay tránh sang một bên. Tôi buông thõng cánh tay xuống. Cứu lấy Isaac và chết ở đây.

“Được. Nếu đó là lựa chọn duy nhất tôi có, được thôi. Đưa anh ấy đi. Anh ấy đang ốm và chúng tôi không còn thuốc nữa.” Tôi nắm lấy cánh tay cô ta. Tôi cần cô ta đưa Isaac theo. “Ngay bây giờ! Đưa anh ấy đến bệnh viện đi.”

Cô ta đến bằng cách nào chứ? Có lẽ nếu khỏe hơn cô ta, tôi có thể chui vào xe của cô ta để đi tìm người cứu giúp. Nhưng ngay cả khi nghĩ đến thôi, tôi cũng hiểu là mình quá yếu ớt, và tôi biết cô ta không hề đến một mình.

Cô ta quan sát tôi đấu tranh tư tưởng một cách đầy thích thú. Người tôi rất lạnh. Tôi có quá nhiều thứ để hỏi, về cái hộp, mẹ mình,... rất nhiều câu hỏi “tại sao”. Nhưng tôi quá lạnh để mở miệng.

“Tại sao?” Tôi hỏi lại.

Cô ta phá lên cười. Hơi thở của cô ta hắt cả tuyết đang rơi trước miệng đi, tôi nhìn bông tuyết trượt sang ngang rồi tiếp tục lơ lửng buông mình xuống mặt đất.

“Senna,” cô ta nói. “Cô yêu Isaac.”

Tôi không hề biết điều đó, cho đến khi nghe thấy lời cô ta. Và rồi khi đã biết, tôi cảm thấy như bị kẻ chết tiệt nào đó đấm vào mặt.

Tôi yêu Isaac.

Tôi yêu Isaac.

Tôi yêu Isaac.

Thế còn Nick thì sao? Tôi cố vớt vát lại những cảm xúc của mình với Nick. Thứ cảm xúc đã giam cầm tôi suốt một thập kỉ, trói buộc tôi với cái xác mục rữa của một mối quan hệ đã tàn. Tất cả những gì tôi làm trong nhiều năm qua là trách phạt bản thân vì không phải là người con gái anh ta cần. Vì đã phụ lòng người tôi yêu nhất. Thế nhưng trong cái giá buốt thấu tim gan, khi bão tuyết cuồn cuộn phập phù quanh người và trước con mắt gợi mở của kẻ đã bắt cóc mình, tôi không thể nhớ ra lần cuối tôi nghĩ đến Nick. Thay vào đó là Isaac. Nhưng từ lúc nào? Như thế nào? Tại sao tôi không biết? Làm sao trái tim tôi có thể đổi chủ mà tôi không hề hay biết?

Vẻ mặt của bác sĩ - không, tôi sẽ không gọi cô ta là bác sĩ sau những gì cô ta đã làm - mặt Saphira trông đầy tự mãn.

Tôi quá lạnh, không thể làm gì khác. Thậm chí còn không thể nổi giận.

Tôi buông thõng tay, chạm vào bên ngoài túi áo đựng chiếc lọ thuốc xịt. Tôi không muốn phải dùng đến nó nữa.

“Đua anh ấy đi,” tôi nói lại. “Làm ơn đấy. Anh ấy ốm rất nặng. Đưa anh ấy đi ngay đi.” Giọng tôi vật vã khẩn nài. Gió bão ngày càng mạnh lên. Quay đầu lại, tôi còn không thể nhìn rõ căn nhà. Tôi nguyện làm theo bất cứ điều gì cô ta nói, chỉ cần cô ta cứu lấy Isaac.

Cô ta lấy một ống tiêm ra khỏi túi, đưa nó cho tôi.

“Đi vĩnh biệt anh ta đi. Rồi dùng cái này.”

Tôi cầm lấy ống tiêm và gật đầu, mặc dù dám chắc cô ta không thấy rõ mình qua lớp tuyết.

“Sẽ ra sao nếu giờ tôi cắm cái này vào cổ cô?”

Tôi cảm thấy cô ta đang cười khẩy.

“Thì tất cả đều chết. Cô sẵn lòng chứ?”

Không. Tôi muốn sống, bởi anh xứng đáng với điều đó. Ước gì anh có ở đây để nói cho tôi biết mình phải làm gì. Tôi đã nghĩ sai về kẻ bắt cóc mình, chưa từng ngờ tới điều này. Tôi đã từng phác họa chân dung hắn, nhưng chưa bao giờ tưởng tượng kẻ đó lại mang gương mặt của Saphira Elgin. Cô ta đã thay đổi cục diện hoàn toàn, cô ta hiểu tôi, cô ta có khả năng điều khiển tôi.

Tôi giữ ống tiêm trong tay. Tôi không thấy được căn nhà, nhưng biết nó nằm ở hướng nào, bèn bước tới. Cho đến lúc nhìn thấy lan can bằng gỗ. Rồi tôi bước lên nhà, miết bàn tay lạnh cóng trên lan can cho đến cửa trước. Tôi mở toang cánh cửa, đổ gục xuống thềm nhà, người run rẩy. Trong này ấm hơn, nhưng không đủ ấm. Tôi leo lên gác. Isaac vẫn nằm trong căn phòng cũ. Tôi bỏ thêm một nhánh gỗ vào đống lửa yếu ớt, và bò lên giường bên cạnh anh. Người anh vẫn nóng bừng; thân nhiệt anh là thứ tôi đã khao khát đến điên cuồng. Tôi hôn lên thái dương của anh, nơi đã có rất nhiều vết tím tái xuất hiện. Chúng tôi thật hợp nhau.

“Này,” tôi nói. “Anh còn nhớ lúc anh tới nhà em hàng ngày để chăm sóc cho một kẻ hoàn toàn xa lạ không? Em chưa bao giờ cảm ơn anh vì điều đó. Bây giờ em cũng không định cảm ơn anh đâu, em không có thói quen đó.” Tôi tiến tới gần anh hơn, tay ôm lấy má anh. Râu của anh đâm vào lòng bàn tay, gai gai. “Giờ em sẽ một lần thử

chăm sóc anh nhé. Đến gặp con anh đi. Em yêu anh.” Tôi nhoài người tới và hôn lên môi anh, rồi ra khỏi giường và trèo lên căn phòng gác mái.

Tôi không cảm thấy gì hết...

Tôi không cảm thấy gì hết...

Tôi cảm thấy mọi thứ.

Tôi nhìn vào ống tiêm hồi lâu, đặt nó trong lòng bàn tay. Không biết tôi sẽ ra sao khi dùng nó. Saphira có thể đang nói dối. Giờ khi không còn liên quan đến Isaac, cô ta có thể sẽ làm gì đó độc ác hơn nữa. Thứ trong ống tiêm có thể giết chết tôi. Hoặc nó có thể khiến tôi hôn mê và cô ta sẽ bỏ mặc tôi ở đây đến chết. Như vậy thì tôi sẽ biết ơn lắm. Tôi có thể chống trả. Tôi có thể chờ đợi để đâm mũi tiêm này vào cô cô ta, rồi cướp lấy cơ hội đưa Isaac ra ngoài. Nhưng tôi không muốn mạo hiểm với tính mạng của anh. Anh không hề biết Saphira là kẻ đã mang chúng tôi đến đây. Việc cô ta đưa anh ra ngoài và giúp anh tỉnh lại sẽ làm tăng nguy cơ cô ta bị phát hiện. Tôi kề mũi kim vào mạch máu trên cổ tay. Đau. Tôi quỳ dựng thẳng người xuống đệm, dang rộng cánh tay. *Đây chính là cảm giác khi yêu một ai đó,* tôi thầm nghĩ. Thật nặng nề. Hoặc chính trách nhiệm đi kèm với tình yêu mới là thứ nặng nề.

Tôi ngã người ra sau. Lần đầu tiên trong đời, tôi cảm thấy mẹ mình trong cú ngã. Bà đã chọn cứu lấy bản thân mình. Bà không thể chịu nổi sức nặng của tình yêu - vì máu mủ ruột thịt của mình cũng không. Bởi cú ngã ấy, tôi đã hiểu được quyết định của bà khi rời bỏ mình. Nó khiến tim tôi run rẩy, rồi vỡ vụn. Trong cuộc đời, người đầu tiên gắn kết với bạn là mẹ, bằng một sợi dây bao gồm hai động mạch

và một tĩnh mạch. Người mẹ dùng máu, hơi ấm, và cả cuộc đời của mình để nuôi dưỡng sinh mạng con. Khi đứa con ra đời, bác sĩ sẽ cắt sợi dây đi và một sợi dây mới được hình thành. Đó chính là sợi dây cảm xúc.

Mẹ đã bế và cho tôi ăn. Bà dịu dàng chải tóc cho tôi, và kể chuyện về những cô tiên sống trên cây táo. Bà hát cho tôi nghe, nướng bánh chanh với kem hoa hồng cho tôi. Bà hôn tôi khi tôi khóc và dùng đầu ngón tay vẽ thành những hình tròn nhỏ trên người tôi. Và rồi bà bỏ tôi mà đi. Như thể mọi thứ đều không có nghĩa lí gì với bà. Như thể tôi và mẹ chưa từng được gắn kết với nhau bởi sợi dây rốn. Như thể trái tim chưa từng chạm đến nhau. Tôi chỉ là thứ đồ dùng một lần, người ta có thể dễ dàng bỏ đi. Tôi là đứa bé gái với trái tim tan nát. Isaac đã phá tan lời nguyền mà mẹ để lại cho tôi, anh cho tôi biết cảm giác *không* bị ruồng bỏ. Một người xa lạ đã luôn cố gắng để tiếp sức cho tôi sống.

Tôi hét lớn. Tôi nghiêng người và nắm lấy chiếc áo phông, phủ nó lên mặt, ấn chặt chiếc áo và mắt, mũi và miệng. Tôi than khóc vật vã, tim tôi đau đớn quằn quại đến mức không thể kìm chế tiếng thắt nghẹn nức nở trong cổ họng.

Tôi đã từng đọc ở đâu đó, giữa hai người được định mệnh an bài để gặp gỡ luôn có một sợi dây vô hình, bất kể thời gian, không gian, hay hoàn cảnh. Sợi dây ấy có thể co giãn, nhưng sẽ không bao giờ bị cắt đứt. Giây phút thuốc từ mũi tiêm ngấm vào cơ thể, tôi mờ mịt cảm nhận được sợi dây. Tôi nhắm mắt, nấc nghẹn trong nước mắt và nước bọt của mình, sợ hãi thấy sợi dây bị giật mạnh rồi kéo lôi khi cô ta đến đưa Isaac đi.

Xin đừng để nó đứt, tôi thầm khẩn nài Isaac. Tôi cần phải biết chắc rằng trên đời có những mối liên kết không thể cắt đứt. Sau đó,

mắt tôi chìm đi theo tác dụng của thuốc.

Chương 38
Chấp nhận

Khi tôi tỉnh lại, Isaac không còn trên giường. Anh không còn ở trong nhà. Tôi đã lê cái chân gần như vô dụng đằng sau để đi tìm mọi ngóc ngách trong nhà. Tôi đoán mình đã bất tỉnh ít nhất hai mươi tư giờ, có khi còn hơn. Tôi bước ra ngoài bằng đôi ủng cục mịch to quá cỡ của Isaac. Bão đã phủ trắng một lớp tuyết cao đến ngang nửa căn nhà, rồi tuyết chất thành đống, thành đống. Một màu trắng tinh. Tôi không thấy gì ngoài sắc trắng. Trông giống như căn nhà đang mặc một chiếc váy cưới. Nếu có dấu vết bánh xe để lại, thì giờ nó cũng bị che khuất cả rồi. Tôi bước ra xa nhất có thể, đứng trước hàng rào điện. Tôi rất muốn chạm vào nó, để dòng điện xuyên qua người tôi, khiến trái tim mình ngay lập tức ngừng đập. Tôi thử đưa bàn tay đeo găng về phía hàng rào. Đôi găng tay bằng len mỏng này còn không bảo vệ được tay khỏi gió lạnh. *Chẳng khác nào đeo găng tay ren,* tôi lặp lại ý nghĩ đã xuất hiện cả nghìn lần.

Isaac đã được giải thoát. Bàn tay tôi sững lại giữa không trung. Tôi đâu biết Elgin có thực sự đưa anh tới bệnh viện không. Tôi bèn nhích thêm một inch về phía hàng rào. Nhưng nếu cô ta làm thế anh sẽ sống. Và tôi có thể sẽ được gặp lại anh. Bàn tay tôi từ bỏ ý định, buông thõng xuống. Cô ta bị điên. Theo như những gì tôi biết, cô ta sẽ lại giam anh ở đâu đó và bày ra cái thứ trò chơi tởm lợm của mình tiếp mà thôi.

Không phải. Bác sĩ Elgin luôn làm theo những gì cô ta đã nói. Ngay cả việc nhốt tôi lại như một con thú để chấn chỉnh tôi.

Lần cuối cùng tôi gặp Saphira Elgin là một năm sau ngày tôi nộp đơn xin cách li với Isaac. Suốt một năm đó tôi đã đến gặp cô ta, mỗi tuần một lần. Quá trình điều trị của chúng tôi, bắt đầu bằng việc cô ta từng bước từng bước bẻ khóa đầu óc tôi, sau đó đã trở nên thoải mái hơn. Dễ chịu hơn. Tôi phải nói chuyện với người không thực lòng quan tâm đến mình. Cô ta không cố cứu vớt tôi hay mong mỏi tình trạng của tôi được khá hơn. Cô ta chỉ được trả tiền (một trăm đô la mỗi giờ) để nhìn một cách không phiến diện vào tâm tư của tôi và giúp tôi tìm kiếm những con dế. Đó là cách cô ta vẫn thường gọi, thứ âm thanh líu lo không phải chuông báo, cũng không phải tiếng vọng hay những từ ngữ ngẫu nhiên không thể diễn tả thành lời. Dù sao thì đó là những gì tôi nghĩ. Cuối cùng, hóa ra Saphira đã quan tâm đến tôi vượt quá trách nhiệm cô ta được trả tiền, để tiếp nhận trách nhiệm của Chúa. Bỡn cợt với số phận, sinh mạng và lương tri của con người. Lần cuối tôi đến, cô ta đã nhắc đến thứ gì đó, mà khi nghĩ lại thì có thể là manh mối để tôi phát hiện ra sự điên rồ của cô ta.

Tôi kể là mình đang viết một quyển sách, về Nick. Cô ta đã lo lắng, nhưng không phải cái kiểu thể hiện lồ lộ ra mặt như người bình thường vẫn làm. Tôi thậm chí còn không hiểu sao mình biết cô ta không thích điều đó. Có lẽ vì chiếc vòng trên tay kêu lanh canh hơi nhiều hơn bình thường khi cô ta viết vào cuốn sổ. Hoặc vì đôi môi đỏ của cô ta mím lại hơi chặt. Dù sao tôi cũng biết vậy. Tôi thừa nhận với cô ta rằng mình đã làm rối tung mọi chuyện, nhưng không chắc vì sao. Kết thúc buổi điều trị, cô ta bắt tay tôi.

“Senna,” cô ta nói, “cô muốn có thêm một cơ hội để nhìn vào sự thật không?”

“Sự thật?” Tôi lặp lại, không hiểu ý cô ta là gì.

“Sự thật có thể giải thoát cô...”

Mắt cô ta sáng rực như than nóng đỏ. Tôi đang ở gần đến mức có thể ngửi thấy mùi nước hoa của cô ta, mùi thảo mộc và gỗ cháy.

“Không gì có thể giải thoát cho tôi, Saphira ạ,” tôi đáp. “Đó là lí do tôi viết.”

Tôi quay lưng bước ra cửa để đi về. Nửa chừng, cô ta gọi tên tôi và nói với theo.

“Có ba thứ không thể che giấu được lâu: mặt trời, mặt trăng và sự thật.”

Tôi nhếch mép cười, quay trở về nhà mà quên sạch những gì cô ta đã nói. Liền một tháng sau buổi gặp ấy, tôi dành để viết cuốn sách. Đối với tôi, việc viết một quyển sách chỉ mất ba mươi ngày. Ba mươi ngày không ăn, không ngủ, không làm bất cứ thứ gì ngoài việc gõ bàn phím lọc cọc. Và sau khi quyển sách được hoàn thiện và xuất bản, tôi cũng chưa từng hẹn gặp cô ta thêm một lần nào. Có điện thoại từ phòng khám của cô ta gọi đến và để lại lời nhắn. Cô ta thậm chí đã gọi điện thoại và nhắn tin cho tôi. Song tôi biết mình không còn cần đến nữa.

“Ba thứ không thể che giấu được lâu: mặt trời, mặt trăng và sự thật.” Tôi nói ra thành tiếng những kí ức cứ nhức nhối trong đầu. Có phải đây là khởi nguồn cho ý tưởng điên rồ của cô ta chăng? Vì thế nên cô ta chọn giam tôi ở một nơi mà mặt trời và mặt trăng đều bị

che khuất cùng lúc? Để dần dà, khi thời gian cô đọng, tôi sẽ tìm ra con dế của sự thật trong tim mình?

Kẻ bắt cóc tưởng rằng cô ta là ân nhân của tôi. Và giờ thì sao? Tôi sẽ chết đói và chết cóng ở đây một mình ư? Vậy thì có nghĩa lí gì? Tôi căm ghét cô ta. Tôi muốn hét vào mặt cô ta rằng cái trò chơi bệnh hoạn này chẳng có tác dụng gì cả, tôi vẫn là con người như trước mà thôi: đầy tổn thương, cay đắng và tự hủy hoại bản thân. Một câu nói của mục sư Martin Luther King, Jr. hiện ra trong đầu. *Tôi tin rằng chân lí thuần túy và tình yêu vô điều kiện cuối cùng sẽ chiến thắng.*

"Đồ khốn kiếp, Saphira!" Tôi hét to.

Rồi tôi đưa tay ra đầy thách thức, nắm lấy hàng rào.

Tôi phát khóc khi nghĩ tới cảnh tượng sẽ diễn ra. Nhưng không. Lúc đó tôi mới nhận ra ở hàng rào không còn tiếng vo vo rè rè như trước. Thanh quản sững lại, lưỡi vẫn đặt trên vòm họng. Tôi hạ lưỡi xuống và cố liếm môi, nhưng trong mồm đã quá khô khốc. Tôi buông tay khỏi hàng rào và quay lưng nhìn vào căn nhà với cửa chính mở toang, trông như một chấm đen trên nền tuyết. Tôi không muốn quay vào nhà. Sự lựa chọn khôn ngoan lúc này sẽ là đi vào mặc thêm quần áo, xỏ thêm tất. Trước khi ra ngoài, tôi đã trùm thêm cái áo len của Isaac ra bên ngoài cái tôi đang mặc, nhưng khí lạnh xuyên thấu qua cả hai như thể chúng chỉ là lớp khăn giấy mỏng. Tôi lê cái chân đau quay trở lại trong nhà, mặc thêm nhiều quần áo, nhét đủ thứ đồ ăn vào túi. Trước khi đi, tôi còn lên tầng, bước vào căn phòng ngựa gỗ. Tôi quỳ xuống lục lọi trong cái rương để tìm kiếm mảnh ghép duy

nhất thoát khỏi số phận bị thiêu đốt trong lửa. Nó nằm ở một góc, dưới lớp bụi dày. Tôi đặt miếng ghép vào trong túi rồi rời khỏi nhà tù.

Tôi luồn ngón tay qua hàng rào và kéo nó lên khỏi mặt đất. Lúc Saphira đưa Isaac rời đi, chắc cô ta đã chủ quan không bật điện ở hàng rào lên. Nếu cô ta có quay lại, tôi cũng không muốn cô ta thấy mình ở đây. Tôi thà chết cóng trong rừng một cách tự do, còn hơn là bị nhốt trong hàng rào điện và tự biến mình thành khối băng hình người.

Ủng của Isaac quá to, tôi không thể nhét vừa mũi ủng qua những ô hình bát giác trên hàng rào. Tôi bị trượt hai lần, cằm cắm xuống khung kim loại như trong phim hoạt hình Looney Tunes. Máu chảy xuống cổ mà tôi còn không thèm giơ tay lên lau. Tôi cảm thấy tuyệt vọng... hoảng loạn. Tôi chỉ muốn thoát khỏi đây. Tôi bám lấy hàng rào, găng tay móc vào mớ dây thép ngoằn ngoèo. Khi tôi cố banh hàng rào ra, kim loại cứa vào lòng bàn tay, hằn vào da thịt. Tôi không dừng lại. Trên đỉnh hàng rào là hàng dây kẽm gai xếp thành vòng, tôi bám vào chúng và đưa chân qua bên kia. Tôi cố gắng giữ thăng bằng trên không trung, hai chân lơ lửng bên kia hàng rào, hàng dây kẽm gai đung đưa trước sức nặng của người đang vắt vẻo trên đó. Tôi xoay người... ngã xuống.

Trong cú ngã ấy, tôi lại cảm thấy mẹ mình. Có lẽ bởi khi đó tôi đang tới gần Thần Chết hơn bao giờ hết. Không biết mẹ tôi còn sống hay không và liệu tôi có được gặp lại bà sau khi chết. Tất cả những suy nghĩ đó tràn qua, chỉ trong ba giây ngắn ngủi tôi đổ rạp người xuống đất.

Một.

Hai

Ba.

Tôi thở hổn hển. Cảm giác như tất cả không khí trên thế giới đều ập vào lồng ngực mình, rồi ngay một giây sau đã bị rút cạn.

Ngay lập tức, tôi kiểm tra toàn thân. Trong lúc hô hấp khó nhọc, bàn tay tôi đã nhanh chóng lần khắp hai chân để xem có phần nào bị gãy không. Cuối cùng, tôi tạm yên tâm khi biết lần ngã này mình không bị thương ở đâu cả, bèn đứng dậy rên rỉ, ôm lấy sau gáy như thể sợ não bị rơi ra ngoài mất. Đầu đập phải cái gì đó nên mất một lúc lâu tôi mới đứng lên được. Đầu tôi chắc sẽ sưng lên một cục... hoặc có khi còn bị chấn thương. Nếu vậy thì tốt, tôi chỉ cần chết một cách gọn ghẽ là xong. Không phải chịu đựng bị thú rừng xé xác, bị chết cóng, hay phải ăn vỏ cây để chống chọi với cơn đói gào xé. Cứ thế chảy máu não đến chết và hết. Tôi vừa cúi xuống nhặt từng hạt đậu phộng bị rơi tung tóe từ túi áo vừa ngửa đầu nhìn lên đỉnh hàng rào. Tôi muốn biết mình đã ngã xuống từ độ cao nào. Bao nhiêu nhỉ - ba mét rưỡi? Quay lưng lại, tôi tiến vào rừng, kéo theo cái chân gãy lún sâu dưới tuyết mềm. Thật khó để kéo nó lên. Mới rời khỏi hàng rào có ba mét, tôi đã cảm giác như vừa đi qua một đoạn đường dài hiểm trở. Tôi nhìn lại căn nhà lần cuối cùng. Tôi căm ghét nó - căn nhà đó. Nhưng đây là nơi Isaac trao cho tôi thứ tình yêu không cần đến hồi đáp. Vậy nên tôi không thể ghét nó quá nhiều.

Làm ơn, làm ơn hãy để anh ấy sống.

Rồi tôi bước tiếp.

Chương 39

Tôi nghe thấy tiếng đập của cánh máy bay trực thăng.

Vù vù

Vù vù

Vù vù

Tôi cố mở to mắt. Phải dùng đến tay để tách hai mí mắt ra mà chúng vẫn cứ díu vào nhau.

Vù vù

Âm thanh lớn dần, dường như nó đang bay đến gần. Mình phải tỉnh dậy và ra ngoài thôi. Nhưng tôi đã ở bên ngoài sẵn rồi. Tuyết lạnh tê buốt nơi đầu ngón tay. Tôi nhướn đầu dậy đau điếng. Đau ở đầu ư? *Đúng vậy, mình đã bị ngã. Trong lúc trèo qua hàng rào.*

Vù vù

Vù vù

Những lúc thế này chúng ta phải di chuyển đến nơi nào đó có tầm nhìn tốt, để người trên máy bay dễ phát hiện. Nhưng quanh tôi dày đặc những cây là cây. Tôi đã đi rất xa, đến nơi có nhiều cây nhất. Giơ ngón út ra là tôi có thể chạm vào một cái. Có phải tôi đã dừng lại vì nghĩ ở đây sẽ ấm hơn? Hay tôi bị ngất? Tôi không thể nhớ nổi. Nhưng bây giờ, trên đầu tôi là tiếng máy bay trực thăng xé gió bay qua bay lại và tôi phải khiến họ thấy mình. Tôi bám vào thân cây gần nhất để đứng dậy, chập choạng tiến tới phía trước, đi ngược lại

hướng mình đã đi tới. Dấu chân tôi vẫn còn in trên nền tuyết. Nếu tôi nhớ không nhầm thì ngay sắp tới sẽ là một bụi cây, nơi có thể nhìn được lên trời. Xa hơn tôi tưởng. Lúc đến được chỗ bụi cây và ngửa đầu lên, tôi không còn nghe tiếng *vù vù* to như trước nữa. Tôi không có đủ thời gian để nhóm lửa, mà đã quá muộn để quay lại căn nhà. Mình đã ra ngoài được bao lâu rồi? Tôi đã không còn biết đến khái niệm thời gian. Hai ngày? Ba ngày? Rồi tôi chợt nghĩ ra. Isaac vẫn còn sống! Anh đã gọi đội tìm kiếm. Không biết làm gì, tôi cứ đứng bên bụi cây, ngẩng đầu lên trời và chờ đợi.

Máy bay đưa tôi đến bệnh viện gần nhất ở Anchorage. Nhiều chiếc xe của các hãng tin chờ trực sẵn ngoài cổng. Những luồng flash máy ảnh nhấp nháy, tiếng đập cửa thùm thụp, rồi tiếng người nói nhốn nháo vang lên trước khi tôi được đẩy vào phòng bệnh riêng bằng cửa sau trên một cái cáng. Các bác sĩ và y tá mặc bộ đồ phẫu thuật màu hồng cam xông đến chỗ tôi. Bất giác, tôi lăn ra khỏi cái cáng và tìm cách trốn. Có quá nhiều người. Tôi muốn nói với họ rằng mình vẫn ổn, tôi đã trốn thoát khỏi bàn tay của Thần Chết. Không cần đến quá nhiều các chuyên gia, bác sĩ hay làm quá nhiều bài kiểm tra như vậy. Gương mặt ai cũng nghiêm trọng, họ đều tập trung hết sức để cứu sống tôi. Mặc dù cũng chẳng còn gì để họ cứu cho lắm.

Tuy vậy, họ vẫn tiêm hết mũi này đến mũi khác vào cánh tay tôi đến nỗi da không còn cảm giác với mũi tiêm. Tôi được ở một mình trong phòng bệnh riêng, với bình truyền dịch bên cạnh. Các y tá hỏi thăm cảm giác của tôi nhưng tôi cũng không biết trả lời họ ra sao. Tôi chỉ biết trái tim mình vẫn còn đập và tôi không còn bị lạnh nữa. Họ nói rằng tôi bị mất nước và thiếu dinh dưỡng nghiêm trọng. Tôi muốn

nói “Làm gì có” nhưng miệng không thoát ra lời. Vài giờ sau, họ cho tôi ăn. Cố gắng cho tôi ăn. Toàn những đồ nhẹ nhàng cho cái dạ dày lép kẹp: bánh mì và thứ gì đó trắng trắng, mềm mềm. Tôi đẩy chúng qua một bên và đòi uống cà phê. Họ từ chối. Khi tôi cố đứng dậy và nằng nặc đòi tự đi mua cà phê cho mình, họ mới mang đến cho tôi uống.

Tiếp theo là cảnh sát. Trông ai cũng chỉnh tề. Tôi đòi gặp Saphira trước khi nói chuyện với họ. Họ muốn tôi tường trình lại sự việc, không ngừng ấn vào nút tròn nhỏ ở đầu bút và chĩa máy ghi âm về phía tôi, nhưng tôi chỉ nhìn chằm chằm, không hé răng cho đến khi được nói chuyện với Saphira.

“Cô có thể gặp cô ta ngay khi cô đủ khỏe để đến đồn cảnh sát,” họ nói. Tôi rùng mình ớn lạnh. Họ đã bắt được cô ta. Tại đây.

“Vậy thì khi đó tôi sẽ nói chuyện với các anh sau,” tôi kiên quyết.

Một ngày trước khi xuất viện, có hai bác sĩ đến khám bệnh cho tôi; một người chuyên khoa ung thư và một là bác sĩ phẫu thuật chỉnh hình. Vị thứ hai giơ tấm phim chụp X-quang chân tôi lên.

“Xương lành lại không thẳng đúng vị trí, vì thế cô mới bị đau khi dồn lực xuống chân. Tôi đã sắp lịch để cô...”

“Không,” tôi trả lời.

Ông ta dán mắt vào mặt tôi. “Không ư?”

“Tôi không có hứng chỉnh sửa lại nó. Tôi sẽ kệ nó như thế.” Tôi lật tờ tạp chí trên đùi, ngầm thông báo chấm dứt cuộc hội thoại.

“Cô Richards, thứ lỗi cho nói điều này, nhưng cái xương bị lệch sau chấn thương của cô sẽ khiến cô chịu đau đớn cả đời. Có lẽ cô sẽ muốn phẫu thuật để nắn lại nó.”

Tôi gấp tờ tạp chí. “Tôi thích bị đau. Tôi thích nỗi đau dai dẳng. Nỗi đau khiến con người nhớ đến những gì đã trải qua.”

“Quả là một quan điểm độc đáo,” ông ta nói. “Nhưng phi thực tế?”

Tôi liệng tờ tạp chí qua bên kia phòng. Nó bay với tốc độ đáng ngạc nhiên rồi đập mạnh vào cánh cửa. Rồi tôi cởi chiếc áo bệnh nhân của mình để cho họ thấy những vết sẹo trên ngực. Trông ông ta như thể sắp ngã lăn ra đến nơi.

“Tôi thích những vết sẹo trên người,” tôi nói. “Đó là thành tựu của tôi. Giờ thì xin mấy người ra ngoài cho.”

Tôi gào thét ngay khi cánh cửa phòng bệnh đóng lại. Các y tá lao vào nhưng bị tôi ném bình nước vào người. Cứ đà này chắc họ sẽ tống tôi vào trại tâm thần mất.

“Ra ngoài ngay!” Tôi quát tháo. “Đừng bắt tôi phải sống theo ý các người nữa!”

Đối với bác sĩ khoa ung thư, thái độ của tôi ôn hòa hơn rất nhiều. Cô ta tiếp nhận bệnh án của tôi từ Seattle và cho tôi làm kiểm tra sức khỏe thường niên mà tôi đã bỏ lỡ trong thời gian bị giam giữ. Lúc tới đưa kết quả, cô ta ngồi bên thành giường bệnh của tôi. Khiến tôi nhớ đến Isaac, chợt cảm thấy nặng nề đến ngột ngạt. Xong xuôi, cô ta nói tôi sinh ra để làm một chiến binh: chiến đấu trên cả mặt trận tâm lí và thể chất. Khi đó, tôi thực sự đã nở nụ cười.

Vài ngày sau, tôi được đưa đến đồn trên ghế sau của xe cảnh sát. Nó có mùi ẩm mốc và mồ hôi. Tôi mặc quần áo được bệnh viện đưa cho: quần bò, áo len màu nâu xấu xí và giày màu xanh lá cây. Y tá cố gắng chải tóc cho tôi nhưng rồi họ cũng phải bỏ cuộc. Tôi mượn lấy

một cái kéo và cắt ngang thân tóc, giờ nó chỉ gần chạm gáy. Trông tôi ngu ngốc vô cùng nhưng ai mà quan tâm chứ? Tôi đã bị giam trong một căn nhà suốt hơn một năm, phải ăn bã cà phê và cố gắng chống chọi để không chết vì giảm thân nhiệt.

Tới đồn cảnh sát, họ đưa tôi vào một căn phòng với cà phê và bánh rán vòng. Hai vị thanh tra bước vào để lấy lời khai của tôi.

"Tôi phải nói chuyện với Saphira trước," tôi nói. Không hiểu sao tôi lại cứ khăng khăng phải nói chuyện với cô ta trước, có lẽ vì sợ họ sẽ nuốt lời. Cuối cùng, viên thanh tra cao hơn, người có mùi xì gà và có thói quen nhẹ giọng ở mỗi âm "s," đã dẫn tôi đến phòng họ giữ cô ta. Anh ta giới thiệu mình là thanh tra Garrison, người đứng đầu vụ này. Không biết anh ta đã từng gặp vụ nào tương tự trước đây hay chưa.

"Cô có mười phút," anh ta nói. Tôi gật đầu. Chờ đến lúc cánh cửa đóng lại, tôi mới quay sang nhìn cô ta. Trông cô ta rũ rượi, môi không còn son đỏ đậm như thường thấy và tóc buộc đuôi ngựa thấp bị xù ra. Cô ta tì khuỷu tay trên mặt bàn, hai bàn tay nắm vào nhau - tư thế thu mình quen thuộc.

"Sao thế, Saphira? Có vẻ như thí nghiệm của cô gặp trục trặc rồi."

Cô ta không có vẻ gì ngạc nhiên khi thấy tôi, hơn nữa còn trông rất mực bình tĩnh. *Có ta đã biết trước là sẽ bị bắt. Cô ta muốn vậy. Có khi đó là một phần trong kế hoạch.* Những suy nghĩ khiến tôi mất tập trung, bất giác quên mất mình đến đây để làm gì. Tôi đi tới chiếc ghế trước mặt cô ta. Chiếc ghế cọ xuống nền nhà tạo thành tiếng động chói tai khi tôi kéo nó ra.

Tim tôi đập dồn dập. Đây không phải khung cảnh mà tôi đã tưởng tượng. Hình bóng cô ta nhòe nhoẹt thoắt ẩn thoắt hiện trước mắt tôi.

Những tiếng gào thét vọng đến bên tai. Không phải, chỉ là tưởng tượng mà thôi. Chúng ta đang ở trong một căn phòng yên tĩnh, sơn màu trắng, ngồi trước chiếc bàn kim loại. Tồn tại duy nhất là thứ âm thanh của im lặng, vậy mà tôi chỉ muốn giơ tay ôm chặt lấy hai tai mình.

"Saphira," tôi thở hắt. Cô ta nhìn tôi cười, nụ cười của cô Rồng. "Tại sao cô làm vậy?"

"Senna Richards. Tác giả truyện viễn tưởng đình đám," cô ta nói bằng giọng khò khè, người rướn về phía trước. "Cô không nhớ Westwick."

Westwick.

"Cố đang nói về cái gì?"

"Cô đã bị tống vào trại, cưng à. Ba năm trước. Trại tâm thần Westwick."

Tôi nhăn nhó. "Cô nói dối."

"Vậy sao?"

Miệng tôi khô khốc. Tôi cố đưa lưỡi khắp khoang miệng - lướt qua vòm miệng, rồi hai bên má trong, nhưng nó cứ dính lại khắp nơi.

"Cô có biểu hiện thần kinh. Cô đã cố tự sát."

"Không đời nào," tôi nói. Tôi yêu cái chết. Lúc nào tôi cũng nghĩ đến cái chết, nhưng việc tự sát thực sự thì chẳng giống tôi chút nào cả.

"Cô gọi điện thoại cho tôi vào lúc ba giờ sáng. Khi đó cô đang bị ảo tưởng. Cô tự bỏ đói bản thân, dùng thuốc để thức. Khi có người đến, cô đã không ngủ trong vòng chín ngày liền. Rồi cô bị ảo giác, hoang tưởng và mất trí nhớ."

Như vậy không phải tự sát, tôi thầm nghĩ. Nhưng rồi tôi cũng không chắc. Tôi nhấc tay khỏi mặt bàn và giấu chúng dưới đùi.

"Cô lặp đi lặp lại một câu khi họ đưa cô đến. Cô còn nhớ không?"

Tôi ậm ừ trong miệng.

Nếu hỏi lại mình đã nói gì, nghiễm nhiên tôi đã thừa nhận là mình tin lời của cô ta. Nhưng tôi không tin. Chỉ là tôi vẫn nghe thấy những tiếng gào thét trong đầu.

"Hippo hồng," cô ta nói.

Họng tôi co thắt lại, tiếng gào thét càng lớn hơn. Tôi chỉ muốn giơ tay bịt chặt hai tai để chặn đứng âm thanh đó lại.

"Không," tôi phản đối.

"Phải đấy, Senna. Cô đã nói thế."

"Không!" Tôi đấm mạnh xuống bàn. Saphira mở trừng mắt.

"Tôi nói là Zippo."

Im lặng kéo dài. Rùng rợn, lạnh lẽo, im lặng. Tôi nhận ra mình đã rơi vào bẫy.

Khóe miệng cô ta cong lên. "À, phải," cô ta nói. "Là Z, Zippo. Tôi nhớ nhầm."

Tôi cảm giác bản thân vừa tỉnh dậy sau một giác mơ - không tốt đẹp gì - trong mơ tái hiện lại thực tế mà tôi đã muốn quên đi. Tôi không sợ sệt gì hết, chỉ cảm thấy như mình vừa trải qua một giấc ngủ dài. Tôi muốn đứng dậy và co giãn cơ. Tiếng gào thét vẫn văng vẳng, nhưng giờ nó đến từ kí ức của tôi. Tôi đang ở trong một căn phòng khóa. Tôi không hề cố thoát ra ngoài. Tôi không quan tâm đến việc đó. Tôi chỉ cuộn mình trên một cái phản kim loại và gào thét. Không ai bắt tôi ngưng nổi. Tôi cứ như vậy hàng tiếng đồng hồ liền,

chỉ dừng lại khi bị tiêm thuốc an thần. Nhưng khi thuốc hết tác dụng, tôi lại gào thét liên hồi.

"Làm thế nào tôi ngưng gào thét được?" Tôi hỏi cô ta, bằng tông giọng bình tĩnh. Tôi không nhớ hết mọi thứ. Kí ức chỉ dội lại những mảnh vụn rời rạc: mùi, rồi âm thanh và những cảm xúc nặng trịch dồn về một lúc, khiến tôi như muốn nổ tung.

"Isaac."

Tôi giãy nảy khi nghe đến tên anh. "Ý cô là sao?"

"Tôi gọi cho Isaac," cô ta nói. "Anh ta đã đến."

"Ôichúaơichúaơichúaơi." Tôi gục người xuống, ôm lấy thân mình. *Tôi nhớ ra rồi.* Nãy giờ tôi mới chỉ lơ lửng, còn giờ thì chân đã chạm đất.

Ùa về trong đầu là hình ảnh Isaac bước vào phòng và trèo lên chiếc phản bên cạnh tôi. Cánh tay anh ôm lấy người tôi cho đến khi tôi ngừng gào thét.

Tôi rên rỉ. Tiếng rên nghèn nghẹt khó chịu.

"Tại sao tôi lại quên đi tất cả như vậy?" Tôi vẫn nói chuyện với cô ta như bác sĩ tâm lí của mình, hỏi nhiều thứ như thể đầu óc cô ta đủ bình thường để cho tôi câu trả lời. *Cô ta là kẻ đã bắt cóc mày đấy. Cô ta đã cố giết mày.*

"Tự nhiên vậy thôi. Não bộ tự động chặn lại những gì khiến chúng ta tổn thương. Đó là cơ chế phản vệ tự nhiên của bộ não."

Tôi hớp lấy không khí để thở.

"Tất cả điều này chỉ là một thí nghiệm đối với cô. Cô đã lợi dụng vị trí của mình. Lợi dụng những gì tôi kể." Cơn giận của tôi đã tan biến

hoàn toàn. Tôi chỉ cần biết câu trả lời, để rồi nhanh chóng rời khỏi đây. *Rời khỏi đây và đi đâu?* Nhà, tôi tự bảo mình. Đâu cũng được.

"Cô có nhớ đã hỏi tôi điều gì trong buổi điều trị cuối cùng không?" Tôi nhìn cô ta, mặt trống rỗng.

"Cô đã hỏi, 'Nếu trên đời có Chúa, tại sao Người lại để những điều tồi tệ xảy đến với con người?'"

Tôi đã nhớ ra.

"Việc cho chúng ta tự do sẽ kéo theo hệ quả tất yếu, đó là những quyết định xấu xa. Như quyết định uống rượu, lái xe và đâm chết đứa con của một gia đình bất kì. Như quyết định giết người. Quyết định chọn cho mình một người để yêu, và dành cả cuộc đời ở bên. Nếu Chúa muốn để cho cái xấu không bao giờ xảy đến với con người, Người sẽ phải tước đi mọi tự do của họ. Người sẽ trở thành kẻ độc tài và con người là những con rối.''

"Cô nhắc đến Chúa làm gì? Tôi muốn cô nói về những gì đã làm với tôi cơ mà!"

Rồi tôi hiểu ra. Saphira giam tôi trong nhà cùng với Isaac, người đàn ông cô ta tin là có khả năng che chở và cứu rỗi linh hồn tôi và kiểm soát thuốc men, đồ ăn, những gì chúng tôi nhìn thấy, cách thức chúng tôi nhìn thấy - tất cả đều là thí nghiệm tự do của cô ta. Cô ta coi mình là Chúa. Có lần trong buổi tư vấn, cô ta đã nói: *Thử tưởng tượng cô đang đứng trên đỉnh vách đá, nơi cô không những sợ rơi xuống, mà còn chết khiếp cái dục vọng thôi thúc bản thân tự lao xuống vực. Không gì có thể giữ cô lại và cô có trong tay tự do tuyệt đối.*

Vách đá! Tại sao tôi không để ý chứ?

“Cô có biết bao nhiêu người ngoài kia cũng giống y hệt cô không? Ngày nào tôi cũng phải nghe những câu chuyện giống nhau: nỗi đau, sự buồn chán, sự hối hận. Cô muốn có cơ hội lần hai. Nên tôi đã cho cô. Tôi không cho cô người cô muốn, mà là người cô cần.”

Tôi không biết phải nói gì cả. Đã sắp hết mười phút.

“Đừng làm ra vẻ cô làm thế vì tôi. Cô là kẻ bệnh hoạn. Cô...”

“Cô mới bị bệnh, cưng à,” cô ta ngắt lời tôi. “Cô tự hủy hoại mình, sẵn sàng đón nhận cái chết. Tôi chỉ cho cô mở mang quan điểm, giúp cô nhìn thấy sự thật mà thôi.”

“Sự thật là gì?”

“Isaac là sự thật của cô. Trong quá khứ cô đã quá mù quáng nên không thấy điều đó.”

Tôi không thở được. Tôi nhìn trân trối vào cô ta, miệng há hốc.

“Isaac có vợ. Anh ấy còn có con. Cô ra vẻ quan tâm đến tôi lắm, nhưng cô còn hại đến cả anh ấy. Khiến anh ấy chịu khổ vô cớ. Anh ấy đã suýt chết!”

Thanh tra Garrison đã chọn chính xác thời điểm thích hợp để quay lại. Tôi muốn ở thêm một lúc nữa, muốn biết thêm câu trả lời, nhưng thời gian đã hết. Anh ta nắm khuỷu tay tôi và dẫn tôi ra ngoài cửa. Tôi quay lại nhìn Saphira. Cô ta đang lặng người nhìn mông lung.

“Nếu không có cô thì anh ta cũng chết,” cô ta nói trước khi cửa đóng. Tôi muốn hỏi cô ta có ý gì, nhưng cánh cửa đã đóng sập lại. Và đó là lần cuối cùng tôi nhìn thấy Saphira Elgin trên cõi đời này.

Thanh tra Garrison rất tử tế. Tôi nghĩ anh ta được trả khá nhiều cho vụ này. Anh ta không chắc phải làm gì nên cứ cố mời tôi ăn bánh

rán vòng và bánh kẹp. Tôi không đụng đến cái nào cả, mặc dù rất cảm kích. Trong phòng có sáu người khác, hai người đứng dựa lưng vào tường, số còn lại đang ngồi. Tôi cho họ lời khai. Tôi trình bày với cái máy ghi âm về cuộc sống của mình suốt mười bốn tháng qua: từng ngày một, từng cơn đói, từng lần chúng tôi tưởng chừng như đã sắp chết. Nói xong, cả căn phòng im lặng, cho đến khi thanh tra Garrison đằng hắng. Lúc đó tôi mới dám hỏi về Isaac. Trước đó tôi đã quá sợ hãi, chỉ nghĩ đến tên anh thôi cũng đã đủ đau đớn. Nghe người khác nói về anh thì càng... sai trái. Anh vẫn luôn ở bên tôi. Giờ thì không.

"Bác sĩ Elgin đưa anh ta qua biên giới Canada và đưa đến một bệnh viện ở Victoria. Nói 'đưa' là còn quá lời đấy," anh ta nói. "Elgin bỏ anh ta lại bên ngoài phòng cấp cứu và rời đi. Anh ta bất tỉnh mất hai mươi tư giờ, sau đó anh ta tỉnh lại, nắm lấy cánh tay của một y tá và cố gọi tên cô. Cô y tá đó nhận ra tên cô ngay vì báo đài đưa tin khá rầm rộ khi cô mất tích. Cô ta thông báo với cảnh sát. Lúc cảnh sát tới đó, Isaac đã nói được rồi. Anh ta kể rằng cô đang ở trong một căn chòi gần vách đá nhưng không biết thêm gì nữa."

Tôi im lặng.

"Vậy anh ấy ổn chứ?"

"Có, anh ta ổn. Anh ta đang ở bên gia đình ở Seattle."

Điều đó khiến tôi vừa đau đớn vừa nhẹ nhõm. Không biết lần đầu được gặp con của anh như thế nào.

"Cô ta làm thế nào? Để đưa cả hai chúng tôi đến căn nhà đó? Vượt biên ư? Chắc chắn cô ta phải có người giúp chứ."

Anh ta lắc đầu. "Chúng tôi vẫn đang thẩm vấn. Cô ta đưa Isaac tới bệnh viện bằng xe cắm trại, vẫn lái cái xe đó, cô ta cố vượt biên

quay trở lại Alaska. Khi cảnh sát khám xét, trong xe cô ta có một tấm sàn xe giả đủ lớn để che khuất hai người. Chúng tôi đoán là cô ta đã bỏ thuốc và đưa hai người vào trong đó. Việc có người ngoài giúp hay không thì chưa biết, chúng tôi vẫn đang thẩm vấn cô ta."

"Quay trở lại Alaska?" Tôi hỏi. "Cô ta quay lại vì tôi ư?"

Anh ta lắc đầu. "Tôi không biết."

Tôi cáu kỉnh đấm mạnh xuống bàn. "Vậy các anh biết cái gì?"

Trông anh ta có vẻ bực bội. Tôi cố bình tĩnh lại, dù sao cũng không phải lỗi của anh ta. Hoặc có thể có.

"Vậy các anh tìm ra tôi bằng cách nào?"

"Cảnh sát Canada cài hệ thống theo dõi đa điểm lên xe cô ta. Cô ta bị bắt ở biên giới rồi chỉ cho chúng tôi biết tọa độ căn nhà đang giam giữ cô."

"Chỉ vậy thôi à?"

Anh ta gật đầu.

"Tôi không hiểu."

"Căn nhà nằm trong phạm vi một mảnh đất lớn mà cô ta sở hữu. Thực ra, nói mảnh đất lớn là còn khiêm tốn, vì cô ta sở hữu tới bốn mươi nghìn mẫu Anh. Người chồng quá cố của cô ta là chủ sở hữu giếng dầu. Ông ta cũng là nhà lí luận thuyết âm mưu, từng xuất bản vài cuốn sách về sinh đấu vì sống còn ở Armageddon. Chúng tôi cho rằng ông ta xây căn nhà ở đó dựa theo những thuyết ấy."

"Các anh biết tất cả những thứ đó mà không biết cô ta định làm gì với tôi sao?"

"Tìm kiếm thông tin có sẵn thì dễ hơn nhiều, cô Richards. Lấy thông tin từ đầu óc con người thì có khó khăn hơn đôi chút."

Có lẽ tôi đã đánh giá quá thấp thanh tra Garrison âm “s” nhẹ.

“Mẹ tôi...?” Tôi hỏi. Anh ta ngẩng đầu lên và nhíu mày. “Không có gì.” Có lẽ bà không liên quan gì đến vụ này cả. Có lẽ Saphira đã tìm ra và đọc sách của bà mà không cần phải liên lạc trực tiếp.

“Tôi muốn về nhà,” tôi đột nhiên nói.

Anh ta gật đầu. “Chỉ vài ngày nữa thôi. Chịu khó nhé...”

Chương 40

Nick đang chờ tôi khi máy bay hạ cánh xuống Seattle. Tôi đã biết trước là anh ta sẽ đến. Anh ta đã liên lạc với tôi qua email để hỏi xem bao giờ tôi về nhà và liệu anh ta có thể đến đón được không. Tôi trả lời qua loa, cho anh ta biết ngày, giờ và số hiệu chuyến bay. Lúc tôi đi xuống thang cuốn để tới chỗ lấy hành lí, Nick không nhìn thấy tôi ngay. Trông anh ta có vẻ lo lắng lạ thường. Tôi núp sau chậu cây lớn, nhìn trộm anh ta qua kẽ lá. Chàng thơ của tôi. Mười năm bỏ phí của tôi. Trước kia, mỗi khi nhìn thấy anh ta, cảm xúc của tôi liên tục dâng trào hay đột ngột hạ xuống sâu thẳm. Bây giờ, anh ta chỉ như một anh chàng khoác áo choàng dài, tóc vuốt đẫm keo nào đấy. Không, vậy thì thật không công bằng. Anh ta là một chiếc nồi nung nấu kí ức, kí ức là bàn tay, là đôi môi, là cơ thể của anh ta. Nhưng chúng không còn khiến tôi rung động như trước nữa. Bởi một năm bị giam cầm đã khiến tim tôi tê liệt, hoặc bởi tôi đã thoát khỏi cái bóng của tình yêu cuộc đời mình.

"Vầng hào quang vẫn bao quanh anh ở đâu rồi, Nick?" Tôi nói qua kẽ lá. Tôi muốn biết nó có còn đó không, muốn biết nếu ánh mắt chúng tôi chạm nhau, tôi có ùa ra ngoài như trong những câu chuyện tình lãng mạn hay không.

Anh ta ngồi đó, cô độc trên hàng ghế sân bay, nhìn ngắm người qua lại với gương mặt bồn chồn. Một khung cảnh đẹp đẽ. Nick nhìn thấy ngay khi tôi bước ra khỏi chỗ đang ẩn nấp, vội vàng đứng dậy

khi thấy tôi đi đến. Không chút do dự, anh ta thân mật ôm lấy tôi. Tim tôi khẽ giật thót, dường như lúc này đã có tia sáng nào đó lóe rạng.

Anh ta hiểu tôi, biết phải nói gì và không nên nói gì. Anh ta nói chuyện dựa theo biểu cảm gương mặt của tôi và chờ xem phản ứng để điều chỉnh tông giọng. Tác dụng của thời gian chính là vậy, khiến con người trở nên hiểu rõ nhau. Tôi thả lỏng người trong cái ôm của anh ta, thầm nhủ chẳng việc gì phải xù lông trước những thứ như thế này cả.

"Brenna." Anh ta thì thầm cái tên vào tóc tôi.

Tôi muốn gọi tên anh ta để trả lời, nhưng âm thanh mắc nghẹn lại trong cổ họng.

"Em xong chưa?" Anh ta hỏi. "Em có hành lí không?"

Tôi lắc đầu. "Không có gì cả."

Anh ta cầm tay và dẫn tôi đến bãi đỗ xe. Tôi ngồi vào ghế phụ trong chiếc xe thuê, nhìn chằm chằm vào anh ta. Đó là người duy nhất tôi có thể làm thế mà không cảm thấy lúng túng.

Trên suốt quãng đường về, tôi chờ anh ta hỏi chuyện mình. Bất cứ điều gì. Gì cũng được. Tại sao anh ta không hỏi gì? Thật bất công khi tôi cứ ngồi đây trông chờ như vậy. Nick không phải kiểu người tọc mạch. Anh ta chờ tôi nói và hiểu rằng để moi được chuyện gì từ tôi có khi sẽ phải mất cả đời. Nhưng giờ đây, chính tôi cũng thấy khôi hài khi từ bao giờ mình đã quen với điều ngược lại. Trong đầu tôi thầm cầu xin anh ta hãy hỏi tôi điều gì đó. Bất cứ gì. Cảm nhận về sự thay đổi của bản thân trở nên rõ rệt, trong khi Nick lái chiếc xe sượt qua vũng nước trên đường cao tốc. Mình đã trở nên như vậy từ khi nào? Tôi cũng không rõ. Có thể là trong căn nhà ngập tuyết ấy, nơi có vị bác sĩ đã mổ banh tâm tư của tôi và người nhạc sĩ đã mang đến

nhiều màu sắc hơn cả những gì đã luôn hiện diện trong cuộc sống của mình.

Ở Washington, giờ đang là mùa hè. Thật đáng chán. Khi chúng tôi về đến nhà, bên ngoài đã có phóng viên chầu trực sẵn. Trông họ đều mệt mỏi và buồn ngủ cho đến khi thấy chiếc xe rẽ vào, không biết những người này đã cắm trại ở đây bao lâu rồi. Tôi dùng tên thật của mình đăng kí chuyến bay cũng để tránh phóng viên. Mân mê, vần vò, vuốt phẳng lọn tóc, tôi rời mắt khỏi bọn họ và chỉ cho Isaac đi thẳng tới gara, nằm ở một bên đường lái hình vòng cung dẫn lên nhà. À không, là Nick chứ. Tôi chỉ cho Nick lái vào gara. Tôi xoa xoa trán. Vì không có chìa khóa cửa trước, chúng tôi sẽ phải vào nhà từ bên trong gara. Tôi cho Nick biết mật mã cửa gara, anh ta bước ra mở cửa và lái xe vào. Phóng viên không trèo lên được trên này, nhưng tôi có thể nghe thấy tiếng họ gọi tên tôi ở dưới.

Senna!

Senna Richards!

Cô có biết bác sĩ Elgin là kẻ đứng sau vụ bắt cóc không? Senna, hãy cho chúng tôi biết cảm giác của cô khi...?

Senna, cô đã gặp lại Isaac Asterholder kể từ...?

Senna, cô có từng nghĩ là mình sắp chết chưa?

Rồi cửa gara đóng sập xuống, chặn đứng mọi thứ âm thanh nhốn nháo.

Bùm!

Bùm!

Bùm!

Tim tôi vỡ òa…

Nick mở cửa xe cho tôi rồi chúng tôi cùng bước lên nhà. Ập vào mũi và miệng tôi là mùi bụi nồng nặc trong căn nhà đóng kín suốt mười bốn tháng. Tôi chạm đầu ngón tay vào má bàn tay Nick, anh ta mở bàn tay và đan vào tay tôi. Nick đi cùng tôi qua hết phòng này đến phòng khác, tôi thấy mình như một bóng ma.

Anh ta chưa bao giờ tới nhà tôi. Nhưng muốn lợi dụng nỗi đau của người khác để kiếm chác thì việc phải đến đây cũng đâu có hề hấn gì. Đến căn phòng trắng, chân tôi khựng lại ở cửa. Tôi không thể bước vào được. Isaac nhìn xuống tôi. Là Nick. Nick nhìn xuống tôi.

"Có gì không ổn sao?" Anh ta hỏi.

Mọi thứ.

"Cái này," tôi vừa nói vừa nhìn trân trân vào khoảng không gian trắng toát. "Anh đến đây làm gì hả Nick?"

Chúng tôi đang ở mép cửa. Có thể nói, căn phòng trắng chính là nội tâm của tôi được anh ta biến thành.

Anh ta trông kinh ngạc. "Em đọc sách của anh chưa?"

"Ý anh là quyển sách đó?" Tôi hỏi lại.

"Chúng ta có thể nói chuyện này ở chỗ khác không?" Nói rồi anh ta toan bước vào căn phòng trắng, như thể muốn nhìn quanh. Tôi nắm cánh tay anh ta lại.

"Chúng ta sẽ nói chuyện này ở chính chỗ này."

Tôi muốn anh ta phải đứng bên bờ vực mà anh ta đã bắt tôi chịu đựng. Muốn nói rõ trước khi cho phép anh ta vượt qua bất kì một ranh giới nào nữa.

Anh ta tựa người vào một khung cửa. Tôi tựa vào bên còn lại.

“Anh đã sai. Khi đó anh còn trẻ con và hay lí tưởng hóa. Anh không nhận ra...” Anh ta nhăn mặt. “Anh đã không nhận ra giá trị của em cho đến lúc đã quá muộn.”

“Giá trị của tôi?”

“Giá trị của em đối với anh, Brenna à. Em khiến anh bùng cháy. Luôn là như vậy. Anh yêu em. Anh chưa bao giờ ngừng yêu em. Khi đó anh chỉ...”

“Trẻ con và hay tưởng hóa,” tôi lặp lại.

Anh ta gật đầu. “Và ngu ngốc.”

Tôi quan sát anh ta. Nhìn vào màu trắng, rồi nhìn vào anh ta.

“Anh bị bí cảm hứng viết,” tôi nói. “Quyến sách gần nhất của anh khiến khán giả kinh ngạc. Còn bây giờ anh chẳng còn gì cả.”

Trông anh ta hoảng hốt.

“Nói là không phải vậy đi.” Lọn tóc bạc rủ xuống trước mắt tôi. Rồi tôi lại vén nó ra sau nhằm giấu đi.

“Không phải như vậy,” anh ta nói. “Em biết đấy, chúng ta ở bên nhau rất tốt. Chúng ta truyền cảm hứng cho nhau và cùng nhau làm nên kì tích.”

Tôi nghĩ về lời anh ta nói. Dĩ nhiên điều đó là đúng. Chúng tôi ở bên nhau rất tốt. Có hôm tỉnh dậy, tôi có hứng chơi bời, muốn cười đùa, tán tỉnh và làm tình. Rồi ngày hôm sau, tôi không muốn ai nhìn mình hay nói chuyện với mình. Nick kệ tôi làm theo ý bản thân. Anh ta nói chuyện với tôi vào những ngày tôi muốn nói, để tôi một mình khi tôi nhìn anh ta bằng ánh mắt hình viên đạn. Chúng tôi cùng tồn tại bên nhau, suôn sẻ và dễ dàng. Với anh ta, tôi vừa có một người bạn vừa có người tình, không có ai kè kè hỏi tôi hết câu này đến câu

khác. Chúng tôi ở bên nhau rất tốt. Cho đến khi Isaac cho tôi biết tới một thế giới khác.

Tôi không muốn người khác mặc kệ mình nữa. Tôi muốn được hỏi. Tôi cần được hỏi.

Tôi chưa từng biết rằng bản thân cần một người nào đó đào bới tâm tư mình, để giải đáp lí do có những ngày mình muốn chơi đùa và những ngày khác chỉ muốn ở một mình. Khi Isaac làm vậy, tôi thậm chí còn tỏ ra không thích. Thật là đau đớn khi phải nhìn vào chính bản thân mình, để rồi phát hiện ra bạn xấu xí hơn nhiều so với những gì bản thân từng nghĩ, bạn ích kỉ hơn nhiều so với những gì bản thân từng thừa nhận. Cũng chính bởi thế, bạn chọn phớt lờ nội tâm của chính mình. Bạn tưởng rằng nếu bản thân không thừa nhận, mặt xấu ấy cũng mặc nhiên không tồn tại. Cho đến một ngày, một người đàn ông bước vào cuộc đời bạn và vạch trần nó. Người đó thấy được và hiểu được mọi góc tối trong bạn. Và người đó bảo bạn rằng những góc tối đó không sao cả, thay vì nói những điều khiến bạn phải hổ thẹn. Isaac không sợ những điểm xấu xí của tôi, còn cùng tôi trải qua những thăng trầm. Tình yêu của người đàn ông ấy không mang theo sự phán xét. Đột nhiên, những trận sóng khiến tâm trí tôi lặn ngụp ít đi, dành chỗ cho những thăng hoa đến cao độ vĩ cùng.

Nick yêu tôi đủ để cho tôi không gian riêng khi tôi cần. Còn Isaac hiểu tôi hơn tôi hiểu chính bản thân mình. Tôi nói muốn ở một mình, anh còn hiểu nhiều hơn vậy. Tôi nói muốn căn phòng trắng, anh còn hiểu hơn. Anh chiếu rạng tâm trí tôi. Thắp sáng thế giới của tôi. Bởi

không phải Nick, Isaac mới chính là tri kỉ. Nick chỉ là một tình yêu to lớn của cuộc đời, còn Isaac biết cách cứu rỗi, xoa dịu linh hồn tôi.

“Chúng ta ở bên nhau rất tốt”, tôi nói với Nick. “Nhưng tôi không còn là người đó nữa.”

“Anh không hiểu gì cả,” anh ta nói. “Em không phải là ai cơ?”

“Chính xác.”

“Brenna, những điều em nói chẳng có nghĩa gì cả.”

“Đã bao giờ tôi nói chuyện có nghĩa à?”

Anh ta khựng lại.

Tôi lắc đầu. “Trong mắt anh, tôi luôn là đứa không thể hiểu nổi. Đó là lí do anh bỏ tôi.”

“Anh sẽ cố gắng hơn.”

“Tôi bị ung thư. Anh muốn cố gắng sao cũng được, nhưng tôi bị ung thư và một năm nữa tôi sẽ không còn trên cõi đời này đâu.”

Gương mặt anh ta vừa buồn bực vừa hoảng hốt. “Nhưng... anh tưởng... anh tưởng em đã làm phẫu thuật.”

Tôi chưa từng kể với Nick về ca phẫu thuật cắt bỏ hai bên ngực của mình, nhưng nhà xuất bản và giới truyền thông thì biết rõ. Trong cái giới viết lách này, tin tức vẫn luôn truyến từ tai này đến tai kia như vậy đấy.

Tôi đã vấy bẩn chủ nghĩa hoàn hảo trắng bóc của Nick. Ừ thì tôi mắc bệnh ung thư. Nhưng trong thế giới của Nick, nghiễm nhiên tôi sẽ chiến thắng căn bệnh và sống hạnh phúc mãi mãi về sau.

“Tôi bị lại. Khối u đã quay trở lại. Giai đoạn cuối.”

Anh ta bắt đầu lóng ngóng lẩm bẩm những câu cú rời rạc. Tôi nghe thấy mấy từ đại loại như “điều trị,” “hóa trị” rồi cả “chiến đấu” và

trong lòng tôi phát mệt.

“Im đi,” tôi nạt.

Luồng hào quang của Nick đã tắt ngóm từ lâu. Giờ trông anh ta y hệt như gã khốn từng nghĩ tôi là vệt đen cáu bẩn dây vào căn phòng trắng của anh ta.

“Đã quá muộn. Khối u bị di căn trong lúc tôi ở đó. Nó quay lại và lan đến xương rồi.”

“Phải có cách nào chứ…”

Trông anh ta tuyệt vọng đến cực độ.

“Tôi hiểu anh đang cố cứu tôi. Nhưng tôi không sống để làm nàng thơ của anh nữa đâu.”

“Sao em phải tàn nhẫn đến vậy?”

Tôi cười phá lên, cười đến rung cả người.

“Phụ nữ chỉ đẹp khi yêu lấy bản thân mình, anh có hiểu không? Giờ thì biến khỏi nhà tôi.”

“Brenna...”

“Cút đi!” Tôi thụi nắm đấm vào ngực anh ta. “Đó không còn là tên tôi nữa!”

“Em đang cư xử điên rồ,” anh ta ngoan cố. “Em không chiến đấu một mình được đâu. Để anh giúp em.”

Tôi gào thét. Anh ta tạo ra trong tôi một con quái vật, thì được thôi, tôi sẽ cho anh ta chứng kiến nó. Không sót một chân tơ kẽ tóc nào.

“Tôi bị điên đấy! Chính là vì anh! Tôi có thể chiến đấu một mình được chứ. Lúc nào tôi chả làm điều đó một mình. Làm sao anh dám nghĩ là tôi chưa từng thế!”

Anh ta nắm lấy cổ tay tôi, cố làm dịu cơn giận của tôi. Nhưng tôi vùng khỏi bàn tay anh ta, bước đến giữa căn phòng trắng, trong người vẫn bừng bừng thịnh nộ. Tôi mà bùng nổ ra thì có kẻ sẽ phải gánh hậu quả.

"Anh thấy chứ," tôi nói, vạch cổ tay giơ lên, "đây là nhờ anh. Anh khiến tôi hạnh phúc, rồi khiến tôi đau khổ cùng cực. Thế nên tôi đã quyết định không cho phép bản thân có cảm xúc gì nữa."

Là nghệ sĩ, anh ta thừa hiểu những gì tôi nói.

"Em muốn nghe anh nói gì? Bây giờ anh ở đây rồi."

Vậy đấy. Anh ta không nói được gì khác và điều đó khiến tôi không khỏi rùng mình, gai rợn cả người. Tôi cảm thấy vô cùng hổ thẹn và mất mát.

Vòng tay ôm lấy đầu, tôi dùng lòng bàn tay day mạnh hai bên thái dương. Bàng hoàng. Trong đời tôi chưa từng sợ hãi đến vậy. Không phải vì khối u, không phải sợ cô đơn, không bởi tương lai hay quá khứ của bản thân. Tôi sợ mình sẽ không bao giờ được gặp Isaac nữa. Tôi sợ không còn được anh ôm lấy mình che chở khi cuộc đời bất công đến lạnh lẽo, khi tôi không biết làm gì ngoài gào thét. Tôi quay sang Nick. Người đang ở đây.

"Bây giờ à?" Tôi thầm thì đầy hồ nghi. "Bây giờ sao? Thế lúc tôi bị cưỡng hiếp, lúc tôi phải cắt bỏ cả hai bên ngực của mình thì anh ở đâu? Lúc tôi bị người ta bắt cóc giữa đêm và bỏ đói ở vùng cực chết tiệt, anh đang ở đâu?" Tôi lao đến và giáng ba cú đấm thật lực vào ngực anh ta. "Anh! Đã! Ở! Đâu!"

Người anh ta run rẩy. Hết thứ này đến thứ kia bị tôi ném vào người anh ta như một trận mưa đá, nhưng tôi đếch thèm bận tâm. Thậm chí tôi còn chửi thề, bởi bản thân không muốn phí phạm thêm

một giây phút nào trong căn phòng trắng này như trước kia nữa. Bây giờ anh ta đang ở đây. Nhưng còn Isaac, anh đã ở đây vào lúc đó... và lúc đó... và lúc đó... và cả lúc đó.

"Tôi đã quá kì vọng vào anh để rồi bỏ lỡ," tôi nói, người run bần bật. Tôi còn run hơn cả Nick, người lúc nào cũng giống như một chiếc lá mỏng manh, yếu ớt mà tôi chỉ muốn lấy tay vò nát.

"Em bỏ lỡ gì hả Brenna?" Tôi căm ghét cái cách anh ta gọi tên mình.

"Aaaa... aaa..." tôi khuỵu người xuống. Những giọt nước mắt nặng trĩu rơi xuống sàn. Bộp.

Bây giờ mày đang khóc, tôi tự nhủ. Lần nào cũng vậy. Thật là nực cười.

"Tôi đã bỏ lỡ cơ hội," tôi đáp trong lúc đứng thẳng dậy, dùng mũi giày di di vết nước mắt. "Với tri kỉ của mình."

Ban đầu trông Nick có vẻ bối rối, rồi anh ta hiểu ra. Anh ta nghĩ đến kẻ đã thay thế mình, người đàn ông cùng bị giam trong căn nhà vùng cực với người từng là nàng thơ của anh ta.

"Vị bác sĩ đó ư?"Anh ta hỏi, mắt nhíu lại.

"Isaac. Tên anh ấy là Isaac."

"*Tôi* mới là tri kỉ của em. Quyển sách đó tôi viết là vì em." Trông anh ta giống như đang tự huyễn hoặc bản thân, yết hầu nghèn nghẹn nâng lên hạ xuống.

"Anh thậm chí còn không hiểu cái cảm giác có một người tri kỉ là như thế nào."

Hiện giờ tôi nhớ nhung Isaac, đến nỗi bản thân tự hỏi không biết anh có đang cãi nhau với Daphne như tôi không.

“Đến lúc anh nên đi rồi đấy,” tôi nói. Thật tốt khi thốt ra điều đó. Bởi lần này, tôi sẽ không khóc vì anh ta nữa.

Chương 41

Trước khi tôi tắm, trước khi tôi ăn, trước khi tôi bò lên giường và ngủ cho bõ mười bốn tháng ác mộng, tôi gọi một chiếc taxi. Tôi yêu cầu người tài xế lái xe vào gara của mình, rồi tôi đứng bên cửa xe và quan sát. Cậu ta có vóc người nhỏ nhắn, độ tuổi mới ngoài hai mươi, đầu cạo sạch. Tôi có thể thấy dấu vết đường chân tóc thụt lùi, dường như cậu ta cạo trọc để che đi cái đầu hói. Nó tạo cho cậu ta vẻ ngoài ngỗ nghịch và thách thức, dù ai nhìn kĩ cũng biết lí do thực sự. Đôi mắt mở to nhìn láo liên, có thể vì hoảng hốt trước hàng xe của đám phóng viên, hoặc là cậu ta mới cai nghiện. *Được đấy,* tôi thầm nghĩ.

Tôi trèo lên ghế trước. "Cậu không phiền chứ?" Tôi hỏi. Nhưng kể cả cậu ta phản đối thì tôi cũng chẳng quan tâm. Tôi thắt dây an toàn. "Đưa tôi đến cửa hàng bán gỗ xẻ và dụng cụ."

Cậu ta đưa ra một vài cái tên và tôi nhún vai. "Đâu cũng được."

Chúng tôi đi qua đám phóng viên và tôi mỉm cười với họ. Tôi cũng không hiểu vì sao, chắc là vì thấy khôi hài. Trước kia tôi nổi tiếng vì sách của mình, giờ tôi nổi tiếng vì thứ khác. Cũng khá phiền não khi bản thân được biết đến nhờ trải qua những điều tồi tệ mà kẻ khác gây ra.

Tôi để cậu lái xe chờ trong lúc mình chạy vào cửa hàng bán đồ sửa chữa nhà cửa. Khu mua sắm này trông khá hào nhoáng và đắt đỏ. Tôi bước nhanh qua gian bày đèn và tay nắm cửa, cho đến khi tìm thấy thứ mình cần. Việc mua bán mất ba mươi lăm phút. Tôi

không mang ví hay thẻ tín dụng, chỉ có xấp giấy bạc một trăm đô la được nhét vào túi quần sau trước khi rời khỏi nhà. Tôi đã giữ xấp tiền trong một cái hộp thiếc đựng bánh quy cũ để đề phòng có ngày cơ nhỡ: một ngày tồi tệ hoặc túng thiếu, hoặc chỉ đơn giản là một ngày nào đó bản thân muốn ném một xấp tiền qua cửa sổ. Giờ thì tôi chỉ còn vài ngày trên đời, đây chính là thời điểm hoàn hảo để tiêu chúng. Tôi ném ba tờ tiền lên kệ và đẩy xe hàng ra xe. Không cần cậu tài xế giúp, tôi tự mình chất đổ vào thùng xe và leo lên ghế trước.

Chân tôi nhún nhảy suốt trên đường về. Anh đèn flash, xe đưa tin, rồi những câu hỏi ào ào đổ dồn đến trước cửa nhà. Tôi lại để cậu tài xế lái xe vào trong gara. Lần này cậu ta giúp tôi dỡ đồ xuống trước cửa dẫn vào hành lang. Tôi đưa cậu ta xấp tiền còn lại.

“Tiền công ngày hôm nay,” tôi nói. Mắt cậu ta trố ra. Chắc cậu ta nghĩ tôi bị điên, nhưng này, tôi đang cho cậu ta rất nhiều tiền đấy nhé. Cậu ta rời đi trước khi tôi kịp đổi ý. Tôi nhìn cậu ta lái xe ra ngoài và nhanh chóng đóng cửa gara lại. Rồi tôi ôm đống đồ vừa mua vào trông nhà, dùng ngón chân bật đầu đĩa khi bước qua nó. Bài hát đầu tiên Isaac đưa tôi vang lên. Âm thanh khá to. Tôi còn tăng âm lượng cho đến lúc cả căn nhà rung lên bần bật, đám phóng viên ở bên ngoài cũng có thể nghe thấy diễn biến ở trong: một bữa tiệc một người.

Tôi mang tất cả lên căn phòng trắng và dùng dao phết bơ bật nắp tất cả các thùng: đỏ thắm, vàng, xanh cô-ban, hồng nhạt, tím thẫm - màu giống như vết sẹo - và thêm ba sắc xanh của lá cây mùa hè. Đầu tiên tôi nhúng tay vào thùng sơn đỏ, xoa xoa các ngón tay vào nhau. Giọt sơn nặng trịch rơi xuống quần áo và cả sàn nhà chỗ tôi đang quỳ. Tôi vốc thêm cho đến khi hai bàn tay ngập ngụa. Rồi tôi thẳng tay ném một nắm đầy sơn đỏ thẳng vào bức tường trắng tinh.

Màu sắc bắn tung tóe. Lan ra khắp nơi. Chảy xuống chân tường. Tôi lấy thêm sơn - tất cả các màu - và bôi bẩn căn phòng trắng của mình. Tôi nhuộm cho nó tất cả các màu sắc của Isaac trong lúc lắng nghe bài hát của Florence Welch.

Khi đó điện thoại của tôi kêu lên. Tôi không nhấc máy, nhưng đêm đó khi nghe tin nhắn, thanh tra Garrison cho tôi biết là Saphira đã chết. Cô ta tự sát. *Tốt thôi,* lúc đầu tôi nghĩ vậy, nhưng rồi ngực nhói đau. Anh ta không nói cô ta tự sát như thế nào, nhưng linh tính mách bảo tôi rằng cô ta tự cắt tay, rồi chảy máu đến chết. Cô ta vẫn luôn thích thú nhìn bệnh nhân của mình tuôn ra hết tâm tư và cảm xúc của họ, hẳn đó là cách mà cô ta chọn để ra đi. Saphira và thứ phức cảm Chúa trời tự xưng của cô ta sẽ không thể chịu nổi việc bị đưa ra tòa án xét xử đâu. Cô ta nghĩ loài người là một đám ngu dốt, là đối tượng để cô ta ngồi trên đánh giá và định đoạt. Sáng hôm sau, tôi gọi lại cho anh ta. Thanh tra Garrison có vẻ thất vọng khi thông báo với tôi rằng sẽ không có phiên tòa nào, nhưng tôi cảm thấy nhẹ nhõm. Kết thúc cơn ác mộng. Bản thân tôi cũng không đủ sức cho phiên tòa đằng đẵng hàng tháng trời. Phí phạm những ngày cuối đời để tìm kiếm thứ gọi là công lí của nhân loại. Tôi nghĩ bản thân có thể tha thứ cho cô ta vì đã tự ảo tưởng bản thân là Chúa, nhưng tôi không chắc Chúa có tha thứ hay không.

Garrison nói họ vẫn đang tiếp tục điều tra những người quen của Saphira. “Ai cũng sốc khi được hỏi đến. Cô ta là nhân vật khá có danh tiếng trong giới bác sĩ tâm lí. Gia đình không ở trong nước. Không có bạn bè. Có vẻ như cô ta bị ảo tưởng phi thực tế.”

Ai mà có thời gian dành cho bạn bè khi còn đang bận làm thí nghiệm trên người thật chứ? Tôi nghĩ.

“Thế còn máu trên những cuốn sách” Tôi hỏi. “Có phải máu người không?”

Một hồi im lặng dài.

“Kết quả khám nghiệm cho thấy đó là máu động vật, cừu hoặc dê, chúng tôi không hoàn toàn chắc. Ngoài ra chúng tôi còn tìm thấy sách của cô trong nhà cô ta, cùng với bệnh án của cô từ lúc...”

“Tôi biết,” tôi chặn lời.

“Còn có thứ khác nữa,” anh ta nói. “Chúng tôi tìm thấy băng ghi lại lúc cô ở trong căn nhà.”

Tôi nhắm chặt mắt. “Các anh định làm gì với nó?”

“Đưa vào kho bằng chứng,” anh ta nói.

“Tốt. Sẽ không có ai xem nó chứ?”

“Báo giới thì không, nếu đó là ý cô đang hỏi.”

“Được.”

“Còn một chuyện nữa...”

Còn bao nhiêu chuyện nữa vậy?

“Saphira có một căn hộ ở Anchorage. Chúng tôi cho rằng vì thế cô ta có thể đến chỗ cô rất nhanh khi Isaac bị ốm. Cô ta vẫn luôn quan sát băng ghi hình cô và bác sĩ Asterholder, nhưng chỉ khi căn nhà có điện, và cũng chỉ một số phòng nhất định trong nhà có thu tiếng. Do đó đoạn ghi âm có nhiều khoảng trống. Nhưng băng hình bị ngắt có chủ ý. Tôi hi vọng cô có thể cho tôi biết về thứ mà tôi đã thấy trong băng.”

“Băng ngắt ở đoạn nào?” Tôi khó thở... nôn nao. Tôi chưa từng ngờ rằng có một đống máy quay được gắn khắp căn nhà.

“Cô đang chĩa một con dao vào ngực bác sĩ Asterholder.”

Tôi liếm môi. “Anh ấy mới là người chĩa dao vào chính ngực mình,” tôi nói. Đầu tôi đảo qua lại, cố nhớ xem chính xác là Saphira đã nói với mình điều gì.

“Đó là lúc tôi đã thay đổi,” tôi nói. “Cũng là lí do thúc đẩy cô ta gây ra chuyện này.”

Tôi đi tìm cuốn sách của mẹ. Tôi đến một tiệm sách trong vùng và mô tả cốt truyện với một cô bé mắt tròn vo, trông không tới mười tám tuổi, đang đứng sau quầy thanh toán. Cô bé gọi quản lí ra giúp tôi. Anh ta nhìn tôi nghiêm nghị trong lúc tôi lặp lại những gì vừa kể, rồi gật đầu giống như đã hiểu chính xác tôi cần quyển nào.

“Cuốn sách cô đang tìm đã nằm trong *Danh sách bán chạy của New York Times* một thời gian ngắn,” anh ta nói. Tôi nhướn mày đi theo anh ta đến rìa của gian hàng, rồi anh ta rút một quyển sách ra khỏi kệ. Khi anh ta đưa nó cho tôi, tôi không nhìn vào quyển sách mà chỉ cầm trong tay, cảm nhận sức nặng của nó, và nhìn mông lung vào mặt người quản lí. Tôi cảm giác như mình sắp được gặp lại mẹ.

“Cô là nhà văn đó, người mà...”

“Đúng vậy,” tôi đáp. “Tôi muốn có chút riêng tư.”

Anh ta gật đầu và rời đi. Tôi có dự cảm là anh ta sẽ đi khắp nơi ba hoa với mọi người rằng cô nhà văn bị bắt cóc đang ở trong cửa hàng của mình.

Tôi hít một hơi thật sâu và gục đầu xuống.

Tôi quan sát bìa sách - từ tiêu đề, cho đến hình trang trí theo tông màu cam và xanh lam tạo thành hình chiếc váy của người phụ nữ.

Chỉ nhìn thấy lưng của cô ta với hai cánh tay dang rộng, mái tóc vàng trải xuống lưng như thác nước. *Cú ngã.*

Là cú ngã của mẹ tôi. Tôi tự hỏi có phải bà viết cuốn sách này dành cho mình. Liệu đòi hỏi vậy có là quá nhiều không? Đây có thể là lời biện minh gửi tới đứa con gái bị bỏ rơi... hay con búp bê Trung Hoa của bà? Mẹ tôi là người theo chủ nghĩa ái kỉ. Hẳn rồi, bà viết cuốn sách cho chính mình, để bản thân cảm thấy bớt tội lỗi vì đã rời bỏ tôi. Tôi lật trang bìa và tìm xem có hình của bà trên bìa áo ôm không, nhưng không. Tôi tự hỏi liệu bà có còn xinh đẹp như trước. Bà có còn mặc váy hoa và đeo băng đô không. Bút danh của bà là Cecily Crowe, tôi nhếch môi cười. Bà ghét tên thật của mình, Sarah Marsh, bởi vì nó quá tầm thường.

Cecily Crowe sống ở bất cứ đâu,
Cô ta không tin vào chó hay mèo,
Đây là cuốn tiểu thuyết đầu tiên cô ta viết,
Và biết đâu cũng là cuốn cuối cùng.

Tôi gập cuốn sách lại và trả về chỗ đã lấy nó ra. Tôi không còn muốn đọc lại nó nữa, kể cả khi nó đã được sắp xếp theo thứ tự và có đánh số trang. Tôi biết đến cuốn sách của mẹ mình theo một cách éo le và bất thường. Tôi là con búp bê Trung Hoa của bà. Bà có nhớ thương tôi một chút, nhưng không đủ. Tôi không có tư cách để đổ lỗi cho bà, khi bản thân cũng là kẻ trốn chạy trong suốt cả cuộc đời mình, có thể là do gen xấu di truyền. Hoặc là do mẹ tôi dạy tôi, như cách ai đó đã dạy bà. Tôi không biết. Chúng ta không thể đổ lỗi cha

mẹ mình vì mọi thứ. Tôi cũng không để tâm nữa, mọi chuyện vẫn cứ là vậy thôi. Tôi bước ra khỏi cửa hàng, để bà an nghỉ trong kí ức của mình.

Chương 42

Ba tháng sau khi về nhà, tôi lái xe đến bệnh viện để gặp Isaac. Tôi không biết anh có muốn gặp mình hay không. Anh chưa từng liên lạc với tôi từ sau khi quay trở lại, khiến tôi cảm thấy bị tổn thương, sau tất cả những cung bậc cảm xúc mà chúng tôi trải qua cùng nhau. Dù vậy tôi cũng chưa từng liên lạc với anh. Tôi tự hỏi anh có kể với Daphne mọi chuyện không. Cũng có thể là vì thế...

Tôi không biết phải nói gì. Phải có cảm xúc gì. Tôi có nên cảm thấy nhẹ nhõm khi cả hai đều sống sót trở về? Chúng tôi có nên nói về chuyện đã xảy ra không? Tôi rất nhớ anh. Đôi khi tôi ước gì mình được quay trở lại thời gian ấy, mặc dù nó khiến tôi phát ốm. Tôi thấy như mình bị mắc triệu chứng Stockholm*, nhưng không phải với một người - mà với một căn nhà giữa rừng tuyết.

Tôi tấp vào chỗ đỗ xe và ngồi lì trong đó ít nhất một tiếng, cạy cạy phần cao su bọc bánh lái. Tôi đã gọi điện trước khi đến nên biết chắc anh đang ở đây. Nhưng tôi không biết mình sẽ cảm thấy sao khi gặp anh. Tôi đã ôm lấy anh khi anh đứng trên bờ vực giữa sự sống và cái chết. Anh ôm tôi. Chúng tôi đã cùng nhau sống sót qua hiểm nguy ngặt nghèo. Biết làm sao để tôi có thể bình tĩnh đứng đối diện và chỉ bắt tay anh, sau khi đã bấu víu lấy nhau qua cơn ác mộng?

Tôi mở cửa xe và nó đập vào cạnh chiếc xe cũ kĩ bên cạnh. “Xin lỗi,” tôi nói rồi bước tiếp.

Cánh cửa vào bệnh viện tự động mở ra và tôi nhìn ngó xung quanh trong chốc lát. Không có gì thay đổi. Trong này vẫn rất lạnh, vòi phun nước bắn ra thành hình vòm trong bầu không khí ngập mùi thuốc kháng sinh. Y tá và bác sĩ qua lại, những tập bệnh án kẹp trước người hoặc cầm trong tay như thể sắp rơi bất cứ lúc nào. Tất cả đều không thay đổi, ngoại trừ tôi. Tôi quay mặt ra phía bãi gửi xe, trong đầu chỉ muốn rời khỏi đây, tránh xa thế giới này. Ngoại trừ Isaac thì không ai hiểu được cảm giác ấy. Nó khiến tôi thấy như bản thân là người duy nhất trên hành tinh. Khiến tôi giận dữ.

Tôi cần nói chuyện với anh. Chỉ có thể là anh. Tôi tiếp bước. Rồi tôi vào thang máy, chầm chậm đi lên tầng mà anh làm việc. Chắc là anh đang đi thăm bệnh, nhưng tôi sẽ chờ trong văn phòng. Tôi chỉ cần gặp anh vài phút. Vài phút thôi. Cửa thang máy mở ra và tôi bước nhanh tới văn phòng của anh, nó nằm ở ngay đây thôi, qua chiếc máy bán hàng tự động.

“Senna?”

Tôi quay người. Daphne đang đứng cách tôi chỉ vài bước chân. Cô ta mặc áo phẫu thuật màu đen với ống nghe choàng qua cổ. Trông cô ta mệt mỏi nhưng vẫn vô cùng xinh đẹp.

“Chào cô,” tôi nói.

Chúng tôi đứng nhìn nhau suốt một phút, cho đến khi tôi lên tiếng phá vỡ bầu im lặng. Tôi đã không nghĩ đến việc sẽ gặp cô ta. Thật là ngu ngốc. Tôi quá vô ý. Tôi không định đến đây để khiến cô ta cảm thấy khó chịu.

“Tôi đến để gặp...”

“Tôi sẽ gọi anh ấy cho cô,” cô ta nhanh nhảu nói. Tôi ngạc nhiên, nhìn cô ta quay gót và gấp gáp đi xuống hành lang. Có lẽ anh đã

không kể với vợ mình tất cả mọi chuyện.

Anh cũng không trả lời phỏng vấn của báo chí. Vài ngày sau khi tôi trở lại, nhà xuất bản đã gọi điện tới, hỏi xem tôi có thể viết một cuốn sách kể về những gì đã xảy ra với tôi - với chúng tôi - hay không. Nhưng thực tế là tôi không biết mình còn trụ nổi để viết thêm một cuốn sách không nữa. Và tôi cũng sẽ không bao giờ kể lại những gì đã xảy ra trong căn nhà. Đó là câu chuyện của riêng tôi.

Nhìn thấy anh, lòng tôi đau nhói. Trông anh hoàn toàn khỏe mạnh. Không còn là người đàn ông xương xẩu mà tôi đã trao nụ hôn từ biệt. Nhưng dưới mắt anh có thêm một vài nếp nhăn, hi vọng một phần trong số đó là do tôi.

“Chào em, Senna,” anh nói.

Tôi vừa muốn khóc vừa muốn cười.

“Chào.”

Anh đi đến cửa văn phòng. Anh dùng chìa khóa mở cửa, rồi bước vào trước và bật đèn. Tôi nhìn nhanh ra đằng sau trước khi vào để xem Daphne có đang nấp ở đâu đó không. Thật may là không. Tôi không thể chịu đựng thêm gánh nặng của một người nào nữa.

Chúng tôi ngồi xuống. Bầu không khí không hẳn là khó chịu, nhưng cũng không hoàn toàn thoải mái. Isaac ngồi đằng sau bàn làm việc, song một phút sau anh đi đến và ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh tôi.

“Anh trở lại làm việc rồi,” tôi nói. “Không thể rời công việc được.”

“Tôi đã cố gắng.” Anh lắc đầu. “Tôi đã đến Hawaii và gặp bác sĩ tâm lí.”

Tôi cười. “Dũng cảm đấy chứ.”

“Tôi biết,” anh mỉm cười. “Trong suốt buổi điều trị, tôi không biết làm gì ngoài việc cố ngăn bản thân kể ra nguyên nhân gây ra vụ bắt cóc.”

Chúng tôi dần trở nên căng thẳng.

“Em cảm thấy thế nào?” Anh hỏi đầy cẩn trọng. Tôi vô cùng cảm kích cái cách anh cố thăm dò cảm xúc của mình, nhưng giờ cả hai chúng tôi đều quá gấp gáp để thể hiện thứ tâm trạng tinh tế ấy. Lần đầu tiên tôi trả lời anh.

“Khốn nạn.”

Khóe miệng anh nhếch lên. Chỉ một bên. Đó là nụ cười thường thấy ở Isaac.

“Vẫn tốt hơn bị giam giữ đấy chứ, tôi cho là vậy,” anh nói.

Tôi cảm thấy chúng ập tới - cảm giác thân thuộc cùng sự gượng gạo. Tôi muốn kìm nén cảm xúc của mình nhưng không thể. Một người phải nỗ lực khủng khiếp mới có thể chống lại những gì bản thân cảm nhận, Elgin từng nói với tôi như vậy. Ả khốn kiếp.

“Tôi đã nghe được tiên lượng về khối u của em...”

“Tôi ổn với điều đó,” tôi nói nhanh. “Nó chỉ... thế thôi.”

Trông anh dường như có cả tỉ thứ cần nói mà không thể thốt ra.

“Tôi đã muốn đến gặp em, Senna. Nhưng tôi không biết phải làm thế nào.”

“Anh không biết cách để đến gặp tôi ư?” Tôi hỏi, có phần trêu chọc.

Anh nhìn vào mắt tôi, tan vào đó. Thật buồn.

“Không sao đâu,” tôi chậm rãi nói. “Tôi hiểu mà.”

“Bây giờ chúng ta phải làm gì?” Anh hỏi. Tôi không biết ý anh là chúng tôi nên sống sao, hay chúng tôi nên làm gì để kết thúc cuộc hội thoại. Tôi chưa bao giờ biết mình phải làm gì.

“Chúng ta sống rồi ra đi,” tôi nói. “Làm hết sức có thể.”

Anh đảo lưỡi qua phần lợi của hàm răng dưới, khiến cằm anh phồng lên rồi hạ xuống. Hình ảnh khiến tôi liên tưởng đến lúc đang nướng bánh thì ta lại lỡ mở lò quá sớm. Tôi nghịch viền của mái tóc, chốc chốc lại ngước lên nhìn anh.

“Mọi chuyện tốt chứ? Giữa anh và Daphne?” Tôi không có quyền để hỏi anh, một chút cũng không. Đặc biệt khi lí do Elgin gây ra mọi chuyện hoàn toàn là vì tôi.

“Không,” anh nói. “Làm sao có thể tốt được?” Anh lắc đầu. “Cô ấy đã giúp đỡ rất nhiều. Tôi không thể phàn nàn, nhưng dường như họ chỉ cho tôi một tháng và đòi Isaac của trước kia phải quay trở lại. Họ là gia đình tôi,” anh kể. “Nhưng tôi không biết phải làm sao để trở lại nữa. Tôi đã khác rồi.”

Isaac luôn luôn thành thật với cảm xúc của bản thân. Tôi ước gì mình được như vậy. Tôi cảm giác mình cần nói gì đó.

“Tôi chẳng có ai để thất vọng về mình,” tôi thú nhận, “không biết vậy có dễ dàng hơn không nữa.”

Trông anh có vẻ hoảng hốt. Chiếc áo phẫu thuật nhăn lại khi anh cúi người về phía tôi và nói. “Em được yêu.”

Tình yêu là một vật sở hữu - đó là thứ bạn giành được, đắp thành hàng lớp, từ những người xuất hiện trong cuộc đời mình. Nhưng nếu so sánh cuộc đời tôi với một chiếc bánh, nó sẽ là chiếc bánh chỉ có một lớp, chưa được nướng chín, thiếu thốn nguyên liệu. Tôi đã quá cô lập bản thân để có thể sở hữu tình yêu của bất cứ ai.

“Tôi yêu em,” Isaac nói. “Từ giây phút thấy em chạy ra khỏi cánh rừng, tôi đã yêu em.”

Tôi không tin lời anh. Công việc của anh, con người của anh là chăm sóc kẻ khác. Khi thấy một thứ vỡ vụn, việc đầu tiên anh làm là gắn lành nó lại. Anh yêu công việc đó.

Như thể đọc được tâm trí của tôi, anh nói tiếp. “Cũng có lúc em phải tin người khác chứ, Senna. Khi họ nói rằng họ yêu em. Bằng không, em sẽ không bao giờ biết đến cảm giác khi được yêu thương. Như vậy sẽ thật là buồn.”

“Làm sao anh biết?” Tôi hỏi, đầy cáu giận. “Nói ra những lời đó khó khăn biết nhường nào. Làm sao anh biết rằng anh yêu tôi?”

Anh dừng lại hồi lâu. Rồi anh nói, “Có người đã cho tôi một đường thoát.”

“Một đường thoát? Thoát khỏi cái gì?” Nhưng tôi nhận ra mình đã quá nhanh nhảu. Như có một tảng đá rơi xuống giữa chúng tôi. Tôi chờ đợi tiếng đập “bịch” nhưng không thấy bởi não tôi đã mất điểm đáy và nó không ngừng sục sạo vô định.

“Ý anh là sao?”

“Vào buổi sáng sau hôm chúng ta mở được cánh cửa, tôi đã thấy một lời nhắn cùng với thuốc ngủ và một ống tiêm. Tờ giấy ghi tôi có thể rời đi. Tất cả những gì cần làm là cho em uống thuốc ngủ, tôi tự tiêm mình và khi tỉnh dậy, tôi sẽ ở nhà. Điều kiện là tôi sẽ không bao giờ kể với người khác về em - cảnh sát hay bất cứ ai. Tôi phải nói rằng mình bị suy sụp tâm lí và đã bỏ đi. Nếu tôi kể với bất kì ai, cô ta sẽ giết chết em. Nếu tôi bỏ lại em ở đó, tôi có thể về nhà. Tôi đã ném đống thuốc xuống vực.”

“Ôi Chúa ơi.”

Tôi cố đứng mà không nổi. Tôi lại ngồi xuống, vùi mặt trong tay. *Saphira, cô đã làm gì vậy?*

Khi nhìn lên, biểu cảm gương mặt tôi đã phơi bày hết lòng mình. Giận dữ và buồn bã.

"Isaac. Tại sao anh phải làm thế?" Giọng tôi vỡ òa. Tôi biết tại sao Saphira làm thế. Cô ta biết anh sẽ không bỏ tôi. Cô ta biết anh sẽ kể với tôi, từ đó, tôi sẽ hiểu rõ mọi thứ. Rằng...

"Bởi vì tôi yêu em."

Mặt tôi trống rỗng.

"Tôi đã không rời bỏ em, bởi vì tôi không thể. Chưa từng." Im lặng một hồi, anh nói tiếp. "Trừ khi em ép tôi rời đi. Và nếu hồi đó tôi hiểu em hơn, tôi đã không bỏ em. Tôi tưởng em cần vậy, nhưng chính em lại không hiểu bản thân mình. Tôi hiểu em. Em cần tôi, vậy mà tôi lại để em đẩy tôi đi. Tôi rất xin lỗi vì điều đó."

Anh mím môi, hằn hết mạch máu trên trán lên.

"Rồi tôi có thêm một cơ hội khác," anh nói. "Cô ta cho tôi cơ hội lần thứ hai để chọn không rời đi. Nên tôi đã nhận lấy."

"Ý anh nói là Saphira..."

"Tôi không nói gì về Saphira," anh ngắt lời. "Cô ta làm theo ý mình, chúng ta không thể can thiệp được. Cuộc đời là vậy. Có thể có những người điên bắt cóc và biến em trở thành một phần thí nghiệm tâm lí của họ."

Cuống họng tôi bật ra thứ âm thanh nửa cười cợt, nửa rên rỉ.

"Cô ta muốn thấy tình yêu có thể làm được gì khi bị thử thách."

Tình yêu không rời đi. Nó ở lại và chịu đựng mọi thứ.

Tôi không biết tại sao Saphira muốn làm thí nghiệm về tình yêu. Cô ta muốn cho tôi thấy điều gì, hay là cho chính cô ta thấy. Cô ta là ai. Người đàn ông xây căn nhà đó cho cô ta là ai. Nhưng cô ta đã chơi đùa với mạng sống của chúng tôi và tôi ghét cô ta vì điều đó. Isaac đã bỏ lỡ ngày con gái anh ra đời và nhiều tháng sau đó chỉ vì những gì Saphira đã làm. Chúng tôi đã suýt chết. Nhưng nó đã thay đổi tôi. Sự thay đổi do Isaac khởi nguồn trước khi tôi yêu cầu cách ly với anh đã được Saphira Elgin hoàn tất trong căn nhà giữa rừng tuyết.

Một phần trong tôi vô cùng cảm kích cô ta, tôi phát ốm khi phải thừa nhận điều này.

Chương 43

Vào ngày được đoán trước là sẽ ra đi, tôi tìm thấy một chiếc phong bì màu nâu gắn trên kính chắn gió. Tôi đã thoáng tưởng mình bị dán giấy phạt đỗ xe từ lúc nào đó mà không biết. Nhưng khi nhấc cần gạt lên và kéo chiếc phong bì ra, tôi thấy lớp giấy cứng, không giống như nó đã nằm ngoài trời lâu ngày giữa thời tiết ẩm ướt ở Seattle. Cầm cũng khá chắc tay. Vũ trụ của tôi chao đảo. Tôi luống cuống quay vòng để tìm kiếm anh giữa đồi cây và dưới đường lái xe. Tôi biết anh không còn ở đây. Nhưng anh đã từng và tôi có thể cảm nhận sự hiện diện của anh.

Tất cả mọi thứ trong nhà tôi đã được đóng thùng, bao gồm cả dàn âm thanh, nên tôi nổ máy ô tô và nhét chiếc đĩa vào radio trên xe. Tuyết vừa mới rơi, tôi vừa mở hết các cửa sổ vừa bật thiết bị sưởi, để có thể cảm nhận hai thế giới hòa quyện làm một. Tôi bấm nút bắt đầu và nắm tay vào ghế lái. Tôi chuẩn bị lao xuống khỏi một vách đá. Tôi biết rõ điều đó.

Hô hấp trở nên khó nhọc khi tôi lắng nghe bài hát cuối cùng Isaac tặng mình. Tôi lắng nghe trong lúc hơi thở đông cứng lại, phả hắt vào không khí.

Và trong lúc những bông tuyết bay lượn qua cửa sổ ô tô...

Và trong lúc tim tôi đập, rồi nhói đau, rồi lại đập tiếp...

Tôi lắng nghe những lời từ trái tim tri kỉ của mình trong khi nước mắt trào ra. Anh đang nói chuyện với tôi qua một bài hát. Giống như

anh vẫn thường làm. Thật khó để chấp nhận rằng tôi sẽ không bao giờ được gặp anh nữa, không được lắng nghe âm nhạc của anh, thứ đã thức tỉnh tôi khỏi một giấc mơ dài vô tận. Bóng tối vẫn đeo đuổi tôi. Giờ đây tôi biết khi mình thức dậy giữa đêm và la hét, sẽ không còn anh ở đó để leo lên giường và đuổi cơn ác mộng đi bằng tình yêu anh dành cho tôi nữa. Bài hát này ngấu nghiến tôi. Tình yêu của tôi, chúng tôi kết nối với nhau bất chấp khái niệm không gian.

Nick đã đánh giá sai về tôi. Việc mang trong mình chỉ đen không hề giết chết tôi, ngược lại nó còn cứu tôi. Chỉ đen trong tôi đã thu hút Isaac. Anh là ánh sáng và anh theo tôi vào bóng tối. Rồi anh trở thành bóng tối, đỡ lấy những gánh nặng khỏi đôi vai của tôi. Isaac đã cứu tôi khỏi gánh nặng do chính bản thân tôi tạo ra, nhưng cuối cùng, không ai cứu được tôi khỏi căn bệnh ung thư.

Tôi đã đến trạm cuối của cuộc đời. Thật khôi hài. Khối u có thể giết chết cơ thể tôi nhưng nó không thể đánh gục tôi. Tôi có linh hồn. Có một người tri kỉ. Chúng tôi tồn tại trong không trung, nay đây mai đó. Nhưng trước khi ngày mai đến, tôi muốn thấy những màu sắc - thứ màu sắc trải dài qua khắp nước Ý, Pháp và Thụy Điển. Tôi muốn thấy cực quang. Và khi tôi chết, một sợi chỉ vô hình sẽ xuất hiện, kết nối tôi với tri kỉ của mình. Nó có thể bị rối, có thể bị kéo giãn, nhưng không bao giờ bị cắt đứt. Khi tôi chết, tôi sẽ ở trong ánh sáng. Để một ngày nào đó Isaac có thể tìm thấy tôi dễ dàng, vì anh chính là ánh sáng.

Tôi đặt lá thư vào hộp thư và lật cán cờ nhỏ màu đỏ lên*.

Isaac thân yêu,

Cuối cùng em đã hiểu được những hình xăm của anh. Em chưa bao giờ thừa nhận mình bận tâm vì chúng như thế nào, nhưng thỉnh thoảng trong căn nhà giữa rừng tuyết, anh bắt gặp em nhìn chúng và khóe miệng anh ẩn hiện nụ cười. Anh biết em đang cố để hiểu chúng. Khi em hỏi, anh nói rằng chúng ta đều bị ràng buộc bởi thứ gì đó, vì cần có chúng để kéo ta lại với nhau. Thứ ta dùng để bao bọc linh hồn quyết định kết cục của chúng ta - anh đã nói vậy. Nhưng em không hiểu. Em tưởng đó là một quan điểm điên rồ nào đó, cho đến ngày anh nắm lấy tay em, ấn vào một con dao, và chĩa vào thân mình: cả hai chúng ta đều cắt vào da thịt anh.

Giờ phút đó, anh đã đỡ lấy gánh nặng từ trên vai em. Có lí không cơ chứ? Anh nhận lấy những tủi hờn cay đắng của cuộc đời em, những thứ em đã tự trút lên mình, để chĩa vào chính anh. Khi đó em đã yêu anh. Bởi anh đã nhìn thấu em. Chỉ một giây choàng tỉnh sau cơn u mê, em có thể khẳng định người đàn ông trước mặt là tri kỉ của mình. Một khái niệm mà em còn chẳng hề tin, cho đến khi anh chữa lành linh hồn em. Góc tối đã chế ngự em cũng phải đầu hàng trước ánh sáng của anh. Từ đó em hiểu ra hình xăm của anh. Sợi dây ràng buộc em không còn là gánh nặng hay sự cay đắng nữa. Từ bao giờ anh trở thành sợi dây đó - trở thành sự ràng buộc theo nghĩa tích cực. Em cần sợi dây ấy giữ mình lại. Em không muốn làm đau bản thân nữa, bởi điều đó sẽ khiến anh đau đớn.

Ôi Chúa ơi, em lại dông dài rồi. Em chỉ muốn anh biết mà thôi.

Mỗi giây phút anh dành ra để hiểu thấu em, em cũng tự hiểu bản thân mình. Xin hãy tha lỗi cho em vì không nhận ra sự đồng

điệu trong tâm hồn khi chúng ta vẫn còn thời gian. Bản chất của tình yêu là chinh phục. Nó chiến thắng sự ghét bỏ và nỗi cay đắng. Hơn hết, nó đánh bại dục vọng hành hạ bản thân mình. Em vẫn luôn chôn chân trong căn phòng trắng, tự ghét bỏ bản thân cho đến khi được anh thổi hồn sự sống vào trong mình. Anh yêu em đến mức em đã bắt đầu tự yêu chính bản thân mình. Ai mà ngờ được ngày đó, khi chạy ra khỏi cánh rừng, em đã chạy vào vòng tay của chính ân nhân cuộc đời mình chứ? Bến bờ tách em thoát khỏi cuộc đời xấu xa mà em đã phải chống trả. Em không chọn anh và anh cũng không chọn em. Có thứ gì đó đã thay chúng ta lựa chọn. Băng tuyết bao quanh em và anh cũng bao bọc lấy em. Trong căn nhà đó - trong đau đớn, lạnh lẽo và đói khát - em đã nhận lấy tình yêu vô điều kiện của anh. Isaac, anh là sự thật đã giải thoát cho linh hồn em.

Tất cả chúng ta rồi cũng phải chết, vậy em sẽ ra đi trước. Em sẽ nghĩ về anh trong những giây cuối cùng của cuộc đời mình.

Senna